

CON BAC

FYODOR DOSTOYEVSKY





FYODOR DOSTOYEVSKY

CON BẠC

The Gambler (1867)

Thái Hà, Lê Đức Mẫn *dịch*

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
7/2015

LỜI GIỚI THIỆU

Ý tưởng viết truyện *Con bạc* xuất hiện từ mùa thu năm 1863. Ngày 18 tháng Chín năm 1863 từ Roma, Dostoievski viết cho N.N. Strakhov “*Tình tiết câu chuyện là thế này: có một người Nga ở nước ngoài. Ông hãy hình dung rằng vấn đề ngoại kiều Nga được bàn nhiều trên báo chí. Tất cả sẽ được phản ánh trong truyện của tôi. Nói chung là tôi sẽ mô tả thời điểm hiện tại (với khả năng có thể) của đời sống của đất nước chúng ta. Tuy nhiên, tôi lấy nguyên mẫu trực tiếp của một con người đã phát triển đa dạng, nhưng nhiều mặt lại chưa hoàn chỉnh, không tin gì, nhưng lại không dám không tin, chống lại quyền lực nhưng lại sợ quyền lực. Anh ta tự huyễn hoặc mình rằng ở nước Nga anh ta chẳng có việc gì làm và vì thế anh ta chỉ trích gay gắt những người từ trong nước Nga kêu gọi ngoại kiều Nga về nước. <...> Vấn đề chính là ở chỗ tất cả những tinh túy cuộc sống của anh ta: sức mạnh, niềm hăng say, lòng dũng cảm lại đổ vào trò chơi rulet. Anh ta là con bạc, nhưng không phải con bạc tầm thường, cũng như tên hiệp sĩ keo bần của Pushkin không phải là tên keo bần tầm thường. (Nói chung đó không phải là việc so sánh tôi với Pushkin. Tôi nói chỉ để làm rõ thôi). Anh là nhà thơ có đẳng cấp riêng biệt, nhưng vấn đề là ở chỗ chính anh lại xấu hổ với thơ anh, bởi vì anh cảm thấy sâu sắc cái thấp hèn của loại thơ ấy, mặc dù nhu cầu phiêu lưu đã làm tăng phẩm giá cho anh trong con mắt của chính anh. Toàn bộ câu chuyện là chuyện anh chơi rulet ở các sòng bạc đến năm thứ ba”.*

Mùa hè năm 1865, bị xiết nợ dữ dội, Dostoievski buộc phải bán cho “chủ nợ” và cũng là “con người khá tồi tệ” F.T. Stellovski quyền xuất bản toàn tập sáng tác của mình. Thế nhưng trong hợp đồng có một khoản mục đặc

biệt, Dostoievski kể trong bức thư gửi A.V. Korvin Krukovskaia ngày 17 tháng Sáu năm 1866, *trong đó tôi hứa với ông ta rằng muốn in toàn tập thì tôi phải chuẩn bị xong một cuốn tiểu thuyết không dưới mười hai tay sách, và nếu tôi không kịp nộp vào ngày 1 tháng Mười một năm 1866, hạn chót, thì ông ta, Stellovski, có quyền được tiếp tục in trong chín năm liền không phải trả tiền, và tôi còn nghĩ ra rằng ông ta được in cả những gì tôi sẽ viết ra mà không phải trả một đồng nhuận bút nào nữa*”.

Đang say sưa viết **Tội ác và hình phạt**, Dostoievski chưa bắt tay vào viết tiểu thuyết mới cho đến đầu tháng Mười năm 1866. Khi thời hạn hoàn thành cam kết chỉ còn chưa đầy một tháng, ông bắt buộc phải mời người phụ nữ viết tốc ký Anna Grigorievna Snitkina (sau này là vợ ông) để đọc cho cô chép cuốn tiểu thuyết trong vòng 26 ngày, từ ngày 4 đến hết ngày 29 tháng Mười. Có thể cho rằng đến trước thời điểm này Dostoievski đã chuẩn bị được những bản nháp hoặc những phương án tỉ mỉ cho tác phẩm, cho nên mới có thể xây dựng được **Con bạc** trong thời gian ngắn đến thế.

Trong hồi ký của mình bà A.G. Dostoievski kể về quá trình viết cuốn **Con bạc**. Trước ngày bà đến làm việc, Dostoievski đã có các phác thảo, sau đó từ 12 giờ đến 4 giờ chiều mỗi ngày, nghỉ ngơi rất ít, ông đọc cho bà ghi tốc ký, rồi khi về nhà, bà giải mã và viết lại cho sạch đẹp. Những phần bản thảo **Con bạc** mà bà viết tay và sau trở thành bản thảo cho thấy rằng trước khi đem nộp cuốn tiểu thuyết cho nhà xuất bản Dostoievski lại một lần nữa sửa chữa bản thảo.

Ngày 1 tháng Mười một năm 1866 bản thảo được nộp cho Stellovski với tựa đề **Ruletenburg** (có nghĩa là *Thành phố rulet*). Nhưng nhà xuất bản yêu cầu ông phải đổi tên sách thành “một cái tên gì đó, nghe có vẻ Nga hơn” (xem thư của Dostoievski gửi V.I. Gubin ngày 8 tháng Năm 1871). Dostoievski đồng ý và rồi tác phẩm được in trong **Toàn tập Dostoievski** do F. Stellovski ấn hành tại Saint Petersburg (1866) với nhan đề **Con bạc**.

Trong hồi ký của mình bà Dostoievskaja A.G. (Moskva, 1871) có viết:

“... Trung tâm câu chuyện là “con bạc”, một trong những mẫu người Nga hải ngoại. Bên cạnh đó là gia đình một tướng quân người Nga, cũng là hải ngoại. Đó là một gia đình ngẫu nhiên đã tách khỏi nếp sống truyền thống sau cuộc cải cách nông dân, vấn đề này ở những tác phẩm về sau Dostoievski có những phần nghiên cứu đáng kể. Trong chuyến đi đầu tiên sang châu Âu năm 1862 ông đã quan sát nhiều gia đình Nga kiều và đã viết trong bài **Ghi chép mùa đông về những ấn tượng mùa hè**. Theo thống kê của tờ **Người đưa tin Nga** số tháng Mười năm 1862, thì chỉ riêng năm 1860 đã có hơn hai trăm ngàn người Nga đi ra nước ngoài...”

Có một điều thú vị là chủ đề “người Nga ở nước ngoài” cũng đã được I.S. Turgenev khai thác, mặc dù ở khía cạnh khác, trong tác phẩm *Khói* (1867), được viết và được xuất bản gần như đồng thời với *Con bạc* của Dostoievski.

Những diễn biến của câu chuyện tình của nhân vật lúc làm việc trong gia đình tướng quân với tư cách gia sư và cô con gái nuôi của tướng quân là Polina có nhiều điều được lấy ra từ những quan hệ phức tạp giữa Dostoievski với Apollinariya Prokohevnova Suslova. Trong một bức thư Dostoievski đã viết về cô: “Cô ấy đòi hỏi mọi người đủ thứ, cái gì cũng phải hoàn hảo, không tha thứ bất kỳ một thiếu sót nào...” (thư gửi N.P. Suslova ngày 19 tháng Tư năm 1865). Những lời này có thể hoàn toàn phù hợp với Polina. Một số tình tiết liên quan đến Polina, như việc cô bị anh chàng người Pháp De-Grie quyến rũ, việc cô muốn trả anh ta một khoản tiền, đều có nguồn gốc từ cuộc đời của A.P. Suslova và được Dostoievski hư cấu thêm (xem Suslova A.P. *Những năm tháng gần Dostoievski*. Moskova, 1928).

Tác giả *Con bạc* còn có một niềm đam mê giống như nhân vật của mình, Aleksei Ivanovich, đó là thói đánh bạc. Về thú chơi rulet, trong những chuyến đi của mình Dostoievski thường vẫn kể lại cho những người thân. Trong một bức thư gửi từ Paris cho V.D. Konstant ngày 20 tháng Tám

năm 1863, kể về lúc thắng bạc ở Viesbaden, Dostoievski viết: “... trong suốt bốn ngày này tôi chỉ chú mục vào các con bạc. Số người đặt tiền có tới mấy trăm. Thật tình mà nói, biết chơi thì chỉ có vài người thôi. Tất cả đều thua cháy túi vì không biết chơi. Hai người thắng là một bà người Pháp và một huân tước người Anh, họ chơi giỏi, không hề thua, ngược lại, nhà cái suýt vỡ trận. Tôi nói điều này, xin đừng bảo rằng vì vui sướng mà tôi quá lời, tôi không bị thua vì tôi biết mánh lới để không thua, mà lại thắng cuộc. Mánh lới ấy tôi biết, thật là dễ hiểu và đơn giản, đó là biết tự kiềm chế một phút, dù ở bất kỳ thời điểm nào của cuộc chơi, không được nóng vội. Vấn đề chỉ có thế...”

“Lý thuyết” chơi rulet của tác giả trong bức thư trích dẫn trên đây trùng hợp với lý thuyết của nhân vật Aleksei Ivanovich, đặc biệt là trong chương cuối. Bà A.G. Dostoievskaja nhớ lại rằng trong quá trình viết tác phẩm, khi bàn đến số phận của các nhân vật, thì “Fiodor Mikhailovich hoàn toàn đứng về phía “con bạc” và nói rằng có nhiều tình cảm và ấn tượng của anh ta là chính ông đã trải nghiệm. Ông khẳng định rằng ông có thể có được cá tính mạnh, chứng minh được cá tính bằng chính cuộc đời mình, nhưng ông lại không có sức mạnh để chiến thắng đam mê chơi trò rulet”.

Hình tượng “con bạc” của Dostoievski có lịch sử văn học lâu đời. Trong văn học thế giới, danh sách những tác phẩm khai thác chủ đề này có thể kể ra không bao giờ hết. Chính Dostoievski đã nói đến mối quan hệ giữa tác phẩm của ông với các tác phẩm của Pushkin. Ngoài **Những bi kịch nhỏ** phải kể đến **Con đầm Pích**. Giữa **Con đầm Pích** với **Con bạc** có những chi tiết gần nhau. Tuy nhiên Germann của Pushkin chỉ có một say mê duy nhất là làm giàu để có quyền lực đối với mọi người. Còn Aleksei Ivanovich thì vừa thắng được hai trăm ngàn đã lập tức tiêu hết. Dostoievski coi đó là biểu hiện của nét tính cách Nga thuần túy.

Khi xây dựng hình tượng Aleksei Ivanovich, Dostoievski cho thấy đã có những mối liên hệ với hình tượng “Dubrovski” của Pushkin. Troekurov gọi

Dubrovski là “gia sư” với hàm ý miệt thị. Aleksei Ivanovich cũng tự gọi mình là “gia sư”, một cách tự ti trong những trường hợp muốn nhân mạnh vị thế phụ thuộc của mình. Trong truyện của Pushkin (chương XI) và trong **Con bạc** từ “gia sư” đều được viết theo kiểu phiên âm sang tiếng Pháp là “outchitel”.

Cũng như nhiều tác phẩm khác của giai đoạn này, *Con bạc* có liên quan đến các bài báo chính luận của Dostoievski những năm 1861-1864, đặc biệt là bài **Ghi chép mùa đông về ấn tượng mùa hè**. Vấn đề chủ đạo là ở chỗ trong tác phẩm, Dostoievski muốn đối lập nước Nga hiện đại với châu Âu. Nhiều hình tượng trong tiểu thuyết dường như là bản minh họa cho những kết luận của Dostoievski trên mặt báo và trong tổng kết chuyến đi đầu tiên của ông ra nước ngoài. Aleksei Ivanovich là hình ảnh độc đáo của những thanh niên mà Dostoievski nói đến trong **Ghi chép mùa đông...**, những người này, cũng như Chatski, không tìm được con đường sự nghiệp ở Nga, đã đi sang châu Âu để “tìm một cái gì đó”. Nhân vật này được đối lập với nam tước Vurmergelm và De-Grie. **Con bạc** không muốn cúi đầu trước thần tượng Đức và không muốn dấn thân vào việc kiếm tiền...

Theo Dostoievski, tính cách của những người Pháp, Đức, Anh trong quá trình phát triển lịch sử của đất nước họ đã được “định hình” rõ rệt, còn tính cách dân tộc của Nga thì lại đang trong quá trình phát triển, từ đó mà có “tính không định hình” của Aleksei Ivanovich và Polina, cũng từ đó mà người Nga có hoài bão sâu sắc muốn khắc phục tính thiên giao trong các hình thái xã hội phương Tây, và ông nhìn thấy tính ưu việt lịch sử của nước Nga, tiền đề để trong một thời gian ngắn nữa nước Nga sẽ tìm được những con đường tiến tới những lý tưởng cao cả của toàn nhân loại. Về mặt này, đóng vai trò quan trọng là hình tượng tiêu biểu: “bà già” Antonida Vasilevna.

De-Grie và mademoiselle Blanche là những nhân vật mà Dostoievski châm biếm. Khi đặt tên cho tên hầu tước tự phong chuyên lèo lá và cho vay

cắt cổ De-Grie, bằng cái tên của nhân vật hào hiệp trong tiểu thuyết thế kỷ mười tám *Manon Lescaut*^[1], Dostoievski đã châm biếm mức độ xuống cấp đạo đức của giai cấp tư sản Pháp.

Hình ảnh ngài Astley người Anh, là người chiếm được cảm tình của cả Aleksei Ivanovich, cả “bà già” và cả Polina, làm ta nhớ đến các nhân vật hào hiệp và tốt bụng trong các tiểu thuyết mà Dostoievski rất yêu thích của Dickens^[2] và Thackeray.^[3] Hình tượng ngài Astley được tác giả xây dựng không cần nhiều chi tiết là phù hợp với quan niệm trong giới dân chủ Nga về người Anh. Saltykov Schedrin trong bài *Đời sống xã hội của chúng ta* (tháng Năm 1863) đã viết rằng một người Anh đi du lịch “thì ở đâu cũng tự hào, tự tin, ở đâu cũng mang đến một kiểu mẫu riêng với tất cả các mặt mạnh yếu của nó”.

Con bạc đã nhiều lần được đưa lên sân khấu. Năm 1916, S.S. Prokofiev dựa vào tiểu thuyết này đã viết một vở opera và đã được trình diễn trong nhà hát hoàng cung Saint-Petersburg.

Còn về bút pháp của Dostoievski thì đã có biết bao nhiêu người bàn đến, tựu trung lại, ai cũng cúi đầu bái phục và tôn ông là bậc thầy về phân tích tâm lý nhân vật. Sách của ông hay về tình tiết thì ít, mà hay về nội tâm thì nhiều. Tác phẩm này không phải ngoại lệ.

Người dịch

(Theo tư liệu của E.I. Kiko)

CHƯƠNG I

Cuối cùng tôi đã trở về sau hai tuần đi vắng. Mọi người trong nhà đã đi Ruletenburg từ ba hôm nay. Tôi chắc họ sốt ruột chờ tôi về lắm. Nhưng tôi đã nhầm, vẻ mặt tướng quân xem ra hết sức bình thản, ông nói với tôi bằng giọng tự phụ và bảo tôi đến gặp bà chị gái. Rõ ràng là họ đã xoay được tiền ở đâu rồi. Thậm chí tôi có cảm tưởng tướng quân nhìn tôi có vẻ hơi ngượng. Maria Fillipovna thì đang bận tíu tít, chỉ hỏi tôi qua loa; nhưng tiền thì bà nhận ngay, đếm lại cẩn thận và nghe hết bản tường trình của tôi. Đến bữa ăn trưa người ta chờ thêm một tay người Pháp tên là Mezentsov và một gã người Anh nào đó. Đúng như người ta nói, vừa có tiền một cái là tiệc tùng, khách khứa ngay, kiểu Moskva. Polina Aleksandrovna nhìn thấy tôi chỉ hỏi sao tôi đi lâu thế, rồi không đợi tôi trả lời, nàng bỏ đi ngay. Tất nhiên làm như thế là cố tình, nhưng tôi và nàng sẽ có dịp phải nói chuyện. Có nhiều chuyện phải nói.

Tôi được xếp ở trong một căn phòng nhỏ tầng bốn của khách sạn. Ở đây người ta biết tôi là *người trong đoàn của tướng quân*. Cứ qua mọi dấu hiệu là thấy ngay mọi người đã kịp tự phô trương thanh thế. Trong khách sạn này ai cũng coi tướng quân là bậc đại thần giàu có nhất nước Nga. Trước bữa ăn, giữa những việc sai phái khác, ông đã kịp sai tôi cầm tờ giấy bạc một ngàn franc^[4] đi đổi. Tôi đổi trong quầy của khách sạn. Bây giờ mọi người sẽ nhìn chúng tôi như những nhà triệu phú, ít nhất là trong một tuần.

Tôi đang định dẫn Misha và Nadia đi chơi, nhưng đến giữa cầu thang có người vẫy tay gọi tôi đến gặp tướng quân; ông thấy cần phải hỏi xem tôi định dẫn chúng đi đâu. Con người này chắc chắn không thể nhìn thẳng vào mắt tôi, mặc dù ông rất muốn, nhưng lần nào tôi cũng nhìn lại ông bằng cái

nhìn chăm chăm, nghĩa là vô lễ đến mức khiến ông có vẻ ngượng. Ông nói một thôi một hồi, chưa hết câu này đã sang câu khác, cuối cùng lẫn lộn linh tinh hết, rồi mới làm cho tôi hiểu tôi phải dẫn bọn trẻ đi dạo đâu đó trong công viên, tránh xa cái cung giải trí. Sau rốt ông nổi cáu thật sự và để thêm: “Không dặn trước thì thế nào anh cũng lại dẫn chúng vào cung giải trí, đến chỗ mây cái bàn *rulet*. Nói xin lỗi anh,” ông tiếp thêm, “nhưng tôi biết anh hãy còn nông nổi lắm, và có lẽ cũng biết chơi bài. Dù tôi không phải là nhà mô phạm của anh, và cũng không muốn nhận lãnh cái vai trò ấy, nhưng chí ít tôi cũng có quyền hy vọng anh sẽ không làm tổn hại thanh danh của tôi...”

“Nhưng tôi làm gì có tiền?” tôi trả lời thản nhiên “Muốn chơi bạc trước hết phải có tiền đã.”

“Tiền anh sẽ có ngay bây giờ,” tướng quân đáp, mặt hơi đỏ lên. Ông lục tìm trên bàn làm việc, mở sổ ra tra, hóa ra trong sổ ghi tôi có gần một trăm hai mươi rúp.^[5]

“Ta sẽ tính thế nào đây?” ông nói, “cần phải đổi sang đồng *taler*.^[6] Đây, anh hãy cầm một trăm *taler* cho chẵn, số còn lại tất nhiên không mất đi đâu.”

Tôi lẳng lẳng cầm tiền.

“Tôi mong anh đừng giận những lời tôi vừa nói, anh hay tự ái lắm... Tôi nói với anh như thế chẳng qua cũng chỉ cốt phòng xa cho anh, với lại, tất nhiên tôi cũng có chút quyền làm việc đó...”

Trở về nhà với bọn trẻ trước bữa trưa, tôi gặp cả một đoàn người ngựa. Mọi người vừa đi tham quan một khu phế tích về. Hai cỗ xe bóng lộn với những con ngựa tuyệt đẹp!

Mademoiselle Blanche ngồi chung xe với Maria Fillipovna và Polina; tay người Pháp, anh chàng người Anh và tướng quân của chúng tôi thì cưỡi ngựa. Khách qua đường ai cũng dừng lại nhìn. Ấn tượng đã gây được. Có

điều tướng quân của chúng tôi vẫn khó mà thành công. Tôi nhắm tính với bốn nghìn *franc* tôi đem về, cộng với số tiền mà rõ ràng ông đã kịp xoay được, thì hiện giờ họ có trong tay khoảng bảy hoặc tám nghìn *franc*, như thế vẫn quá ít đối với m-lle Blanche.

Mẹ con m-lle Blanche ở cùng khách sạn với chúng tôi, gã người Pháp cũng ở gần đây. Đám gia nhân gọi anh ta là “m-r le comte”^[7], còn m-lle Blanche được gọi là “m-me la comtesse”,^[8] mà biết đâu họ có thể đúng là comte et comtesse thật.

Tôi biết m-r le comte không nhận ra tôi khi chúng tôi ngồi vào bàn ăn. Tướng quân tất nhiên không nghĩ đến việc giới thiệu chúng tôi với nhau, hoặc ít ra giới thiệu anh ta với tôi, còn m-r le comte đã từng đến nước Nga và biết rằng người được gọi là *outchitel*^[9] là nhân vật chẳng quan trọng gì. Tuy nhiên anh ta biết tôi rất rõ. Nhưng thú thật tôi xuất hiện ở bữa tiệc là khách không mời, có lẽ tướng quân quên không dặn trước, nếu không chắc tôi đã phải ngồi ăn ở table d’hôt^[10] rồi. Tôi tự ý đến nên tướng quân nhìn tôi có vẻ khó chịu. Maria Fillipovna tốt bụng ngay lập tức chỉ chỗ cho tôi ngồi, nhưng cuộc gặp với ngài Astley đã cứu nguy cho tôi, và tôi bắt đầu dĩ trở thành người cùng giới với họ.

Cái ông người Anh kỳ lạ này tôi gặp lần đầu ở đất Phổ, trên xe lửa, nơi chúng tôi ngồi đối diện nhau, khi tôi đang trên đường đuổi theo tốp người nhà của tôi, sau đó trong chuyến đi Pháp tôi lại chạm trán ông ta, và cuối cùng là ở Thụy Sĩ. Còn trong hai tuần này tôi đã gặp ông ta hai lần, bây giờ bỗng nhiên lại gặp ông ta ở Ruletenburg. Trong đời tôi chưa từng gặp người nào nhút nhát như ông ta, nhút nhát đến mức ngờ nghệch, và tất nhiên chính ông ta cũng biết điều đó, vì ông ta hoàn toàn không ngốc. Tuy vậy ông ta là một người dễ mến và ít nói. Trong lần gặp đầu tiên ở Phổ tôi đã phải ép ông ta nói chuyện. Ông tuyên bố với tôi là hè vừa rồi đã đi Nord-Cape và muốn được thăm chợ phiên ở Nizhegorod. Tôi không biết ông đã quen với tướng quân như thế nào, tôi thấy hình như ông mê Polina vô cùng. Khi cô bước

vào, mặt ông bỗng đỏ ửng lên. Ông rất vui được ngồi cùng bàn với tôi, và có lẽ đã coi tôi là bạn chí thân.

Bên bàn ăn gã người Pháp làm điệu một cách khác thường, tỏ ra quan trọng và ăn nói ngạo mạn với tất cả mọi người. Vậy mà tôi nhớ hồi ở Moskva hẳn ta còn thối bong bóng xà phòng. Hẳn nói nhiều kinh khủng về những vấn đề tài chính và chính trị Nga, tướng quân thỉnh thoảng mạo muội lên tiếng phản đối, nhưng rất nhẹ nhàng, chỉ cốt sao không làm mất đi hoàn toàn tầm quan trọng của mình.

Tôi đang trong trạng thái kỳ lạ; tất nhiên, ngay từ trước bữa ăn tôi đã kịp tự hỏi mình một câu hỏi quen thuộc như mọi khi: tại sao tôi cứ dính mãi vào cái lão tướng quân này và mãi không rời ra được? Chốc chốc tôi lại đưa mắt khẽ liếc Polina Aleksandrovna, nàng hoàn toàn không để ý đến tôi. Rút cuộc tôi nổi cáu và quyết định giở trò lố mắng.

Đầu tiên, đang vô duyên vô cớ tôi bỗng lớn tiếng chen vào câu chuyện của người khác. Cái chính là tôi muốn cãi nhau với thằng cha người Pháp. Tôi quay sang tướng quân, rồi bằng giọng to tát và rõ ràng, và có lẽ đã ngắt lời ông, tôi nhận xét rằng mùa hè này người Nga gần như hoàn toàn không nên ngồi ăn ở bàn chung trong các khách sạn. Tướng quân nhìn tôi kinh ngạc. Tôi ba hoa tiếp:

“Nếu là người biết tự trọng thì thế nào anh cũng sẽ chuốc lấy những lời chửi mắng và sỉ nhục. Ở Paris và ở Rein, thậm chí ở cả Thụy Sĩ, xung quanh chiếc bàn chung có rất nhiều người Ba Lan và người Pháp về hòa với bọn Ba Lan ấy, đến mức nếu anh là người Nga thì anh chỉ có nước ngồi im chứ không thể nói được câu nào.”

Tôi nói bằng tiếng Pháp, tướng quân cứ ngây ra nhìn tôi, không biết là ngài tức giận hay chỉ ngạc nhiên sao tự nhiên tôi lại mất bình tĩnh như thế.

“Có nghĩa là ở đâu đó đã cho anh một bài học phải không?” Gã người Pháp nói với giọng ngạo mạn và khinh bỉ.

“Ở Paris lúc đầu tôi cãi nhau với một tên Ba Lan,” tôi đáp “sau đó với một tay sĩ quan Pháp bênh gã Ba Lan này. Sau nữa thì một số người Pháp quay sang ủng hộ tôi, khi tôi kể cho họ nghe chuyện tôi suýt nhổ nước bọt vào cốc cà phê của một nhà quý tộc người Italia.”

“Nhổ nước bọt?” Tướng quân hỏi với vẻ thắc mắc, thậm chí còn đưa mắt nhìn quanh. Gã người Pháp nhìn tôi ngờ vực.

“Đúng thế,” tôi đáp. “Vì suốt hai ngày tôi tin chắc, có lẽ buộc phải cất công ghé qua La Mã vì công việc, thế là tôi đến văn phòng sứ quán của Đức Cha ở Paris để xin cấp thị thực. Người tiếp tôi là vị linh mục trạc năm mươi tuổi, người gầy đét, mặt lạnh như tiền, sau khi nghe tôi một cách lịch sự, nhưng hết sức lạnh nhạt, ông yêu cầu tôi ngồi đợi. Dù đang rất vội, tôi vẫn phải ngồi chờ, tôi lấy cuốn *Opinion nationale*^[11] và bắt đầu đọc những bài phỉ báng nước Nga cũ rích. Trong khi đó tôi nghe thấy ở phòng bên có người đến gặp ngài đại sứ, tôi nhìn thấy viên linh mục cúi chào. Tôi bèn đến chỗ ông ta nhắc lại lời yêu cầu, ông ta lại bảo tôi ngồi đợi, mặt còn lạnh hơn lúc nãy. Lát sau lại có một người nữa bước vào, cũng vì công việc chứ không phải người quen gì, một người Áo nào đó. Anh ta trình bày xong cũng được dẫn lên gác ngay. Lúc đó tôi cảm thấy rất tức, tôi đứng lên, tiến lại chỗ viên linh mục, nói thẳng với ông ta rằng ngài đại sứ vẫn tiếp khách, vì vậy có thể giải quyết việc của tôi. Bỗng viên linh mục bước lùi lại, nhìn tôi với vẻ kinh ngạc khác thường. Chả là vì ông ta không hiểu nổi tại sao một gã người Nga hèn hạ như tôi lại dám coi mình ngang hàng với những vị khách của ngài đại sứ? Rồi bằng một giọng hết sức láo xược, dường như có vẻ sung sướng vì có thể hạ nhục tôi, ông ta nhìn tôi từ đầu đến chân rồi quát lên: ‘Thế chả lẽ anh tưởng ngài đại sứ phải bưng cà phê đến cho anh chắc?’. Lúc đó tôi cũng quát lên còn to hơn cả lão ta: ‘Tôi nói để ông biết, tôi nhổ toẹt vào tách cà phê của đại sứ các ông! Nếu ông không giải quyết ngay hộ chiếu của tôi, tôi sẽ lên gặp thẳng ông ta’. ‘Sao? Trong lúc Hồng y Giáo chủ đang ngồi trong phòng ông ấy à?’. Viên linh mục hét to, sợ hãi né sang một

bên, rồi chạy về phía cửa, đứng dang hai tay, ra chiều sẵn sàng chết chứ không cho tôi đi qua. Thấy vậy tôi bèn nói với lão ta tôi là một tên Do Thái, một kẻ man di, ‘que je suis hérétique et bábare’, đối với tôi thì tất cả các Đức Tổng Giám mục, Hồng y Giáo chủ hay là Khâm sứ... thầy đều chẳng là cái gì hết. Tóm lại, tôi cho lão ta thấy là tôi nhất định không chịu lui. Lão linh mục nhìn tôi hết sức hần học, sau đó giật lấy hộ chiếu của tôi và mang lên gác. Một phút sau nó đã được đóng dấu nhập cảnh. Đây, các vị có muốn xem không?” Tôi rút ra tờ hộ chiếu và chìa ra con dấu thị thực của La Mã.

“Nhưng chuyện này, anh...,” viên tướng quân định nói.

“Việc anh tuyên bố anh là tên Do Thái và kẻ man di đã cứu anh.” gã người Pháp cười khẩy “Cela n’était pas si bête”.^[12]

“Chẳng lẽ người ta xem người Nga chúng ta như thế? Họ ngồi đấy, không dám thốt lên một câu, và có lẽ, sẵn sàng từ chối mình là người Nga. Ít ra trong khách sạn của tôi ở Paris, sau khi tôi kể cho mọi người nghe chuyện to tiếng giữa tôi và viên linh mục, người ta bắt đầu đối xử với tôi một cách quan tâm hơn. Một quý ngài Ba Lan to béo, người tỏ ra thù nghịch với tôi nhất ở bàn ăn chung, bỗng ngồi tụt lại phía sau. Thậm chí mấy người Pháp còn chuyển sang chỗ khác khi tôi kể chuyện cách đây hai năm, vào năm mười hai, tôi chứng kiến một tay thợ săn người Pháp đã bắn một người chỉ vì mỗi mục đích là muốn tháo đạn ra khỏi súng. Người bị bắn khi đó hãy còn là cậu bé mười tuổi, và gia đình cậu không kịp rời khỏi Moskva.”

“Không thể có chuyện ấy được,” gã người Pháp nổi khùng, “lính Pháp không bắn vào trẻ con!”

“Thế nhưng chuyện ấy đã xảy ra,” tôi đáp. “Người kể cho tôi chuyện này là một vị đại úy đáng kính đã về hưu, và chính mắt tôi đã nhìn thấy vết sẹo từ viên đạn trên má ông.”

Gã người Pháp bắt đầu nói nhiều và nhanh. Tướng quân định bênh anh ta, nhưng tôi khuyên ông nên đọc dù chỉ vài đoạn trong cuốn *Hồi ký* của

tướng Perovski, người từng bị quân Pháp bắt làm tù binh năm mười hai. Cuối cùng bà Maria Filipovna nói câu gì đó để cắt ngang câu chuyện. Tướng quân tỏ ra rất không hài lòng với tôi, vì tôi và gã người Pháp gần như bắt đầu to tiếng. Nhưng ngài Astley thì có vẻ rất thích cuộc cãi nhau giữa tôi và gã người Pháp; ông ta đứng dậy, đề nghị tôi uống với ông một li rượu vang. Buổi tối, như đã dự tính, tôi có dịp nói chuyện với Polina Aleksandrovna khoảng mười lăm phút. Cuộc chuyện trò của chúng tôi diễn ra trong thời gian đi dạo. Mọi người kéo nhau đến cung giải trí trong công viên. Polina Aleksandrovna ngồi xuống ghế đá cạnh đài phun nước, còn Nadia thì nài cho nó chơi với lũ trẻ gần chỗ mình ngồi. Tôi cũng để cho Misha đến chỗ đài phun nước chơi, cuối cùng chỉ còn lại hai chúng tôi.

Trước hết chúng tôi bắt đầu nói, tất nhiên, về công việc. Polina tức giận vì tôi đưa cho nàng có bảy trăm *gulden*.^[13] Nàng vẫn đinh ninh rằng với chuỗi hạt kim cương của nàng mang đi cầm, thế nào tôi cũng phải mang từ Paris về cho nàng ít nhất hai nghìn *gulden*, thậm chí còn hơn. Nàng nói:

“Dù thế nào đi nữa tôi cũng cần có tiền, tôi phải kiếm ra, nếu không tôi chết.”

Tôi bắt đầu hỏi nàng những chuyện xảy ra ở nhà trong thời gian tôi đi vắng.

“Không có gì cả, trừ hai cái tin nhận được từ Petersburg; tin đầu tiên báo là tình trạng của bà già xấu lắm, và hai ngày sau thì nói hình như bà đã chết. Người báo tin này là Timofei Petrovich,” Polina nói thêm. “Ông này chính xác lắm. Chúng tôi đang chờ tin báo chính thức cuối cùng.”

“Nghĩa là mọi người ở đây đều đang chờ?” Tôi hỏi.

“Tất nhiên. Suốt nửa năm nay ai cũng chỉ hi vọng vào chuyện đó.”

“Và cô cũng hy vọng?” tôi hỏi.

“Tôi không phải họ hàng ruột thịt gì với bà, tôi là con riêng của tướng quân. Nhưng tôi biết chắc bà có nhắc đến tôi trong di chúc của mình.”

“Tôi nghe đâu như cô sẽ nhận được rất nhiều.” Tôi khẳng định.

“Phải, bà rất quý tôi, nhưng tại sao anh lại nghe đâu?”

“Cô hãy cho tôi biết,” tôi không trả lời mà hỏi lại cô. “Có phải gã hầu tước của chúng ta hình như cũng biết rõ mọi bí mật trong gia đình phải không?”

“Nhưng sao anh quan tâm đến chuyện này làm gì?” Polina hỏi và nhìn tôi với vẻ nghiêm nghị, lạnh lùng.

“Còn sao nữa. Nếu tôi không nhầm, tướng quân đã vay tiền của anh ta rồi.”

“Anh đoán đúng lắm.”

“Thử hỏi, nếu không biết chuyện của bà, có khi nào anh ta cho vay không? Cô có để ý ở bàn ăn, khoảng hai ba lần khi nói về bà, anh ta đã gọi bà bằng cái từ thân mật *la babulinka* không? Nghe gần gũi và thân thiết quá.”

“Phải, anh nói đúng. Ngay khi vừa biết tin theo di chúc tôi cũng được hưởng phần nào đó, anh ta lập tức ngỏ lời dạm hỏi tôi. Có phải anh muốn biết chuyện đó không?”

“Mới vừa dạm hỏi thôi à? Tôi tưởng anh ta dạm hỏi cô từ lâu rồi chứ?”

“Anh thừa biết là không phải như vậy!” Polina có vẻ tức giận. “Thế anh gặp cái ông người Anh này ở đâu?” Sau một phút im lặng Polina nói tiếp.

Tôi biết thế nào cô cũng hỏi chuyện này. Tôi kể lại những lần gặp trước đây của tôi với ngài Astley trên đường đi.

“Ông ta nhút nhát, đa tình và, tất nhiên, cũng yêu cô phải không?”

“Phải, ông ta yêu tôi.” Polina đáp.

“Và tất nhiên ông ta giàu gấp mười lần tay người Pháp. Thực sự thì tay

người Pháp có gì không? Cô không hoài nghi điều đó sao?”

“Tôi không hoài nghi. Anh ta có một cái chateau.^[14] Mới hôm qua tướng quân quả quyết với tôi như thế... Thế nào, anh thấy đủ chưa?”

“Nếu tôi là cô, nhất định tôi sẽ lấy ông đó.”

“Tại sao?” Polina hỏi.

“Tay người Pháp đẹp trai hơn, nhưng đều cáng hơn, còn ông người Anh ngoài tính tình trung thực còn giàu gấp mười lần tay người Pháp.”

“Phải, nhưng anh chàng người Pháp là hầu tước và thông minh hơn.” Nàng nói hết sức bình thản.

“Liệu có đúng thế không?” Tôi tiếp tục theo hướng của mình.

“Hoàn toàn đúng như vậy.”

Polina cực kỳ không thích những câu hỏi của tôi, và tôi thấy nàng muốn chọc tức tôi bằng cái giọng điệu và cách trả lời của mình. Tôi nói ngay với nàng điều nhận xét đó.

“Thì sao? Đúng là tôi rất thích khi thấy anh tức giận. Chỉ riêng việc tôi cho phép anh đưa ra những câu hỏi và phỏng đoán, anh cũng phải trả giá rồi.”

“Đúng là tôi cho mình có quyền đặt cho cô mọi câu hỏi,” tôi thản nhiên, “chỉ bởi vì tôi sẵn sàng trả bất cứ giá nào cho những câu hỏi đó, và tôi coi cuộc sống của mình bây giờ không còn ý nghĩa gì nữa.”

Polina bật cười:

“Tôi nhớ lần cuối, trên đỉnh núi Shlangenberg, anh bảo chỉ cần tôi nói một lời là anh sẵn sàng lao đầu xuống dưới, mà chỗ đó hình như cao đến một nghìn *fut*.^[15] Có lúc tôi sẽ nói ra lời đó, cốt chỉ để xem anh trả giá thế nào, và anh hãy tin rằng nhất định tôi sẽ giữ lời. Tôi căm ghét anh chính là vì tôi đã cho phép anh quá nhiều, nhưng lại càng căm ghét hơn bởi chính tôi

rất cần đến anh. Nhưng trong khi tôi còn cần anh thì tôi phải bảo vệ anh.”

Nói đoạn nàng đứng lên. Nàng nói với giọng tức giận. Thời gian gần đây nàng luôn luôn kết thúc câu chuyện với tôi bằng vẻ căm hờn và tức giận, căm hờn thực sự.

“Xin phép được hỏi cô, mademoiselle Blanche là thế nào?” Tôi hỏi và không muốn để nàng đi mà không giải thích.

“Chính anh đã biết mademoiselle Blanche là thế nào. Từ đó đến nay không có thêm điều gì. Mademoiselle Blanche chắc sẽ là phu nhân tướng quân, tất nhiên, nếu tin đồn về cái chết của bà già được khẳng định, vì mademoiselle Blanche, bà mẹ cô ta và cậu em họ hầu tước tất cả đều biết rất rõ chúng tôi đã khánh kiệt.”

“Thế tướng quân có yêu cô ta thực sự không?”

“Lúc này vấn đề không phải ở chỗ đó. Anh hãy nghe đây và nhớ lấy: anh cầm bảy trăm *florin*^[16] này đi đánh bạc đi, và hãy cố thắng cho tôi càng nhiều càng tốt. Lúc này tôi đang rất cần tiền.”

Nói đoạn nàng cất tiếng gọi Nadia rồi đi thẳng về phía cung giải trí, ở đó nàng nhập bọn với tốp người nhà. Còn tôi thì rẽ trái ở ngay lối rẽ đầu tiên, vừa đi vừa suy nghĩ và thấy ngạc nhiên. Sau khi nhận được lệnh phải đến chỗ chơi rulet, tôi bỗng thấy choáng váng. Thật lạ lùng: tôi đang có chuyện phải suy nghĩ thì tôi lại cố đi phân tích những tình cảm của tôi đối với Polina. Thật ra trong hai tuần đi vắng tôi lại cảm thấy thoải mái hơn bây giờ, vào cái ngày trở về, mặc dù trên đường đi tôi nhớ nhà như một thằng điên, đứng ngồi không yên, thậm chí trong giấc mơ tôi cũng luôn luôn nhìn thấy hình ảnh của nàng trước mặt. Một lần, ở Thụy Sĩ, ngồi trên tàu hỏa, trong lúc ngủ mơ, hình như tôi nói chuyện thành tiếng với Polina, khiến những người ngồi cạnh đều phải bật cười. Và lúc này một lần nữa tôi lại tự hỏi: tôi có yêu nàng không? Và một lần nữa tôi lại không thể trả lời được câu hỏi đó, nghĩa là, nói đúng hơn, tôi lại đã tự trả lời mình để đến lần thứ một trăm

rằng tôi căm thù nàng. Phải, tôi hận nàng. Có những phút (cụ thể là mỗi lần khi cuộc trò chuyện của chúng tôi kết thúc), tôi sẵn sàng hy sinh một nửa cuộc đời để bóp cổ nàng! Tôi thèm là, giá có cơ hội có thể cầm con dao nhọn từ từ thọc sâu vào ngực nàng, thì có lẽ tôi sẵn sàng làm việc đó với niềm thích thú. Trong khi ấy, tôi thèm trước tất cả những gì thiêng liêng nhất, giá như lúc ở trên đỉnh Shlangenberg, chân đi đôi giày khiêu vũ thời thượng, nàng bảo tôi “hãy nhảy xuống đi”, tôi sẽ không chút do dự lao đầu xuống ngay, thậm chí là với niềm khoái lạc. Tôi biết chắc điều đó. Bất luận thế nào, điều đó nhất định sẽ xảy ra. Nàng hiểu tất cả một cách kỳ lạ, và ý nghĩ rằng tôi hoàn toàn nhận thức được một cách rõ ràng và chính xác toàn bộ khoảng cách không thể với tới được của nàng đối với tôi, tất cả sự bất lực không thể thực hiện được những mơ tưởng hoang đường của tôi, ý nghĩ ấy tôi tin chắc đem lại cho nàng niềm khoái lạc vô bờ; nếu không, làm sao nàng, một cô gái thông minh và chín chắn, lại có thể cư xử với tôi một cách thân mật và cởi mở như vậy? Tôi có cảm tưởng như từ trước tới giờ nàng vẫn xem tôi như một tên nô lệ, còn nàng là vị nữ hoàng cổ đại thần nhiên cõi bỏ xiêm y ngay trước mặt tên nô lệ của mình vì xem hãn không phải là người. Phải, nàng đã nhiều lần xem tôi không phải là người...

Nhưng tôi lại đang được nàng giao phó cho một việc bằng bất cứ giá nào cũng phải thắng ở bàn rulet. Tôi chẳng có thời gian suy nghĩ: để làm gì và tại sao phải chơi thắng thật nhanh, và còn những suy tính nào sẽ nảy sinh trong cái đầu luôn luôn tính toán này? Hơn nữa, trong hai tuần vừa rồi rõ ràng đã xuất hiện thêm không biết bao nhiêu yếu tố mới mà tôi chưa biết được. Phải sớm suy đoán và tìm hiểu thật kỹ tất cả những yếu tố đó. Nhưng trước mắt tôi chưa có thời gian: tôi phải đến ngay sòng bài rulet.

CHƯƠNG II

hú thật, tôi thấy không thoải mái, mặc dù tôi vẫn xác định thế nào tôi cũng sẽ chơi, nhưng tôi hoàn toàn không dự tính lần chơi đầu tiên lại là chơi hộ người khác. Điều này làm tôi hơi rối trí, và tôi bước vào sòng bạc trong tâm trạng vô cùng bức dọc. Vào đến nơi, thoạt nhìn tôi đã không thích mọi thứ ở đây. Tôi không chịu nổi cái đám bồi bút này qua các bài tạp văn của toàn thể giới và nhất là trong các bài báo Nga của chúng ta, nơi hầu như mùa xuân nào các nhà tạp văn cũng kể lể hai điều: thứ nhất, về sự nguy nga tráng lệ của sòng rulet các thành phố trên sông Rein; thứ hai: về những đồng tiền vàng dường như chất thành đống trên bàn. Người ta đâu có trả tiền cho họ để làm chuyện đó, chẳng qua họ viết như vậy chỉ vì thói xu nịnh vô tư. Không có gì gọi là tráng lệ trong những gian phòng tồi tàn này, còn tiền vàng thì chẳng những không có từng đống trên bàn, mà ngay một hai đồng cũng chưa chắc đã có. Tất nhiên, họa hoằn trong suốt cả mùa bỗng nhiên xuất hiện một kẻ dở hơi, hay một tay người Anh, hay một gã châu Á nào đó, như người Thổ Nhĩ Kỳ chẳng hạn, như mùa hè vừa qua, đến chơi và thắng hoặc thua rất nhiều tiền, còn thì tất cả những người khác chỉ chơi với những đồng *gulden* lẻ, và cộng chung lại thì số tiền có trên bàn rất ít. Khi bước chân vào phòng chơi (lần đầu tiên trong đời) tôi do dự không dám chơi ngay. Hơn nữa, cả một đám đông đang chen chúc nhau. Nhưng giả sử chỉ có một mình tôi thôi, tôi nghĩ có lẽ tôi cũng bỏ về. Thú thật tim tôi đập thành thịch và tôi vốn không phải là người bình tĩnh: có lẽ tôi đã biết trước và từ lâu đã quyết định rằng tôi sẽ không đi khỏi Ruletenburg; có điều gì đó căn bản và triệt để chắc chắn sẽ xảy ra trong số phận của tôi. Phải như vậy và sẽ là như vậy. Dù việc tôi mong đợi rất nhiều cho mình ở bàn rulet có buồn

cười đến đâu đi nữa, thì tôi vẫn có cảm tưởng rằng có điều còn buồn cười hơn nữa là cái quan điểm thủ cựu mà ai cũng thừa nhận rằng thật ngu ngốc và vô nghĩa khi mong đợi điều gì đó từ trò cờ bạc. Và tại sao đánh bạc lại xấu hơn bất cứ phương pháp kiếm tiền nào, như buôn bán chẳng hạn? Có điều đúng là trong số một trăm người chơi chỉ có một người thắng. Nhưng điều này có liên quan gì đến tôi?

Dù sao tôi đã xác định là lúc đầu chỉ quan sát xem người ta chơi và chưa chơi gì thật sự trong buổi tối hôm đó. Nếu có xảy ra chuyện gì thì nó cũng chỉ xảy ra nhẹ nhàng, không cố ý, và tôi đã quyết định như vậy. Hơn nữa cũng phải nghiên cứu kỹ cách chơi trước đã, bởi mặc dù với hàng nghìn bài viết mô tả trò chơi rulet, mà lúc nào tôi cũng đọc ngẫu nhiên, tôi vẫn thật sự chưa hiểu gì về nguyên lý của trò này cho tới khi được tận mắt xem người ta chơi.

Trước hết, tôi có cảm giác mọi thứ thật là bản thủ, dường như có cái gì xấu xa ghê tởm về mặt đạo đức. Tôi hoàn toàn không muốn ám chỉ những nét mặt tham lam và hồi hộp của hàng chục, thậm chí hàng trăm con bạc bầu quanh bàn chơi. Tôi hoàn toàn không thấy có gì là bản thủ trong sự ham muốn thắng thật nhanh và thật nhiều. Tôi luôn cho là ngu ngốc cái quan điểm của một nhà đạo đức béo tốt, no đủ khi phản đối lời biện minh “nhưng tôi chỉ chơi nhỏ thôi” của một người nào đó rằng tham lợi nhỏ thì lại càng tệ hại hơn. Rất đúng: tham lợi nhỏ và tham lợi to đó là hai điều khác nhau. Đây là vấn đề tỷ lệ. Một số tiền đối với Rothschild^[17] là nhỏ, nhưng đối với tôi lại là rất lớn. Còn về việc kiểm soát và hiểu thắng thì không chỉ ở trên bàn rulet, mà ở mọi nơi, người ta chỉ chăm chăm tìm cách cướp đoạt hay chiến thắng người khác. Vậy nói chung lợi lộc và kiểm soát có ghê tởm không lại là vấn đề khác. Nhưng ở đây tôi không phân tích vấn đề này, bởi chính bản thân tôi đang trong tâm trạng cực kỳ hiểu thắng, nên ngay khi bước vào phòng chơi tất cả cái sự háms lợi và toàn bộ cái sự bản thủ một cách háms lợi này, có thể nói, đối với tôi tự dưng lại càng thấy thân thiết, phù hợp. Cái thích nhất ở đây là người ta không cần khách khí với nhau, mọi

người đều tự do thoải mái. Vậy thì tự lừa dối mình để làm gì? Một công việc đơn giản nhất và chẳng phải tính toán gì hết! Thoạt nhìn, cái đặc biệt không đẹp trong toàn bộ cái đều giả của trò chơi rulet này chính là cái thái độ tôn trọng công việc, cái sự nghiêm trang và thậm chí kính cẩn mà tất cả mọi con bạc thể hiện xung quanh bàn chơi. Chính vì thế ở đây hiếm khi phân biệt được, kiểu chơi nào được gọi là *mauvais genre*^[18] và kiểu nào là được phép đối với người đứng đắn. Có hai bàn chơi, một là bàn cho giới thượng lưu, và hai là bàn cho giới hạ lưu, tham lam, chơi bằng mọi thủ đoạn bỉ ổi. Ở đây điều này được phân biệt rất nghiêm khắc và sự phân biệt ấy thực chất thật là dễ tiện! Chẳng hạn, người thượng lưu có thể đặt cửa năm hay thậm chí mười đồng *louis*^[19] vàng, hiếm khi nhiều hơn, tuy nhiên, nếu rất giàu có, anh ta cũng có thể đặt một nghìn *franc*, nhưng chỉ riêng cho một lần chơi, cho một cái thú, cốt để xem quá trình thắng hay thua, nhưng hoàn toàn không được quan tâm đến việc thắng của mình. Chẳng hạn, sau khi thắng, anh ta có thể cười to, bình phẩm xem một người nào đó trong số những người ngồi xung quanh, thậm chí có thể đặt tiếp gấp đôi, rồi lại gấp đôi, nhưng chỉ với mục đích duy nhất là tò mò, để quan sát, để tính toán, chứ không phải vì lòng ham thắng kiểu hạ lưu. Tóm lại, đối với tất cả những trò chơi rulet và *trente et quarante*^[20] này anh ta phải xem xét chúng không gì khác hơn là một trò giải trí, được đặt ra chỉ cốt để mua vui cho anh ta. Anh ta thậm chí không được hoài nghi về tính vụ lợi và những cái bẫy vốn là nền tảng để xây lên một nhà băng. Thậm chí sẽ rất tốt nếu anh, giả dụ, có cảm tưởng như tất cả những con bạc còn lại này, tất cả cái đám người tạp nham đang run rẩy trên những đồng *gulden* hoàn toàn cũng là những người giàu có và thượng lưu như mình, và chơi với mục đích duy nhất là để giải trí, để mua vui. Cái việc hoàn toàn không hiểu biết thực tế này cùng ánh mắt hồn nhiên nhìn mọi người tất nhiên mang lại vẻ hết sức quý tộc. Tôi đã thấy nhiều bà mẹ đẩy các cô con gái duyên dáng và hồn nhiên mới mười lăm mười sáu tuổi của mình lên phía trước, đưa cho chúng vài đồng tiền vàng và dạy chúng cách chơi. Cô tiểu thư dù được hay thua đều mỉm cười và rời khỏi bàn với vẻ mặt

rất thỏa mãn.

Tướng quân của chúng tôi oai vệ tiến lại bàn. Người hầu vội chạy đến kéo ghế cho ông, nhưng ông không để ý đến hân, ông rất chậm rãi móc ví, rất chậm rãi rút ra đồng tiền vàng ba trăm *franc*, đặt vào ô màu đen và thắng cuộc. Ông không cầm số tiền thắng và để nó lại trên bàn. Lại ra màu đen. Lần này ông cũng không cầm tiền thắng, đến lần thứ ba khi ra màu đỏ thì ông đã mất một lần một nghìn hai trăm *franc*. Ông mỉm cười rời khỏi bàn và đã giữ được tư cách. Tôi tin chắc là ông buồn rười rượi, và giả sử số tiền đặt lớn gấp đôi hoặc gấp ba ông sẽ không còn giữ được vẻ thản nhiên nữa, và sẽ dễ lộ vẻ mất bình tĩnh. Tuy nhiên ngay trước mắt tôi có một tay người Pháp đã thắng, sau đó thua đến gần ba mươi nghìn *franc* mà vẫn thản nhiên, vui vẻ như không. Một quý ông thực sự dù có bị thua cả gia sản cũng không được tỏ ra mất bình tĩnh. Tiền bạc so với danh dự của một quý ông thấp đến nỗi gần như không đáng phải bận tâm đến chúng. Tất nhiên sẽ rất là quý tộc nếu như hoàn toàn không để ý đến tất cả sự bắn thiu của tất cả cái trò xấu xa trong toàn bộ bầu không khí này. Nhưng đôi khi có một biện pháp ngược lại cũng không kém phần quý tộc là để ý đến, tức là quan sát, thậm chí nhìn thật kỹ, chẳng hạn như đưa kính cầm tay lên nhìn tất cả cái trò vô lại này, nhưng chỉ xem toàn bộ đám đông ấy cùng toàn bộ sự bắn thiu ấy như một kiểu giải trí của mình, như một vở kịch được sắp đặt để mua vui cho quý ông. Ta có thể đứng chen vào đám đông này, nhưng nhìn xung quanh với ý niệm dứt khoát rằng bản thân ta chỉ là người quan sát chứ tuyệt đối không thuộc về thành phần này. Nhưng lại cũng không nên quan sát chăm chú quá, vì như thế cũng không phải cách của một quý ông, dù gì đi nữa cảnh tượng này cũng không đáng để quan sát quá chăm chú. Nói chung đối với một quý ông ít có những cảnh tượng nào đáng để quan sát một cách quá mức. Song đối với riêng cá nhân tôi, tôi thấy tất cả cảnh tượng ấy rất đáng được quan sát kỹ, đặc biệt đối với ai đến không chỉ để quan sát, mà còn thực tâm tự liệt mình vào toàn bộ cái trò đùa giả này. Còn về những xác tín đạo đức thâm kín nhất của tôi thì, tất nhiên, chúng không tồn tại trong những lập luận này

của tôi. Cứ xem là như vậy; tôi nói để gột rửa lương tâm. Nhưng tôi nhận thấy một điều: suốt thời gian gần đây tự nhiên tôi thấy khó chịu kinh khủng khi cứ phải đem bất cứ thước đo đạo đức nào ra để cân đo những hành vi và ý nghĩ của tôi. Có một cái khác điều khiển tôi...

Đám lưu manh quả thật chơi rất bẩn. Thậm chí tôi sẵn sàng cho rằng ở bên bàn chơi luôn xảy ra những trò ăn cắp thông thường nhất. Với những người hồ lý ngồi ở các góc bàn để theo dõi tiền đặt cửa và tính toán thì công việc vốn đã bận kinh khủng, giờ lại thêm bọn lưu manh nữa! Phần lớn đó là tụi người Pháp. Nhưng tôi đứng đây quan sát và nhận xét hoàn toàn không phải để mô tả trò chơi rulet, tôi tập thích nghi để biết cách cư xử sau này. Tôi nhận thấy, chẳng hạn, không có gì bình thường hơn khi từ sau bàn một cánh tay của ai đó thò ra vơ về cho mình số tiền anh vừa thắng. Thế là bắt đầu to tiếng, cãi nhau và xin mời anh cứ việc chứng minh hoặc tìm người làm chứng rằng số tiền đó là của anh!

Thoạt tiên tất cả chuyện này đối với tôi rất khó hiểu; tôi chỉ phán đoán và hiểu lơ mơ rằng người ta thường đặt tiền vào các con số chẵn và lẻ và theo các màu. Trong số tiền mà Polina đưa cho chiều hôm ấy tôi quyết định thử với một trăm *gulden*. Ý nghĩ đi chơi bài hộ người khác có cái gì khiến tôi rối trí. Có một cảm giác cực kỳ khó chịu và tôi chỉ muốn thoát ra cho thật nhanh. Tôi luôn có cảm giác là khi bắt đầu chơi cho Polina là tôi đang bước đi hạnh phúc của mình. Chẳng lẽ không thể chạm tay vào bàn chơi để không bị mê tít ngay lập tức? Tôi bắt đầu bằng việc rút ra đồng năm *friedrich*, tức là năm mươi *gulden*, và đặt vào ô chẵn. Bánh xe quay và dừng ở số mười ba. Tôi thua. Với cảm giác có gì như bệnh hoạn, chỉ nhằm mục đích duy nhất là nhanh chóng thoát ra rồi bỏ đi, tôi lại đặt đồng năm *friedrich* vào ô màu đỏ. Ô màu đỏ hiện ra. Tôi đặt cả mười *friedrich* lại ra ô màu đỏ. Sau khi nhận bốn mươi *friedrich*, tôi đặt hai mươi *friedrich* vào mười hai con số giữa, không biết sẽ ra cái gì. Người ta trả tôi gấp ba. Như vậy chỉ với mười *friedrich* bỗng dưng tôi đã có tám mươi đồng. Tự nhiên tôi có cảm giác gì đó kỳ lạ không chịu nổi đến nỗi tôi quyết định bỏ đi. Tôi cứ có cảm giác là

giá như chơi cho mình, tôi đã hoàn toàn không chơi như vậy. Nhưng rồi cuối cùng tôi lại đặt tất cả tám mươi *friedrich* vào số chẵn một lần nữa. Lần này ra số bốn, tôi lại được trả tám mươi *friedrich* nữa. Thế là sau khi vợ hết số tiền một trăm sáu mươi *friedrich* tôi đi tìm Polina Aleksandrovna.

Bọn họ vẫn đang dạo chơi đâu đấy trong công viên, và tôi chỉ kịp gặp nàng vào bữa tối. Lần này không có mặt gã người Pháp, còn tướng quân thì rất thoải mái, tuy nhiên, ông thấy cần phải nhắc lại với tôi rằng ông không muốn nhìn thấy tôi ở bàn chơi. Theo ông, ông sẽ bị mất uy tín nếu tôi để thua quá nhiều. “Nhưng cho dù anh có thắng rất nhiều thì tôi cũng bị tổn hại thanh danh.” Ông nói thêm một cách quả quyết. “Tất nhiên tôi không có quyền sắp đặt các hành vi của anh, nhưng anh phải đồng ý rằng...”. Theo thói quen, nói đến đây ông bỏ lửng, không nói hết câu. Tôi lạnh lùng đáp lại rằng tôi có rất ít tiền và do đó, cho dù tôi có chơi, tôi không thể thua quá nhiều được. Sau khi trở về phòng mình trên gác tôi đã kịp đưa cho Polina số tiền thắng của nàng và giải thích cho nàng biết là lần sau tôi sẽ không chơi cho nàng nữa.

“Tại sao thế?” Nàng lo lắng hỏi.

“Tại vì tôi muốn chơi cho tôi.” Tôi trả lời và nhìn nàng ngạc nhiên.

“Vậy anh vẫn quyết tin rằng chơi rulet là lối thoát duy nhất của anh?” Nàng hỏi lại giễu cợt. Tôi trả lời rất nghiêm túc rằng đúng như thế còn về niềm tin chắc chắn tôi thắng, thì cứ cho là đáng buồn cười đi nữa, tôi đồng ý, nhưng tôi muốn người ta để cho tôi yên.

Polina Aleksandrovna nằng nặc đòi tôi phải nhận một nửa số tiền được bạc hôm nay, và đưa tôi tám mươi *friedrich*, rồi đề nghị tôi tiếp tục chơi theo thỏa thuận như vậy. Tôi cương quyết từ chối không nhận nửa số tiền ấy và tuyên bố dứt khoát rằng tôi không thể chơi hộ người khác, không phải vì tôi không muốn, mà vì chắc chắn tôi sẽ thua.

“Nhưng mà, nói ra thì thật ngu ngốc, chính tôi cũng chỉ hi vọng vào mỗi

trò rulet này.” Nàng nói vẻ đăm chiêu. “Vì thế chắc chắn anh phải tiếp tục chơi hộ tôi một nửa, và tất nhiên anh sẽ chơi.” Nói rồi nàng bỏ đi không nghe tiếp những lời tôi phản đối.

CHƯƠNG III

Thế nhưng suốt cả ngày hôm sau nàng không nhắc gì với tôi về chuyện chơi bài. Và nói chung là ngày hôm sau nàng cố tránh mặt tôi. Thái độ trước đây của nàng đối với tôi không hề thay đổi. Vẫn là cái kiểu lạnh lùng, khinh khỉnh khi gặp nhau, thậm chí còn có cái gì như khinh bỉ và thù hận. Nói chung nàng không muốn giấu giếm tôi chuyện nàng vẫn cần tôi cho mục đích gì đó và nàng bảo vệ tôi vì cái gì đó. Giữa hai chúng tôi hình thành kiểu quan hệ kỳ lạ mà nhiều điều tôi không hiểu nổi, khi biết rằng tính nàng cao ngạo và khinh thường hết thủy. Chẳng hạn, nàng biết rằng tôi yêu nàng đến phát điên, thậm chí cho phép tôi nói về tình yêu say đắm của tôi, nhưng, tất nhiên, để biểu lộ thái độ khinh bỉ của nàng thì không có gì tệ hơn bằng việc nàng cho phép tôi thổ lộ tình yêu của tôi với nàng một cách thoải mái và không dè dặt như vậy. Ý như muốn nói, “Cho dù anh có bày tỏ tình cảm với tôi như thế nào thì điều đó cũng tuyệt đối không có ý nghĩa gì”. Về những công việc riêng của mình nàng vẫn nói với tôi nhiều như trước đây, nhưng không bao giờ hoàn toàn thành thực. Hơn nữa, trong thái độ khinh khỉnh của nàng đối với tôi còn có những nét tinh quái như thế này: giả dụ, nàng thấy tôi đã biết một tình cảnh nào đó của nàng, hoặc một chuyện gì đó khiến nàng rất lo lắng, thì thậm chí nàng còn tự kể cho tôi nghe một chuyện nào đó trong hoàn cảnh của nàng; nếu nàng cần sử dụng tôi cho một mục đích nào đấy, kiểu như một nô lệ được dùng để chơi trò đuổi bắt, và nếu tôi chưa hiểu được toàn bộ mối liên quan giữa các sự kiện, nếu chính nàng thấy tôi đau khổ và lo lắng hộ những chuyện mà nàng lo lắng và đau khổ, thì không bao giờ nàng hạ cố nói ra những lời chân thành cởi mở để làm tôi yên lòng, mặc dù trong khi đó đôi lúc nàng vẫn dùng tôi để sai làm những việc

không chỉ phiền toái mà thậm chí còn nguy hiểm, thì theo tôi, đáng ra nàng phải thành thực với tôi. Mà việc gì phải quan tâm đến những tình cảm của tôi, đến việc tôi cũng lo lắng, thậm chí tôi còn quan tâm và đau khổ gấp ba nàng vì chính những mối quan tâm và thất bại của nàng!

Trong khoảng ba tuần tôi còn biết ý định của nàng chơi rulet. Thậm chí nàng còn nói trước là tôi phải chơi hộ nàng, vì nếu chính nàng chơi thì e không lịch thiệp lắm. Ngay lúc đó qua giọng của nàng tôi đã thấy nàng có việc gì lo lắng thực sự, chứ không đơn giản chỉ là kiếm tiền. Đối với nàng tiền có là gì? Ở đây chắc chắn phải có mục đích, có lý do nào đấy mà tôi có thể đoán ra, mà cho đến nay vẫn chưa đoán ra được. Đương nhiên, cái tư thế thấp hèn và nô lệ mà nàng giữ tôi trong đó có thể mang lại (rất thường khi đem lại) cho tôi khả năng căn vặn nàng trực tiếp và thô thiển, bởi trước mặt nàng tôi chỉ là kẻ nô lệ quá ư hèn mọn, nên nàng cũng chẳng có gì bận lòng, nếu tôi có tỏ ra tò mò, thô lỗ. Nhưng ác một nỗi, trong khi cho phép tôi đặt câu hỏi, thì nàng không bao giờ trả lời. Đôi khi nàng còn chẳng thèm để ý. Đây, tình cảnh giữa chúng tôi là như thế đấy!

Ngày hôm qua trong nhà chúng tôi mọi người nói nhiều về bức điện gửi từ Petersburg cách đây bốn hôm và đến giờ vẫn chưa có trả lời. Tướng quân nghe chừng rất dăm chiêu, lo lắng. Việc đáng nói ở đây tất nhiên là về bà già. Cả tay người Pháp cũng lo lắng. Chẳng hạn như hôm qua, sau bữa ăn trưa, hai người đã nói chuyện rất lâu và nghiêm túc. Lối ăn nói của tay người Pháp với tất cả chúng tôi có vẻ tự phụ và ngạo mạn một cách khác thường. Đúng như tục ngữ có nói: *yêu chó, chó liếm mặt*. Thậm chí cả với Polina hẳn cũng tỏ ra ngạo mạn đến mức thô bỉ. Tuy nhiên hẳn vẫn sẵn sàng tham gia các buổi đi chơi chung đến cung giải trí hay các cuộc đi xe ngựa ra ngoại ô. Từ lâu tôi đã biết vài chuyện khiến tướng quân và tay người Pháp này gần bó với nhau: ở nước Nga hai người có ý định mở chung một nhà

máy; tôi không biết kế hoạch của họ đã bị đổ vỡ, hay hai người vẫn còn đang bàn tính. Ngoài ra tôi còn vô tình biết được một phần bí mật của gia đình: đúng là năm ngoái tay người Pháp đã cứu giúp tướng quân bằng cách đưa cho ông ba mươi nghìn để bù vào khoản thiếu hụt công quỹ, khi ông bàn giao chức vụ. Đương nhiên tướng quân bị hấn không chế, nhưng bây giờ, đúng là bây giờ, người nắm vai trò chính trong toàn bộ chuyện này lại là m-lle Blanche, và tôi tin chắc tôi không nhầm trong chuyện này.

Vậy m-lle Blanche là ai? Người của chúng tôi ở đây bảo cô ta là quý tộc Pháp, có bà mẹ và một gia tài khổng lồ. Người ta cũng biết cô ta là một người họ hàng gì đó với gã người Pháp, có điều là họ hàng rất xa, kiểu như anh em họ hay anh em cháu cô cháu cậu gì đó. Nghe nói trước khi tôi đi Pháp, gã người Pháp và m-lle Blanche cư xử với nhau khách khí hơn nhiều, tựa hồ như lịch sự và tế nhị hơn nhiều, nhưng bây giờ sự quen biết, tình bạn và tình họ hàng giữa hai người xem ra có vẻ suông sã, thân mật hơn. Có thể họ cảm thấy tình hình của chúng tôi tồi tệ đến mức họ thấy chẳng cần thiết phải tỏ ra lịch sự hay giấu giếm gì chúng tôi nữa. Cách đây hai ngày tôi đã để ý thấy cách ngài Astley quan sát mẹ con m-lle Blanche. Tôi thấy hình như ông ta có biết họ. Thậm chí tôi cũng thấy hình như gã người Pháp trước đây cũng đã từng gặp ngài Astley. Tuy nhiên ngài Astley tính tình nhút nhát, hay ngượng ngùng và ít nói đến mức gần như mọi người có thể hi vọng vào ông ta. Ông không bao giờ vạch áo cho người xem lưng. Ít ra thì gã người Pháp chỉ khẽ gật đầu chào và gần như không nhìn ông ta, và như thế có nghĩa là gã không sợ ông ta. Điều này khả dĩ có thể hiểu được, nhưng m-lle Blanche, tại sao cô ta cũng gần như không thèm để ý đến ông ta? Hơn nữa hôm qua gã bá tước còn buột miệng tiết lộ: trong lúc mọi người đang nói chuyện, bỗng dưng, tôi không nhớ là nhân vì chuyện gì, gã bảo rằng ngài Astley cực giàu và gã biết điều đó, lúc này m-lle Blanche mới khẽ liếc nhìn Astley.

Nói chung, tướng quân đang trong tâm trạng lo lắng. Rõ ràng bức điện thông báo về cái chết của bà cô có ý nghĩa thế nào với ông!

Mặc dù tôi cảm thấy Polina có ý tránh không nói chuyện với tôi dường như là có mục đích, nhưng chính tôi cũng cố tỏ ra lạnh lùng và thờ ơ: tôi luôn nghĩ rằng sớm muộn gì cô cũng sẽ đến gặp tôi. Được cái, cả hôm qua và hôm nay tất cả sự chú ý của tôi tập trung chủ yếu vào m-lle Blanche. Tôi nghiệp cho tướng quân, ông chết là cái chắc! Đi yêu vào cái tuổi năm mươi lăm, mà lại yêu cuồng si như thế thì tai họa là lẽ tất nhiên. Thêm vào đó là cảnh góa vợ, đám con cái, gia sản hoàn toàn khánh kiệt, những khoản nợ nần, và cuối cùng, người đàn bà mà ông phải lòng. M-lle Blanche xinh đẹp. Nhưng tôi không biết mọi người có hiểu được tôi không, nếu tôi muốn diễn tả là cô ta có khuôn mặt khiến người ta thấy sợ. Ít ra thì với tôi bao giờ tôi cũng sợ những phụ nữ như thế. Cô ta có lẽ chừng hai mươi lăm, dáng người cao, vai rộng và xuôi, cổ và ngực đồ sộ, nước da vàng sậm, tóc đen như mực Tàu, còn tóc thì nhiều dễ sợ, có thể chải thành hai kiểu đầu cũng đủ. Mắt đen, hai con ngươi vàng nhạt, ánh mắt nhìn xác xược, răng trắng ớn, cặp môi lúc nào cũng trát bột son, người thì sức mùi xạ hương. Cô ta ăn mặc sang trọng, gây ấn tượng mạnh, đắt tiền, sành điệu và hợp thời trang. Đôi chân và đôi tay kỳ lạ. Giọng của cô ta là giọng contralto^[21] khàn khàn. Thỉnh thoảng khi cô ta cười khanh khách thì lại khoe hết cả hàm răng, nhưng thường thì cô ta chỉ nhìn một cách lạnh lẽ và xác xược, ít nhất là khi có mặt Polina và Maria Filippovna (có tin đồn lạ lùng: Maria Filippovna đã bỏ về Nga). Tôi thấy hình như m-lle Blanche không có học hành gì cả, thậm chí cũng không thông minh, nhưng lại rất ranh ma quỷ quyết. Hình như cuộc đời cô ta không phải là không có phiêu lưu. Nếu nói thẳng ra thì có thể tay bá tước hoàn toàn không phải họ hàng gì với cô ta, còn bà mẹ thì cũng chẳng phải là mẹ. Nhưng có tin đồn ở Berlin, nơi chúng tôi gặp nhau, hai mẹ con cô ta có một số mối quen biết đứng đắn. Còn bản thân tay bá tước thì mặc dù đến bây giờ tôi vẫn nghi ngờ danh vị bá tước của hãn, nhưng hãn thuộc về tầng lớp đứng đắn, tựa như chúng tôi ở Moskva hay ở đâu đó bên Đức, thì hình như không có gì phải hoài nghi cả. Tôi không biết ở Pháp hãn ta làm gì. Nghe nói hãn có một đồn điền. Tôi nghĩ trong hai tuần này sẽ có

nhiều chuyện xảy ra, nhưng tôi vẫn chưa biết chắc giữa tướng quân và m-lle Blanche đã có quyết định gì chính thức chưa? Nói chung bây giờ tất cả tùy thuộc vào hoàn cảnh của chúng tôi, nghĩa là vào việc tướng quân có thể chứng tỏ cho họ thấy là mình có nhiều tiền hay không. Còn giả dụ có tin báo là bà chưa chết, thì tôi tin chắc m-lle Blanche sẽ biến mất ngay lập tức. Nhưng tôi thấy buồn cười và ngạc nhiên, tại sao tôi lại trở thành kẻ ngồi lê đôi mách thế này. Chao ôi, tôi thấy tất cả những chuyện đó sao đáng ghét đến thế! Giá như vứt bỏ được tất cả mọi người và mọi thứ thì sung sướng biết chừng nào! Nhưng làm sao tôi có thể rời bỏ Polina, làm sao tôi có thể không bí mật theo dõi những chuyện xung quanh nàng? Do thám là chuyện bí ối, nhưng tôi cần quá gì!

Hôm qua và hôm nay ngài Astley cũng làm cho tôi tò mò. Phải, tôi tin rằng ông ta cũng yêu Polina! Thật buồn cười và thích thú khi thấy ánh mắt của một người nhút nhát và trong trắng đến mức đáng thương, bị tình yêu làm cho xúc động, và đúng vào lúc khi người đó, tất nhiên, sẵn sàng chui xuống đất còn hơn phải biểu lộ hay diễn tả điều gì bằng lời nói hay ánh mắt, đôi khi lại có thể diễn tả nhiều như vậy. Ngài Astley rất hay gặp chúng tôi trong những cuộc dạo chơi. Ông ta khẽ ngả mũ chào rồi đi qua, khi trong bụng tất nhiên là thèm muốn đến chết được nhập bọn. Nhưng nếu chúng tôi ngỏ ý mời thì ông ta lại từ chối ngay. Ở những nơi chúng tôi nghỉ ngơi, ở cung giải trí, nơi nghe nhạc hay trước đài phun nước, thế nào cũng thấy bóng ông ta thấp thoáng ở đâu đó, cách ghế chúng tôi ngồi không xa; và dù chúng tôi đến chỗ nào, trong công viên, trong rừng cây, hay ở ngoài Shlangenberg, chỉ cần đưa mắt nhìn quanh là thế nào cũng nhìn thấy bóng dáng ngài Astley, chẳng hạn trên con đường mòn gần đó hay sau một bụi cây. Tôi có cảm giác ông ta đang tìm cơ hội nói chuyện riêng với tôi. Sáng hôm sau chúng tôi gặp nhau và trao đổi đôi câu. Có khi ông nói với giọng hết sức rời rạc. Chưa kịp nói câu “Xin chào!” ông đã bắt đầu tuôn ra:

“A, mademoiselle Blanche! Tôi đã thấy nhiều phụ nữ như vậy, giống như mademoiselle Blanche!”.

Rồi ông ta im lặng, nhìn tôi đầy ý nghĩa. Tôi không biết như vậy là ông ta muốn nói gì, bởi vì khi tôi hỏi: “Ông nói thế nghĩa là sao?”, thì ông chỉ gật đầu cười ranh mãnh và nói thêm: “Nghĩa là mademoiselle Blanche rất thích hoa phải không?”

“Tôi không biết, hoàn toàn không biết.”

“Sao? Chẳng lẽ chuyện ấy anh cũng không biết?” Ông ta kêu lên với vẻ hết sức ngạc nhiên.

“Tôi không biết. Tôi không để ý” tôi cười và nhắc lại.

“Hừm! Điều đó khiến tôi có một ý nghĩ đặc biệt.” Nói rồi ông ta gật đầu chào rồi bỏ đi. Nhưng trông ông ta có vẻ rất hài lòng. Hai chúng tôi nói chuyện với nhau bằng thứ tiếng Pháp thật kinh khủng.

CHƯƠNG IV

ôm nay là một ngày nực cười, quái gở và ngu ngốc. Lúc này là mười một giờ tối. Tôi ngồi trong phòng mình và nhớ lại. Thoạt tiên là việc buổi sáng tôi phải miễn cưỡng đi đến sòng bạc rulet để chơi hộ cho Polina Aleksandrovna. Tôi cầm toàn bộ số tiền một trăm sáu mươi *friedrich* của nàng, nhưng với hai điều kiện: thứ nhất tôi không muốn chơi theo kiểu chia đôi, nghĩa là nếu thắng tôi sẽ không lấy cho mình đồng nào, thứ hai đến tối Polina phải giải thích rõ cho tôi vì sao nàng nhất định cần phải thắng bạc và nàng cần chính xác là bao nhiêu tiền, bởi vì dù sao tôi cũng không thể nào nghĩ rằng chuyện đây chỉ đơn giản vì tiền. Tất nhiên, nàng đang cần tiền thật, và càng nhanh càng tốt, cho mục đích đặc biệt nào đó. Nàng hứa sẽ giải thích, và tôi đi. Trong các sòng bạc người đông kinh khủng. Ai cũng có vẻ ngổ ngáo và thèm khát! Tôi cố chen vào giữa và đứng sát cạnh người cầm cái, sau đó bắt đầu rụt rè chơi thử, đặt mỗi lần chỉ hai ba đồng. Đồng thời tôi chú ý quan sát và nhận xét. Tôi thấy việc tính toán không có ý nghĩa gì mấy và hoàn toàn không có vai trò quan trọng như nhiều khách chơi hay gán cho nó. Họ ngồi với những tờ giấy ghi thành cột, đánh dấu những lần bị rơi, đếm chúng, rút ra những quy luật, tính toán, cuối cùng đặt tiền và rồi cũng vẫn thua y như chúng tôi, những kẻ chơi bạt mạng, chẳng cần tính toán quái gì. Nhưng tôi rút ra được một kết luận có vẻ đúng: quả thực, trong số những xác suất ngẫu nhiên dường như vẫn có, tuy không hẳn là một quy luật, nhưng là một thứ tự nào đó rõ ràng là khá kỳ lạ. Chẳng hạn sau mười hai số cuối, ví dụ như hòn bi hai lần rơi vào mười hai số cuối này thì lại chuyển sang mười hai số giữa, sau ba bốn lần liên tục rơi vào số giữa thì lại bắt đầu chuyển sang mười hai số cuối, đến đây, sau hai lần lại bắt đầu chuyển sang

những số đầu, ở những số này bị lại rơi trúng một lần rồi lại chuyển sang rơi ba lần vào những số giữa, và tình hình như thế cứ liên tục diễn ra trong khoảng tiếng rưỡi hay hai tiếng đồng hồ. Một, ba và hai; một, ba và hai. Rất thú vị. Vào một ngày khác hay buổi sáng khác chẳng hạn, thì lại diễn ra thế này, là cứ hết màu đỏ thì lại chuyển sang màu đen rồi ngược lại, mà hầu như không theo một trật tự nào, thường xuyên như thế, nên không bao giờ đầu mũi quay rơi vào màu đỏ hoặc màu đen hai ba lần liên tiếp. Nhưng vào ngày hôm sau hoặc tối hôm sau có khi nó lại toàn rơi vào màu đỏ, có khi đến hơn hai mươi lần liên tiếp trong một khoảng thời gian nào đó, ví dụ như trong suốt cả một ngày.

Giảng giải nhiều cho tôi về chuyện này là ngài Astley. Suốt buổi sáng ngài đứng cạnh bàn chơi, nhưng bản thân không chơi một lần nào. Còn tôi thì bữa đó tôi thua cháy túi và rất nhanh. Tôi đặt một lúc hai mươi đồng *friedrich* vào số lẻ và thắng, tôi lại đặt năm đồng và lại thắng và cứ như vậy thêm hai hay ba lần nữa. Tôi nghĩ lúc đó trong tay tôi đã có gần bốn trăm *friedrich* trong vòng có khoảng năm phút. Lẽ ra lúc đó tôi nên đi, nhưng trong tôi bỗng nảy ra một cảm giác gì rất kỳ lạ, tựa như là sự thách thức với số phận, một ước muốn bùng mũi nó một cái, bắt nó phải thè lưỡi ra. Thế là tôi đặt số tiền lớn nhất cho phép, tức là bốn nghìn *gulden*, và tôi đã thua. Sau đó nóng tiết, tôi lôi hết số tiền còn lại đặt vào vẫn cửa ấy và lại thua, cuối cùng tôi rời khỏi bàn chơi như kẻ mất hồn. Thậm chí tôi không hiểu điều gì đã xảy ra với tôi, và mãi gần đến bữa ăn trưa tôi mới nói cho Polina về chuyện này, còn trước đó tôi cứ lang thang, thất thểu trong công viên.

Trong lúc ăn tôi lại rơi vào trạng thái bị kích động giống như cách đây ba hôm. Gã người Pháp và m-lle Blanche lại cùng ăn với chúng tôi. Hóa ra sáng nay m-lle Blanche cũng có mặt tại phòng chơi và đã chứng kiến những chiến công của tôi. Lần này cô nói chuyện với tôi có vẻ chăm chú hơn. Gã người Pháp thì hỏi thắng số tiền tôi thua có phải là của riêng tôi hay không? Có vẻ như hăn nghi ngờ Polina. Tóm lại là trong chuyện này phải có cái gì đó. Tôi nói dối ngay là tiền của tôi.

Tướng quân hết sức kinh ngạc: tôi lấy đâu ra nhiều tiền như vậy? Tôi giải thích, lúc đầu tôi chơi chỉ với mười *friedrich*, sáu hoặc bảy lần liên tiếp đánh gấp đôi khiến tôi có được đến năm hay sáu nghìn *gulden*, nhưng sau đó tôi đã thua sạch chỉ sau hai lần đánh.

Tất nhiên, toàn bộ chuyện đấy đều đúng. Trong khi giải thích như vậy, tôi khẽ đưa mắt nhìn Polina, nhưng không thể phán đoán được điều gì qua nét mặt nàng. Tuy nhiên, nàng cứ để tôi nói dối mà không đính chính, từ đó tôi kết luận rằng tôi cần phải nói dối và giấu chuyện tôi chơi hộ nàng. Tôi nghĩ thầm, dù sao nàng nợ tôi một lời giải thích và cách đây không lâu nàng đã hứa sẽ tiết lộ cho tôi biết mọi chuyện.

Tôi nghĩ thế nào tướng quân cũng sẽ có ý kiến với tôi, nhưng ông không nói gì. Song tôi để ý thấy trên nét mặt ông có vẻ lo lắng bất an. Có thể trong hoàn cảnh khắc nghiệt của ông lúc này ông thật sự đau buồn khi nghe chuyện một đồng vàng như thế trong vòng có mười lăm phút đã rơi vào rồi lại bị tuột rơi khỏi tay một kẻ ngu ngốc không biết tính toán như tôi.

Tôi ngờ rằng tối qua giữa ông và gã người Pháp đã nổ ra một cuộc tranh cãi gay gắt. Hai người đã nói chuyện gì đó rất lâu và sôi động trong căn phòng khóa trái. Lúc đi ra gã người Pháp tỏ vẻ tức giận. Sáng sớm hôm nay gã lại đến gặp tướng quân, có lẽ để tiếp tục câu chuyện.

Nghe chuyện tôi bị thua bạc gã người Pháp đưa ra lời nhận xét cay độc, thậm chí là giận dữ, rằng lẽ ra tôi cần phải khôn ngoan hơn. Sau đó không biết để làm gì, gã nói thêm rằng mặc dù người Nga chơi bài bạc nhiều, nhưng theo ý gã, người Nga không biết chơi.

“Nhưng theo tôi, trò rulet được nghĩ ra chính là dành cho người Nga.” Tôi nói, và khi gã người Pháp nhếch môi cười khẩy, tôi bảo hắn rằng tất nhiên là tôi đúng, bởi khi nói về người Nga như về những con bạc, thì tôi muốn chửi rủa họ nhiều hơn là khen ngợi họ, và do đó, có thể tin vào tôi.

“Nhưng căn cứ vào đâu mà anh nghĩ như vậy?” Gã người Pháp hỏi.

“Căn cứ là trong những cuốn sách đúc kết phẩm chất và tính cách của người văn minh phương Tây thì từ lịch sử xa xưa, khả năng làm giàu đã được xem gần như là phẩm chất chính. Còn người Nga thì chẳng những không có khả năng làm giàu, mà thậm chí còn là những kẻ tiêu xài bừa bãi và phung phí. Tuy nhiên người Nga chúng tôi cũng rất cần tiền,” tôi nói thêm “do đó, chúng tôi rất sung sướng và ham mê những cách kiếm tiền như trò rulet, nơi có thể trong phút chốc, chỉ hai giờ đồng hồ, có thể trở thành giàu có mà không vất vả gì. Điều ấy cám dỗ chúng tôi, nhưng vì chúng tôi chơi cũng phung phí và thiếu suy nghĩ, nên chúng tôi thua.”

“Điều này có phần đúng.” Gã người Pháp đáp với vẻ tự đắc.

“Không, không đúng, và anh phải thấy xấu hổ khi nhận xét về dân tộc mình như vậy,” tướng quân nói với giọng nghiêm khắc và đồng dục.

“Xin lỗi tướng quân,” tôi trả lời ông, “quả thật, chưa biết cái gì xấu xa hơn: tính hoang phí của người Nga hay tính ky cốp làm giàu bằng lao động trung thực của người Đức?”

“Đúng là một ý nghĩ tầm bậy!” Tướng quân kêu lên.

“Đúng là một ý nghĩ Nga!” Gã người Pháp nói.

Tôi cười phá lên, tự nhiên tôi muốn khiêu khích họ một cách kinh khủng.

“Tôi thì thà suốt đời sống du mục trong chiếc lều của người Kirgiz, còn hơn là tôn sùng thần tượng Đức,” tôi hét to.

“Thần tượng nào?” Tướng quân cũng hét lên. Ông cáu thật sự.

“Cái cách ky cốp của người Đức. Tôi mới ở đây không lâu, nhưng những gì tôi kịp nhận ra và kiểm chứng đã khiến cái dòng dõi tatar của tôi phải phẫn nộ. Thế là tôi không muốn có những phẩm chất như vậy. Hôm qua tôi đã đi loanh quanh đây khoảng mười dặm. Tôi thấy mọi thứ đúng hệt như trong những quyển giáo huấn bằng tranh của người Đức: trong bất cứ gia đình nào ở đây, đâu đâu cũng có một người cha trung thực một cách kỳ lạ và

đức hạnh một cách đáng sợ. Đức hạnh đến mức người ta sợ phải đến gần. Tôi không thể chịu nổi những con người trung thực mà người ta sợ không dám đến gần. Mỗi người cha như vậy có một gia đình, và tối tối cả nhà cùng quay quần ngồi đọc to những cuốn giáo huấn. Trên mái nhà thì những cây du, cây dẻ reo xào xạc. Ánh hoàng hôn, một con cò đậu trên nóc nhà, và tất cả đều toát lên vẻ thơ mộng và cảm động khác thường...”

“Xin tướng quân đừng giận, tôi xin phép được kể lâm ly một chút. Tôi còn nhớ, chính bố tôi, ông đã mất rồi, trong khu vườn nhỏ, dưới bóng những cây già, tối tối cũng thường đọc cho mẹ tôi và tôi nghe những cuốn sách như vậy. Vì thế bản thân tôi có thể phán xét điều này một cách rõ ràng. Thì ở đây bất cứ gia đình nào cũng đều phải hoàn toàn phục tùng và vâng lời người cha. Mọi người phải làm việc quần quật như trâu, phải tích cóp tiền. Nói ví dụ, người cha tích cóp được một số tiền nào đó và nhắm cho người con trai cả, để truyền nghề và giao đất cho anh ta; con gái thì không cho của hồi môn, và cô ta suốt đời vẫn là cô gái già, anh con trai út thì bị bán đi làm tôi tớ cho người ta hoặc cho đi lính, nhưng tiền thì phải nộp vào cho quỹ chung của gia đình. Tôi đã hỏi chuyện thì đúng là ở đây làm như vậy. Mọi việc hoàn toàn xuất phát từ lòng ngay thẳng, chính trực. Lòng ngay thẳng được nâng lên tới mức mà chính anh con út bị đem bán đi cũng tin rằng anh bị bán không gì khác hơn là vì lòng ngay thẳng, và thật là lý tưởng khi bản thân nạn nhân tỏ ra sung sướng trước việc anh ta bị làm vật hi sinh. Sau đó thì sao? Sau đó thì chính anh con cả cũng không dễ chịu gì hơn: anh yêu tha thiết một cô gái tên là Amalkhen, nhưng không cưới được, vì số tiền tích cóp chưa đủ. Rồi mọi người cũng phải chờ một cách đức hạnh và ngay thẳng, và mỉm cười đi đến cái chết. Cô Amalkhen kia thì tàn tạ đi, má chảy xệ. Cuối cùng, sau chừng hai mươi năm của cái lớn dần lên, tiền bạc được tích cóp một cách trung thực và đạo đức. Người cha lúc đó ban phước cho anh con trai đã bốn mươi và cô Amalkhen ba mươi lăm tuổi với bộ ngực chảy xệ và cái mũi đỏ sần... Đồng thời ông khóc, đọc Kinh thánh và hấp hối. Anh con cả lại biến thành người cha đức hạnh và câu chuyện lại diễn ra

đúng như thế. Năm mươi năm hay bảy chục năm sau cháu nội của người cha thứ nhất tích cóp được đủ số tiền lại trao cho đứa con trai của mình, người này lại trao lại cho con trai mình, cứ thế sau năm hoặc sáu thế hệ sẽ xuất hiện một bá tước Rothschild hay ngài Goppe hay Komp... hay có quý biết là ai. Thế nào, một cảnh tượng chẳng phải hào hùng sao, một truyền thống lao động cha truyền con nối một trăm, hai trăm năm, sự kiên nhẫn, cần cù, trung thực, sự cứng rắn, tính cách mạnh mẽ, biết tính toán, tất cả đẹp như hình ảnh con cò trên nóc nhà! Các vị còn muốn gì nữa? Vì còn có gì cao cả hơn thế và chính từ sự cao cả này họ bắt đầu phán xét cả thế giới và những người có lỗi, nghĩa là tất cả những ai có chút gì đó không giống họ, sẽ bị đưa ra hành hình ngay lập tức. Vậy thì, tóm lại, vấn đề là thế này: tôi thà nổi loạn theo kiểu Nga hoặc làm giàu trên bàn rulet còn hơn. Tôi biết là tôi đã phóng đại quá mức, nhưng thà như vậy còn hơn. Đó là quan điểm của tôi.”

Tướng quân trầm ngâm nói:

“Tôi không biết trong những điều anh vừa nói có nhiều sự thật hay không, nhưng tôi biết chắc là anh sẽ huênh hoang khoác lác ngay khi người ta cho phép anh...”

Theo thói quen ông lại không nói hết câu. Nếu tướng quân của chúng tôi bắt đầu nói về điều gì đó, dù chỉ một chút có ý nghĩa hơn cuộc nói chuyện bình thường hàng ngày, thì không bao giờ ông nói hết câu. Gã người Pháp nghe một cách lơ đãng, mắt hơi nhướn lên. Gã hầu như không hiểu gì những điều tôi nói. Polina nhìn với vẻ lạnh lùng, kiêu ngạo. Có vẻ như nàng không chỉ không nghe tôi nói, mà còn không nghe thấy bất cứ điều gì mọi người nói trong bữa ăn lần này.

CHƯƠNG V

Nàng đắm chiêu khác thường, nhưng ngay sau khi rời khỏi bàn, ăn nàng ra lệnh cho tôi đi dạo cùng nàng. Chúng tôi dẫn theo mấy đứa trẻ và đi vào công viên, tới chỗ đài phun nước.

Vì vẫn đang trong tâm trạng đặc biệt kích động nên tôi buột miệng đưa ra một câu hỏi vừa xuân ngốc vừa thô lỗ: tại sao ngài bá tước người Pháp của chúng ta, De-Grie, lúc này không những không đi cùng nàng khi nàng muốn đi đâu đó, mà thậm chí mấy ngày nay còn không nói chuyện gì với nàng.

“Vì hắn là thằng đểu,” nàng trả lời lạnh lùng. Tôi chưa bao giờ nghe nàng nói thế về De-Grie và im lặng, tôi sợ phải hiểu nổi tức giận này.

“Cô có để ý thấy hôm nay hắn có vẻ bức mình với tướng quân không?”

“Anh muốn biết chuyện gì phải không?” Nàng trả lời giọng khô khan và tức giận. “Anh biết rằng toàn bộ tài sản của tướng quân hiện đang bị hắn cầm cố, và nếu bà già không chết thì gã người Pháp này lập tức sẽ chiếm đoạt ngay tất cả những gì hắn đang cầm cố.”

“À, thế ra đúng là tất cả đã bị cầm cố rồi? Tôi có nghe nói nhưng không biết là toàn bộ gia sản.”

“Chứ còn sao nữa?”

“Và khi đó cũng xin vĩnh biệt mademoiselle Blanche,” tôi nhận xét. “Khi đó cô ta sẽ không trở thành phu nhân của tướng quân. Tôi cảm thấy tướng quân đã si mê cô ta đến mức nếu cô ta bỏ ông, ông sẽ có thể tự sát. Vào tuổi ấy mà còn si mê như thế thì thật nguy hiểm.”

“Tôi cũng cảm thấy sẽ xảy ra chuyện gì đó.” Nàng đắm chiêu nói.

“Thế thì tuyệt quá,” tôi kêu lên, “không gì có thể thô bỉ hơn là việc chứng tỏ cô ta đồng ý lấy tướng quân chỉ vì đồng tiền. Ở đây thậm chí không còn chút lịch sự, khách khí gì nữa. Kỳ lạ thay! Còn về người bà, còn gì nực cười và bẩn thỉu hơn khi gửi hết bức điện này đến bức khác để hỏi xem bà đã chết chưa? Phải không? Cô thấy thích chuyện đó sao? Hả Polina Aleksandrovna?”

“Thật vớ vẩn!” Nàng ngắt lời tôi, vẻ ghê tởm. “Trái lại, tôi ngạc nhiên khi thấy anh hân hoan như thế. Anh vui mừng vì sao? Chẳng lẽ vì anh đã thua bằng tiền của tôi?”

“Nhưng sao cô lại đưa cho tôi để tôi thua? Tôi đã chẳng nói với cô rằng tôi không thể chơi hộ người khác hay sao? Nhất là chơi hộ cô. Tôi chỉ biết nghe lời cô dù cô có sai khiến tôi làm điều gì, nhưng kết quả lại không phụ thuộc vào tôi. Tôi đã cảnh báo trước là sẽ không được gì đâu. Cô hãy cho tôi biết, có thật cô thực sự xót xa khi mất từng ấy tiền không? Cô cần nhiều tiền như vậy để làm gì?”

“Anh hỏi những chuyện ấy để làm gì?”

“Nhưng chính cô đã hứa sẽ nói cho tôi biết... Cô hãy nghe đây: tôi tin chắc rằng khi nào tôi chơi cho tôi (mà tôi có mười hai *friedrich*) thì tôi sẽ thắng. Lúc đó cô cần bao nhiêu cứ lấy của tôi.”

Nàng làm mặt khinh bỉ.

“Cô đừng giận tôi vì lời đề nghị này.” Tôi nói tiếp. “Trong thâm tâm tôi hiểu được rất rõ rằng đối với cô, nghĩa là trong con mắt cô, tôi chỉ là con số không, rằng thậm chí cô còn có thể nhận từ tôi cả tiền bạc. Cô không nên giận vì món quà của tôi. Hơn nữa, tôi đã để thua tiền của cô.”

Nàng liếc tôi thật nhanh và khi nhận ra tôi nói có vẻ tức giận và chua cay, nàng lại gắt lên:

“Anh không việc gì phải quan tâm đến hoàn cảnh của tôi. Nếu anh muốn

biết, thì chẳng qua là tôi đang mắc nợ. Tiền ấy là tôi đi vay, và tôi muốn trả lại người ta. Tôi có ý nghĩ điên rồ và lạ lùng là nhất định thế nào tôi cũng thắng, ở đây, trên bàn đánh bạc. Tôi cũng không hiểu tại sao tôi lại có ý nghĩ đó, nhưng tôi tin là như thế. Không hiểu vì sao, nhưng có thể là vì tôi không còn khả năng lựa chọn nào khác, nên tôi đã tin.”

“Hoặc cũng có thể là vì quá cần phải thắng. Hệt như người chết đuối vớ được cọc rơm. Chắc cô cũng đồng ý rằng nếu anh ta không chết đuối, chắc anh ta không bao giờ tưởng cái cọc rơm đó là một khúc gỗ.”

Polina ngạc nhiên.

“Sao?” Nàng hỏi. “Chẳng lẽ anh cũng hi vọng vào điều đó? Cách đây hai tuần có lần chính anh đã nói với tôi, nói rất nhiều và lâu, rằng anh hoàn toàn tin tưởng anh sẽ thắng trong trò rulet ở đây, và anh thuyết phục tôi đừng xem anh như kẻ mất trí. Hay là lúc ấy anh nói đùa? Nhưng tôi nhớ khi đó anh nói nghiêm túc đến mức không thể nào coi đây là câu đùa được.”

“Đúng thế.” Tôi trầm ngâm đáp. “Đến bây giờ tôi vẫn tin chắc mình sẽ thắng. Thậm chí tôi phải thú nhận rằng lúc này cô đã đưa tôi đến một câu hỏi: vì sao chính việc thua bạc một cách ngu ngốc và vô lý của tôi ngày hôm nay lại không để lại trong tôi chút hoài nghi nào? Dù sao tôi vẫn hoàn toàn tin rằng, chỉ cần tôi chơi cho tôi thôi, nhất định thế nào tôi cũng thắng.”

“Tại sao anh tin chắc như vậy?”

“Thú thực là tôi không biết. Tôi chỉ biết rằng tôi cần phải thắng, và đó cũng là lối thoát duy nhất. Có thể chính vì thế mà tôi cảm thấy nhất định tôi thắng.”

“Nghĩa là anh cũng quá cần, nếu anh tin tưởng dị đoan như vậy?”

“Tôi dám đánh cược với cô là cô nghi ngờ tôi không thể cảm thấy sự cần thiết thực sự?”

“Với tôi chẳng quan trọng gì.” Nàng nói khẽ, vẻ thờ ơ. “Còn nếu anh

muốn biết thì, đúng, tôi không tin có cái gì nghiêm túc khiến anh đau khổ thực sự. Anh có thể đau khổ, nhưng không nghiêm túc. Anh là con người bừa bãi và thất thường. Anh cần tiền để làm gì? Trong tất cả những lý do mà anh nêu ra tôi không thấy có gì nghiêm túc cả.”

“Khoan đã,” tôi ngắt lời cô. “Cô vừa nói là cô phải trả nợ. Thôi được. Nghĩa là trả nợ. Có phải cô nợ người Pháp không?”

“Sao anh lại hỏi thế? Hôm nay anh gay gắt quá. Anh say phải không?”

“Cô biết rằng tôi cho phép mình nói tất cả, và đôi khi hỏi rất thẳng. Tôi nhắc lại, tôi là nô lệ của cô, mà người ta không xấu hổ với những người nô lệ, và không thể làm nô lệ tức giận.”

“Tất cả là vớ vẩn! Tôi không chịu được cái lý thuyết ‘nô lệ’ này của anh.”

“Cô nên biết rằng tôi nói về sự nô lệ của tôi không phải vì tôi muốn làm nô lệ của cô, đơn giản tôi nói như một thực tế hoàn toàn không phụ thuộc vào tôi.”

“Anh nói thẳng đi, anh cần tiền để làm gì?”

“Nhưng cô cần biết để làm gì?”

“Tùy anh thôi,” cô đáp và hất đầu, vẻ kiêu ngạo.

“Cô không chịu được cái lý thuyết nô lệ, nhưng lại đòi hỏi sự nô lệ: ‘Trả lời và không được bàn cãi!’ Tốt lắm. Cũng được thôi. Cô hỏi tiền để làm gì? Để làm gì là thế nào? Tiền thế thôi!”

“Tôi hiểu. Nhưng dù cần tiền người ta cũng không rơi vào tình trạng điên khùng như thế! Mà anh thì đang đi đến trạng thái điên khùng, cuồng tinn. Ở đây phải có cái gì đó, một mục đích gì đó rất đặc biệt. Anh nói thẳng đi, đừng quanh co nữa, tôi muốn như vậy.”

Có vẻ như nàng bắt đầu tức giận, và tôi vô cùng thích thú khi thấy nàng

thực lòng hỏi gặng như vậy.

“Tất nhiên là có mục đích,” tôi đáp, “nhưng tôi không thể giải thích đó là mục đích gì. Không có gì hơn là, đối với cô, nếu có tiền tôi sẽ trở thành con người khác, chứ không còn là nô lệ nữa.”

“Sao? Làm thế nào anh đạt được điều ấy?”

“Làm sao đạt được ư? Thậm chí cô không hiểu được làm cách nào tôi sẽ đạt được để cô sẽ phải nhìn tôi khác đi, không như tên nô lệ nữa! Nhưng tôi lại không muốn chính điều đó, chính những sự hoài nghi và ngạc nhiên như thế.”

“Anh nói đối với anh nô lệ là niềm khoái lạc. Bản thân tôi cũng nghĩ vậy.”

“Cô nghĩ vậy?” Tôi kêu lên với niềm khoái lạc kỳ lạ. “Chao ôi! Sự ngây thơ thật thà của cô thật tốt đẹp làm sao! Phải, phải, được làm nô lệ của cô là niềm sung sướng của tôi... Đúng là có những niềm sung sướng đến độ thấp hèn và dễ tiện như vậy!” Tôi tiếp tục nói huyên thuyên: “Có ma quỷ biết được, có thể niềm khoái lạc cũng có trong cái roi khi nó quất vào lưng và rút ra từng thớ thịt... Nhưng có thể tôi cũng muốn được hưởng những niềm khoái lạc khác. Cách đây không lâu, trước mặt cô, khi ngồi bên bàn nước, tướng quân đã nói về khoản tiền bảy trăm rúp một năm mà có lẽ tôi sẽ không nhận được từ ông. Bá tước De-Grie trợn mắt nhìn tôi, nhưng đồng thời cũng không để ý. Còn về phần tôi, có lẽ tôi rất muốn búng vào mũi De-Grie ngay trước mắt cô.”

“Anh nói thế là còn non lắm. Trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng có thể tỏ ra đàng hoàng. Nếu đây là cuộc tranh giành, thì nó chỉ càng nâng cao giá trị, chứ không hạ thấp.”

“Cô nói thật mầu mịch. Cô hãy thử giả thiết rằng, có thể, tôi không biết tỏ ra đàng hoàng. Nghĩa là có lẽ tôi cũng là một người đàng hoàng, nhưng lại không biết cư xử cho đàng hoàng. Cô có hiểu là có thể có chuyện như vậy

không? Mà tất cả những người Nga đều như vậy, và cô biết tại sao không? Tại vì người Nga được trời phú cho quá nhiều khả năng để có thể tạo cho mình một vẻ ngoài lịch sự. Vấn đề chỉ là cái vỏ ngoài. Phần lớn người Nga được trời phú cho quá nhiều tài năng, nên để có vẻ ngoài lịch sự cần phải là thiên tài, mà thiên tài thì lại thường không có, vì rằng nói chung là nó rất hiếm. Có lẽ chỉ có người Pháp và một số người châu Âu khác mà cái vẻ ngoài hiện rõ đến nỗi có thể nhìn ngấm hết sức dàng dàng, nhưng lại là con người vô lại nhất. Chính vì thế mà cái vẻ ngoài của họ có nhiều ý nghĩa như vậy. Người Pháp có thể chịu được sự sỉ nhục, sỉ nhục thực sự, thành tâm, mà không hề cau mặt, nhưng họ không đời nào chịu nổi một cái búng mũi, vì như thế có nghĩa là đã làm hỏng cái vẻ ngoài lịch sự vốn đã thành thói quen thâm căn cố đế của họ. Chính vì cái vẻ ngoài đẹp đẽ nên các cô tiểu thư của chúng ta cứ chết mệt với các gã Pháp. Tuy nhiên, theo tôi, chẳng có cái mẽ ngoài gì hết, họ chỉ là con gà trống mà thôi, *le coq gaulois*. Với lại tôi không hiểu được chuyện đó, vì tôi không phải phụ nữ. Có thể gà trống cũng tốt. Nói chung là tôi ba hoa khoác lác quá nhiều rồi, còn cô thì không ngăn tôi lại. Cô hãy thường xuyên ngắt lời tôi, khi tôi nói chuyện với cô, tôi cứ muốn nói hết ra tất cả mọi thứ. Tôi đã mất đi tất cả những cái vẻ ngoài. Thậm chí tôi còn đồng ý rằng tôi không chỉ không có mẽ ngoài, mà chẳng còn bất kỳ phẩm chất nào. Tôi tuyên bố để cô biết như vậy. Thậm chí tôi cũng chẳng buồn quan tâm đến những phẩm chất quái gì, mọi thứ trong tôi đã ngừng lại. Chính cô cũng biết tại sao. Trong đầu tôi không hề có một ý nghĩ mang tính con người nào. Từ lâu tôi đã không còn biết chuyện gì xảy ra trên đời, cả ở nước Nga cũng như ở đây. Tôi đi ngang qua Dresden và không còn nhớ cái Dresden ấy như thế nào. Chính cô cũng biết cái gì đã chiếm trọn tâm trí tôi. Nhưng vì tôi không có chút hi vọng nào và dưới mắt cô tôi chỉ là con số không, nên tôi xin nói thẳng: ở khắp mọi nơi tôi chỉ còn nhìn thấy cô, còn tất cả những cái khác không là cái gì. Tôi yêu cô vì cái gì và yêu như thế nào, tôi không biết. Cô biết không, có thể vì cô hoàn toàn không xinh đẹp. Cô hãy hình dung, tôi thậm chí không biết cô có xinh đẹp hay không, thậm

chỉ chỉ là khuôn mặt thôi? Trái tim cô thì có lẽ là không tốt, trí thông minh thì vừa phải, rất có thể là như vậy.”

“Có lẽ vì không tin vào đức hạnh thanh cao của tôi nên anh tính chuyện mua tôi bằng tiền phải không?” Nàng nói.

“Tôi nghĩ đến chuyện mua cô bằng tiền khi nào?” Tôi quát to.

“Anh nói nhiều quá nên làm mất mạch ý. Nếu không phải muốn dùng tiền mua tôi thì là để mua sự tôn trọng của tôi.”

“Ồ, không, hoàn toàn không phải như vậy. Tôi đã nói với cô rằng tôi rất khó giải thích, giải bày. Cô đã trấn áp tôi. Cô đã không giận lời nói huyên thuyên của tôi. Cô hiểu rõ vì sao không nên giận tôi: chẳng qua tôi chỉ là một gã điên. Nhưng dù sao, nếu cô có giận tôi thì cũng chẳng sao. Khi ngồi trong phòng của tôi trên gác kia, chỉ cần nhớ lại và tưởng tượng ra tiếng sột soạt của chiếc váy của cô là tôi sẵn sàng cắn nát các ngón tay mình. Mà cô tức giận tôi vì cái gì kia chứ? Vì tôi tự gọi tôi là kẻ nô lệ? Vậy thì cô hãy sử dụng sự nô lệ của tôi đi, hãy sử dụng đi, sử dụng đi! Cô có biết rằng khi nào đó tôi sẽ giết cô không? Tôi giết cô không phải vì tôi không yêu cô nữa hay vì ghen tuông, mà đơn giản vì đôi lúc tự nhiên tôi thèm muốn ăn thịt cô. Cô lại cười...”

“Tôi không hề cười.” Cô giận dữ thốt lên. “Tôi ra lệnh cho anh im miệng.”

Cô ngừng lại, tức đến nghẹn thở. Tôi thề là không biết cô có đẹp hay không, nhưng lúc nào tôi cũng muốn nhìn thấy cô, khi cô ngừng lại trước tôi, vì thế tôi thường hay chọc làm cô tức giận. Có thể cô biết điều đó và cố tình tỏ ra tức giận. Tôi nói với cô điều đó.

“Thật là bỉ ổi!” Cô thốt lên với vẻ ghê tởm.

“Không sao cả,” tôi tiếp tục, “Cô cũng nên biết thêm rằng cô đi chung với tôi thì rất nguy hiểm không? Nhiều lần tôi có ý muốn không cưỡng nổi là đẩy cô ngã làm cô bị thương tích, què quặt, bóp cổ cô. Cô nghĩ thế nào,

không thể đến mức như vậy sao? Thế nào rồi cô cũng dẫn tôi đến chỗ nổi điên lên. Chẳng lẽ tôi không sợ gây ra bê bối sao? Sợ cô tức giận sao? Cô tức giận thì có nghĩa lý gì với tôi? Tôi yêu trong tuyệt vọng, không hề có hi vọng, và tôi biết rằng sau đó tôi sẽ càng yêu cô hơn gấp nghìn lần. Đến khi nào tôi giết cô rồi thì tôi cũng sẽ tự kết liễu mình. Mà thế này, tôi sẽ cố không tự tử càng lâu càng tốt để cảm nhận được nỗi đau không chịu nổi là thiếu cô. Cô có hiểu được điều vô lý này không: càng ngày tôi lại càng yêu cô hơn, mà điều ấy gần như là không thể. Và sau chuyện đó tôi không thể trở thành kẻ cuồng tín sao? Cô còn nhớ cách đây ba hôm, khi được cô gọi đến, tôi đã nói thầm vào tai cô: cô chỉ cần nói một câu thôi là tôi sẽ nhảy xuống vực ngay. Nếu lúc đó cô nói một câu thì tôi nhảy rồi. Chẳng lẽ là cô không tin?”

“Thật đúng là vợ vẩn, ngu ngốc!” Cô kêu lên.

“Tôi không cần biết là ngu ngốc hay thông minh.” Tôi hét lên. “Tôi chỉ biết rằng trước mặt cô tôi phải nói, phải nói, phải nói, và tôi đã nói. Trước mặt cô tôi mất hết lòng tự ái, và tôi cũng cóc cần.”

“Tại sao tôi lại muốn anh phải nhảy xuống núi Shlangenberg?” Cô nói khô khan và dường như giận dữ. “Điều đó đối với tôi hoàn toàn vô ích.”

“Tuyệt lắm!” Tôi kêu lên. “Cô cố tình nói ra cái từ *vô ích* tuyệt vời này để áp chế tôi. Tôi nhìn thấu tâm địa cô. *Vô ích*! Cô nói như vậy? Nhưng sự hài lòng bao giờ cũng có ích, còn một quyền lực vô hạn, hoang dã, dù chỉ đối với con ruồi thôi, thì đấy cũng là một kiểu khoái lạc. Con người, vốn bản chất sinh ra là đã thích được làm kẻ gây đau khổ và hành hạ người khác. Cô thích điều đó một cách đáng sợ.”

Tôi nhớ cô nhìn tôi với vẻ chú ý đặc biệt. Chắc hẳn bộ mặt tôi lúc ấy biểu lộ tất cả những cảm xúc ngu ngốc và vô lý. Bây giờ tôi nhớ lại câu chuyện giữa chúng ta hôm đó diễn ra giống hệt những gì tôi đã mô tả ở đây. Mắt tôi hằn máu, miệng sùi bọt mép, còn chuyện đỉnh núi Shlangenberg thì tôi xin thề rằng, ngay cả bây giờ tôi vẫn xin thề, nếu lúc đó cô ra lệnh cho

tôi nhảy xuống thì tôi nhảy ngay. Cô chỉ cần nói đùa thôi, nói một cách khinh bỉ, thậm chí cả nhổ nước bọt, thì tôi vẫn cứ nhảy.

“Không, vì sao thế, vì tôi tin anh,” nàng thốt lên, nhưng giọng nàng có vẻ như nàng thỉnh thoảng mới nói như thế, cái giọng khinh miệt, quỷ quyết và cao ngạo, khiến tôi có thể giết chết nàng ngay bây giờ. Nàng đã liều mạng. Tôi bảo nàng thế, không hề nói dối.

Bỗng nàng hỏi tôi:

“Anh không hèn nhát đấy chứ?”

“Tôi không biết. Có thể tôi là thằng hèn cũng nên. Tôi không biết. Từ lâu tôi không nghĩ đến điều ấy.”

“Nếu như tôi bảo anh giết chết kẻ đó thì anh có giết không?”

“Ai vậy?”

“Kẻ mà tôi muốn.”

“Tên Pháp?”

“Anh không được hỏi, mà phải trả lời. Kẻ nào thì tôi sẽ nói. Tôi muốn biết, lúc này anh nói có nghiêm túc không?” Nàng bỗng nghiêm trang và nóng lòng chờ câu trả lời, khiến tôi thấy là lạ thế nào ấy.

“Thôi, cô nói cho tôi biết có chuyện gì xảy ra đi!” Tôi hét lên. “Thế nào, cô sợ tôi chứ gì? Ở đây tôi đã nhìn thấy mọi sự bất ổn. Cô là con riêng của một người khánh kiệt và điên khùng, đang khao khát chạy theo con quỷ Blanche, rồi sau nữa ở đây là tên Pháp đang có ảnh hưởng bí hiểm đối với cô, và bây giờ cô đang nghiêm chỉnh giao phó cho tôi... vấn đề đó. Chí ít, cô cũng để cho tôi biết rằng nếu không thì tôi sẽ vào cuộc và sẽ gây ra một điều gì đấy. Hoặc cô thấy xấu hổ trước tấm lòng cởi mở của tôi? Có lẽ nào cô lại ngượng với tôi sao?”

“Tôi không nói với anh chuyện đó. Tôi hỏi và chờ anh trả lời.”

“Chẳng lẽ,” tôi kêu lên, “tôi đi giết bất kỳ người nào mà cô ra lệnh, mà làm sao cô có thể... chẳng lẽ cô ra lệnh thật?”

“Anh nghĩ sao, tôi thương anh à? Tôi sẽ ra lệnh, còn chính tôi đứng ngoài cuộc. Anh có chịu được không? Không được đâu. Chắc rằng anh sẽ giết người theo lệnh, sau đó anh sẽ trở về giết tôi, vì tôi đã dám sai anh đi.”

Nghe câu ấy tôi thấy trong đầu như có búa bổ. Tất nhiên tôi coi câu nói của nàng một nửa là câu đùa, là lời thách thức, tuy nhiên, nàng nói ra hết sức nghiêm túc. Tôi thực sự kinh hoàng vì nàng tự bộc lộ, đến mức nàng phải duy trì quyền phép đối với tôi, phải theo đuổi quyền lực đó và phải nói thẳng: “Anh phải đi giết người, còn tôi đứng ngoài cuộc”. Trong những lời ấy có cái gì dễ tiện nhưng chân thành, và như thế, theo tôi, đã là quá nhiều rồi. Vậy thì sau đây nàng sẽ nhìn tôi thế nào? Điều này vượt quá ranh giới của khái niệm nô lệ và thấp hèn. Sau cách nhìn đó thì con người được nâng lên đến giá trị con người. Mặc dù câu chuyện giữa chúng tôi là xuân tóc và phi lý, nhưng trái tim tôi rung động.

Nàng bỗng cười phá lên. Lúc ấy chúng tôi ngồi trên ghế băng, trước một đám trẻ chơi đùa, phía trước có mấy chiếc xe ngựa đưa một nhóm người xuống lối hoa đi vào cung giải trí. Nàng kêu lên:

“Anh có nhìn thấy cái bà nam tước mập mạp kia không?” Nàng kêu lên. “Đó là bà Vurmerhelm. Bà ấy mới đến đây ba ngày. Anh nhìn chồng bà ta kìa, cái ông người Phổ chống ba toong, người cao ngồng, khăng khiu ấy. Anh có nhớ hôm kia ông ta ghé thăm chúng ta đấy. Anh hãy đi ngay đến chỗ nam tước phu nhân, ngả mũ ra chào bà ta và nói mấy câu tiếng Pháp nhé.”

“Để làm gì?”

“Anh đã thề rằng có thể nhảy từ trên núi xuống, anh thề rằng sẵn sàng giết người nếu tôi ra lệnh. Bây giờ thay vì giết người và chịu đau khổ tôi chỉ muốn được cười thôi. Anh đi ngay đi, đừng có lười thôi. Tôi muốn được nhìn

thấy ngài nam tước quật anh mấy gậy.”

“Cô thách tôi? Cô sợ rằng tôi không làm thế chứ gì?”

“Phải, tôi thách, anh đi đi! Tôi thích thế!”

“Cô nói thế thì tôi đi, dù đây là một trò hoang dại. Chỉ mong sao nó không làm phiền tướng quân, và từ đó làm phiền cho cô. Lạy Trời, tôi không lo gì cho tôi đâu, mà chỉ lo cho cô và cho tướng quân thôi. Cái trò đi chọc ghẹo phụ nữ của cô hay quá nhỉ?”

“Anh chỉ được cái ba hoa, tôi thấy như thế,” nàng nói, “lúc nãy mắt anh đầy những tia máu, nhưng đó là do anh uống rượu lúc ăn cơm. Chẳng lẽ tôi lại không hiểu rằng đây là ngu xuẩn và tướng quân sẽ nổi giận hay sao? Đơn giản là tôi muốn được cười. Chỉ có thế thôi! Vì sao anh lại chọc tức phụ nữ? Và anh ăn gậy là đúng rồi.”

Tôi quay người lạng lẽ ra đi để làm nhiệm vụ. Tất nhiên, thế là ngu xuẩn, tất nhiên, tôi sẽ không thoát thân, nhưng khi tôi đến gần nam tước phu nhân tôi nhớ ra là có cái gì đó xui khiến tôi, kiểu như lối nghịch học trò. Thế là tôi bị kích động kinh khủng như là say rượu.

CHƯƠNG VI

Mai hôm đã qua, kể từ cái ngày ngu ngốc ấy. Và đã có biết bao chuyện rùm beng, om sòm, âm ỉ, xôn xao! Mọi thứ thật là lộn xộn, bát nháo, ngu ngốc và đê tiện! Nguyên nhân tất cả là do tôi. Đôi khi nghĩ lại cũng thấy buồn cười, ít ra là đối với tôi. Chính tôi cũng không hiểu điều gì đã xảy ra với tôi, có đúng là tôi rơi vào trạng thái bị kích động, hay chẳng qua chỉ là tôi đi chệch đường và làm điều xằng bậy cho đến khi tôi bị bắt trói? Đôi khi tôi có cảm giác rằng đầu óc tôi bị lú lẫn. Có lúc tôi thấy mình còn chưa rời xa được cái thời trẻ dại, thời ngồi ghế nhà trường và chơi đùa kiểu tinh quái học trò.

Đó là Polina! Tất cả là do Polina! Giá như không có nàng thì đâu có cái thứ nghịch ngợm học trò ấy. Cũng có thể biết đâu tôi làm tất cả chỉ vì tuyệt vọng (dù cho phán xét như thế có hết sức ngu ngốc đi chăng nữa). Và tôi không hiểu, tôi không hiểu có điều gì tốt đẹp trong con người nàng! Tuy phải nói rằng về sắc đẹp thì có lẽ nàng cũng đẹp thật, vì nàng làm cho cả mọi người phát điên. Nàng có thân hình cân đối, cao ráo, chỉ có điều rất mảnh dẻ. Tôi có cảm tưởng có thể cuộn cả người nàng vào trong một cái bọc, hoặc có thể gấp đôi người nàng lại. Vết chân nàng hẹp và dài. Tóc nàng hung hung vàng vàng. Mắt thì đúng là mắt mèo, nhưng nàng biết cách nhìn với những ánh kiêu sa. Cách đây chừng bốn tháng, khi tôi mới đến, một buổi tối nàng nói chuyện với De-Grie trong phòng rất lâu và sôi nổi. Nàng nhìn anh ta một cách mà... sau đó, khi trở về phòng nằm ngủ, tôi tưởng tượng ra rằng nàng đã cho anh ta một cái tát, chỉ vừa mới đây thôi, khi nàng còn đứng trước mặt và nhìn anh ta. Và thế là từ buổi tối hôm ấy tôi bắt đầu yêu nàng.

Nhưng thôi, ta hãy vào chuyện. Tôi đi xuống con đường đi vào lối hoa, đến giữa đường tôi dừng lại và đứng chờ đôi vợ chồng nam tước. Khi họ đến cách chừng năm bước, tôi ngả mũ cúi chào. Tôi còn nhớ bà nam tước mặc chiếc váy lụa căng tròn màu xám nhạt có viền xung quanh, phẩy kim tuyến và dải đuôi váy. Bà ta thấp lùn, nhưng lại mập ú, cằm béo và chảy xệ kinh khủng, đến nỗi không nhìn thấy cổ đâu cả. Mặt đỏ lựng. Đôi mắt ti hí, dữ tợn và trâng tráo. Bà ta đi hết như kiểu hạ cố đến với mọi người. Ngài nam tước thì cao, gầy như que củi. Mắt, theo kiểu thông thường của người Đức, nhọn và có hàng nghìn nếp nhăn, đeo kính, trạc bốn lăm tuổi. Đôi chân dài gần như đến ngực, như thế có nghĩa là thuộc loại dòng dõi, kiêu ngạo như con công. Dáng đi hơi chậm chạp. Khuôn mặt có nét gì như của con cừu, thay cho vẻ nghiêm trọng.

Tất cả những ý nghĩ ấy thoáng hiện trong đầu tôi khoảng ba giây.

Cái cách tay cầm mũ, cúi người chào của tôi thoát tiên hơi khiến họ phải chú ý. Chỉ có ông hơi cau mày, còn bà thì lướt nhẹ qua trước mắt tôi.

“Madame la baronne,” tôi nói to, rõ ràng, dẫn từng tiếng một, “j’ai l’honneur d’être votre esclave.”^[22]

Sau đó tôi cúi chào, đội mũ và đi ngang qua ông nam tước, lịch sự quay mặt nhìn ông và mỉm cười.

Nàng ra lệnh cho tôi bỏ mũ, nhưng cúi người và làm trò trẻ con là tôi tự nghĩ ra. Có trời biết cái gì xui khiến tôi làm vậy? Tôi như người nhảy từ trên núi xuống.

“Hèm!” Nam tước kêu lên, hay nói cho đúng hơn là quạc lên, khi quay lại nhìn tôi với vẻ kinh ngạc và tức giận.

Tôi quay lại, kính cẩn đứng chờ, vẫn tiếp tục nhìn ông và mỉm cười. Ông vô cùng ngạc nhiên, lông mày rướn lên đến *nec plus ultra*,^[23] mặt mỗi lúc một sa sầm lại. Bà ta cũng quay về phía tôi và cũng nhìn tôi với ánh mắt ngạc nhiên và tức giận. Vài người đi đường cũng quay lại nhìn. Một số người

đứng hẳn lại.

“Hèm!” Ông nam tước lại kêu lên với giọng tức giận gấp đôi.

“Jawohl.”^[24] Tôi kéo dài giọng, vẫn tiếp tục nhìn thẳng vào mặt ông ta.

“Sind Sie rasend?”^[25] Ông kêu to và vung chiếc gậy lên, có vẻ bắt đầu thấy hơi sợ. Có lẽ bộ quần áo tôi mặc khiến ông bối rối.

Tôi ăn mặc rất bảnh bao, lịch sự, đúng kiểu những người đứng đắn nhất.

“Jawo-o-ohl!” Tôi bỗng hét thật to, kéo dài âm “o” như người Berlin vẫn dùng trong hội thoại để biểu thị những sắc thái ý nghĩa và cảm xúc khác nhau.

Hai vợ chồng ông nam tước sợ hãi bỏ đi gần như chạy, một vài người khác qua đường xì xào, một số nhìn tôi vẻ ngơ ngác. Tôi không nhớ rõ lắm.

Tôi quay lại, bước đi bình thường về phía Polina Aleksandrovna.

Nhưng khi đến cách ghế đá của nàng chưa đầy trăm bước, tôi đã thấy nàng đứng dậy dắt mấy đứa trẻ đi về khách sạn.

Đến cửa khách sạn tôi bắt kịp nàng.

“Tôi đã hoàn thành một hành động ngu ngốc.” Tôi nói khi đến ngang nàng.

“Thì sao? Bây giờ anh đã hết nợ.” Nàng đáp, rồi thậm chí không thèm nhìn tôi, bước lên cầu thang.

Suốt tối hôm đó tôi lang thang trong công viên. Qua công viên đi hết khu rừng, rồi thậm chí đi vào một khu dân cư khác. Trong một ngôi nhà gỗ tôi ngồi uống rượu và ăn món trứng rán, vì sự lãng mạn ấy, tôi phải trả mất một đồng rưỡi tiền vàng.

Mãi mười một giờ đêm tôi mới về đến nhà. Ngay lập tức tướng quân sai người gọi tôi.

Người nhà chúng tôi chiếm hai phòng lớn trong khách sạn, chia thành bốn phòng nhỏ. Phòng thứ nhất, lớn, là phòng khách, có đàn dương cầm. Cạnh đó là phòng nhỏ nhưng cũng khá lớn, là phòng làm việc của tướng quân. Ông đang đứng giữa phòng, chờ tôi, tư thế hết sức oai phong. De-Grie đang ngả ngón trên đi văng.

“Thưa quý ông, xin phép được hỏi, quý ông đã làm trò gì vậy?” Tướng quân nhìn tôi, nói.

“Thưa tướng quân, tôi muốn tướng quân nói thẳng vào vấn đề. Có lẽ tướng quân muốn nói về cuộc gặp của tôi với một ông người Đức?”

“Một ông người Đức? Cái ông người Đức ấy là nam tước Vurmerhelm” một nhân vật tai to mặt lớn. Ông đã có hành động thô bỉ với ông bà nam tước.”

“Tôi không hề.”

“Thưa với ông, ông đã làm họ khiếp sợ.”

“Hoàn toàn không có. Khi còn ở Berlin hai tai tôi luôn bị ám ảnh bởi cái từ “jawohl”, khi nói bất cứ câu gì người Đức cũng thường đệm vào, với cái kiểu kéo dài giọng nghe rất khó chịu. Khi tôi gặp ông ta trong công viên, không biết vì sao cái từ “jawohl” bỗng hiện ra trong trí nhớ và làm tôi phát bực. Hơn thế nữa cái bà nam tước ấy khi trông thấy tôi đã ba lần cứ xăm xăm bước thẳng tới, như thể tôi là con giun mà bà ta có thể giẫm chân lên. Chắc ngài cũng đồng ý là tôi có lòng tự trọng. Tôi đã ngả mũ và lịch sự nói (Tôi xin thề với ngài là rất lịch sự): ‘Madame, j’ai l’honneur d’être votre éclave’. Khi ông nam tước quay lại và hét lên ‘Hèm’, tự nhiên tôi cũng bật quát lên ‘Jawohl!’ Tôi nói to cái từ ấy hai lần, lần thứ nhất bình thường, lần thứ hai cố kéo thật dài. Tất cả chỉ có vậy thôi.”

Thú thật, tôi sững kinh khủng với lời giải thích hết sức trẻ con ấy. Tôi chỉ muốn mô tả lại chuyện này cho thật lố bịch. Càng lúc tôi càng thấy hứng thú.

“Anh cười nhạo tôi chắc?” Tướng quân quát lên. Ông quay sang gã người Pháp và nói bằng tiếng Pháp rằng tôi đã cố tình gây chuyện cho bằng được. De-Grie chỉ nhún vai cười nhạt một cách khinh bỉ.

“Ồ, xin ngài đừng có ý nghĩ như vậy!” Tôi nói to với tướng quân. “Hành vi của tôi tất nhiên là không hay ho gì, tôi hết sức thành thật thú nhận như vậy. Hành động của tôi thậm chí có thể gọi là trò trẻ con ngu ngốc và thô lỗ. Nhưng có một nguyên do, mà theo tôi hầu như có thể khiến tôi không thấy phải ân hận. Thời gian gần đây, khoảng hai ba tuần trước, tôi cảm thấy trong người không khỏe, tôi ốm, thần kinh căng thẳng, hay tức giận, hoang tưởng, và có nhiều khi không làm chủ được ý chí. Thú thật, nhiều khi tự dưng tôi muốn gặp bá tước De-Grie đây và... nhưng thôi, chẳng cần nói tiếp làm gì, nói ra sợ ngài ấy sẽ tự ái. Tóm lại, đó là những biểu hiện của bệnh tật. Tôi không biết liệu bà nam tước Vurmerhelm có tính đến cái nguyên do ấy không, nếu tôi đến xin lỗi bà ấy (vì tôi có ý định xin lỗi)? Tôi cho rằng chắc bà ta sẽ không tính đến, hơn nữa, theo như tôi được biết, trong giới luật sư thời gian gần đây người ta bắt đầu hay lạm dụng lý do này: trong những vụ án hình sự, các luật sư rất hay bào chữa cho tội phạm là thân chủ của mình bằng lý do là ở thời điểm phạm tội họ không nhớ gì cả và rằng dường như có một thứ bệnh như vậy. Giết người xong, họ bảo thế, và không nhớ gì cả. Ngài hãy hình dung, thưa tướng quân, y học cũng ủng hộ. Đúng là có căn bệnh như vậy, có một trạng thái gọi là mất trí nhớ tạm thời, khi con người không còn nhớ gì cả, hay chỉ nhớ một nửa, một phần tư. Như hai ông bà nam tước là người thuộc thế hệ cũ, hơn nữa lại là những điền chủ Đức. Tôi chắc là họ chưa biết đến tiến bộ này của y học và luật học, do đó họ sẽ không chấp nhận cách giải thích của tôi, ngài nghĩ sao, thưa tướng quân?”

“Thôi đủ rồi, thưa anh,” tướng quân quát lên, giọng ghen lại vì tức giận, “đủ rồi! Tôi sẽ cố để từ nay vĩnh viễn thoát khỏi những trò con nít của anh. Anh sẽ không cần xin lỗi ông bà nam tước đâu. Bất cứ cuộc tiếp xúc nào với anh bây giờ, cho dù là thế theo yêu cầu được đến xin lỗi của anh, cũng sẽ là

quá sĩ nhục đối với họ. Khi biết anh thuộc số người nhà của tôi, trong cung giải trí, ngài nam tước có nói chuyện với tôi, và thú thật với anh, thiếu chút nữa ngài đã bắt tôi bồi thường danh dự. Anh có hiểu anh đã đẩy tôi vào cái thế gì không, thưa anh? Tôi đã buộc phải xin ông nam tước tha lỗi và hứa với ông ta là ngay trong hôm nay, anh sẽ không còn là người nhà của tôi nữa.”

“Xin phép tướng quân cho tôi hỏi, có phải chính ông ta cưỡng quyết yêu cầu để tôi không còn là người nhà của tướng quân nữa, có phải ý tướng quân muốn nói thế không ạ?”

“Không, nhưng tôi tự thấy có trách nhiệm phải hứa với ông ấy như vậy, và, tất nhiên, ngài nam tước cũng hài lòng. Thưa quý anh, chúng ta phải chia tay nhau thôi. Anh còn được nhận nốt của tôi bốn *friedrich* và ba *florin* nữa theo tính toán ở đây. Đây, tiền và giấy thanh toán đây, anh có thể kiểm tra. Tạm biệt. Từ bây giờ chúng ta là những người xa lạ. Ngoài những chuyện phiền phức và khó chịu, tôi không thấy được cái gì ở anh cả. Bây giờ tôi sẽ gọi nhân viên khách sạn và tuyên bố để anh biết là kể từ ngày mai tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho những chi phí của anh tại khách sạn. Tôi hân hạnh được thưa với anh như vậy.”

Tôi cầm tiền và giấy có ghi bằng bút chì các khoản tính toán, rồi khom người trước tướng quân nói rất nghiêm túc:

“Thưa tướng quân, chuyện này không thể kết thúc như vậy được. Tôi rất tiếc về việc ngài đã bị mất mặt trước ông nam tước, nhưng tôi xin nói để ngài tha lỗi, chính ngài có lỗi trong việc này. Tại sao ngài lại thay mặt tôi gán cái trách nhiệm với ông nam tước? Câu nói tôi là người nhà của ngài nghĩa là thế nào? Chẳng qua tôi chỉ là gia sư trong nhà ngài, có thế thôi. Tôi không là con đẻ, cũng chẳng phải con đỡ đầu của ngài, nên ngài không thể chịu trách nhiệm về những hành vi của tôi. Bản thân tôi là người có tư cách pháp nhân. Tôi đã hai mươi tuổi, là trợ giảng trường đại học tổng hợp, tôi là quý tộc, tôi là người xa lạ hoàn toàn với ngài. Chỉ vì tôi hết sức kính trọng

tư cách của ngài, chứ không thì ngay lúc này đây tôi đã yêu cầu ngài phải bồi thường danh dự và những hậu quả tiếp theo của việc ngài đã tự cho mình cái quyền chịu trách nhiệm thay tôi.”

Tướng quân sửng sốt đến nỗi dang hai tay ra, sau đó đột nhiên quay sang gã người Pháp nói cho anh ta hiểu là vừa nãy tôi đã suýt thách ông đấu súng. Gã cười phá lên. Tôi nói tiếp, giọng hoàn toàn lạnh lùng, không mấy may bối rối trước tiếng cười của De-Grie:

“Nhưng tôi sẽ không tha thứ cho ông nam tước, và bởi vì, thưa tướng quân, hôm nay ngài đã chấp nhận lắng nghe những lời phàn nàn của ông nam tước và về hòa với ông ta, có nghĩa là ngài đã tự đặt mình như một đương sự trong toàn bộ sự việc này, nên tôi xin hân hạnh thông báo với ngài rằng chậm nhất là trong sáng ngày mai, tôi sẽ yêu cầu ông nam tước, nhân danh cá nhân tôi, phải có lời giải thích chính thức lý do vì sao khi xích mích với tôi ông ta lại không gặp thẳng tôi, mà lại đi gặp người khác, có khác gì cho rằng tôi không thể, hoặc không đáng để tự chịu trách nhiệm với ông ta.”

Sau đó xảy ra đúng cái điều tôi đã dự liệu. Sau khi nghe cái ý định mới ngu ngốc này, tướng quân tỏ ra sợ hãi thật sự:

“Sao? Chẳng lẽ anh lại định tiếp tục cái trò đê tiện này?” Ông hét lên. “Ôi, lạy Chúa! Anh đang làm gì tôi vậy, hả trời? Không được, không được làm thế! Thưa quý anh! Hay là... tôi van xin anh! Ở đây cũng có quan trên, và tôi..., nói tóm lại, với cương vị của tôi... và ngài nam tước cũng thế... nói tóm lại... người ta sẽ bắt anh và sẽ có cảnh sát hộ tống trực xuất anh khỏi đây, để anh không còn gây náo loạn nữa! Chắc anh hiểu điều đó?” Và mặc dù tức đến uất nghẹn, ông vẫn tỏ ra sợ hãi đến mức kinh khủng.

“Thưa tướng quân.” Tôi đáp với sự bình thản, khiến ông không chịu nổi. “Không ai có quyền bắt người vì tội làm loạn trước khi xảy ra vụ bạo loạn. Tôi chưa có lời giải thích nào với ông nam tước, còn ngài cũng hoàn toàn chưa biết tôi định giải quyết vụ việc này dưới hình thức nào và trên cơ sở nào. Tôi chỉ muốn nói rõ một sự hiểu lầm đáng tiếc xảy ra với tôi, rằng tôi

đang được đỡ đầu bởi một người dường như có quyền định đoạt cả ý chí tự do của tôi, nên ngài không cần bận tâm lo lắng làm gì.”

“Lạy Chúa, lạy Chúa! Aleksei Ivanovich! Anh hãy bỏ ngay cái ý định viễn vông ấy đi!” Tướng quân đang từ giọng tức giận bỗng chuyển sang cầu khẩn, thậm chí còn nắm lấy tay tôi. “Anh hãy hình dung xem làm như vậy thì sẽ xảy ra sự gì? Lại một chuyện phiền phức nữa. Chắc anh phải đồng ý với tôi rằng ở đây tôi phải giữ gìn hết sức cẩn thận, nhất là lúc này... nhất là lúc này... Ôi, anh không biết, anh không biết được hết hoàn cảnh của tôi. Lúc này tôi phải nói, tóm lại, phải như thế. Chắc anh cũng hiểu rõ lý do.” Ông kêu lên tuyệt vọng. “Aleksei Ivanovich! Aleksei Ivanovich.”

Ra đến cửa, một lần nữa tôi lại khẩn khoản xin ông đừng lo lắng, tôi hứa mọi việc sẽ diễn ra một cách lịch sự và êm thấm, rồi tôi bước vội ra ngoài.

Những người Nga ở nước ngoài đôi khi quá nhút nhát và rất sợ người ta nói gì về mình và nhìn mình như thế nào, và không biết làm thế này hay thế nọ có đúng phép lịch thiệp không? Tóm lại là họ cư xử hết như người bị gò mình trong chiếc áo chết cứng, nhất là những người muốn cố tỏ ra mình quan trọng. Bất kể một khuôn mẫu nào, một khi đã định hình sẵn rồi, là họ cứ nhắm mắt tuân theo, cả trong khách sạn, lúc đi chơi, trong các buổi tụ tập hay trên đường đi. Nhưng tướng quân đã lỡ lời để lộ rằng ngoài những lý do nói trên, ông còn có những lý do đặc biệt khiến ông phải “đặc biệt giữ gìn”. Chính vì thế bỗng nhiên ông tỏ ra hèn nhát, lo sợ, và phải đổi giọng với tôi. Tôi nhận ra và ghi nhớ điều này. Rất có thể vì ngu ngốc mà ngày mai ông sẽ đi thừa với nhà chức trách, nên dù sao tôi cũng cần phải đề phòng.

Tuy nhiên, thực ra tôi hoàn toàn không muốn trêu tức bản thân tướng quân, nhưng bây giờ tôi muốn trêu người Polina.

Polina đã cư xử với tôi thật tàn nhẫn và chính nàng đã đẩy tôi vào con đường ngu ngốc đến mức tôi rất muốn đưa nàng đến chỗ chính nàng phải yêu cầu tôi dừng lại.

Suy cho cùng, cái trò trẻ con của tôi có thể làm hại thanh danh của nàng. Hơn nữa, trong con người tôi đã hình thành một số cảm xúc và ước muốn khác, chẳng hạn, nếu bây giờ trước mắt nàng, tôi tự biến thành một cái gì hư không, thì điều đó hoàn toàn không có nghĩa là dưới con mắt mọi người tôi chỉ là một kẻ đáng thương và, tất nhiên, không phải “nam tước giờ gậy đánh tôi”. Tôi muốn cười vào mặt tất cả bọn họ, rồi ra đi như một kẻ chiến thắng. Họ cứ chờ xem. Hẳn là nàng rất sợ bị tai tiếng và sẽ lại gọi đến tôi. Còn nếu nàng không gọi, thì dù sao nàng cũng sẽ thấy tôi không phải là con gà rù.

(Một thông tin đáng ngạc nhiên tôi vừa được bà giúp việc cho biết lúc trên cầu thang là Maria Filippovna hôm nay đã một mình đi Karlsbad đến nhà cô em họ bằng chuyến tàu tối. Tin này nghĩa là thế nào? Bà giúp việc nói rằng từ lâu bà ấy đã có ý định đi, nhưng tại sao không ai biết chuyện này. Hay cũng có thể chỉ mình tôi không biết. Bà còn nói hử với tôi rằng cách đây ba hôm bà đã nghe thấy Maria Filippovna nói chuyện gì đó rất to với tướng quân. À, tôi hiểu rồi, chắc đây là chuyện m-lle Blanche. Phải, trong nhà chúng tôi sắp có chuyện quan trọng.)

CHƯƠNG VII

Sáng hôm sau tôi gọi nhân viên khách sạn đến và yêu cầu viết phiếu thanh toán riêng cho tôi. Căn phòng tôi ở chưa đắt tới mức khiến tôi phải sợ và phải rời khách sạn ngay. Trong tay tôi hiện có mười sáu *friedrich*, còn ở đó... ở đó có thể là cả một gia tài! Kỳ lạ thật, tôi chưa thắng bạc, nhưng đã hành động, suy nghĩ và có cảm giác như mình là một triệu phú, và tôi không thể nào hình dung mình khác được.

Tôi đang tính, mặc dù lúc này vẫn còn sớm để đến gặp ngài Astley ngay ở khách sạn d'Angleterre rất gần chỗ tôi ở, thì bỗng De-Grie bước vào phòng tôi. Điều này chưa bao giờ xảy ra, hơn nữa, suốt thời gian gần đây quan hệ giữa tôi và quý ngài này luôn luôn trong tình trạng hết sức xa lạ và căng thẳng. Anh ta rõ ràng không che giấu thái độ coi thường tôi, thậm chí còn cố ý để lộ ra điều đó. Còn tôi, tôi có lý do riêng để lạnh nhạt với anh ta. Nói tóm lại là tôi căm ghét anh ta. Việc anh ta đến khiến tôi rất ngạc nhiên. Tôi đoán ngay chắc có chuyện gì đặc biệt đây.

Anh ta bước vào rất nhã nhặn và khen căn phòng của tôi. Thấy tôi đang cầm mũ trong tay, anh hỏi, chả lẽ tôi định ra ngoài đi dạo sớm thế này. Nghe tôi trả lời rằng tôi đến gặp ngài Astley có việc, anh ta suy nghĩ phủng đoán một lúc, gương mặt lộ vẻ hết sức lo âu.

De-Grie giống như mọi người Pháp khác, luôn tỏ ra vui vẻ, nhã nhặn khi nào thấy cần thiết và có lợi, nhưng nếu thấy không cần phải vui vẻ, nhã nhặn nữa thì lập tức trở nên tẻ nhạt không chịu nổi. Người Pháp hiếm khi nhã nhặn một cách tự nhiên, mà luôn nhã nhặn theo mệnh lệnh và tính toán. Chẳng hạn, khi thấy cần tỏ ra bay bổng, độc đáo, phá cách, thì sức tưởng

tượng của anh ta, thứ tưởng tượng ngốc nghếch nhất và khiên cưỡng nhất, cũng chỉ là sự chấp nhận những hình thức rẻ tiền cũ kỹ. Một người Pháp tự nhiên chỉ bao gồm những nét tích cực nhỏ nhất nhất và tầm thường nhất, tóm lại, đó là một sinh linh nhột nhột nhất trên đời. Theo tôi, chỉ có bọn mới lớn và đặc biệt là các cô nương Nga mới bị người Pháp quyến rũ. Người đứng đắn thì ngay lập tức đã nhận ra và thấy không chịu nổi cái thói quan liêu khệnh khạng trong những dạng thức nhã nhặn, lơ lửng và vui vẻ sáo mòn.

“Tôi đến đây là có việc,” anh ta bắt đầu nói, giọng vô cùng chủ động, mặc dù rất lịch sự, “và tôi không giấu giếm rằng tôi đến đây như một sứ giả, hay nói cho đúng hơn, là người trung gian của tướng quân. Tôi biết tiếng Nga rất kém, nên hôm qua hầu như tôi không hiểu gì, nhưng tướng quân giải thích cho tôi cặn kẽ, và tôi phải thú nhận...”

“Nhưng anh nghe đây, monsieur De-Grie,” tôi ngắt lời, “trong chuyện này anh đã tự nguyện đóng vai sứ giả đấy. Tất nhiên, tôi là “un *outchitel*” và không bao giờ mong có vinh dự được là bạn thân của nhà này, hoặc là được có những quan hệ đặc biệt riêng tư, thế nên tôi không biết gì mọi thứ uẩn khúc, nhưng anh hãy nói cho tôi biết: chẳng lẽ bây giờ anh đã hoàn toàn bị phụ thuộc vào các thành viên trong ngôi nhà này hay sao? Bởi lẽ, xét cho cùng, bây giờ anh đã tham gia vào tất cả mọi chuyện và là người trung gian trong tất cả mọi chuyện...”

Câu hỏi này của tôi làm anh ta không thích. Đối với anh ta thì anh ta là người hết sức trong sáng và không muốn nói hớ ra điều gì. Anh ta nói cộc lốc:

“Tôi gắn bó với tướng quân phần vì công việc, phần vì một số những hoàn cảnh đặc biệt. Tướng quân bảo tôi đến đây yêu cầu anh ngừng lại những ý định hôm qua của anh. Tất nhiên, những gì anh nghĩ ra đều rất sắc sảo, nhưng ngài yêu cầu tôi trình bày với anh rằng anh sẽ không thành đạt gì cả, rằng ngài nam tước sẽ không tiếp anh, và tất nhiên, trong mọi trường hợp ông ấy vẫn có đủ phương tiện để thoát khỏi mọi sự phiền toái do anh

gây ra. Anh nhất trí thế nhé. Anh nói xem, anh cứ muốn tiếp tục để làm gì? Chắc chắn là tướng quân sẽ hứa với anh rằng sẽ nhận lại anh vào ngôi nhà này khi có tình huống thuận lợi nhất và sẽ tính lương sớm cho anh, vos appointements.^[26] Như vậy là có lợi nhiều đấy, phải không anh?”

Tôi khá bình tĩnh phản bác lại rằng anh ta có đôi chút sai lầm, rằng người ta có thể không đẩy tôi ra khỏi ngài nam tước, ngược lại, người ta còn nghe hết, và rồi tôi yêu cầu anh ta phải thừa nhận rằng anh ta đến đây để dò xét xem tôi sẽ tiến hành công việc ấy như thế nào?

“Ôi, lạy trời, nếu tướng quân quan tâm như vậy thì hẳn ngài sẽ muốn biết anh sẽ làm gì và làm như thế nào? Như thế cũng bình thường thôi.”

Tôi bắt đầu giải thích và anh ta lắng nghe, đầu hơi ngả về phía tôi, nét mặt lộ rõ vẻ chăm biếm. Nhìn chung, anh ta vẫn tỏ ra cao ngạo. Tôi cố gắng hết sức mình làm ra vẻ đang nhìn sự vật từ quan điểm nghiêm túc nhất. Tôi giải thích rằng ông nam tước phàn nàn với tướng quân về tôi như là về một tên đầy tớ của tướng quân. Như thế, thứ nhất, làm cho tôi mất việc, thứ hai, đánh giá tôi như một con người không đủ sức tự chịu trách nhiệm và không đáng được nói chuyện. Tất nhiên, tôi cảm thấy mình bị xúc phạm thật sự. Tuy nhiên, tôi cũng hiểu sự chênh lệch về tuổi tác, vị thế xã hội và những vấn đề khác (tôi phải khó khăn lắm mới kiềm chế được tiếng cười), tôi không muốn mang thêm cho mình tai tiếng nhẹ dạ, tức là trực tiếp yêu cầu ông nam tước, hoặc thậm chí chỉ là đề nghị ông làm cho thỏa mãn. Hơn nữa tôi thấy mình hoàn toàn có quyền đề nghị ông nam tước, đặc biệt là bà nam tước chấp nhận lời xin lỗi của tôi, nhất là những ngày gần đây tôi thấy mình không khỏe, thấy uế oải, thấy lơ mơ, vân vân và vân vân. Tuy nhiên, ngài nam tước hôm qua đã xúc phạm tôi bằng cách nói chuyện với tướng quân, khiến tôi bị đuổi việc, điều này đặt tôi vào tình cảnh là giờ đây tôi không thể nói lời xin lỗi với ông bà ấy, bởi vì cả ông, cả bà, và cả giới thượng lưu hẳn sẽ nghĩ rằng tôi đến xin lỗi là vì sợ hãi, vì muốn kiếm lại việc làm. Chính vì thế tôi thấy bắt buộc phải yêu cầu ngài nam tước xin lỗi tôi trước, bằng

những lời mức độ nhất, chẳng hạn như ngài nói rằng ngài không hề muốn xúc phạm tôi. Nếu ông nam tước nói thế thì tôi cũng sẽ sẵn sàng vung tay, mở lòng mà chân thành nói lời tạ lỗi. Tôi kết luận, tóm lại, tôi chỉ yêu cầu ông nam tước nói tay với tôi.”

“Phì! Anh nói ngọt ngào và tinh tế quá đấy! Anh xin lỗi cái gì chứ? Anh phải đồng ý monsieur... monsieur... rằng anh gây ra mọi chuyện là cố ý để xúc phạm đến tướng quân... mà cũng có thể anh có những mục tiêu riêng biệt nào khác... mon cher monsieur, pardon, j'ai oublié votre nom, monsieur Alexis?... n'est ce pas?”^[27]

“Nhưng xin được hỏi, mon cher marquis^[28] anh liên quan gì đến chuyện này?”

“Mais... le général^[29]?”

“Tướng quân thì sao? Hôm qua ông ấy nói gì đó rằng ông đang đứng có một chân... ông rất lo lắng... song tôi không hiểu gì cả.”

“Có một chuyện... có một tình huống đặc biệt.” De-Grie vào chuyện với giọng yêu cầu, trong đó lộ ra mỗi lúc một gia tăng vẻ hối tiếc. “Anh biết mademoiselle de Cominges đấy chứ?”

“Vâng, có.”

“Mademoiselle Blanche de Cominges... et m-me sa mère...,^[30] anh đồng ý rằng... tướng quân, tóm lại, tướng quân đã yêu... và thậm chí, thậm chí, có thể, sẽ làm đám cưới. Và hãy hình dung, trong đó có nhiều vụ bê bối, nhiều chuyện...”

“Tôi không thấy có bê bối, có nhiều chuyện liên quan đến đám cưới.”

“Nhưng le baron est si irascible, un caractère prussien, vous savez, enfin il fera une querelle d'Allemand.^[31]”

“Đó là ý tôi, không phải ý anh, bởi lẽ tôi không còn là người nhà ở đây nữa (tôi cố tình tỏ ra ngu ngơ). Nhưng xin hỏi, liệu mademoiselle Blanche

có quyết lấy tướng quân không? Còn vấn đề gì nữa? Tôi muốn nói rằng người ta phải giấu cái gì, ít ra là đối với chúng tôi, đối với các gia nhân?”

“Tôi không thể... tuy nhiên, không hoàn toàn... anh biết đây... người ta chờ đợi tin tức từ Nga, tướng quân cần tổ chức công việc...”

“A, a! La baboulinka!”

De-Grie căm giận nhìn tôi.

“Tóm lại,” anh ngắt lời, “tôi hoàn toàn hy vọng vào phép lịch thiệp vốn có của anh, vào trí thông minh, linh hoạt... tất nhiên, anh sẽ làm việc đó vì cả gia tộc này, nơi anh được coi là người thân, được yêu mến và kính trọng...”

“Xin lỗi, tôi đã bị đuổi! Bây giờ anh khẳng định rằng việc đó chỉ là để mọi người thấy, nhưng anh đồng ý rằng nếu người ta bảo anh: ‘Tất nhiên, tôi không muốn béo tai anh, nhưng để mọi người thấy thì tôi phải cho phép mình béo tai anh...’ Hai việc ấy cũng gần giống nhau, đúng không?”

“Nếu thế, nếu không có một yêu cầu nào có ảnh hưởng đến anh,” anh ta bắt đầu nghiêm nghị và lên giọng, “thì tôi xin anh tin rằng người ta sẽ có biện pháp giải quyết. Ở đây có chỉ huy, người ta sẽ đuổi anh đi ngay ngày hôm nay. Que diable! Un blanc-bec comme vous^[32] mà một người như nam tước lại muốn thách đấu? Và anh nghĩ người ta sẽ để yên cho anh? Hãy tin là ở đây không ai sợ anh. Nếu tôi yêu cầu thì hơn hết là tôi yêu cầu mình, bởi vì anh đã làm phiền đến tướng quân. Và chẳng lẽ, chẳng lẽ anh nghĩ rằng ngài nam tước lại không sai một người đầy tớ tổng anh ra khỏi cửa sao?”

“Nhưng tôi sẽ không tự đến.” Tôi trả lời hết sức bình thản. “Anh nhầm đấy, monsieur De-Grie ạ, những chuyện đó sẽ xảy ra một cách lịch sự hơn là anh nghĩ. Ngay bây giờ tôi sẽ đến nhà ngài Astley và nhờ ông ấy làm trung gian cho tôi, tóm lại, là làm second^[33] cho tôi. Người này yêu quý tôi và chắc sẽ không từ chối. Ông ấy sẽ đến gặp nam tước và nam tước sẽ tiếp gặp.

Nếu bản thân tôi un *outchitel* và tỏ ra có gì đó subalterne,^[34] cuối cùng, không có ai bảo vệ, thì ngài Astley, cháu của huân tước, một huân tước thật sự, ai cũng biết tiếng, huân tước Pibrok và ngài huân tước đang có mặt ở đây. Xin anh tin rằng nam tước rất lịch sự với ngài Astley và sẽ lắng nghe. Nếu không được lắng nghe thì ngài Astley sẽ coi đó là chính mình bị xúc phạm (anh biết rằng người nước Anh rất kiên định) và sẽ mời một người bạn mình đến gặp nam tước, ngài Astley có nhiều bạn tốt lắm. Xin hãy cho rằng có thể tình hình không như anh dự liệu đâu.”

Gã người Pháp sợ hãi thật sự. Quả là những điều ấy giống như sự thật, hóa ra là tôi cũng có đủ sức để dựng chuyện. Anh ta bắt đầu nói với giọng hết sức khẩn khoản:

“Tôi xin anh, anh hãy bỏ qua tất cả những chuyện đó! Anh sẽ thích thú nếu được như vậy! Anh không cần được thỏa mãn, mà cần có câu chuyện! Tôi đã nói rằng tất cả chỉ là trò đùa, thậm chí là đùa thông minh, mà có lẽ anh đang theo đuổi, nhưng, tóm lại,” anh ta kết luận khi thấy tôi cầm mũ đứng lên, “tôi đến đây để truyền đạt tới anh đôi lời của một nhân vật đặc biệt, xin anh đọc đi, và tôi được lệnh phải chờ trả lời.”

Nói đoạn anh ta rút trong túi ra đưa cho tôi tờ giấy gấp gọn có niêm phong. Tôi thấy nét chữ của Polina:

—“Tôi thấy anh có ý định tiếp tục câu chuyện. Anh đã nổi giận và bắt đầu trò chơi học trò. Nhưng ở đây có những tình tiết đặc biệt, có thể sau này tôi sẽ nói rõ với anh. Anh dừng bước và tĩnh tâm lại. Những chuyện vừa qua thật là ngốc nghếch! Tôi rất cần anh và anh đã hứa sẽ nghe lời tôi. Hãy nhớ đến Shlangenberg. Xin nghe tôi, nếu cần thì tôi ra lệnh cho anh đấy! P. của anh.

Tái bút: Nếu anh giận vì chuyện hôm qua thì tôi xin lỗi anh nhé”.—

Mọi điều như quay ngược lại ngay trước mắt tôi, khi tôi đọc những dòng này. Môi tôi tái nhợt, người tôi run lên. Gã Pháp khốn kiếp nhìn tôi với vẻ

cố ý khiêm nhường và rời mắt khỏi tôi, như để khỏi phải nhìn thấy tôi bối rối. Thà hẳn ta cứ cười hô hố vào mặt tôi còn hơn. Tôi bảo:

“Thôi được. Anh hãy bảo m-lle cứ bình tĩnh. Nhưng cho phép tôi được hỏi anh,” tôi gằn giọng nói thêm, “vì sao mãi anh không đưa cho tôi bức thư này? Tôi cho rằng để khỏi nói chuyện tào lao, lẽ ra anh phải bắt đầu từ việc... nếu như anh đến đây vì sứ mệnh đó?”

“Ồ, tôi muốn... nói chung, chuyện này thật khác đời, xin anh tha lỗi cho vì bản tính tôi hay nóng ruột. Tôi muốn tự mình nhanh chóng biết được những dự định của anh từ chính miệng anh nói ra. Tuy nhiên, tôi không biết trong thư nói gì, nên tôi nghĩ rằng tôi đưa lúc nào cũng được.”

“Tôi hiểu, rất đơn giản là anh được lệnh chuyển thư trong trường hợp không thể dừng được, còn nếu đã dàn xếp được với tôi thì không phải chuyển nữa. Có phải thế không? Anh nói thẳng đi, mosieur De-Grie!”

“Peut-être,”^[35] anh ta ra vẻ hết sức kiềm chế và nhìn tôi với cái nhìn đặc biệt.

Tôi cảm mũ, anh ta cúi đầu chào rồi bước ra. Tôi thấy môi anh ta nở một nụ cười giễu cợt. Nhưng làm sao khác được?

“Ta với mi sẽ còn phải tính sổ với nhau đấy, tên Pháp kia ời!” Tôi lăm lăm bước xuống thang. Tôi không thể nghĩ được gì, đầu tôi như bị ai đánh. Bầu không khí làm tôi tỉnh táo hơn được một chút.

Khoảng hai phút sau, khi tôi tỉnh táo hơn, tôi thấy mình có hai ý nghĩ, thứ nhất, vì những chuyện vớ vẩn, vì mấy cái trò đe dọa lăng nhăng trẻ con hôm qua mà đến nỗi xảy ra bao người lo lắng. Thứ hai, cái anh chàng người Pháp này có ảnh hưởng gì đến Polina? Hẳn nói có một lời mà nàng làm mọi chuyện hẳn cần, viết thư này, thậm chí còn yêu cầu tôi này. Tất nhiên, quan hệ của họ đối với tôi bao giờ cũng là bí ẩn ngay từ đầu, từ khi tôi biết họ, tuy nhiên, những ngày gần đây tôi thấy nàng ghê tởm và thậm chí là khinh bỉ hẳn, còn hẳn thì không thèm nhìn nàng, thậm chí không còn lịch sự với

nàng nữa. Điều ấy tôi đã thấy rồi. Chính Polina đã nói với tôi về sự khinh bỉ, về việc nàng mất hết lòng kính trọng sâu sắc vốn có... nghĩa là hẳn đã chiếm đoạt được nàng, và nàng đã mắc vào xiềng xích của hắn.

CHƯƠNG VIII

Trong lối đi dạo, ở đây người ta vẫn gọi là thế, tức là lối đi có trồng dẻ gai, tôi đã gặp ông bạn người Anh của tôi. Nhìn thấy tôi, ông lên tiếng:

“Ô, ô! Tôi tìm anh thì anh lại tìm tôi. Thế là anh đã chia tay với gia đình ấy rồi hả?”

“Xin ông cho biết, thứ nhất, vì sao những chuyện ấy ông đã biết rồi?” Tôi ngạc nhiên hỏi. “Chẳng lẽ mọi người đều biết hết?”

“Ồ không, không ai biết cả, nhưng mà biết thì cũng chẳng sao. Chẳng có ai nói đâu.”

“Vậy tại sao ông lại biết?”

“Tôi biết, tức là có cơ hội mà biết thôi. Bây giờ anh định đi đâu? Tôi quý anh nên đến tìm anh đấy.”

“Ông thật tuyệt vời, ông Astley ạ.” Tôi nói (Tôi thật sự kinh ngạc, vì sao ông ta biết?) “Vì hôm nay tôi chưa uống cà phê, và chắc hẳn ông cũng ít uống, vậy nên chúng ta cùng đến cung giải trí, vào quán cà phê, hút thuốc, tôi sẽ kể cho ông nghe, và ông... cũng cho tôi biết.”

Quán cà phê cách đây một trăm bước, chúng tôi gọi cà phê, tôi hút thuốc, ngài Astley không hút, chăm chú nhìn tôi, sẵn sàng nghe chuyện. Tôi bắt đầu:

“Tôi sẽ không đi đâu, tôi ở lại đây.”

“Tôi cũng tin rằng anh ở lại.” Ngài Astley ủng hộ.

Khi đi tìm gặp ngài Astley, tôi hoàn toàn không có ý định và thậm chí là còn cố không muốn kể cho ông nghe một chút gì đó về tình yêu của tôi với Polina. Những ngày này tôi không hề nói một câu nào với ông về chuyện ấy. Hơn nữa ông là người rất rụt rè. Ngay từ đầu tôi đã nhận thấy rằng Polina gây cho ông một ấn tượng đặc biệt, nhưng ông lại không bao giờ nhớ đến tên nàng. Điều lạ kỳ là bây giờ đột nhiên vừa ngồi xuống ông đã nhìn tôi chăm chăm bằng con mắt màu thiếc, nên không hiểu sao tôi bỗng thấy muốn kể cho ông tất cả, tức là toàn bộ câu chuyện tình yêu của tôi với tất cả những sắc thái của nó. Tôi ngồi kể suốt nửa tiếng, tôi cảm thấy rất sảng khoái, lần đầu tiên tôi kể như thế. Đến khi thấy rằng trong nhiều chi tiết, đặc biệt đến những đoạn phấn khích, ông tỏ ra bối rối, tôi liền cố tình gia tăng mức độ phấn khích. Chỉ có một điều tôi ân hận: có thể tôi đã quá lời về tên người Pháp...

Ngài Astley ngồi đối diện với tôi, yên lặng lắng nghe, không nói một lời, không thốt một tiếng, mắt nhìn thẳng vào mắt tôi, nhưng khi tôi nói về tên người Pháp, ông bỗng hỏi ngay tôi rằng liệu tôi có quyền đề cập đến hoàn cảnh của người khác như thế không? Ngài Astley bao giờ cũng đưa ra những câu hỏi rất lạ.

“Ngài nói đúng. Tôi sợ rằng tôi không có quyền.”

“Về ngài nam tước và về cô Polina anh không thể nói điều gì chính xác, ngoài những phỏng đoán, đúng không?”

Tôi lại thấy kinh ngạc về câu hỏi dứt khoát như thế của một con người rụt rè như ngài Astley. Tôi đáp:

“Không, không có gì chính xác. Tất nhiên, không có gì.”

“Nếu vậy thì anh đã làm một việc tồi tệ, không những bằng cách đem nói với tôi, mà còn bởi chính anh đã tự nghĩ như vậy”

“Được rồi, được rồi! Tôi hiểu rồi. Nhưng bây giờ vấn đề không phải ở chỗ đó.” Tôi thấy ngạc nhiên và ngắt lời ông. Rồi tôi kể cho ông nghe toàn

bộ câu chuyện hôm qua một cách tỉ mỉ, tôi kể về cách giải quyết của Polina, chuyện vướng mắc của tôi với nam tước, chuyện tôi nghỉ việc, thói nhát gan kỳ lạ của tướng quân, cuối cùng tôi kể chi tiết với mọi sắc thái cuộc thăm viếng hôm nay của De-Grie, và khi kết thúc, tôi chìa cho ông xem bức thư. Tôi hỏi:

“Ông thấy thế là thế nào? Tôi đến đây chính là để xem ý ông ra sao. Còn về phần tôi thì tôi có thể giết chết tên người Pháp kia, và có lẽ tôi sẽ giết thật.”

“Cả tôi cũng thế.” Ngài Astley nói. “Còn về cô Polina thì... anh biết đấy, chúng tôi có quan hệ thậm chí cả với những người chúng tôi căm ghét, nếu thấy cần thiết. Có cả những quan hệ anh không biết đâu, tùy thuộc vào các hoàn cảnh. Tôi nghĩ rằng anh có thể yên tâm được. Hành vi hôm qua của cô có phần lạ lùng, không phải vì cô muốn tách rời xa anh và đẩy anh đến chỗ chịu đòn roi của nam tước (tôi không hiểu vì sao nam tước không dùng ngọn roi này mặc dù ông ta có sẵn trong tay), hành vi của cô Polina là vì đối với một người tuyệt vời như... như cô thì là không được lịch sự. Chắc cô không đoán trước được rằng anh lại thực thi một cách nghiêm cần cái ý muốn nực cười của cô...”

“Ông có biết thế nào không?” Tôi nhìn thẳng vào ông Astley, kêu lên. “Tôi biết ngay là ông đã nghe hết chuyện này rồi, ông biết là ông nghe ai không? Ông nghe chính cô Polina kể!”

Ngài Astley nhìn tôi ngạc nhiên:

“Mắt anh đang sáng lên, và tôi đọc thấy trong đó có sự nghi ngờ.” Ông nói thế, khi đã lấy lại được sự bình tĩnh lúc trước. “Nhưng anh hoàn toàn không có một chút quyền gì bộc lộ những nghi ngờ của anh. Tôi không thể công nhận quyền đó và từ chối thẳng là không trả lời câu hỏi của anh.”

“Thôi được, và cũng không cần!” Tôi kêu lên, thấy lo lắng kỳ lạ và không hiểu vì sao mình lại nghĩ thế. Không hiểu từ khi nào, ở đâu và bằng

cách nào ngài Astley lại có thể được nàng Polina chọn làm người tâm phúc của mình? Gần đây tôi có lơ là không theo dõi sát ngài Astley, còn Polina đối với tôi bao giờ cũng là một câu hỏi bí ẩn, bí ẩn đến mức chẳng hạn như bây giờ, khi đã kể hết chuyện tình yêu của tôi cho ngài Astley, tôi bỗng thấy ngay giữa câu chuyện nỗi kinh ngạc vì tôi chẳng thể nói được gì chính xác và suôn sẻ về các quan hệ của tôi với nàng. Ngược lại, tất cả đã là huyền hoặc, lạ lùng, không cơ sở và thậm chí chẳng giống cái gì cả.

“Thôi được, thôi được! Tôi đã mất phương hướng và bây giờ tôi không nghĩ được gì nhiều.” Tôi trả lời, miệng thờ hờn hển. “Dẫu sao, ông là người tốt. Bây giờ sang việc khác. Tôi muốn được nghe, không phải là lời khuyên, mà là ý kiến của ông.”

Tôi ngồi lặng một lát rồi bắt đầu:

“Ông nghĩ thế nào? Vì sao tướng quan lại nhát sợ? Vì sao từ cái chuyện đại ngu xuẩn và con nít của tôi họ lại xé ra thành cả một câu chuyện? Câu chuyện mà đến cả De-Grie cũng thấy cần phải xía vào? (Mà anh ta thì chỉ tham chiến trong những trường hợp quan trọng bậc nhất). Cái anh De-Grie ấy đã đến gặp tôi, (thế mới lạ chứ!), anh ta cầu xin tôi, van lạy tôi. Cuối cùng, ông để ý mà xem, anh ta đến lúc chín giờ, mà mãi đến cuối chín giờ bức thư của Polina vẫn còn trong tay anh ta. Thử hỏi, cô ấy viết vào lúc nào? Chắc là người ta phải đánh thức cô dậy để viết. Tôi thấy cô Polina là nô lệ của anh ta (vì cô ấy phải xin lỗi đến cả tôi nữa), ngoài cái đó ra cô ấy đóng vai trò gì trong đấy? Cô ấy quan tâm đến việc này làm gì? Vì sao họ lại sợ ngài nam tước? Và tướng quân lấy mademoiselle Blanche de Cominges để làm gì? Họ nói rằng họ phải đặc biệt giữ mình vì hoàn cảnh này, nhưng như thế là quá đặc biệt, ông đồng ý như vậy đi! Ông nghĩ thế nào? Nhìn mắt ông tôi khẳng định rằng trong chuyện này ông biết nhiều hơn tôi.”

Ngài Astley cười gằn một tiếng và gật đầu.

“Quả thật, có lẽ trong chuyện này tôi biết nhiều hơn anh.” Ngài nói.

“Mọi việc đều liên quan đến m-lle Blanche, và tôi khẳng định rằng đây hoàn toàn là sự thật.”

“Nhưng mademoiselle Blanche là thế nào?” Tôi sốt ruột nói to lên (tôi bỗng có hy vọng là khai mở được một chút gì đó về mademoiselle Blanche).

“Tôi cho rằng vào giờ phút này đây mademoiselle Blanche đang quan tâm tìm mọi cách tránh không gặp mặt ông bà nam tước, đó sẽ là cuộc gặp không vui, thậm chí là có bê bối.”

“Ra thế! Ra thế!”

“Ngày hôm kia mademoiselle Blanche có mặt ở đây, trong thành phố Ruletenburg nhân dịp hội thời vụ. Tôi cũng ở đây. Mademoiselle Blanche lúc đó chưa được gọi là mademoiselle de Cominges, cũng như mẹ mademoiselle là m-me veuve^[36] Cominges lúc ấy cũng chưa tồn tại. Ít ra thì De-Grie không có ý niệm gì về họ, De-Grie lúc ấy cũng chưa có mặt. Tôi có một niềm tin sâu sắc rằng họ không có họ hàng gì với nhau, thậm chí cũng chỉ là vừa mới quen nhau mà thôi. De-Grie trở thành hầu tước cũng là mới đây thôi, tôi khẳng định được là nhờ một tình huống. Thậm chí có thể cho rằng anh ta mang tên De-Grie cũng là mới thôi. Ở đây tôi biết một người đã gặp anh ta dưới một cái tên khác.”

“Nhưng anh ta có một nhóm người quen biết chắc chắn đấy chứ?”

“Ồ, cũng là có thể thôi. Thậm chí mademoiselle Blanche cũng có thể có nhóm người quen như thế. Nhưng hồi năm kia mademoiselle Blanche, theo lời phàn nàn của chính bà nam tước, đã nhận giấy gọi của cảnh sát ở đây phải rời khỏi thành phố và cô ấy đã rời đi thật.”

“Thế kia ư?”

“Khi đó cô xuất hiện ở đây đầu tiên với một người Itana, một quận vương gì đó, có cái tên cổ xưa, kiểu như là *Barberini*, hoặc hao hao như thế. Ông này đeo vàng bạc châu báu đầy người, toàn là thứ thiệt. Họ đi một chiếc xe ngựa đáng phải kinh ngạc. Mademoiselle Blanche khi ấy chơi trò

trente et quarante, đầu tiên là tốt, sau đó như tôi nhớ, vận may đã thay đổi nhiều. Tôi nhớ rằng một tối cô đã thua một khoản lớn. Nhưng tệ hơn cả là *un beau matin*,^[37] ngài quận vương biến đi đâu mất hút, biến cả ngựa, cả xe, cả mọi thứ. Khoản tiền nợ trong khách sạn thật kinh hoàng. Mademoiselle Zelma (thay vì ông Barberini cô ta đã tìm đến mademoiselle Zelma) thất vọng đến cùng cực. Bà này găm rít lên khắp cả khách sạn, điên cuồng giằng xé cả quần áo mình. Lúc ấy đứng trong khách sạn có một ông bá tước Ba Lan (tất cả những người Ba Lan đi du lịch đều là bá tước). Cái cảnh mademoiselle Zelma xé tan quần áo và cào xé mặt mình như con mèo bằng đôi tay đầy nước hoa thơm đã gây cho ông ta ấn tượng. Họ nói chuyện với nhau và đến bữa trưa thì bà nguôi ngoai. Tối hôm ấy ông đã xuất hiện có bà nắm tay đi tới cung giải trí. Theo thói quen, mademoiselle Zelma cười nói ồn ào, cung cách lộ ra có phần lá lơi. Bà nhập bọn ngay vào đám phụ nữ chơi rulet, những người này khi đến gần bàn chơi đều ra sức dùng vai đẩy lui con bạc để chiếm chỗ đứng. Đó là mảnh khốe đặc biệt của các bà. Anh có nhận thấy điều ấy không nhỉ?”

“Ồ, có đấy ạ.”

“Nhận thấy cũng không cần nữa. Những người chơi đứng đắn thấy bức bối vì họ không chịu chuyển chỗ, chí ít là một số trong bọn họ, những người hàng ngày đem đổi những tấm phiếu hàng ngàn *franc*. Tuy nhiên, cứ khi nào họ ngừng đổi phiếu thì lập tức lại có người đến yêu cầu họ rời đi bàn khác. Mademoiselle Zelma vẫn tiếp tục đổi, nhưng bà mỗi lúc một bất hạnh hơn. Anh nên thấy rằng các bà đến chơi thường là rất thắng lợi, họ rất biết giữ mình. Tuy vậy, câu chuyện của tôi đã kết thúc. Một hôm, cũng giống như quận vương, ngài bá tước cũng biến mất. Buổi tối mademoiselle Zelma đến chơi một mình. Lần này không ai đến để dìu tay bà. Trong hai ngày bà thua cháy túi. Bà đặt đồng tiền vàng cuối cùng và thua nốt. Bà nhìn quanh và thấy cạnh mình là nam tước Vurmerhelm, ông đang rất chăm chú và bức bối nhìn bà. Nhưng mademoiselle Zelma không thấy sự bức tức, bà hướng tới nam tước với nụ cười quen thuộc và nhờ ông đặt thay bà vào ô đỏ mười

đồng tiền vàng. Vì việc đó, theo lời khai của bà nam tước, bà nhận được giấy yêu cầu không được bén mảng đến cung giải trí nữa. Nếu anh ngạc nhiên vì sao tôi biết tất cả mọi chi tiết nhỏ nhặt và hết sức bất nhã, thì đó chỉ là vì tôi được nghe ngài Fider, một người trong họ nhà tôi, tối hôm ấy đã chở mademoiselle Zelma bằng xe ngựa của mình từ Ruletenburg đến Spa. Bây giờ anh phải hiểu: mademoiselle Blanche muốn trở thành bà tướng quân, chắc hẳn là để từ nay về sau không còn phải nhận những lời yêu cầu của cảnh sát cung giải trí như ba năm trước. Bây giờ cô không chơi nữa, không phải vì bây giờ đã có một số vốn được thấy qua mọi dấu hiệu mà cô đem cho các con bạc ở đây vay để lấy lãi, như thế là ăn chắc hơn. Tôi thậm chí đang ngờ rằng chính tướng quân bất hạnh cũng đang nợ cô. Có thể cả De-Grie cũng nợ. Cũng có thể De-Grie là đồng minh của cô. Anh hãy đồng ý rằng ít ra thì từ nay đến ngày cưới cô không muốn vì bất cứ lý do gì mà ông bà nam tước chú ý đến mình. Tóm lại, trong hoàn cảnh của cô thì tốt nhất là đừng có một vụ xì căng đan. Anh có liên quan đến nhà họ, và những hành động của anh có thể gây ra xì căng đan, trong lúc hàng ngày cô xuất hiện trước công chúng trong cánh tay khoác của tướng quân hoặc đi cùng nàng Polina. Bây giờ anh hiểu chưa?”

“Không, tôi không hiểu!” Tôi kêu lên và dùng hết sức dấn mạnh xuống bàn, đến nỗi anh garçon^[38] hoảng hốt chạy đến. Tôi điên cuồng nhắc lại: “Ông Astley, ông nói đi, nếu ông biết toàn bộ câu chuyện, thì ắt hẳn ông biết tường tận mademoiselle Blanche de Cominges là người thế nào, vậy tại sao ông không báo động cho hoặc là tôi, hoặc là tướng quân, và chủ yếu là cô Polina, cô ấy vẫn xuất hiện ở đây, trong cung giải trí này, vẫn cứ khoác tay mademoiselle Blanche? Chẳng lẽ thế mà được sao?”

“Với anh tôi chẳng có gì để mà báo động, vì anh chẳng làm được gì.” Ngài Astley bình tĩnh trả lời. “Hơn nữa, tôi biết thông báo cái gì? Tướng quân thì có thể biết về mademoiselle Blanche còn nhiều hơn tôi, thế mà ngài vẫn dạo chơi với cô ấy và với Polina. Tướng quân là người bất hạnh. Hôm qua tôi thấy mademoiselle Blanche phóng một con ngựa đẹp cùng monsieur

De-Grie và quận vương người Nga nhỏ bé, còn tướng quân thì phóng con ngựa màu hung theo sau. Buổi sáng ngài đã nói rằng ngài đau chân, nhưng tư thế cưỡi ngựa vẫn chững chạc lắm. Lúc ấy tôi thoáng nghĩ rằng con người này đã chết hoàn toàn. Phải nói thêm rằng đây không phải chuyện của tôi, gần đây tôi mới có vinh dự được biết cô Polina. Tuy vậy (ngài bỗng chợt nhớ ra) tôi đã nói với anh rằng tôi không thể thừa nhận anh có quyền đối với một số vấn đề, dù tôi rất chân thành yêu quý anh...”

“Thôi, đủ rồi,” tôi đứng dậy. “Bây giờ tôi đã rõ như ban ngày rằng cô Polina đã biết rõ m-lle Blanche, nhưng việc cô ấy không thể tách rời gã người Pháp, và vì thế mà phải đi dạo chơi với mademoiselle Blanche. Ngài hãy tin rằng không có một thế lực nào khác có thể buộc được nàng đi dạo với mademoiselle Blanche và viết thư cầu khẩn tôi đừng đụng đến nam tước. Ở đây có một vùng ảnh hưởng khiến tất cả phải cúi đầu xuống. Tuy nhiên, chính nàng lại thúc tôi đến chỗ nam tước! Quý thật, đến đây thì không hiểu được!”

“Anh quên rằng, thứ nhất, m-lle Blanche de Cominges là vị hôn thê của tướng quân, thứ hai, cô Polina là con riêng của tướng quân, cô còn có một em trai và một em gái cũng là con tướng quân, nhưng bị con người điên khùng này bỏ rơi, thậm chí còn bị cướp sạch tài sản.”

“Đúng, đúng! Trốn tránh con cái, có nghĩa là bỏ rơi chúng, ở lại, có nghĩa là bảo vệ quyền lợi của chúng, và có thể là cứu được trang ấp. Đúng, đúng thế! Ôi, tôi hiểu rồi, vì sao bây giờ họ lại quan tâm đến bà già như vậy.”

“Anh nói ai vậy?” Ngài Astley hỏi.

“Tôi nói về bà già phù thủy ở Moskva còn chưa chết và người ta đang đợi bức điện tín báo tin bà cụ qua đời.”

“Phải rồi, tất nhiên, mối quan tâm này là có liên quan đấy. Tất cả là chuyện thừa kế! Của thừa kế sẽ được công bố, tướng quân sẽ lấy vợ và cô

Polina sẽ được tung tẩy, còn De-Grie...”

“De-Grie thì sao?”

“Anh ta sẽ được trả tiền, anh ta ở đây chỉ là đợi tiền mà thôi.”

“Thế thôi ư! Ông cho rằng anh ta chỉ chờ đợi có thể?”

“Hơn thế nữa thì tôi không biết.” Ngài Astley im lặng.

“Còn tôi thì tôi biết đấy, biết đấy!” Tôi hăng lên nhắc lại. “Anh ta cũng đợi thừa kế, bởi vì Polina sẽ nhận của hồi môn, nhận xong, cô ấy sẽ nhảy lên ôm hôn anh chàng. Phụ nữ là thế! Ngay cả những phụ nữ cao ngạo nhất cũng xuất giá để làm nô lệ tầm thường nhất! Polina có khả năng chỉ yêu say đắm thế thôi, không hơn không kém. Ý kiến của tôi về cô ta là vậy! Ông cứ nhìn cô ta, nhất là khi cô ấy ngồi một mình trầm ngâm suy nghĩ thì đúng là hình ảnh một cái gì đó ghê tởm và tội lỗi! Cô ta sẵn sàng làm tất cả những gì dã man của cuộc đời và của đắm say, cô ấy... cô ấy... nhưng, có ai đang gọi tôi?” Tôi thốt lên. “Có ai gọi tôi đấy? Tôi nghe thấy tiếng gọi bằng tiếng Nga ‘Aleksei Ivanovich!’ Giọng phụ nữ, ông nghe đi, nghe đi!”

Lúc ấy chúng tôi về gần khách sạn. Chúng tôi đã rời xa quán cà phê mà không để ý.

“Tôi có nghe thấy tiếng kêu của phụ nữ, nhưng không biết là gọi ai, kêu bằng tiếng Nga, bây giờ tôi thấy tiếng kêu xuất phát từ đâu.” Ngài Astley chỉ tay. Đó là tiếng người phụ nữ ngồi trong một chiếc ghế bành lớn mà bọn gia nhân vừa khiêng ra thềm. Đằng sau là các vali, có nghĩa là tàu hỏa vừa đến.

“Nhưng sao bà ta gọi tôi? Ông xem kìa, bà ấy lại gọi, lại vẫy tay nữa.”

“Tôi thấy rồi.” Ngài Astley nói.

“Aleksei Ivanovich! Aleksei Ivanovich! Chà, Chúa ơi, điếc quá đi mất!” Bà ta thất vọng gọi từ trên thềm khách sạn.

Chúng tôi gần như chạy tới chân cầu thang. Tôi bước lên sàn và... tay tôi buông thõng xuống vì kinh hoảng, còn chân thì như dính vào vách tường.

CHƯƠNG IX

Người đàn bà ấy được các gia nhân nam nữ và các thuộc hạ đặt vào ghế bành, khiêng theo bậc thang lên đến bậc thềm cao rộng rãi của khách sạn trước sự chứng kiến của trưởng phòng nhân sự khách sạn ra đón vị thượng khách có đầy tớ riêng với bao nhiêu va li đồ đạc làm ồn ào cả tòa nhà. Đó chính là lão bà! Phải, đó chính là bà già dữ dội và giàu có, bà già bảy mươi lăm tuổi Antonida Vasilievna Tarasevicheva, điền chủ quý tộc Moskva, la baboulinka, mà gần đây đã có nhiều bức điện tín đi về xung quanh việc bà còn hấp hối hay đã qua đời, và rồi bỗng nhiên bà xuất hiện bằng xương bằng thịt như sét đánh giữa ban ngày nắng ráo vậy.

Lão bà xuất hiện, dù đôi chân đã hỏng, phải được đưa đi bằng ghế bành suốt năm năm nay, nhưng theo thói quen, bà vẫn sôi nổi, nhiệt tình, tự tin, vẫn ngồi thẳng lưng, vẫn quát tháo ồn ào, hách dịch, vẫn mắng chửi mọi người, vẫn hết như xưa, khi tôi có hai lần được kiến diện, kể từ khi tôi được mời tới đây làm gia sư. Đương nhiên, trước mặt lão bà tôi đứng như tượng vì rất kinh ngạc. Bà nhìn tôi với cái nhìn linh miêu từ lúc cách tôi một trăm bước, lúc bà còn ngồi trên ghế khiêng, bà đã nhận ra tôi, đã gọi đúng cả tên và cả phụ danh, mà theo thói quen, bà đã nhớ được mãi mãi. “Đây là bà lão mà người ta mong nhìn thấy trong quan tài, được chôn cất và để lại gia sản,” tôi thoáng nghĩ như thế, “thế mà rồi bà ấy còn sống lâu hơn cả chúng tôi và khách sạn này cho mà xem! Nhưng, lạy Chúa, bây giờ những người chúng tôi sẽ ra sao đây, tướng quân sẽ ra sao đây? Bà này sẽ xoay ngược cả khách sạn đây!”.

“Thế nào? Sao anh cứ giương mắt đứng im thế?” Bà già tiếp tục quát to. “Anh không biết cúi đầu chào hỏi à? Hay là anh làm cao, không muốn cúi

đầu? Hay là anh không nhận ra tôi? Có nghe thấy không, Potapych?” Bà quay sang nói với một ông già đầu bạc bên cạnh mặc áo đuôi tôm thắt cà vạt trắng, có vầng trán hói màu hồng, đó là ông gia nhân luôn đi tháp tùng bà trong các cuộc du ngoạn. “Ông thấy không, anh ta không nhận ra tôi! Người ta đã chôn tôi rồi! Hết bức điện này đến bức điện khác, chỉ hỏi bà ấy chết chưa hay là chưa chết? Tôi biết hết cả chứ! Anh thấy đấy, tôi vẫn sống mà!”

“Xin bà gia ân, bà Antonida Vasilievna, cháu đâu có muốn điều gì tồi tệ cho bà?” Tôi tỉnh người ra, trả lời vui vẻ. “Cháu chỉ ngạc nhiên một điều... Làm sao không ngạc nhiên được chứ, khi bà bỗng nhiên...”

“Anh ngạc nhiên cái gì? Tôi ngồi vào ghế là đi thôi... Trên tàu hỏa rất yên tĩnh, không có xóc đầu. Anh vừa đi chơi chứ gì?”

“Dạ, cháu qua chỗ cung giải trí.”

“Ở đây hay lắm.” Bà lão nhìn quanh. “Trời đất ấm cúng, cây cối xanh tươi. Tôi thích như thế. Thế còn nhà cửa ra sao? Tướng quân thế nào?”

“Nhà ấy ạ? Giờ này chắc mọi người ở nhà.”

“Thế có tổ chức canh gác và các nghi thức khác không? Tôi nghe nói ở đây vẫn có người cầm cân nảy mực, vẫn giữ nguyên đội ngũ gia nhân, les seigneurs russes!^[39] Trước đây cứ hễ huyết sáo gọi nhau là đi ra nước ngoài ngay! Praskovia có ở bên anh ta không?”

“Dạ, có cả cô Polina Aleksandrovna nữa đấy ạ.”

“Cả cô người Pháp ấy nữa à? Thế thì tôi được gặp đủ mặt đây. Anh Aleksei Ivanovich, anh chỉ đường đi, tôi sẽ đến ngay chỗ ông ta. Anh ở đây có yên ổn không?”

“Dạ, cũng tạm tạm, thưa bà Antonida Vasilievna.”

“Này, Potapych! Anh bảo cái anh chàng điếc tai này rằng dọn cho tôi một phòng thuận tiện, không cao, chuyển hết đồ đạc vào đó cho tôi. Làm sao mà mọi người xúm vào khiêng tôi thế này? Sao phải bâu vào như thế?”

Sao mà khổ thế. Còn đây là ai?” Bà lại quay sang phía tôi.

Tôi đáp:

“Đây là ngài Astley.”

“Ngài Astley nào nhỉ?”

“Ngài đi du lịch, ngài là bạn cháu, cũng có quen biết cả tướng quân nữa.”

“Ngài là người Anh. Kìa, ngài đang chăm chú mím miệng nhìn tôi. Nhưng tôi yêu người Anh. Thôi, cho tôi lên gác đi, đến thẳng chỗ họ, họ ở đâu nhỉ?”

Mọi người khiêng bà. Tôi đi trước, giữa cầu thang rộng rãi của khách sạn. Đoàn người khiêng cũng dễ dàng. Tất cả những người đến đây đều dừng lại, tròn mắt nhìn quanh. Khách sạn này tốt nhất, đắt nhất và quý tộc nhất khu nghỉ dưỡng nước khoáng. Trên cầu thang và hành lang chỗ nào cũng bắt gặp những thiếu phụ lộng lẫy và những người Anh sang trọng. Nhiều người đã kịp hỏi trưởng lễ tân nhiều điều và anh này hết sức kinh ngạc. Tất nhiên, anh đã trả lời mọi người, rằng đây là một bà già ngoại quốc quan trọng, *une russe, une comtesse, grande dame*^[40] và rằng bà sẽ ở khu phòng mà tuần trước là nơi ở của *la grande duchesse de N.*^[41] Đáng vẻ oai vệ và quyền biến của bà già được khiêng ngồi trong ghế bành là nguyên nhân của hiệu quả chủ yếu đó. Khi gặp bất kỳ một nhân vật mới nào bao giờ bà cũng đánh giá ngay bằng cặp mắt soi mói và bao giờ cũng lớn tiếng hỏi tôi về tất cả mọi người. Bà già có gien cao lớn, mặc dù bà không bao giờ đứng ra khỏi ghế nhưng nhìn bà ta cảm thấy ngay bà rất to cao. Lưng bà thẳng băng như tấm bảng gỗ và không chịu dựa vào lưng ghế. Đầu bà to, tóc bạc, nét mặt thô và dày, lúc nào cũng ngẩng cao, mắt nhìn cứ như là kiêu ngạo và thách đố, nhưng rõ ràng cái nhìn và các động tác của bà đều là tự nhiên. Mặc dù đã bảy mươi lăm tuổi, mặt bà vẫn khá tươi trẻ, thậm chí hàm răng chưa hỏng. Bà mặc áo lụa đen và đội mũ trắng.

“Bà làm tôi phải chú ý đặc biệt.” Ngài Astley cùng đi lên với tôi, thăm

thì.

Bà đã biết chuyện các bức điện, tôi nghĩ, bà cũng đã biết De-Grie, nhưng m-lle Blanche thì có lẽ bà biết còn ít. Tôi lập tức báo tin đó cho ngài Astley.

Con người đáng thương! Phút kinh ngạc đầu tiên của tôi vừa trôi qua, thì tôi lại vui mừng đến kinh khủng vì một đòn đánh như sấm dậy mà chúng tôi sắp tung ra bây giờ ở chỗ tướng quân. Tôi như được tiếp sức, bèn bước đi trước, bụng vô cùng hồ hởi.

Người nhà chúng tôi đóng đô trên tầng ba, tôi không báo cáo và cũng không gõ cửa, đơn giản là tôi mở tung nó ra và khiêng luôn bà già vào như một chiến tích. Mọi người lúc đó đang quây quần trong phòng tướng quân như thể cố ý chờ đợi. Lúc ấy là mười hai giờ trưa. Có vẻ như đang chuẩn bị một chuyến đi gì đó, một số sửa soạn kiểu đi xe, một số kiểu đi ngựa, đi cùng một đoàn, lại còn mời thêm cả bạn bè nữa. Ngoài tướng quân, Polina với đám trẻ con, các nhũ mẫu, trong phòng còn thấy có De-Grie, m-lle Blanche vẫn mặc áo nữ kỵ sĩ, và bà mẹ m-me veuve Cominges, tiểu công tước và một nhà bác học du lịch nào đó người Đức mà lần đầu đến đây tôi đã có gặp. Ghế bành với bà lão được hạ xuống ngay giữa phòng, cách tướng quân ba bước. Lạy Trời, tôi sẽ không bao giờ quên được ấn tượng này! Trước khi chúng tôi vào tướng quân đang nói chuyện gì đó, còn De-Grie đang bắt bẻ. Cần nhận thấy rằng m-lle Blanche và De-Grie hai ba hôm nay không hiểu sao cứ quẩn quít lấy tiểu công tước, à la barbe du pauvre général.^[42] Cả nhóm người này đang có không khí gia đình hết sức hào hứng, vui vẻ, mặc dầu có thể là giả tạo. Nhìn thấy bà lão, tướng quân bỗng đứng như trời trồng, miệng há rộng, ấp úng không nói ra lời. Ông nhìn bà già mắt mở lớn như bị thôi miên. Bà già nhìn ông cũng im lặng, bất động nhưng là ánh mắt trang trọng, gợi mở và hài hước! Hai người cứ thế nhìn nhau đến chừng mười giây trong sự im lặng của những người xung quanh. De-Grie lúc đầu sửng sốt, sau đó tròn mắt lộ vẻ lo âu khác thường. M-lle Blanche nhướn đôi lông mày, há miệng rộng và nhìn bà lão như ngây dại.

Công tước và nhà bác học ngó người nhìn quanh không hiểu ra sao. Đôi mắt Polina lộ vẻ kinh ngạc và ngơ ngác cao độ, nhưng rồi bỗng nhiên nàng tái mặt, một phút sau máu lại dồn lên mặt làm đỏ bừng đôi má. Chà, đúng là tai họa cho tất cả mọi người. Tôi đưa mắt nhìn từ chỗ bà già cho đến những người xung quanh rồi lại nhìn trở lại. Ngài Astley đứng vào một góc. Bình tĩnh và mô phạm.

“Bây giờ là tôi đây! Tôi đến để khỏi gửi điện!” Cuối cùng bà già lên tiếng, phá vỡ không khí yên lặng. “Mọi người không ngờ, đúng không?”

“Antonida Vasilievna, chào cô! Nhưng bằng cách nào...” Vị tướng quân bất hạnh lắp bắp. Nếu như bà già không nói mấy giây đó thì có thể ông đã bị một đòn rồi.

“Bằng cách nào à? Tôi lên tàu và đi. Tàu hỏa dùng làm gì mới được chứ? Các anh chị đều nghĩ rằng tôi đã nằm thẳng cẳng và để lại gia tài cho các anh chị rồi chứ gì? Tôi biết là anh gửi nhiều điện tín từ đây. Tôi nghĩ rằng tiền điện tín tôi sẽ trả nhiều hơn cho các anh chị, tiền điện gửi đi từ đây không ít đâu. Vì thế mà tôi phải vắt chân lên cổ mà chạy tới đây. Còn cái anh người Pháp này? Monsieur De-Grie, hình như...?”

“Oui, m-me,” De-Grie chộp lấy câu ấy, “et croyez, je suis si enchanté... votre santé... c’est un miracle... vous voir ici, une surprise charmante...”^[43]

“Anh vừa nói charmante; tôi biết anh rồi, một anh hề chính hiệu, tôi không bao giờ tin anh đâu!” Bà đưa ngón tay út chỉ vào anh. “Còn người này là ai?” Bà lại quay người, chỉ vào m-lle Blanche, một người Pháp năng động, mặc đồ kỳ sĩ, tay cầm roi, khiến bà già kinh ngạc. “Chị là người nhà này sao?”

“Đây là mademoiselle Blanche de Cominges, còn đây là thân mẫu của cô, madamme de Cominges, cả hai có phòng trong khách sạn này.” Tôi báo cáo.

“Cô gái đã có chồng chưa?” Bà già hỏi, không cần giữ ý.

“Mademoiselle de Cominges vẫn còn là con gái.” Tôi trả lời hết sức lịch sự và hạ nhỏ giọng.

“Cô ấy vui nhỉ?”

Tôi chưa hiểu nổi câu hỏi.

“Ở bên cô ấy thì không buồn chứ gì? Cô ấy có hiểu tiếng Nga không? Anh De-Grie đã ở Moskva, người khôn như rận ấy.”

Tôi giải thích rằng cô mademoiselle Blanche de Cominges chưa từng sang Nga bao giờ.

“Bonjour.”^[44] Bà già bỗng gần giọng nói với m-lle Blanche.

“Bonjour, madame.” m-lle Blanche cúi gập mình kính cẩn và duyên dáng, vội vàng dùng cái vỏ bọc hết sức khiêm nhường và lịch thiệp để thể hiện trên gương mặt và thân hình sự kinh ngạc đối với câu hỏi và lối hỏi lạ kỳ như vậy.

“Ồ, cô ấy cúi mặt xuống, thật điệu đà và lịch thiệp, bây giờ rõ ràng là một cánh chim, một nữ diễn viên. Tôi đã có phòng ở tầng dưới,” bà quay sang tướng quân, “tôi ở cạnh anh, anh vui hay là không vui đây?”

“Ồ, thưa cô! Cô hãy tin vào tình cảm vui sướng... chân thành của cháu.” Tướng quân nói luôn. Ông đã phần nào trấn tĩnh lại, và khi gặp trường hợp đột xuất ông cũng biết ăn nói chu toàn, trang trọng nhằm đạt được hiệu quả, và bây giờ ông bắt đầu mở rộng câu chuyện. “Chúng cháu đã rất hồi hộp và lo sợ trước sức khỏe không tốt của cô... Chúng cháu đã nhận được những bức điện tín không đáng tin cậy, và bỗng nhiên...”

“Anh nói dối, nói dối!” Bà già ngắt lời ngay.

“Nhưng làm sao...,” tướng quân cũng ngắt lời ngay và lên cao giọng, cố gắng không để ý đến hai chữ “nói dối”, “làm sao cô lại kiên quyết đi chuyến này vậy? Xin cô hiểu rằng ở tuổi tác và sức khỏe như của cô... mà mọi chuyện đều bất chợt thì chúng cháu ngạc nhiên cũng là dễ hiểu thôi ạ.

Nhưng cháu rất vui... và chúng cháu” Ông bắt đầu cười dịu dàng và vui sướng, “sẽ đem hết sức mình để làm cho kỳ nghỉ này của cô được thật là cực kỳ thú vị...”

“Thôi, đủ rồi, chuyện lằng nhằng đông dài, anh nói bậy quen rồi, tự tôi một mình cũng vẫn sống được. Tuy nhiên, tôi cũng không bỏ các anh chị, chẳng có gì xấu cả. Anh hỏi tôi làm sao mà đi ấy à? Còn có gì mà họ không ngạc nhiên nữa chứ? Xin chào, cháu Praskovia, cháu làm gì ở đây vậy?”

“Cháu xin chào bà,” Polina bước đến gần bà, “bà đi đường có lâu không?”

“Đấy thấy chưa! Cô bé này có câu hỏi thông minh nhất đây, còn những người khác thì toàn: trời ơi, trời ơi! Cháu thấy đấy, bà cứ năm miết, năm hoài, hết thuốc này đến thuốc nọ, rồi bà đuổi hết bọn bác sĩ, bà mời đến nhà ông già trụ trì ngôi đền thánh Nikola, ông này chỉ dùng thứ cỏ vụn mà đã chữa khỏi cho một bà già. Ông ấy giúp được đấy. Đến ngày thứ ba bà toát hết mồ hôi và ngồi dậy được. Sau đó bọn người Đức lại kéo đến, họ đeo kính vào rồi thuyết phục. ‘Nếu bây giờ bà ra nước ngoài, đến vùng suối khoáng, theo một khóa trị liệu, thì mọi thứ tồn đọng sẽ tiêu tán hết’. Bà nghĩ, sao lại không nhỉ? Bọn họ kêu ồ lên ‘Bà phải đi thôi!’. Đi là đi! Thế là bà chuẩn bị. Tuần trước, hôm thứ Sáu, bà gọi một cháu gái, gọi Potapych, anh gia nhân Fiodor, còn anh Fiodor của Berlin thì bà cho nghỉ vì không cần đến nữa, và mình bà cũng có thể đi được... Bà thuê một toa tàu riêng, phu khuân vác thì ga nào cũng có, mất mấy hào thì bảo chở đi đâu chẳng được?” Bà nhìn quanh rồi kết luận: “Căn phòng các anh chị thuê sang trọng quá nhỉ! Anh lấy đâu ra tiền thế? Mọi thứ nhà anh đã đem cầm cố hết rồi còn đâu. Riêng với người Pháp này, anh đã nợ bao nhiêu tiền rồi! Mọi chuyện tôi đã biết hết, biết hết!”

“Thưa cô, cháu...” Tướng quân bắt đầu luống cuống. “Cháu ngạc nhiên, thưa cô... có lẽ cháu không cần phải có ai kiểm soát... mọi khoản chi tiêu của cháu đều không vượt quá khả năng... và chúng cháu ở đây...”

“Anh bảo không có gì vượt quá? Anh vừa nói thế đấy! Anh đã ăn cướp hết của bọn trẻ con rồi, anh đỡ đầu mà!”

“Cô nói thế, cô nói những lời như thế...” tướng quân bắt đầu tức giận, “cháu không biết...”

“Có gì mà anh không biết! Có phải ở đây anh không rời khỏi bàn chơi rulet, đúng không? Anh thua hết cả rồi chứ gì?”

Tướng quân kinh hoàng, cố nén lại cơn xúc động mãnh liệt.

“Cháu chơi rulet? Với cương vị của cháu?... Cô nhớ lại đi, cô ơi! Cô còn đang chưa được khỏe...”

“Anh nói dối, nói dối, người ta còn không lôi được anh ra khỏi bàn chơi! Rồi tôi sẽ xem, ngay hôm nay thôi, cái bàn chơi rulet ấy là thế nào. Còn cháu, Praskovia, cháu cho bà biết, ở đây người ta thường đi xem những gì, rồi Aleksei Ivanovich sẽ cho bà đi, còn anh Potapych, anh ghi lại những nơi cần đến nhé. Ở đây người ta thường xem gì?” Bà lại bỗng quay sang hỏi Polina.

“Gần đây có một lâu đài đồ nát, sau đó là Shlangenberg.”

“Shlangenberg là cái gì? Rừng cây phải không?”

“Dạ, không phải rừng, mà là ngọn núi... là một đỉnh...”

“Đỉnh là thế nào?”

“Đó là đỉnh cao nhất của núi, được xây bao. Từ đó nhìn xuống cảnh đẹp không có đâu bằng.”

“Ghế bành có đưa lên được không? Liệu có người khiêng không?”

“Dạ, người khiêng thì thuê được ạ.” Tôi đáp.

Đúng lúc đó thì cô nhũ mẫu Fedisia dắt mấy đứa con của tướng quân đến gần chào bà.

“Có gì mà phải hôn! Tôi không thích hôn hít trẻ con. Mũi dài bẩn lắm. Chị Fedosia, chị làm gì ở đây?”

“Ở đây tốt lắm, tốt lắm, mẹ Antonida Vasilievna ạ.” Chị Fedosia đáp. “Sức khỏe mẹ thế nào? Mọi người chúng con đều lo cho mẹ.”

“Tôi biết, chị rất chân thực. Còn tất cả đều là khách khí phải không?” Bà quay sang hỏi Polina. “Còn người nào gây rắc, đeo kính kia?”

“Thưa bà, đây là công tước Nilski.” Polina nói nhỏ.

“Anh ta người Nga à? Tôi thấy anh ta nghe không hiểu gì! Có thể là không nghe thấy! Ngài Astley tôi đã thấy rồi. Ông ấy đã ở đây rồi.” Bà già nhìn thấy ông. “Chào ông.” Bà bỗng quay sang ông.

Ngài Astley lặng lẽ cúi đầu.

“Thế nào. Ông có chúc tôi gì không? Ông nói đi! Polina, dịch cho ông ta nghe.”

Polina dịch.

“Được gặp bà tôi rất vui mừng, tôi cũng vui vì bà rất khỏe mạnh,” ngài Astley trả lời nghiêm chỉnh, rất sẵn sàng. Bà già được nghe dịch và rõ ràng là bà hài lòng. Bà nhận xét:

“Người Anh bao giờ cũng trả lời hay. Không hiểu sao tôi luôn luôn yêu quý người Anh, khác hẳn so với người Pháp! Ngài hãy rẽ vào phòng tôi chơi.” Bà lại quay sang ngài Astley. “Tôi sẽ cố gắng không làm phiền ngài nhiều. Dịch cho ông ấy nghe đi và bảo rằng tôi ở tầng dưới, tầng dưới này. Ngài nghe thấy không, tầng dưới, tầng dưới.” Bà nhắc đi nhắc lại, tay chỉ xuống dưới.

Ngài Astley vô cùng hài lòng với lời mời đó.

Bà già lại nhìn Polina từ đầu đến chân một cách chăm chú và hài lòng.

“Cháu Praskovia, chắc rồi bà sẽ rất yêu cháu,” bà bỗng cất tiếng nói.

“Cháu là cô gái nết na, hơn hẳn mọi người, cháu là người có cá tính đấy! Mà bà cũng có cá tính. Cháu quay người lại đi, cháu có độn tóc không đấy?”

“Dạ, không, thưa bà. Tóc cháu là thật đấy ạ.”

“Biết ngay mà. Bà rất ghét cái một ngu ngốc bây giờ. Cháu tốt tính lắm. Giá bà là con trai thì bà yêu cháu ngay. Sao cháu lại chưa lấy chồng? Nhưng thôi, bà phải đi rồi. Bà muốn dạo chơi. Mấy hôm toàn nằm tàu là nằm tàu... Thế nào, anh vẫn còn giận đấy à?” Bà quay sang chỗ tướng quân.

“Xin cô bỏ qua, không có gì đâu ạ!” Tướng quân vui hẳn lên. “Cháu hiểu, vào tuổi cô...”

“Cette vieille est tombée en enfance.”^[45] De-Grie thì thầm với tôi.

“Tôi muốn thăm mọi nơi ở đây. Anh cho tôi mượn Aleksei Ivanovich nhé.” Bà già tiếp tục nói với tướng quân.

“Ôi, cô cần bao nhiêu cũng được, nhưng chính cháu... và Polina và monsieur De-Grie... chúng cháu sẽ rất vui được tháp tùng cô...”

“Mais, m-me, cela sera un plaisir”^[46] De-Grie quay người, nở một nụ cười mê hồn.

“Đúng đấy, plaisir. Anh buồn cười thật. Tuy nhiên. Tôi không cho anh tiền đâu.” Bà bỗng nói thêm với tướng quân. “Nào, bây giờ vào phòng tôi: phải xem phòng cái đã, rồi sau đi các nơi khác. Nâng ghế lên đi.”

Bà già lại được nâng lên, cả một đám đông đi sau ghế bành theo cầu thang xuống dưới. Tướng quân cũng đi, vẫn còn choáng váng như bị dùi cui đánh vào đầu. De-Grie đang nghĩ ngợi gì đó. Mademoiselle Blanche đã định ngồi lại, nhưng nghĩ thế nào lại đi cùng mọi người. Đi theo bà là công tước, còn lại trong phòng tướng quân ở tầng trên là anh người Đức và madame veuve Cominges.

CHƯƠNG X



vùng tuổi khoáng này cũng như ở cả châu Âu, các nhà tổng quản trị các khách sạn khi chia phòng cho khách bao giờ cũng tuân thủ những yêu cầu và mong muốn của họ thì ít, mà tuân thủ mục đích riêng của mình thì nhiều, và cần nhận thấy rằng ít khi họ phạm sai lầm. Nhưng đối với bà già thì không hiểu sao họ lại dành cho một khu ở sang trọng, thậm chí còn hơn thế nữa: bốn phòng được bài trí ngây ngất, có phòng tắm, có phòng cho gia nhân, có phòng riêng để đồ, vân vân và vân vân. Đúng là những phòng này một tuần trước là nơi ở của một grande duchesse,^[47] điều này ngay lập tức được thông báo cho các khách mới, nhằm tăng thêm giá trị của khu phòng. Bà già được khiêng đi, hay nói cho đúng hơn, được đẩy đi khắp các căn phòng, bà chăm chú và nghiêm túc nhìn ngó khắp nơi. Tổng quản trị là người lớn tuổi đầu hói, cung kính đi theo bà buổi thăm đầu tiên này.

Tôi biết họ đã coi bà là ai và có lẽ là một mệnh phụ trọng yếu và giàu có nhất. Trong sổ ghi: “Madame la générale princesse de Tarassevitcheva”,^[48] mặc dù chưa bao giờ bà là nữ công tước. Đây tứ riêng, phòng riêng trên tàu hỏa, biết bao nhiêu đồ đạc, các loại rương hòm đi theo bà đã là khởi thủy của uy tín, lại còn ghế bành, giọng nói quyết đoán, những câu hỏi thẳng băng không chút ngần ngại và không chấp nhận phản kháng, tóm lại, toàn bộ phong thái của bà già: thẳng thắn, kiên định và áp đặt, đã khẳng định sự tôn kính của mọi người đối với bà. Khi đi xem, thỉnh thoảng bà ra lệnh dừng lại, chỉ một vật gì đó trên bàn ghế và đưa ra những câu hỏi bất ngờ cho ông tổng quản trị vẫn đang mỉm cười cung kính, nhưng bắt đầu run sợ. Bà đưa ra những câu hỏi bằng tiếng Pháp, nhưng bà nói khá tồi, cho nên tôi thường phải dịch lại. Những câu trả lời của ông đa phần bà không thích và có vẻ

như không hài lòng. Thế nhưng những câu hỏi của bà dường như cũng không vào việc, mà có trời biết là về chuyện gì. Chẳng hạn, bà dừng lại trước một bức tranh chép lại vụng về một tác phẩm nguyên mẫu nổi tiếng với chủ đề thần thoại.

“Bức này của ai vậy?”

Ông tổng quản giải thích rằng hình như của một nữ bá tước nào đó.

“Làm sao ông lại không biết? Sống ở đây mà không biết là sao? Vì sao bức tranh lại ở đây? Vì sao mắt lại bị lác như thế?”

Bà hỏi thế, ông không thể trả lời thỏa đáng, thậm chí thấy lúng túng.

“Nói lảng nhãng!” Bà đáp trả bằng tiếng Nga. Rồi bà lại được khiêng đi. Câu chuyện như thế lại được lặp lại trước một bức tượng nhỏ vùng Sachsen, bà ngắm nghía mãi rồi sai mang đi chỗ khác, không rõ vì sao.

Cuối cùng bà yêu cầu ông tổng quản cho biết thảm trải trong phòng ngủ giá bao nhiêu và dệt ở đâu? Ông hứa sẽ giải quyết.

“Đúng là đồ con lừa!” Bà lau bầu và lại chú ý đến cái giường.

“Cái tán này diêm dúa quá! Mở ra xem sao.”

Mọi người mở giường đệm ra.

“Còn đây, còn đây, mở hết ra. Bỏ gối, vỏ gối và đệm lông ra.”

Mọi thứ được mở ra hết. Bà già xem xét kỹ lưỡng.

“May là ở đây không có rệp. Tất cả đồ vải bỏ đi hết. Lấy chăn gối của tôi trải ra. Tuy nhiên những thứ này rất sang trọng, một bà già như tôi ở một mình trong cả khu phòng này buồn chết. Anh Aleksei Ivanovich, khi nào hết dạy các cháu thì đôi lúc lại vào với tôi nhé.”

“Từ chiều hôm qua cháu đã không còn làm cho tướng quân nữa rồi.” Tôi trả lời. “Bây giờ trong khách sạn cháu sống hoàn toàn độc lập.

“Sao lại thế được?”

“Mây hôm nay có hai ông bà nam tước người Đức đến đây từ Berlin. Hôm qua, lúc dạo chơi, cháu nói với họ bằng tiếng Đức, nhưng không theo được lối phát âm Berlin.”

“Như thế thì sao?”

“Ông ta coi thế là láo xược và mách tướng quân. Ngay hôm qua tướng quân đuổi việc cháu.”

“Tức là anh có mắng mỏ ông nam tước, đúng không? Dù có mắng mỏ thì cũng không sao!”

“Không đâu, thưa bà. Ngược lại, ngài nam tước còn gờ gẩy dọa cháu.”

“Này, ông tướng, anh lại dám đối xử như thế với thầy giáo của mình à?” Bà lập tức quay sang tướng quân. “Lại còn đuổi việc anh ta nữa chứ! Một lũ ngu xuẩn, ngu xuẩn. Tôi thấy hết rồi.”

“Thưa cô, xin cô đừng nóng,” tướng quân đáp lại có lên giọng đôi chút, “cháu biết cách điều hành công việc mà. Hơn nữa anh Aleksei Ivanovich trình bày với cô chưa đúng sự thật.”

“Thế mà anh cũng chịu à?” Bà lại quay sang tôi.

“Cháu đã định thách nam tước đấu súng, nhưng tướng quân cản lại.” Tôi cố gắng khiêm nhường và bình tĩnh trả lời.

“Làm sao anh cản lại?” Bà quay sang tướng quân. “Còn ông này, ông đi đi, bao giờ tôi gọi hãy đến,” bà lại quay sang ông tổng quản trị. “Có việc gì đâu mà cứ há mồm ra đứng. Cái bộ mặt ấy không thể chịu được!” Ông ta cúi chào rồi bước ra, không hiểu nổi cách đánh giá của bà.

“Xin cô tha cho, lẽ nào để nổ ra vụ đấu súng?” Tướng quân cười gằn đáp.

“Sao lại không được. Đàn ông là gà trống, gà trống là phải đánh nhau. Lũ

các anh ngu xuẩn hết. Tôi thấy rồi. Không biết giữ gìn đất nước. Thôi, nâng ghế tôi lên! Potapych! Phải có hai phu khuân vác thường trực cho tôi! Đi thuê người và thuyết phục họ! Không cần quá hai người đâu! Chỉ cần khiêng lên xuống thang, còn trên đường bằng phẳng thì đẩy, bảo họ rằng tiền nong sẽ trả trước, và trả hậu hĩnh. Anh phải luôn luôn đi với tôi, còn anh, Aleksei Ivanovich, khi đi dạo chơi anh chỉ cho tôi biết ông nam tước, dù chỉ là xem mặt mũi ông ấy. Thế còn cái bàn chơi rulet ở đâu?”

Tôi nói rằng bàn này trong cung giải trí. Sau đó bà dồn dập hỏi tôi, số bàn có nhiều không? Bao nhiêu người chơi? Chơi suốt ngày hay sao? Tổ chức thế nào? Cuối cùng tôi đáp rằng tốt nhất là phải xem tận mắt, tả ra khó lắm.

“Vậy thì cho tôi tới đó! Aleksei Ivanovich, anh đi trước đi!”

“Sao phải vội thế? Cô đi xa đến còn chưa nghỉ phút nào?” Tướng quân quan tâm. Ông hơi lảng xảng, tất cả mọi người như cũng bận tâm và ngó nhìn nhau. Rõ ràng ai cũng thấy nhạy cảm, thậm chí thấy xấu hổ phải đưa bà tới cung giải trí, tại đó bà có thể sẽ gây ra những vụ nóng nảy bất thường, mà lại trước mặt mọi người, hơn nữa họ lại tự thân đưa bà đến đấy.

“Tôi nghỉ làm gì? Tôi không mệt. Suốt năm ngày nằm tàu rồi. Sau đó sẽ đi xem các suối nước khoáng và bể tắm. Sau, gọi là cái gì nhỉ... cháu nói rồi đấy, Praskovia, cái đình gì nhỉ?”

“Đình núi, thưa bà.”

“Đình thì lên đình. Ở đây còn cái gì nữa?”

“Còn nhiều thứ nữa, bà ạ.” Polina đã thấy hơi khó chịu. “Cháu không biết đâu”

“Marfa! Chị cũng sẽ đi với tôi đấy.” Bà hỏi chị quản đồ đạc của bà.

“Chị ấy đi làm gì, thưa cô?” Tướng quân lập tức xảng xái. “Không cần phải thế đâu. Mà Potapych cũng không cần phải đến cung giải trí làm gì.”

“Nói bậy! Vì chị ấy là đầy tớ mà bỏ ở nhà hay sao? Cũng là con người sống sờ sờ ra đấy, suốt một tuần vất vả trên đường, bây giờ cũng muốn đi xem. Nếu không đi với tôi thì còn đi với ai được? Đi một mình thì chị ấy không dám thò mũi ra đường rồi.”

“Nhưng, cô ơi...”

“Anh đi với tôi thì xấu hổ hay sao? Vậy thì ngồi nhà, không ai hỏi đến nữa. Thế mà cũng là tướng quân, làm thế thì tôi cũng làm bà tướng được. Mà anh theo đuôi tôi làm gì, chỉ tổ vương váu! Mình tôi với anh Aleksei Ivanovich là xem được mọi chỗ...”

Nhưng De-Grie khẳng khái yêu cầu mọi người đi theo và nói những lời ngọt ngào nhất về niềm vui được tháp tùng bà, vân vân.... Mọi người lên đường.

“Elle est tombée en enfance,”^[49] De-Grie nhả lại với tướng quân, “seule elle fera des bêtises”^[50]

Sau đó tôi còn nghe thấy anh ta nói ra những ý đồ, và có thể thậm chí cả những hi vọng.

Đến cung giải trí còn nửa vecxta^[51] nữa. Con đường xuyên qua hàng dẻ gai, đến vườn hoa nhỏ, vòng qua đấy là đến cung giải trí. Tướng quân đã yên lòng đôi chút, vì chuyến đi tuy có khá căng thẳng, song vẫn trang trọng và lịch sự. Không xảy ra điều gì đáng ngạc nhiên với sự kiện là trong khu nước khoáng xuất hiện một con bệnh yếu đuối, liệt chân. Nhưng rõ ràng tướng quân sợ cung giải trí: vì sao một người ốm đau, liệt chân, một bà lão, mà lại đến bàn rulet? Polina và m-lle Blanche đi hai bên xe đấy. M-lle Blanche cười tươi, vui vẻ nhẹ nhàng, đôi lúc còn thân tình đùa cợt với bà nữa. Cuối cùng thì khen bà hết lời. Phía bên này Polina phải trả lời bao nhiêu câu hỏi từng phút một của bà, chẳng hạn: ông nào vừa đi qua thế? Bà nào đi qua vậy? Thành phố có to không? Vườn cây có lớn không? Có những loại cây gì? Núi gì đây? Đại bàng có bay đến không? Mái nhà gì mà buồn

cười thế này?

Ngài Astley đi cạnh tôi, rỉ tai rằng ông chờ đợi có nhiều điều hay trong sáng nay. Potapych và Marfa đi đằng sau, bây giờ đi sau ghế bành. Potapych mặc áo đuôi tôm, thắt cà vạt trắng, nhưng đội mũ ống. Marfa bốn mươi tuổi, đôi má hồng hào, nhưng cũng chớm về già rồi. Chị đội mũ nấm, mặc áo hoa, đi đôi giày da dê kêu cọt kẹt. Bà già rất hay quay lại nói chuyện với họ. De-Grie và tướng quân thỉnh thoảng lùi lại nói gì với nhau rất sôi nổi, tướng quân tỏ ra buồn rầu, De-Grie nói năng quyết liệt. Có thể là anh động viên tướng quân, khuyên nhủ ông điều gì. Nhưng lúc trước bà già đã nói một câu tệ hại: “Tôi sẽ không cho anh tiền đâu”. Có thể đối với De-Grie câu ấy là không chắc chắn, song tướng quân thừa biết bà cô của mình. Tôi đã để ý thấy De-Grie và m-lle Blanch nháy mắt cho nhau. Công tước và nhà du lịch người Đức thì tôi nhìn thấy lúc ở cuối hàng dẻ gai: hai người lùi lại và biến đâu mất.

Chúng tôi đến cung giải trí một cách thắng lợi. Những người gác cổng và phục vụ cũng trang trọng như ở khách sạn. Tuy vậy, họ nhìn chúng tôi với vẻ ngạc nhiên. Đầu tiên bà già đòi đưa bà đi thăm các phòng, có nơi bà khen, có chỗ bà hoàn toàn thờ ơ, nhưng chỗ nào cũng hỏi. Cuối cùng đến các phòng chơi bạc. Anh bảo vệ đang đứng gác trước khuôn cửa đóng kín, bỗng hốt hoảng mở tung hai cánh.

Sự xuất hiện của bà già trong phòng rulet gây ấn tượng sâu sắc cho các khách chơi. Bám xung quanh các bàn rulet và ở phía cuối gian phòng, nơi đặt bàn chơi trente et quarante, có đến trăm rưỡi hoặc hai trăm người chơi, đứng thành mấy dãy. Những người chen được vào sát bàn thường đứng ì trong đó, không chịu nhường chỗ cho đến khi nào thua cuộc mới ra, bởi vì người ta không cho phép vào đây chỉ để xem và giữ chỗ vô ích. Mặc dù xung quanh bàn chơi đã kê đủ ghế ngồi, nhưng có rất ít khách chơi ngồi xuống, đặc biệt lúc đông người ra vào, vì khi đứng thì được đông người hơn, dễ tìm được chỗ chơi và đặt tiền. Dãy hai và dãy ba chen sát dãy một,

chờ đợi và theo dõi dãy mình, nhưng vì sốt ruột, họ thường thò cánh tay qua cả dãy một để đặt tiền. Thậm chí người dãy ba cũng giở ngón chơi đó để đặt tiền, việc ấy chưa qua thì mười phút sau, thậm chí chỉ năm phút sau lại diễn ra *câu chuyện* tranh giành vị trí. Cảnh sát của cung giải trí khá mạnh. Đám đông không tránh khỏi chật chội, nhưng là để có lợi, và đã có tám anh hồ lý ngồi quanh bàn chơi, căng mắt nhìn các khoản tiền đặt, họ cũng là người tính đếm, và khi xuất hiện tranh chấp thì họ chính là người giải quyết. Trong trường hợp bất đắc dĩ họ gọi cảnh sát, và sự việc sẽ kết thúc trong vòng một phút.

Cảnh sát được bố trí ngay trong phòng đó, mặc quần áo riêng, đứng lẫn trong đám đông người xem, nên không ai nhận ra họ. Họ để mắt đặc biệt đến bọn trộm cắp và bọn kỹ thuật, bọn này đặc biệt là rất đông trong các trò chơi rulet, do sự thuận lợi khác thường của nghề nghiệp. Thực sự là ở khắp các chỗ khác, bọn trộm chỉ móc được ở túi hoặc nạy khóa, trường hợp không thành công thì phải kết thúc rất linh hoạt. Đẳng này thật là đơn giản, chỉ cần đến gần bàn rulet, bắt đầu chơi, rồi bỗng nhiên đằng hoàng vơ tiền của người khác cho vào túi, nếu phải cãi nhau thì tên mặt dày ấy to mồm kêu gào rằng đó là tiền của chính hă. Nếu hă làm khéo léo và người xem nghi ngại thì tên trộm thường nhanh tay nhanh mắt gạt lấy được tiền, nếu đó là món tiền không lớn. Cũng có khi có trường hợp xấu nhất, khoản tiền ấy bị nhóm hồ lý hoặc người khác để ý từ trước. Nhưng nếu khoản tiền không đáng bao nhiêu thì chủ nhân của nó cũng không thèm nhận để khỏi tranh cãi vì ngại va chạm và bỏ đi. Song nếu vạch mặt được tên trộm thì vụ việc lại tiếp tục.

Tất cả những chuyện đó bà già đều quan sát từ xa với lòng hiếu kỳ ghê gớm. Bà rất thích việc lật được mặt tên trộm. Trò chơi trente et quarante bà không mấy quan tâm, mà bà thích trò rulet hơn, cũng như thích trò hòn bi lăn. Bây giờ bà thích được xem trò chơi gần mắt hơn. Tôi không hiểu chuyện xảy ra thế nào, nhưng những người hầu và một số người tất bật khác (chủ yếu là những người Ba Lan thua cuộc giao phó việc chơi cho những

con bạc may mắn và cho những người nước ngoài), ngay lập tức, trong lúc chật chội như thế, vẫn tìm và dọn được chỗ rộng rãi cho bà ngay giữa chỗ chơi, cạnh anh hồ lý chính, và đẩy được ghế của bà vào. Nhiều khách xem không chơi (chủ yếu là những người Anh và gia đình) lập tức bám sát vào bàn để ngó qua vai người chơi mà nhìn ngắm bà lão. Các anh hồ lý hi vọng rằng vị khách chơi xuất thần này sẽ hứa hẹn một điều bất thường. Bà già bảy mươi tuổi liệt chân mà lại muốn chơi, tất nhiên, là trường hợp hiếm hoi lắm. Tôi cũng chen vào cạnh bàn để đứng gần bà. Potapych và Marfa tụt lại đâu đó ngoài xa trong đám đông. Tướng quân, Polina, De-Grie và m-lle Blanche cũng đứng một bên trong đám người xem.

Đầu tiên bà già quan sát người chơi. Bà thì thào hỏi tôi những câu hỏi hắc búa và nhát gừng: Ông này là ai? Cô kia là ai? Bà rất thích chàng trai đứng ở cuối bàn đang chơi một canh bạc lớn với hàng ngàn đồng và đã thu về, theo những lời xì xào xung quanh, tới bốn mươi ngàn *franc*, được tính thành vàng và ngân phiếu để bên cạnh. Anh ta người xanh xao, mắt rực sáng, đôi tay run rẩy, anh ta đặt tiền không cần tính toán, tay vơ đến đâu đặt vào đến đó, thế mà vẫn cứ thắng, cứ thắng, vơ tiền hết lần này đến lần khác. Xung quanh anh ta quân hầu đứng xúm xít, đẩy ghế vào cho anh ngồi, dọn xa những người bầu quanh cho được rộng chỗ, khỏi vướng, những điều ấy được chờ đợi là sẽ có lời cảm ơn nồng hậu. Những con bạc được món hời sẽ không ngần ngại chi thưởng. Bên cạnh anh chàng có một người Ba Lan đứng đó, đang cố gắng ôn tồn và liên tục rỉ tai anh ta, có lẽ là bày cho anh cách đặt tiền, khuyên bảo anh và hướng dẫn cuộc chơi, chắc hẳn cũng chờ đợi sau đó sẽ được tiền thưởng. Nhưng con bạc không mảy may nhìn sang, cứ tự ý đặt tiền mà vẫn vơ được tiền. Rõ ràng là anh lúng túng.

Bà già quan sát anh ta mấy phút, rồi cựa quậy và đẩy tay tôi:

“Bảo với anh ta, bảo anh ta là thôi đi, vơ tiền rồi đi ngay đi! Anh ấy sắp thua, sắp thua hết rồi.” Bà thở dốc vì xúc động và đập đập tay. “Potapych đâu? Bảo Potapych đến chỗ anh ấy mau! Bảo đi, bảo đi!” Bà lại đẩy tay tôi.

“Potapych đâu rồi thế này? Sortez! Sôle!”^[52] Bà gần như kêu to gọi chàng trai.

Tôi cúi đầu xuống bên bà, nói nhỏ nhưng rõ ràng rằng ở đây kêu to là không được, thậm chí nói chuyện hơi to cũng không cho, vì như thế là cản trở việc tính toán, và chúng ta có thể bị đuổi ra ngoài.

“Thật đáng tiếc! Anh chàng hỏng rồi, chính anh ta muốn... tôi không thể nhìn anh ta được, đảo ngược hết rồi. Đồ ngốc!” Nói rồi bà quay đi chỗ khác.

Phía nửa bàn chơi bên trái, trong số các con bạc có một thiếu phụ trẻ tuổi và bên cạnh có một chú lùn. Chú lùn ấy là ai, tôi không biết: một người trong họ hay chỉ là bà ấy mang theo cho oai. Bà này trước đây tôi đã có gặp, ngày nào bà cũng xuất hiện bên bàn chơi vào lúc một giờ trưa và ra về vào lúc hai giờ, ngày nào bà cũng chơi một tiếng đồng hồ. Mọi người đã quen và bà đến là có người kê ghế cho bà. Bà rút trong túi ra mấy đồng tiền vàng, mấy ngân phiếu hàng ngàn *franc*, dùng bút chì viết ra giấy những con số để tính toán, cố gắng tìm ra một hệ thống tổng hợp mọi thế may rủi, rồi lặng lẽ và lạnh lùng đặt cửa. Bà thường đặt những khoản tiền đáng kể. Hằng ngày bà thu về khoảng một, hai hoặc ba ngàn *franc*, không hơn, kiếm được rồi bà ra đi ngay. Bà già quan sát người khách này rất lâu.

“Cái bà này không thua, không bao giờ thua! Bà ấy ở đâu ra? Anh không biết sao? Bà ấy là người thế nào?”

“Bà ấy người Pháp, hình như cũng ở vùng này,” tôi nói nhỏ.

“Nhìn chim bay là biết trình độ. Đúng là móng sắc cánh rộng đây! Anh cho tôi biết cách chơi thế nào, nghĩa là đặt tiền ra sao?”

Tôi đem hết sức nói cho bà nghe các gói đặt tiền thế nào, rouge et noir, pair et impair, manque et passe^[53] và cuối cùng là những điều tế nhị trong các hệ thống số. Bà nghe chăm chú, ghi nhớ, hỏi đi hỏi lại, rồi học thuộc. Với mỗi hệ thống bà đã có thể đưa ra thí dụ, do đó bà hiểu được và nhớ được nhiều điều rất nhanh chóng và thoải mái. Bà thấy hài lòng lắm.

“Thế còn số zéro^[54] là thế nào? Đấy, cái anh chàng hồ lý tóc xoắn ấy, anh ta vừa hô “zéro” xong? Vì sao anh ta vơ hết, không để lại gì trên bàn? Cái đồng tiền kia anh ta lấy hết rồi. Thế là sao vậy?”

“Thưa bà, số zéro là số thắng của nhà cái. Nếu viên bi rơi vào số zéro thì tất cả các thứ tiền trên bàn đều thuộc về nhà cái, không cần tính toán gì cả. Tất nhiên, vẫn còn trận tái đấu, nhưng nhà cái không trả lại nữa.”

“Vậy hả, thế là tôi không được gì?”

“Không hẳn thế, nếu trước đó bà đặt vào số zéro, mà số này xuất hiện thì bà được tính ba mươi lăm lần hơn lên.”

“Anh nói sao, ba mươi lăm lần? Điều này có thường xảy ra không? Vì sao, cái bọn ngu ngốc ấy, lại không đặt?”

“Lại có ba mươi sáu cơ hội ngược lại, thưa bà.”

“Nói bậy! Potapych! Potapych! Anh chờ đấy, tôi có tiền đây.” Túi bà đầy cứng tiền, bà rút trong đó ra một tờ *friedrich* vàng. “Này! Đặt vào cửa zéro cho tôi!

“Bà ơi, con zéro vừa mới được ăn.” Tôi bảo “Còn lâu nó mới trở lại. Bà đặt nhiều tiền thế, hãy chờ lát nữa đã.”

“Anh nói dối, cứ đặt đi.”

“Thưa bà, số này đến chiều chưa chắc đã có, bà đặt dưới một ngàn thôi, thường là như vậy.”

“Nói bậy, nói bậy! Sợ chó sói thì đừng vào rừng! Thế nào? Thua rồi à? Đặt thêm nữa!”

Đồng tiền vàng thứ hai bị thua, chúng tôi đặt thêm đồng thứ ba. Bà già ngồi không yên, bà chăm chăm dõi cặp mắt nóng bỏng vào viên bi nhảy tanh tách trên các khe hẹp của vòng bánh xe quay tít. Đồng thứ ba cũng bị thua. Bà già hết bình tĩnh, không ngồi yên được, thậm chí bà dấm tay xuống

bàn khi anh hồ lý kêu to “trente xix”^[55] chứ không phải zéro mà bà mong đợi.

“Thế đấy!” Bà già nổi giận “Bao giờ thì cái số quái quỷ ấy mới xuất hiện? Ta không muốn sống mãi, nhưng phải sống đến số zéro! Cái hòn bi chết tiệt! Không ra cái gì cả! Aleksei Ivanovich! Anh đặt thêm hai đồng tiền vàng nữa! Đặt thế cho ra số zéro, như thế này thì không được gì.”

“Thưa bà!”

“Đặt đi, đặt đi! Tiền không phải của anh.”

Tôi đặt hai tờ *friedrich* vàng. Viên bi quay một hồi, cuối cùng nó bắt đầu nhảy nhót. Bà già nép người bám chặt tay tôi, rồi bỗng chốc nó dừng lại.

“Zéro.” Anh hồ lý xướng to.

“Thấy chưa, thấy chưa!” Bà quay về phía tôi, mặt mày rực sáng và thỏa mãn. “Tôi đã bảo, đã bảo anh mà! Chính thượng đế mách nước cho tôi đặt hai tờ tiền vàng đấy! Bây giờ tôi được bao nhiêu đây? Họ trả bao nhiêu? Potapych, Marfa đâu rồi? Bọn gia nhân đi đâu hết cả thế này? Potapych, Potapych!”

“Thưa bà, để sau đã,” tôi nói nhỏ. “Potapych ở ngoài cửa, người ta không cho ông vào đây. Bà xem kìa, người ta trả bà đấy, bà nhận đi! Bà được trả một cọc tiền nặng, gói giấy xanh với năm mươi tờ *friedrich* vàng và còn trả thêm hai mươi tờ *friedrich* vàng không gói trong giấy. Toàn bộ số tiền ấy tôi dùng chiếc cào nhỏ gom về cho bà.

“Faites le jeu, messieurs! Faites le jeu, messieurs! Rien ne va plus?”^[56] Anh hồ lý xướng lên, mời mọi người đặt tiền và chuẩn bị cho quay.

“Lạy trời, chậm rồi đây, sắp quay rồi! Đặt đi, đặt đi!” Bà hồi hải, “mau lên, chậm thế?” bà ra sức cuống quýt đẩy tôi.

“Đặt vào đâu, thưa bà?”

“Zéro, zéro! Lại zéro! Đặt càng nhiều càng tốt! Chúng ta có tất cả bao nhiêu? Bảy mươi tờ. Không được tiếc, đặt mỗi lần hai mươi tờ đi.”

“Bà nghĩ lại đi, bà ơi! Đôi khi phải tới hai mươi lần nó mới trở lại. Cháu xin bà. Bà sắp đặt hết tài sản rồi đấy!”

“Anh nói dối, nói dối! Đặt đi! Đấy, lại lắm nhảm! Tôi biết việc tôi làm,” bà già quá say cuồng.

“Luật chơi quy định mỗi lần chỉ được đặt vào số zéro không quá mười hai *friedrich* vàng. Cháu đã đặt mười hai rồi.”

“Sao lại không cho? Anh lại nói dối? Này anh, này anh!” Bà đẩy tay vào anh hồ lý lúc này đứng cạnh bà phía bên trái và chuẩn bị cho quay, “Combien zéro? Douze? Douze?”^[57]

Tôi giải thích ngay câu hỏi bằng tiếng Pháp.

“Oui, madame”^[58] anh hồ lý dịu dàng khẳng định, “cũng như luật quy định là mỗi lần đặt không được quá bốn ngàn *florin*.” Anh ta giải thích thêm.

“Thôi, khỏi bàn. Đặt mười hai đi!”

“Le jeu est fait”^[59] Anh hồ lý hô lên. Vòng quay chuyển động. Bi vào số ba mươi! Bà thua.

“Nửa, nửa, nửa! Đặt nữa!” Bà già kêu lên. Tôi nhún vai, không phản đối, đặt thêm mười hai tờ tiền vàng. Chiếc vòng quay hồi lâu. Bà run người theo dõi. “Chẳng lẽ bà thực sự nghĩ rằng số zero sẽ thắng lần nữa?” Tôi nghĩ bụng, ngạc nhiên nhìn bà. Niềm tin quả quyết vào chiến thắng khiến mặt bà rạng rỡ, bà tin chắc rằng ngay bây giờ anh ta sẽ hô “zéro”. Viên bi rơi vào một ô.

“Zéro!” Anh hồ lý kêu lên.

“Thấy chưa!” Bà quay sang tôi với vẻ chiến thắng kinh khủng.

Tôi cũng đã là con bạc. Phút này đây tôi cảm nhận được niềm vui đó. Chân tay tôi run lên, đầu óc rung động. Tất nhiên, đây là trường hợp hi hữu, chơi mười lần mà có ba số zéro, nhưng ở đây cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên đặc biệt. Ngày hôm kia tôi đã là nhân chứng nhìn thấy ba lần liên tiếp ra số zéro, có một người say sưa ghi chép ra giấy, đã đồng dục công bố rằng ngày hôm qua, suốt ngày đêm số zéro chỉ đến một lần.

Đối với bà già, người đã giành được phần thắng đáng kể, mọi người đều tỏ thái độ rất ngưỡng mộ và quan tâm đặc biệt. Bà đã thu được cả thảy bốn trăm hai mươi *friedrich* vàng. Có hai mươi *friedrich* bà nhận bằng vàng, phần còn lại là ngân phiếu.

Nhưng lần này bà không gọi Poyapych nữa, bà không quan tâm đến ông ta. Thậm chí bà không còn đẩy tay và tỏ ra run sợ. Có thể nói là bà chỉ run trong bụng. Toàn bộ con người bà đang tập trung tư tưởng và hướng đích cao độ.

“Anh Aleksei Ivanovich! Anh bảo mỗi lần chỉ được đặt bốn ngàn *florin* phải không? Nay, anh cầm lấy, đặt tất cả bốn ngàn vào ô đỏ đi.” Bà quyết định.

Can ngăn bà là vô ích. Bánh xe lại quay.

“Rouge!” Anh hồ lý hô lên. Lại thắng bốn ngàn *florin*. Vị chi là tám ngàn. “Bốn ngàn đưa đây cho tôi, còn bốn ngàn lại đặt ô đỏ.” Bà hồi hải.

“Rouge!” Một lần nữa anh hồ lý hô lớn.

“Tổng cộng là mười hai. Đưa cả đây cho tôi. Vàng thì cho vào túi này, còn ngân phiếu thì cất đi. Đủ rồi! Về thôi! Đẩy xe bà đi!”

CHƯƠNG XI

Xe được đẩy ra cửa, phía cuối phòng. Mặt bà rạng rỡ. Mọi người chúng tôi xúm quanh chúc mừng. Mặc dù hành động của bà khá là kỳ quặc, nhưng chiến thắng của bà choán ngợp hết và tướng quân không còn sợ bị mất mặt trước công chúng vì có quan hệ họ hàng với một phụ nữ dị thường như vậy. Với nụ cười độ lượng, thân thiện và vui vẻ, ông bước đến chúc mừng bà. Tuy nhiên, ông cũng tỏ ra ngạc nhiên như những người đứng xem khác. Xung quanh ai cũng xì xào chỉ trỏ vào bà. Nhiều người đến sát để nhìn mặt. Ngài Astley đứng một góc nói chuyện về bà với hai người Anh quen biết. Một vài mệnh phụ không hiểu thế là thế nào đã nhìn bà như một kỳ quan. De-Grie thì như tan chảy trong những lời chúc mừng và những nụ cười.

“Quelle victoire!”^[60] Anh nói.

“Mais, m-me, c’etait du feu!”^[61]

“Đúng rồi, thoát một cái mà vợ được mười hai ngàn *florin*. Mà mười hai ngàn gì vậy, toàn vàng à? Nếu toàn vàng thì phải được gần thành mười ba. Tính ra tiền mình thì thành bao nhiêu? Sáu ngàn, phải không nhỉ?”

Tôi nói rằng như thế là được trên bảy ngàn, còn theo tỉ giá bây giờ thì có thể được tới tám ngàn.

“Tám ngàn, chỉ là chuyện đùa thôi! Còn các anh chị gốc gác, sao cứ ngồi yên, chẳng làm gì thế này! Potapych, Marfa, các người có thấy không đấy?”

“Thưa bà, sao lại không thấy ạ? Tám ngàn rúp.” Marfa cúi người, thốt

lên.

“Này, ta cho mỗi người năm đồng vàng!”

Potapych và Marfa hôn tay bà.

“Mỗi người khiêng vác một *friedrich* vàng! Anh Aleksei Ivanovich, có anh gia nhân cúi chào phải không, lại một người nữa cúi chào à? Anh đưa mỗi người một đồng vàng nhé!”

“Madame la princesse... un pauvre expatrié... malheur continuel... les princes russes sont si généreux”^[62] Có một người đi quanh ghế bành, mặc áo đuôi tôm cũ, áo ghi lê sặc sỡ, để ria mép, cầm mũ ông quay quay, miệng cười xun xoe.

“Cho ông ta một đồng *friedrich* vàng. Không, cho hai đồng. Thôi, thế là đủ rồi, kéo thế này thì không bao giờ hết. Nào, nâng ghế lên cho tôi đi! Praskovia,” bà quay sang Polina Aleksandrovna. “Ngày mai bà sẽ mua áo dài cho cháu, và sẽ mua cả áo dài cho m-lle... tên cô ấy là gì nhỉ? Có phải là m-lle Blanche không? Dịch cho cô ấy nghe đi, Praskovia!”

“Merci, m-me! M-lle Blanche dịu dàng cúi thấp hẳn người xuống, miệng nhếch một nụ cười giấu cợt, như muốn trao đổi với De-Grie và tướng quân. Tướng quân có phần mắc cỡ, nhưng vui vô hạn khi chúng tôi về đến lối đi dạo.

“Fedosia, Fedosia! Tôi nghĩ là bà ấy sẽ ngạc nhiên lắm,” bà già nhớ đến bà nhũ mẫu của tướng quân. “Bà này cũng cần được tặng áo dài. Kìa, anh Aleksei Ivanovich! Anh Aleksei Ivanovich! Hãy cho người ăn mày kia đi!”

Đi ngang qua có một người mặc rách rưới, lưng gầy gập, nhìn chúng tôi.

“Thưa bà, có lẽ không phải hành khất, mà là một tên du thủ du thực nào đó.”

“Cho ngay, cho ngay một đồng xu vàng!”

Tôi bước đến gần đưa tiền. Anh ta nhìn tôi ngơ ngác không hiểu, nhưng vẫn lặng lẽ cầm lấy. Người anh ta toàn mùi rượu.

“Còn anh, Aleksei Ivanovich, anh không thử vận may à?”

“Dạ không, thưa bà.”

“Nhưng mắt anh sáng lên đấy, tôi nhìn thấy mà.”

“Cháu sẽ thử sau ạ, thưa bà, chắc chắn là thế.”

“Mà cứ phải đặt vào con zéro! Anh sẽ thấy là hay! Anh có bao nhiêu tiền?”

“Thưa bà, cháu chỉ có vền vện hai mươi *friedrich* vàng.”

“Ít quá, tôi sẽ cho anh vay năm mươi đồng *friedrich* vàng, nếu anh muốn. Đây là nguyên một túi tiền, anh cầm lấy đi. Còn anh này, anh đừng có chờ đợi, tôi không đưa cho đâu!” Bà bỗng quay sang tướng quân.

Ông như bị ai bẻ đầu quay lại, nhưng ông im lặng, còn De-Grie nhúu mày.

“Que diable, c’est une terrible vieille!”^[63] Anh ta rít răng nói với tướng quân.

“Hành khất, hành khất, lại hành khất!” Bà già kêu lên. “Anh Aleksei Ivanovich! Cho một xu vàng đi!

Lần này là một ông già đầu bạc, một chân gỗ, mặc áo đuôi tôm dài màu đen, tay cầm gậy, trông giống như một tên lính già. Nhưng khi tôi đưa đồng xu vàng, ông ta bước lùi một bước và nhìn tôi dữ dội:

“Was ist’s der Teufel!”^[64] Ông nói to và văng ra hàng chục câu chửi.

“Đồ ngốc!” Bà già vung tay quát. “Cho tôi đi thôi, tôi đói rồi! Bây giờ ăn đã, rồi đi nằm một chút, rồi lại đến đây.”

“Bà lại muốn chơi nữa sao, thưa bà?” Tôi hỏi.

“Anh nghĩ sao? Anh cứ ngồi ủ rũ ra thế? Tôi sẽ nhìn anh thế nào?”

“Mais, madame,” De-Grie bước đến gần, “les chances peuvent tourner, une seule mauvaise chance et vous perdrez tout... surtout avec votre jeu... c’est terrible!”^[65]

“Vous perdrez absolument,”^[66] m-lle Blanche nói thêm.

“Việc gì đến các người? Tôi không thua tiền của các anh chị, tôi thua tiền tôi! Ngài Astley đi đâu rồi?”

“Ông ấy ở lại cung giải trí, thưa bà.”

“Đáng tiếc, một con người thật tốt bụng.”

Về đến nhà, lúc bà còn đang trên cầu thang, bà đã gặp ông tổng quản, bà liền gọi ông đến gần, khoe chuyện thắng bạc, sau đó lại gọi Fedosia, tặng cô ba đồng *friedrich* vàng, rồi bảo cô dọn cơm. Fedosia và Marfa lúi túi xung quanh bà.

“Tôi nhìn bà,” bà Marfa bảo, “và nói với Potapych rằng ý bà muốn làm thế. Lạy Trời, trên bàn toàn tiền là tiền, suốt đời tôi chưa nhìn thấy tiền nhiều như thế bao giờ, còn xung quanh thì toàn các ông, cứ ngồi la liệt. Tôi bảo, ở đâu ra mà nhiều thế không biết. Nay anh Potapych, các ông ở đây toàn những người như vậy sao? Tôi nghĩ, chỉ cần Đức Mẹ phù hộ cho bà là đủ rồi. Tôi luôn cầu nguyện cho bà, thế mà trái tim tôi cứ thót lại, cứ lạnh cứng, toàn thân tôi cứ run rẩy, run rẩy. Tôi mong thượng đế phù hộ bà, thì đấy, thượng đế cho quà đấy. Suốt từ bấy đến giờ người tôi cứ run rẩy, run rẩy.”

“Anh Aleksei Ivanovich, anh chuẩn bị đi, chiều nay khoảng bốn giờ, ăn uống xong, ta lên đường. Bây giờ ta tạm chia tay nhau, anh nhớ gọi cho tôi một ông bác sĩ nhé, chuẩn bị cả nước uống nữa. Đừng có quên đấy!”

Tôi rời khỏi chỗ bà, đầu óc mù mịt. Tôi cố hình dung rằng mọi người nơi đây rồi sẽ ra sao, cuộc sống xoay vần thế nào? Tôi thấy rõ rằng họ (chủ yếu

là tướng quân) vẫn chưa kịp hết bàng hoàng, thậm chí còn giữ nguyên ấn tượng ban đầu. Việc bà già xuất hiện thay vì bức điện mà mọi người từng giờ ngóng đợi về cái chết của bà đã làm vỡ nát toàn bộ hệ thống các dự định và quyết định, đến nỗi họ hoàn toàn không hiểu nỗi họ phải ứng phó thế nào với những chiến công sắp tới của bà trên sàn rulet. Tuy nhiên sự kiện lần thứ hai này có lẽ là quan trọng hơn sự kiện đầu tiên, bởi vì mặc dù bà già đã hai lần không cho tiền tướng quân, nhưng ai biết đâu được, ai cũng thế, chúng ta không được đánh mất hy vọng. De-Grie là người xía vào mọi chuyện của tướng quân cũng không mất hi vọng. Tôi tin tưởng rằng m-lle Blanche, người cũng xía vô mọi chuyện (còn phải nói: danh vị bà tướng và khối tài sản thừa kế to lớn!) cũng sẽ không mất hi vọng và còn biết sử dụng mọi lối đơm dăng để quyến rũ bà già, đối lập hẳn với cô Polina kiêu kỳ không cho ai gần mà cũng chẳng muốn gần ai. Nhưng bây giờ, bây giờ bà già đang thắng trên bàn rulet, khi nhân thân của bà được khắc đậm trước mắt họ một cách rõ ràng và điển hình (một bà già ngang tàng, đầy uy lực và tombée en enfance^[67]), bây giờ mọi thứ đã chết, bà đang vui mừng như trẻ con vì đã thắng cuộc, nhưng như thường lệ, bà đang mất hết. Trời ơi! Tôi nghĩ. (Xin Chúa Trời tha thứ cho tôi, với tiếng cười cay nghiệt). Lạy Chúa, mỗi đồng *friedrich* vàng, mà bà đem ra đặt đã hóa thành vết sẹo trong trái tim tướng quân, làm cho De-Grie điên tiết và làm m-lle de Cominges cuồng loạn vì toàn được ăn trượt. Lại còn một sự kiện này nữa: thậm chí bà già vì thắng cuộc, vì vui sướng đã cho tiền mọi người và đã nhăm cả kẻ qua đường là gã ăn xin, nhưng bà lại lớn tiếng bảo tướng quân “Còn anh thì dù thế nào tôi cũng không cho đâu nhé!” Như thế nghĩa là bà cố thủ với ý tưởng đó, đã kiên định và đã nói lời danh dự với chính mình rồi. Nguy hiểm! Nguy hiểm thật sự!

Tất cả những ý nghĩ ấy vụt đến trong đầu tôi vào đúng lúc khi tôi chia tay bà để bước lên bậc cầu thang tiền diện về căn phòng của tôi trên tầng thượng. Những ý nghĩ ấy ám ảnh tôi rất mạnh, mặc dù, tất nhiên, trước đó tôi đã có thể dự đoán được những nét chính kết nối cả một dàn diễn viên

trước mắt, nhưng dù sao tôi cũng không thể biết hết được tất cả những phương thức và bí quyết của lớp kịch này. Polina chưa bao giờ tin tôi hoàn toàn. Mặc dù cũng có khi nàng thổ lộ tâm tư với tôi có vẻ như là ngẫu nhiên, song tôi để ý thấy rằng thường thường, hoặc gần như bao giờ cũng thế, sau những phút cởi mở ấy, nàng lại coi mọi phát ngôn vừa xong chỉ là trò cười, hoặc là nàng làm rối mù lên với mong muốn coi đó như trò đối trá. Ôi! Cô ấy giấu giếm nhiều lắm! Trong bất cứ trường hợp nào tôi cũng dự cảm thấy rằng cuộc chơi căng thẳng và bí ẩn này đã sắp kết thúc. Chỉ cần một cú ra đòn nào đó là mọi chuyện sẽ kết thúc và sẽ sáng tỏ. Về số phận của tôi, về những gì tôi quan tâm, tôi hầu như không để ý đến nữa. Tâm trạng tôi thật kỳ lạ: trong túi tôi có hai mươi đồng *friedrich* vàng, tôi thật xa lạ với mọi người, không vị thế, không phương tiện kiếm sống, không hi vọng, không tính toán và không quan tâm đến chuyện ấy nữa! Giá như tôi không nghĩ đến Polina, thì đơn giản là tôi đã lao mình vào mỗi quan tâm nực cười với vở kịch trước mắt và sẽ được cười vang lên hả hê. Nhưng Polina đã khuấy trộn trái tim tôi; số phận cô ấy đang được giải quyết, tôi dự cảm được như thế rồi, song tôi đang hồi hận, hoàn toàn không phải số phận cô ấy làm rối lòng tôi. Tôi đang muốn thâm nhập vào những điều bí ẩn của cô ta. Tôi muốn cô ấy phải đến với tôi và bảo tôi rằng: “Thực lòng là em yêu anh”, còn nếu không, nếu điều ấy quả là phi lý, thì khi đó... thôi, còn biết mong cái gì nữa? Làm sao tôi biết được là tôi mong ước gì? Bản thân tôi bây giờ như kẻ ngẩn ngơ, tôi chỉ muốn nép bên cô ấy, muốn tắm mình trong vòng hào quang của cô ấy, trong vầng sáng của cô ấy mãi mãi, luôn luôn và suốt đời. Ngoài ra tôi không biết gì hơn nữa! Làm sao tôi dứt khỏi cô ấy được?

Lên đến tầng ba, giữa hành lang, tôi dường như bị một cái gì húc mạnh. Tôi quay lại. Cách tôi hai mươi bước hoặc hơn tôi nhìn thấy Polina trong cửa bước ra. Đúng là nàng chờ đợi tôi, đứng ngóng tôi và vẫy tôi tới.

“Polina Aleksandrovna!”

“Khẽ chứ!” Nàng cảnh báo.

“Cô có hiểu không,” tôi thì thầm, “vừa rồi đúng là có một cái gì đó húc vào sườn tôi. Tôi quay lại và thấy cô! Đúng là cô có phóng ra một luồng điện!”

“Hãy cầm lấy bức thư này,” Polina nheo mắt lo âu, hẳn là cô ấy không nghe thấy tôi nói gì. “Anh chuyển đến đúng tay ngài Astley ngay bây giờ. Mau lên, tôi xin anh. Không cần trả lời. Tự ông ấy...” Nàng nói không hết lời.

“Ngài Astley?” Tôi ngạc nhiên hỏi lại, nhưng Polina đã lui vào trong cửa.

“A ha, thì ra họ đã thư từ với nhau!” Tôi cảm đầu chạy ngay tìm ngài Astley, đầu tiên là ở khách sạn, nhưng không thấy, sau đó đến cung giải trí, tại đây tôi đi khắp các phòng, cuối cùng, trong lòng bức bối, suýt nữa đã thất vọng, tôi quay trở về thì bất ngờ gặp ông trong đoàn du ký gồm các ông bà người Anh phóng ngựa đi chơi. Tôi nháy gọi ông, bảo ông dừng lại rồi đưa thư. Chúng tôi không kịp nhìn kỹ mặt nhau, song tôi ngờ rằng ngài Astley cố tình phóng ngựa đi nhanh.

Có phải là tôi ghen không? Nhưng tôi đang trong trạng thái tâm hồn tan nát. Tôi cũng không muốn thăm tra xem họ viết gì cho nhau. Chỉ biết rằng ông ấy là người thân tín của cô. Tôi nghĩ “Bạn thì vẫn là bạn, điều ấy rõ rồi (rõ cả khi nào ông trở thành bạn), nhưng liệu có tình ý gì ở đây không?”, tất nhiên là không, lý trí mách bảo tôi thế. Nhưng trong những trường hợp như thế này thì lý trí là không đủ. Bất luận thế nào cũng phải làm cho sáng tỏ. Vấn đề trở nên phức tạp một cách khó chịu.

Tôi chưa kịp bước vào khách sạn thì anh gác cổng và ông tổng quản vừa bước ra khỏi phòng đã báo cho tôi biết rằng người ta đang đi tìm tôi, muốn gặp tôi, đã ba lần cử người đi xem tôi đang ở đâu? Rồi hai người bảo tôi phải vào ngay phòng tướng quân.

Lúc này tâm trạng tôi tồi tệ nhất. Trong phòng tướng quân tôi nhìn thấy,

ngoài tướng quân ra, có De-Grie và m-lle Blanche, cô chỉ có một mình, không thấy mẹ đâu. Bà mẹ chắc chắn chỉ đóng vai phụ, chỉ để trang trí, nhưng khi vào việc thật sự thì m-lle Blanche hành động một mình. Và cũng đã chắc gì bà mẹ ấy biết được công việc của con gái.

Cả ba người đang sôi nổi bàn bạc chuyện gì, thậm chí cửa phòng phải khóa, điều này chưa từng xảy ra. Đến gần cửa tôi nghe thấy những tiếng nói to, những tiếng xất xược và độc hại của De-Grie, những tiếng la mắng điên dại của Blanche và giọng thảm thiết của tướng quân, rõ ràng ông đang bào chữa chuyện gì. Thấy tôi xuất hiện bọn họ có vẻ kiềm chế và chỉnh đốn lại. De-Grie sửa lại mái tóc và biến mặt giận thành mặt cười, một nụ cười kiểu Pháp, nhưng méo mó và nịnh bợ mà tôi rất căm ghét, vị tướng quân thì thất thần, ngồi đực mặt như một cái máy. Chỉ có m-lle Blanche là gần như không thay đổi gương mặt đỏ rục vì nóng nảy và bỗng dừng lại khi nhìn thấy tôi với sự chờ đợi thấp thỏm. Tôi để ý thấy cô ta chưa bao giờ đối với tôi lại hờ đến thế, thậm chí tôi cúi chào mà không đáp lễ, đơn giản là không để ý.

“Anh Aleksei Ivanovich!” Tướng quân bắt đầu với giọng bề trên dịu dàng. “Cho phép tôi được nói rõ ràng thật lạ lùng, hết sức lạ lùng, nói tóm lại, những hành vi của anh đối với tôi và gia tộc tôi, tóm lại, là hết sức lạ lùng...”

“Eh! Ce n’est pas ça,”^[68] De-Grie bực tức và khinh bỉ ngắt lời (Rõ ràng anh ta đang chi phối tất cả). “Mon cher monsieur, notre cher général se trompe,”^[69] anh ta xuống giọng (từ đây anh ta nói bằng tiếng Nga), “nhưng ngài muốn nói với anh rằng... tức là muốn cảnh báo với anh, hoặc, nói đúng hơn, muốn tha thiết yêu cầu anh đừng làm gì hại đến tướng quân, thế đấy, đừng có làm hại! Tôi đã dùng đúng cách nói ấy!”

“Nhưng bằng cách nào? Bằng cách nào?” Tôi ngắt lời.

“Xin anh, anh hãy thôi đừng có chỉ huy (hay nói thế nào nhỉ?) cái bà già ấy, cette pauvre terrible vieille,”^[70] chính De-Grie nói lạc đi, “bà ấy đang thua, đang thua thảm hại! Chính anh nhìn thấy, chính anh là chứng nhân cho

cách chơi của bà ấy! Một khi bà ấy bắt đầu thua, thì bà ấy sẽ không rời bàn chơi vì bướng bỉnh, vì giận dữ, bà ấy sẽ cứ chơi, chơi mãi, trong những trường hợp như thế bà ấy sẽ không dừng được và rồi... và rồi...”

“Và khi đó,” tướng quân nói để vào, “khi đó anh sẽ làm hại cả gia tộc nhà tôi. Tôi và cả nhà tôi là những hậu duệ của bà, bà không có thân nhân. Tôi xin nói chân thành với anh: cơ đồ nhà tôi tan nát rồi, tan nát thảm hại. Anh cũng đã biết một phần... Nếu bà ấy thua phần lớn cơ nghiệp, hoặc nói đại, là toàn bộ cơ nghiệp (lạy Chúa!) thì con cái nhà chúng tôi sẽ ra sao!” tướng quân quay sang nhìn De-Grie “rồi chính bản thân tôi sẽ ra sao!” ông lại quay nhìn m-lle Blanche lúc này đang khinh bỉ quay mặt đi không nhìn ông. “Anh Aleksei Ivanovich, anh hãy làm ơn cứu chúng tôi. Cứu vớt chúng tôi!”

“Thưa tướng quân, cứu bằng cách nào, xin tướng quân cho biết? Tôi có vai trò gì ở đây chứ?”

“Anh hãy từ bỏ, từ bỏ, hãy mặc kệ bà ấy!”

“Thì bà ấy lại tìm được người khác!” Tôi kêu lên.

“Ce n'est pas ça, Ce n'est pas ça!”^[71] De-Grie lại ngắt lời, “Que diable!^[72] Đừng, anh đừng bỏ, ít ra anh cũng phải khuyên can, thuyết phục, phải ngăn cản!”

“Làm sao tôi thực hiện được? Anh vào việc là tốt hơn đấy, monsieur De-Grie.” Tôi cố tỏ ra ngây thơ.

Tôi thấy có ánh mắt nghi vấn thoáng như tia lửa của m-lle Blanche đánh sang phía De-Grie. Gương mặt De-Grie chợt có gì đặc biệt, chân thành mà anh ta không giấu được.

“Có điều gì đó khiến bà ấy không dùng đến tôi ” De-Grie khoát tay, nói to. “Giá mà... sau đó...”

De-Grie liếc mắt đầy ý nghĩa cho m-lle Blanche.

“O mon cher monsieur Alexis, soyez si bon”^[73] m-lle Blanche mỉm cười hồ hởi bước một bước về phía tôi, nắm cả hai tay tôi, siết chặt. Quý thật! Bộ mặt yêu ma ấy chỉ trong một giây đã được thay đổi. Trong giây phút ấy cô có bộ mặt cầu khẩn, dịu dàng, thơ ngây, thậm chí là nghịch ngợm, đến câu cuối cô nháy mắt một cách gian trá, dường như muốn nhẹ nhàng chặt đứt đầu tôi? Mẹo ấy không phải là tồi, tuy nhiên là thô bạo, là khủng khiếp.

Tướng quân nhảy theo cô ta, đúng là nhảy một bước.

“Anh Aleksei Ivanovich, xin lỗi anh, từ lâu đối với anh tôi đã bắt đầu, không, tôi không muốn nói thế... tôi xin anh, tôi cầu anh, tôi xin cúi đầu như kiểu người Nga trước mắt anh! Chỉ một mình anh có thể cứu chúng tôi được thôi. Tôi và mademoiselle Cominges cúi xin anh. Anh hiểu không, anh hiểu cho chúng tôi chứ?” Ông cầu xin tôi và đưa mắt nhìn sang m-lle Blanche. Trông ông thật thê thảm.

Đúng lúc đó vang lên ba tiếng gõ cửa nhẹ nhàng và thận trọng. Khi cửa mở thì đó là anh đầy tớ hành lang bước vào, theo sau, cách vài bước, là Potapych. Hai người do bà già sai đến. Bà yêu cầu gọi tôi đến gấp. “Bà đang nổi giận”, Potapych nói thế.

“Nhưng bây giờ mới có ba giờ rưỡi!”

“Bà không ngủ được, cứ trằn trọc, rồi bà ngồi dậy, đòi lấy ghế bành và bắt đi tìm anh. Bây giờ bà đang ở chỗ chiếu nghỉ.”

“Quelle mégère!”^[74] De-Grie thốt lên.

Đúng là bà đã ở chỗ chiếu nghỉ, đang nóng lòng vì không thấy tôi. Bà không thể chờ đến bốn giờ được.

“Nào, cho tôi đi,” bà nói lớn và thế là chúng tôi đến sàn rulet.

CHƯƠNG XII

Bà già đang trong tâm trạng nôn nóng và kích động, rõ ràng bà chỉ nghĩ đến rulet. Mọi chuyện khác bà không quan tâm và nói chung là hết sức lơ đãng. Chẳng hạn, bà quên cả việc hỏi han mọi người trên đường đi như mọi khi. Nhưng khi nhìn thấy một chiếc xe sang trọng vụt qua, bà giơ tay lên hỏi: “Cái gì thế? Xe nhà ai thế?” Nhưng, chắc là không nghe rõ tôi trả lời, vẻ trầm ngâm của bà cứ liên tục bị ngắt quãng bởi những cách vắn vẹo cơ thể mạnh mẽ và nóng nảy. Lúc đến gần cung giải trí có người chỉ cho bà thấy hai ông bà nam tước Vurmerhelm thì bà mới ngơ ngác nhìn và thờ ơ nói “A!” rồi quay lại nhìn Potapych và Marfa ở đằng sau, xẵng giọng:

“Các người bám theo ta làm gì? Không phải lúc nào ta cũng cần! Đi về nhà ngay! Còn anh này nữa, tôi cũng không cần!” Bà nói thêm câu ấy với tôi, khi hai người kia vội vã cúi đầu quay về.

Trong cung giải trí người ta đã chờ bà. Ngay lập tức bà được mời đến vị trí cũ đã đẹp hết khách chơi, cạnh anh hồ lý. Tôi cho rằng các anh hồ lý bao giờ cũng trang trọng và tỏ ra là những quan chức bình thường, họ hầu như thờ ơ mọi việc: nhà cái thắng hay thua cũng thế thôi, nhưng hôm nay nói chung là họ không thờ ơ với việc nhà cái thua lỗ, họ đã nhận được chỉ thị gì đó nhằm thu hút khách chơi và quan tâm hơn đến lợi ích nhà cái, và khi đó chắc chắn họ sẽ được khen thưởng. Ít nhất bây giờ họ cũng nhìn bà già như một con mồi. Sau đó mọi việc diễn ra đúng như dự đoán.

Sự việc thế này.

Bà già tiến ngay vào cửa zéro và sai đặt mười hai đồng *fiedrich* vàng. Lần thứ nhất, thứ hai, thứ ba, con zéro không ra. “Đặt nữa, đặt nữa!” Bà hồi

hả đẩy tay tôi. Tôi thấy bối rối.

“Chúng ta đặt mấy lần rồi nhỉ?” Bà nghiêng răng trèo treo vì sốt ruột.

“Mười hai lần rồi, bà ạ. Một trăm bốn mươi tư đồng vàng. Tôi đã nói với bà, trước lúc chiều, có lẽ...”

“Im đi!” Bà cắt lời. “Đặt vào ô đỏ, số zéro, bây giờ là một ngàn xu vàng. Đây, phiếu đây!”

Ô đỏ thì ra, nhưng số zéro thì hồng. Người ta lấy lại được một ngàn xu vàng.

“Thấy chưa, thấy chưa!” Bà già thì thào. “Họ lấy lại gần hết những gì đã đặt. Anh lại đặt zéro đi” một lần nữa chúng tôi đặt đến mười và cũng mất.

Đến lần thứ năm thì bà hoàn toàn chán nản.

“Quý tha ma bắt cái viên bi chết tiệt! Thôi, đặt tất cả bốn ngàn xu vàng vào ô đỏ.” Bà ra lệnh.

“Thưa bà, nhiều quá! Nếu không được ô đỏ thì sao?” Tôi van nài, nhưng bà suýt nữa đánh tôi. (Tuy nhiên, bà xô mạnh gần như đánh nhau). Không biết làm thế nào, tôi đành đặt vào ô đỏ cả bốn ngàn xu vàng kiếm được từ đầu tới giờ. Vòng quay lại quay. Bà ngồi bình thản, lưng vươn thẳng hãnh diện, không nghi ngờ gì vào thắng lợi tất yếu.

“Zéro!” Anh hồ lý xướng lên.

Đầu tiên bà già không hiểu, nhưng khi nhìn thấy anh hồ lý vơ cả bốn ngàn xu vàng cùng với tất cả những gì có ở trên bàn thì bà mới hiểu ra rằng cái số zéro mãi không xuất hiện, nhưng bây giờ chúng tôi đã đặt vào đó gần hai trăm *friedrich*, và khi bà già đã mắng mỏ anh thì con zéro lại như cố ý nhảy ra, bà già kêu vác khắp phòng và vung tay lên. Xung quanh mọi người cười ran.

“Có thể chứ! Cái con zéro quái vật nhảy ra rồi!” Bà rên lên. “Chờ bao

nhieu lâu! Anh thấy chưa! Anh này thấy chưa! Thế mà anh khuyên tôi thôi đi.” Bà sồn sồn đẩy mọi người nhìn sang phía tôi.

“Bà ơi! Đây là công việc thôi. Cháu làm sao chịu trách nhiệm về mọi cơ hội?”

“Tôi sẽ tạo ra cơ hội!” Bà nói nhỏ nhưng dữ dội. “Anh cút đi!

“Vậy thì xin chào bà!” Tôi quay người đi ra.

“Aleksei Ivanovich! Aleksei Ivanovich! Đứng lại! Anh đi đâu? Sao lại đi? Anh giận rồi! Đồ ngốc! Đứng lại, đứng lại đã! Đừng giận! Tôi mới là ngốc! Anh nói đi! Bây giờ phải làm gì?”

“Bà ơi, cháu sẽ không mách nước cho bà nữa đâu, bởi vì rồi bà lại sẽ đổ lỗi cho cháu. Bà hãy tự chơi lấy, bà bảo đặt thế nào là cháu đặt thế ấy.”

“Thế cũng được! Anh đặt thêm bốn ngàn xu vàng vào ô đỏ đi! Tiền đây, cầm lấy!” Bà rút ví trong túi ra đưa cho tôi. “Cầm lấy mau lên! Trong này có hai mươi ngàn rúp.”

“Thưa bà.” Tôi nói nhỏ. “Đặt thế này...”

“Tôi chả thiết sống làm gì, tôi chơi hết. Đặt đi!”

Tôi đặt và thua hết.

“Lại đặt, đặt nữa! Đặt thêm tám nữa!”

“Không, bà ơi! Đặt nhiều nhất là bốn thôi!”

“Bốn thì bốn!”

Lần này bà thắng. Bà vui ra mặt.

“Thấy chưa, thấy chưa!” Bà hất tay tôi. “Đặt thêm bốn nữa!

Tôi đặt, lần này thua, sau đó lại thua, thua nữa.

“Bà ơi! Cả mười hai ngàn đi hết rồi.” Tôi báo cáo.

“Biết là hết rồi.” Bà nói kiểu bình tĩnh của người đang điên, nếu có thể nói được như thế. “Tôi thấy rồi, thấy rồi, anh ạ.” Bà lăm băm, mắt đờ đẫn nhìn phía trước như đang suy tính. “Chà! Tôi không thiết sống nữa đâu. Đặt thêm bốn ngàn xu vàng!”

“Tiền hết rồi, bà ơi! Trong ví chỉ còn quyển sổ gửi tiền năm phần trăm và mấy cái giấy chuyển tiền, chứ không còn tiền thật đâu.”

“Thế trong bọc?”

“Còn một ít tiền lẻ thôi, thưa bà!”

“Ở đây có phòng đổi tiền không ấy nhỉ? Có người bảo tôi rằng các thứ giấy của tôi có thể đổi được.” Bà nói kiên quyết.

“Ở đây có đây. Nhưng mà đổi thì bà mất rất nhiều tiền... đến bọn Do Thái còn khiếp nữa là!”

“Nói bậy! Tôi sẽ gỡ lại! Cho tôi đi. Gọi bọn khiêng vào đây!”

Tôi đẩy xe bà ra, bọn khiêng vác đi tới, và chúng tôi đưa bà ra khỏi cung giải trí.

“Mau lên! Mau lên! Mau lên!” Bà ra lệnh. “Anh Aleksei Ivanovich chỉ đường đi! Chọn đường gần ấy! Mà còn xa không nhỉ?”

“Hai bước nữa thôi, bà ạ.”

Đến chỗ khúc quanh từ vườn hoa vào lối hàng cây chúng tôi gặp cả đoàn lũ nhà mình: tướng quân, De-Grie, m-lle Blanche cùng mẹ. Không thấy có Polina Aleksandrovna và ngài Astley.

“Thôi, thôi! Không phải dừng lại!” Bà kêu lên. “Sao đông thế này? Tôi không có thì giờ tiếp đâu.”

Tôi đi ở phía sau. De-Grie đến gần tôi.

“Tất cả tiền kiếm được đã hết rồi, cả mười hai ngàn xu vàng cũng đi tiêu hết. Bây giờ đang đi đổi sổ ra tiền đây.” Tôi nói nhỏ với anh ta.

De-Grie giậm chân rồi đi báo với tướng quân. Chúng tôi vẫn đẩy bà đi.

“Dừng lại! Dừng lại!” Tướng quân nói nhỏ với tôi, giọng hoảng loạn.

“Ông thử giữ bà lại xem!” Tôi nói thầm.

“Cô ơi!” Tướng quân đến gần. “Cô ơi... chúng cháu bây giờ... chúng cháu bây giờ...” Giọng ông run run và trầm hẳn xuống. “Chúng ta sẽ thuê ngựa và đi ra thành phố. Cảnh đẹp tuyệt... cả đỉnh núi... chúng cháu mời cô.”

“Kệ xác các anh chị với cái đỉnh núi!” Bà khoát tay bảo ông xa ra.

“Ở đó có làng bản, chúng ta sẽ uống trà.” Tướng quân nói tiếp, giọng tuyệt vọng.

“Nous boirons du lait, sur l’herbe fraîche.”^[75] De-Grie nói giọng sôi sục như con thú.

Du lait, de l’herbe fraîche, đó là tất cả những gì mang tính huê tình lý tưởng của con người tư sản Paris, trong đó hẳn là có quan điểm của anh ta đối với “nature et la vérité!”^[76]

“Mặc xác anh với món sữa! Anh uống đi, tôi uống vào là đau bụng. Mà các người đến đây làm gì?” Bà gầm lên. “Tôi đã nói là tôi không có thời gian!”

“Đến nơi rồi, thưa bà!” Tôi nói to. “Đây ạ!”

Chúng tôi đẩy xe đến một ngôi nhà là văn phòng ngân hàng. Tôi vào đổi, bà ở chân cầu thang. De-Grie, tướng quân và Blanche đứng ở phía bên, không biết phải làm gì. Bà già giận dữ nhìn họ, và thế là họ kéo nhau đi đến cung giải trí.

Bàn đổi tiền cho tôi một bảng tính cắt cổ. Tôi không dám quyết, bèn quay ra chỗ bà xin ý kiến.

“Chà! Quân ăn cướp!” Bà vung tay kêu lên. “Thôi! Không sao! Đổi đi!”

Bà lại kêu lên. “Dừng lại! Gọi tên đổi tiền ra đây!”

“Gọi một người trong văn phòng, phải không, thưa bà?”

“Người nào trong văn phòng cũng được. Chà! Quân ăn cướp!”

Một anh nhân viên văn phòng đồng ý bước ra, anh biết rằng người gọi anh là một bà bá tước yếu đau, không thể đi được. Bà già mắng mỏ anh ta thậm tệ hồi lâu và lớn tiếng, gọi anh ta là đê tiện và nói chuyện với anh bằng mở ngôn ngữ hỗn độn cả Nga, Pháp, Đức, thế nhưng tôi vẫn giúp bà nói chuyện được. Anh văn phòng nghiêm nghị nhìn hai chúng tôi và lặng lẽ lắc đầu. Anh ta còn nhìn bà thậm chí với ánh mắt tò mò hết sức chăm chú đến mức như là thô bạo, cuối cùng anh mỉm cười.

“Thôi, anh bước đi!” Bà gào lên. “Cho anh chết ghen tiền của tôi đi! Đổi đi, anh Aleksei Ivanovich, hết giờ rồi! Nếu còn giờ thì tôi đã đi chỗ khác.”

“Anh văn phòng nói rằng chỗ khác bà còn được ít hơn.”

Tôi không nhớ chắc việc quy đổi, chỉ biết rằng giá cắt cổ. Tôi đổi đến mười hai ngàn *florin* vàng và ngân phiếu. Tôi cầm tiền thanh toán ra đưa cho bà.

“Thôi, thôi! Đếm làm gì!” Bà xua tay. “Đi mau, đi mau! Từ nay tôi sẽ không bao giờ đặt con zéro khốn kiếp và cái ô đỏ nữa.” Bà thốt lên, khi đến gần cung giải trí.

Lần này tôi đem hết sức mình ra để hối thúc bà đặt số tiền càng ít càng tốt. Tôi thuyết phục bà rằng thế nào cũng có cơ hội đặt những khoản lớn. Nhưng bà sốt ruột đến nỗi ban đầu thì đồng ý, nhưng lúc vào chơi thì không thể kìm bà lại được. Lúc bà vừa thắng đến mười, hai mươi *friedrich* vàng, là bà hích tôi: “Có thể chứ! Có thể chứ! Anh xem này, chúng ta thắng rồi đây. Giá ta đặt bốn ngàn thì có phải ta thắng bốn ngàn rồi không, đâu có phải như thế này? Tất cả là tại anh, tại anh hết.”

Cho dù tôi có bực tức đến đâu đi nữa, nhưng nhìn bà chơi là tôi đành phải ngậm miệng và không khuyên bảo thêm gì.

Bổng De-Grie chạy đến. Ba người họ vẫn đứng gần, tôi thấy m-lle Blanche đứng cùng bà mẹ ở một bên và đang dịu ngọt với tiểu công tước. Tướng quân thì rõ là không vui, gần như đang bị bỏ rơi. Blanche thậm chí còn không thèm nhìn ông, mặc dù ông vẫn ráng sức chồm vờn quanh cô. Tướng quân thật tội nghiệp! Mặt ông lúc thì tái đi, lúc lại đỏ lựng, người ông run rẩy, thậm chí còn không theo dõi bà chơi thế nào. Cuối cùng Blanche và tiểu công tước ra ngoài, tướng quân bèn đuổi theo.

“Madame, madame!” De-Grie nghiêng sát vào tai bà thì thầm, giọng ngọt như mật ong. “Madame, đặt thế này không được.” Anh ta nói lơ lơ. “Không được đâu, không được!”

“Vậy làm thế nào? Anh bảo tôi đi!” Bà quay sang anh.

De-Grie bỗng liến thoắng ba hoa bằng tiếng Pháp, khuyên bảo bà, chạy lăng xăng, bảo rằng phải chờ thời cơ, nhắm tính những con số... bà già không hiểu gì cả. Anh ta lại liên tục quay sang tôi, nhờ tôi phiên dịch, anh lấy ngón tay chỉ vào bàn, cuối cùng lấy bút chì viết ra giấy, còn bà già thì hết kiên nhẫn.

“Thôi, anh cút đi, cút đi! Chỉ được cái bẻm mép. Cứ xoen xoét “madame, madame...”, còn chính mình thì chẳng hiểu gì cả. Anh cút đi!”

“Nhưng... madame.” Anh ta lại lấy ngón tay gí xuống bàn chỉ trỏ, trông thật bận rộn.

“Thôi thì lần này đặt theo anh ta.” Bà ra lệnh cho tôi. “Để xem có ăn thua gì không.”

De-Grie chỉ muốn ngăn bà đặt khoản tiền lớn. Anh khuyên bà đặt theo từng số rời rạc và tính tổng thể. Tôi đặt theo lời anh, từng đồng *friedrich* vàng một, vào các số lẻ thuộc mười hai số đầu, sau đó đặt cả năm đồng vàng

vào nhóm các số từ mười hai đến mười tám và từ mười tám đến hai mươi tư, tổng cộng là mười sáu đồng vàng.

Vòng quay lại quay. “Zéro!” Anh hồ lý kêu lên. Chúng tôi mất hết.

“Nói lăng nhăng quá!” Bà nhìn De-Grie quát to. “Anh là một tên Pháp đê tiện! Toàn khuyển bậy. Cút đi, cút đi! Không hiểu gì cả. Thế mà cũng chĩa mõm vào.”

De-Grie bị xúc phạm, nhún vai, khinh bỉ nhìn bà rồi bước ra. Bản thân anh cũng thấy xấu hổ vì đã dính vào, bây giờ không chịu được nữa.

Một giờ trôi qua, chúng tôi đánh thế nào cũng thua hết.

“Về thôi!” Bà già gọi to.

Từ đó tới lúc đi đến lối hàng cây bà không nói thêm câu nào. Đến gần khách sạn bà mới thốt lên:

“Dại quá! Dại quá! Già rồi còn dại!”

Lúc vào đến phòng bà gọi to:

“Cho tôi ấm trà! Chuẩn bị lên đường!”

“Đi đâu, thưa bà? Bà định đi đâu?” Bà Marfa ngập ngừng.

“Việc gì đến bà? Phận nào biết phận nấy! Potapych đâu! Chuẩn bị toàn bộ hành trang! Chúng ta về Moskva! Tôi đã nướng mười lăm ngàn đồng rồi.”

“Mười lăm ngàn! Trời ơi! Mẹ ơi!” Potapych vung cả hai tay, buồn bực.

“Thôi đi, ngốc ạ! Gào cái gì! Im mồm đi! Chuẩn bị! Mau lên, mau lên!”

“Chuyến tàu gần nhất là vào mười giờ rưỡi, thưa bà.” Tôi nói thế để kiềm chế cơn điên loạn của bà.

“Bây giờ là mấy giờ?”

“Dạ, bảy rưỡi.”

“Bực quá nhỉ. Thôi, đành chịu! Đây anh Aleksei Ivanovich, tôi không còn xu nào. Đây tôi còn hai tấm ngân phiếu, anh chạy ra đổi thành tiền cho tôi. Không thì không có tiền đi.”

Tôi đi ngay. Nửa tiếng sau quay lại tôi thấy mọi người đã xúm xít quanh bà. Khi biết bà sẽ đi hẳn về Moskva, họ quá khiếp sợ, khiếp sợ còn hơn việc bà thua bạc. Cứ cho rằng việc ra đi này sẽ cứu được gia tài của bà, nhưng thế thì còn gì cho tướng quân? Ai sẽ trả tiền cho De-Grie? M-lle Blanche chắc chắn là sẽ không chờ đợi đến lúc bà chết, sẽ bám lấy tiểu công tước hoặc một người nào khác. Mọi người dàn ra trước mặt bà, an ủi và khuyên bà ở lại. Polina lại không thấy đâu. Bà thì gào lên với họ.

“Lùi xa ra đi, đồ quỷ đói! Các người làm gì thế này? Có bộ râu dê nào đứng sát thế?” Bà quát lên với De-Grie. “Còn nhà cô này muốn gì?” Bà lại quay sang m-lle Blanche. “Sao cứ như đèn cù ấy?”

“Diantre,”^[77] m-lle Blanche trừng mắt giận dữ, nhưng bỗng cất tiếng cười lớn rồi bước ra.

“Elle vivra cent ans!.”^[78] Cô nói với tướng quân, khi ra cửa.

“Nhà cô này mong cho tôi chết hả?” Bà rên lên với tướng quân. “Anh rút đi! Anh Aleksei Ivanovich! Đuổi hết chúng nó đi! Anh đứng làm gì đây? Tôi nói việc tôi, chứ không phải việc anh!”

Tướng quân nhún vai, cúi đầu bước ra, De-Grie đi theo.

“Gọi Praskovia vào đây!” Bà sai Marfa.

Năm phút sau Marfa quay lại cùng với Polina. Suốt từ nãy Polina ngồi trong phòng mình với bọn trẻ, có lẽ nàng định suốt ngày không ra ngoài. Mặt nàng ủ ê, dăm chiêu. Bà bảo:

“Đây Praskovia, từ lâu ta đã nghe rằng dường như anh ngu dại này, tức là bố nuôi của con, sẽ kết hôn với cô nàng người Pháp gốc nghèo, một diễn viên gì đó, phải không? Con nói đi!”

“Thưa bà, có lẽ việc này con không biết.” Polina đáp. “Nhưng theo chính m-lle Blanche, mà cô ấy thấy không cần giấu giếm, thì con kết luận...”

“Đủ rồi!” Bà ngắt lời ngay. “Ta hiểu rồi! Ta vẫn cho rằng điều ấy sẽ xảy đến, và vẫn cho rằng anh ta là kẻ rỗng tuếch nhất và nhẹ dạ nhất. Ông tướng (là đại tá, lúc về hưu mới lên tướng) lại còn lên mặt. Tôi biết hết rồi. Các người gửi hết điện này đến điện khác. ‘Bà già ấy sắp xuôi tay nhắm mắt chưa?’. Chúng chờ của thừa kế. Không có tiền thì cô nàng, mà cô ấy tên gì? À, de Cominges, cô ấy cũng không muốn anh ta làm đầy tớ đâu, lại còn đeo răng giả nữa kia chứ. Người ta đồn tiền cô ta có một núi, cho vay lãi hưởng lộc. Nay Praskovia, bà không trách cháu đâu, cháu không phải người gửi điện, về chuyện cũ bà cũng không cần biết. Bà chỉ cần biết tính tình cháu độc ác đấy, như một con ong vò vẽ! Đốt ai là sưng vù lên. Nhưng bà thương cháu, vì bà thương mẹ cháu, bà quá cố Katerina. Bây giờ cháu có muốn không? Cháu vứt bỏ hết rồi đi cùng bà. Cháu ở đây không biết trốn vào đâu, mà ở cùng bọn này thì rất bất tiện. Đừng nói gì cả!” Bà ngắt lời Polina khi nàng định mở mồm nói. “Bà chưa nói hết. Bà không yêu cầu cháu điều gì. Nhà bà ở Moskva cháu biết rồi, một cung điện. Bà cho cháu cả một tầng, mấy tuần cháu không thăm bà cũng được. Thế nào, cháu có muốn không?”

“Nhưng đầu tiên cháu xin hỏi bà: bây giờ bà muốn đi ngay hay sao?”

“Chẳng lẽ bà lại đùa à? Bà nói đi là đi. Hôm nay bà đã vứt bỏ mười lăm ngàn đồng trên bàn rulet tệ hại của cháu. Năm năm trước đây bà đã hứa sẽ xây lại một nhà thờ gỗ ở Moskva thành nhà thờ gạch. Lẽ ra làm việc ấy rồi, thế mà bà lại ngao du ở đây. Giờ thì bà phải đi xây dựng nhà thờ.”

“Thế còn tuổi khoáng? Bà bảo về đây để hưởng tuổi khoáng kia mà?”

“Cần quái gì tuổi khoáng của cháu! Cháu đừng chọc giận bà như thế, Praskovia! Cháu cố tình nói thế sao? Cháu nói đi, cháu có đi không thì bảo?”

“Cháu rất, rất cảm ơn bà.” Polina cảm động. “Bà đã giơ tay che chở cho

cháu. Bà đã đoán nhận được phần nào hoàn cảnh của cháu. Cháu rất biết ơn bà. Bà hãy tin rằng cháu sẽ đến với bà, không lâu nữa đâu, nhưng có những lý do... những lý do... quan trọng, mà giờ đây cháu chưa quyết định được. Giá bà ở lại đây một hai tuần nữa...”

“Nghĩa là cháu không muốn?”

“Thưa bà, cháu không thể. Hơn nữa, trong mọi trường hợp, cháu không thể bỏ mặc các em cháu, bởi lẽ có thể xảy ra là nếu ở lại, các em cháu sẽ bị bỏ rơi, cho nên, nếu bà cho các em cháu đi cùng thì cháu xin đi ngay, và như thế cũng tiện cho bà.” Nàng sôi nổi nói thêm. “Không có các em thì cháu không thể đi được, thưa bà.”

“Thôi, đừng có rên rỉ lên thế! (Polina không muốn rên rỉ, nàng cũng không khóc bao giờ). Chuồng gà vẫn rộng, gà con vẫn sẽ có chỗ. Các em nhỏ bây giờ cũng còn phải đi học. Vậy bây giờ cháu không đi phải không? Thôi, Praskovia, tùy cháu! Bà chỉ muốn cho cháu tốt đẹp, nhưng bà biết vì sao cháu không đi. Cái tên người Pháp không làm gì tốt cho cháu đâu.”

Polina giật mình. Tôi cũng giật mình. (Mọi người đều biết, mà riêng tôi không biết gì cả!).

“Thôi, thôi, đừng có xịu mặt như thế! Bà sẽ không dài dòng văn tự nữa. Nhưng cháu phải cẩn thận, đừng để xảy ra chuyện gì không hay, hiểu chưa? Cháu là cô gái thông minh, bà rất thương cháu. Thôi, đủ rồi, bà không thể để mắt đến hết cả mọi người được. Cháu đi đi! Chào cháu!”

“Bà ơi, cháu sẽ đi tiễn bà!” Polina nói.

“Không cần. Đừng làm rối bà. Tất cả các người làm tôi chán rồi đây.”

Polina hôn tay bà, nhưng bà gỡ tay cô ra, rồi bà tự mình hôn lên má cô.

Khi đi ngang qua chỗ tôi, Polina nhìn thoáng qua rồi ngoảnh đi chỗ khác.

“Thôi, chào cả anh nữa, anh Aleksei Ivanovich! Chỉ còn một tiếng nữa thôi. Tôi nghĩ, anh đã mệt với tôi rồi. Anh cầm lấy năm mươi đồng vàng này

nhé.”

“Cháu cảm ơn bà vạn bội, cháu xấu hổ vì...”

“Thôi! Thôi!” Bà nói to, giọng cương quyết và dữ dội đến nỗi tôi không dám cản lại và đã phải nhận.

“Về Moskva nếu anh không biết đi đâu thì hãy đến tôi, tôi sẽ mách bảo anh. Thôi, anh đi đi!”

Tôi về phòng mình và nằm xuống giường. Tôi nằm độ nửa tiếng, đầu gối lên tay. Tai họa bùng lên rồi, có nhiều điều phải suy nghĩ. Tôi quyết định ngày mai sẽ nói chuyện nghiêm chỉnh với Polina. À, còn cái tên người Pháp? Có lẽ chuyện này đúng rồi đấy! Nhưng làm sao lại thế được? Polina và De-Grie! Làm sao so với nhau được nhỉ!

Không thể thế được. Tôi nhảy phắt lên chạy ngay đi tìm ngài Astley và phải tìm mọi cách bắt ông ấy nói. Chắc chắn là ông ta biết nhiều hơn tôi. Lại còn cái ông Astley này nữa chứ? Đối với tôi ông ta cũng là một câu hỏi.

Nhưng bỗng nhiên có tiếng gõ cửa. Tôi ra xem: Potapych.

“Thưa anh Aleksei Ivanovich. Anh đi ngay, bà gọi.”

“Sao cơ? Bà đi à? Còn hai mươi phút nữa tàu chạy.”

“Thưa anh, bà sốt ruột, bà đang ngồi và giục ‘Mau lên! Mau lên!’. Lạy Chúa, xin anh đừng chậm!”

Tôi chạy ù xuống dưới. Bà mới được đẩy ra hành lang. Tay bà cầm túi tiền.

“Anh Aleksei Ivanovich, anh đi trước đi, đi đi!”

“Đi đâu, thưa bà?”

“Tôi không muôn sống nữa, tôi sẽ gỡ lại! Nào, đi thôi! Không được hỏi! Từ giờ đến nửa đêm còn chơi được không?”

Tôi đứng như tượng, tôi suy nghĩ và quyết định.

“Thưa bà Antonida Vasilievna, cháu không đi nữa!”

“Vì sao? Thế là thế nào? Các người điên cả rồi!”

“Thưa bà, sau này cháu sẽ phải ân hận mãi. Cháu không muốn làm nhân chứng, cũng không muốn Vasilievna làm tông phạm. Xin bà tha cho, bà Antonida Vasilievna. Cháu xin trả lại bà năm mươi đồng vàng. Chào bà!” Tôi đặt cái gói có năm mươi đồng tiền vàng lên chiếc bàn con cạnh ghế của bà, tôi cúi chào và bước đi.

“Tệ thật!” Bà nói sau lưng tôi. “Không được đi. Mà thôi, một mình tôi cũng tìm được đường! Potapych, đi với tôi! Nào, nâng ghế lên, đi thôi!”

Tôi tìm không thấy ngài Astley, đành quay về. Đến một giờ đêm Potapych cho tôi biết kết quả một ngày hoạt động của bà. Bà đã nướng hết toàn bộ số tiền tôi đổi giúp, tức là ước tính khoảng mười ngàn rúp. Đến giúp bà chính là cái tên người Ba Lan mà trước đây bà đã tặng làm quà hai đồng vàng và tên đó đã chỉ đạo bà suốt cả cuộc chơi. Đầu tiên, trước khi tên Ba Lan đến, bà đã bảo Potapych đặt tiền, nhưng sau bà đuổi ông ta, đúng lúc ấy tên Ba Lan đến. Như trời xui khiến, hẳn ta nói tiếng Nga thành thạo, thậm chí còn tán tỉnh lăng nhăng được, thậm chí bằng ba thứ tiếng, thế là mọi người hiểu nhau hơn. Bà già không ngớt mồm chửi rửa hẳn, còn hẳn thì lúc nào cũng xin lỗi, thật là “không thể nào so sánh với anh được, anh Aleksei Ivanovich ạ,” Potapych nói thế. “Bà già nói với anh như nói với quý tộc, còn hẳn, như chính mắt tôi thấy, thì đáng chém đầu, hẳn ăn cắp tiền của bà ngay trên bàn chơi. Bà già bắt quả tang hai lần, bà chửi mắng không tiếc lời, thậm chí còn giật tóc hẳn nữa, tôi không nói dối đâu, mọi người xung quanh cười rũ rượi. Bà mất hết rồi, mất toàn bộ số tiền mà anh đổi cho. Chúng tôi đưa bà về đây, bà chỉ đòi uống nước, rồi làm dấu thánh và đi nằm ngay. Chắc bà đau khổ lắm, bà ngủ thiếp đi. Cầu trời cho bà được những giấc mơ tiên cảnh! Ôi chao, chuyến đi của chúng tôi thế đấy!” Potapych kết luận. “Một

chuyển đi chẳng lành tí nào. Tôi chỉ mong sao nhanh nhanh về lại Moskva! Nhà chúng tôi ở Moskva nào có thiếu thốn gì đâu kia chứ? Vườn hoa cây cảnh, cái gì cũng đủ, không khí thoáng đãng, vườn táo chín mọng, không gian rộng rãi, thế mà bà bảo ‘không, cứ phải ra đi!’ Ồi trời ơi là trời ơi!...”

CHƯƠNG XIII

Dã gần một tháng tròn trôi qua, tôi không đụng gì đến những điều tôi ghi chép dưới ảnh hưởng của các ấn tượng, dù là lộn xộn, nhưng lại bộn bề sức sống. Cái tai họa mà tôi dự cảm khi đó, quả nhiên đã đến, và nó còn dữ dội, đột ngột hơn đến một trăm lần so với dự đoán. Tất cả đều lạ lùng, tồi tệ và thậm chí là bi kịch, đặc biệt là với tôi. Tôi đã vấp phải một số sự kiện, hầu hết là lạ lùng, chỉ ít thì cho đến nay tôi nhìn nhận chúng, dù bằng con mắt khác, đặc biệt là khi xem xét chúng trong bối cảnh những vòng xoáy mà tôi lâm vào, thì thấy chúng không hoàn toàn bình thường. Nhưng điều thú vị đối với tôi hơn cả là cái cách mà tôi ứng xử với các sự kiện. Đến bây giờ tôi cũng không hiểu mình thế nào! Tất cả trôi đi như một giấc mơ ” thậm chí niềm đam mê của tôi, trước đây thật là mãnh liệt và chân thành, thế mà giờ đây... biến đi đâu mất? Quả thật, đôi lúc cũng có xuất hiện trong đầu tôi ý nghĩ: “Lúc đó mình có điên không, và có ngồi đâu đó trong nhà thương điên không, và có lẽ giờ đây tôi đang ngồi trong đó chẳng ” những điều ấy thật rõ nét và bây giờ tôi vẫn cảm thấy...”

Tôi sắp xếp và đọc lại các trang giấy. (Ai mà biết được, có thể, chỉ là để khẳng định rằng có phải tôi viết trong nhà thương điên hay không?) Bây giờ tôi hoàn toàn cô độc. Mùa thu đang đến, lá cây đang vàng. Tôi ngồi trong một thị trấn ảm đạm (ôi, những thị trấn của Đức sao mà ảm đạm thế!), và đáng lẽ phải suy nghĩ về bước đi tiếp theo thì tôi lại chỉ sống với những trải nghiệm vừa qua, dưới ảnh hưởng của cơn bão mới rồi đã cuốn tôi vào vòng xoáy của nó rồi quăng tôi đi xa, thật xa. Đôi lúc tôi vẫn còn cảm giác quay cuồng trong cơn bão đó, cảm giác có một cơn bão lại sắp ập đến, lại xòe đôi cánh rộng ghì siết lấy tôi, khiến cuộc đời tôi xáo trộn, vượt quá mọi mức độ

và lại tiếp tục quay tròn, quay mãi.

Tuy nhiên, có thể tôi sẽ ổn định được cuộc sống, sẽ hết quay cuồng và sẽ cố gắng tìm hiểu thật rõ những gì xảy ra trong suốt tháng qua. Tôi lại có ham muốn cầm bút, song đôi khi suốt nhiều buổi tối tôi chẳng biết làm gì. Thật kỳ lạ, để làm được một việc gì đó, tôi phải đi mượn ở cái thư viện tồi tàn nơi đây những cuốn tiểu thuyết của Paul de Kok (bản dịch sang tiếng Đức!), mà gần như tôi không thể chịu đựng nổi, nhưng đến khi đọc, tôi lại thấy kinh ngạc với chính mình: dường như tôi đang sợ là vì đọc những sách đó mà tôi làm mất đi sức hấp dẫn của những sự kiện vừa rồi. Cũng giống hết như là tôi rất quý yêu giấc mộng không đâu vào đâu cùng những ấn tượng còn sót trong đấy, điều đó làm tôi lo sợ phải đụng chạm đến nó bằng một công việc khác, để cho nó khỏi tan thành mây khói! Có phải là nó đáng quý đối với tôi đến như thế không? Tất nhiên là nó đáng quý rồi, và có thể bốn mươi năm nữa tôi vẫn còn nhớ đến...

Bây giờ tôi cầm bút đây. Tuy nhiên, tôi chỉ có thể kể lại một phần nào, ngắn gọn: những ấn tượng đã không hoàn toàn như cũ nữa...

Thứ nhất là phải kết thúc câu chuyện bà già. Ngày hôm sau bà thua trắng tay luôn. Điều đó đã phải xảy ra đối với những người sa vào con đường này, nó giống hết như người ngồi vào xe trượt rồi lao từ đỉnh núi tuyết xuống, tốc độ ngày một gia tăng. Bà già mãi mê chơi đến tám giờ tối, tôi không theo chơi với bà, mà chỉ nghe kể lại.

Potapych tháp tùng bà suốt ngày. Bọn Ba Lan chỉ đạo bà đã phải thay phiên nhau mấy lần. Bà mở đầu bằng việc tóm tóc đuôi cổ tên Ba Lan hôm trước để mượn một tên khác, nhưng tên này lại còn kém hơn. Bà đuôi tên này, lại mượn lại tên cũ, tên này không đi xa, cứ quanh quẩn sau ghế bà lúc bà xua đuôi tên kia, thỉnh thoảng lại ló đầu ra trước mắt bà, lúc bà đã rơi vào cơn tuyệt vọng. Tên thứ hai bị đuôi kia cũng chẳng hề đi đâu xa, thế là cứ một tên đứng bên phải thì tên kia bên trái. Lúc nào chúng cũng cãi vã nhau, chửi bới nhau vì các cách đặt tiền và các nước đi, chúng gọi nhau là “đồ đểu

cáng” và những đồ khác nữa, sau đó chúng lại hòa giải, lại đặt tiền cho bà vô trật tự và cứ chỉ đạo bà. Cãi nhau chán, chúng cứ đặt tiền mỗi bên một kiểu, chẳng hạn, bên này đặt ô đỏ thì bên kia ô đen. Kết cục là chúng làm bà rối trí và lạc hướng, cuối cùng bà rớt nước mắt nói với tay hồ lý lớn tuổi nhất cầu xin hẳn cứu giúp bà để đuổi cổ hai tên kia đi. Hai tên này lập tức bị đuổi ra ngoài, dù cho chúng đã kêu van và quấy đạp. Cả hai đứa cũng kêu xin và chứng minh rằng bà già còn nợ tiền chúng, bà lừa dối chúng và đối xử với chúng một cách thô bạo và đê tiện. Ông Potapych khốn khổ đã rớt nước mắt kể lại cho tôi nghe tất cả những chuyện ấy ngay trong buổi tối khi bà thất trận và phàn nàn rằng chính ông nhìn thấy hai tên đã nhét căng đầy túi, chúng đã ăn cắp vô liêm sỉ và mỗi chốc lại nhét tiền vào túi. Chẳng hạn, chúng xin bà trả công cho chúng năm đồng tiền vàng, sau đó chúng đặt tiền của chúng vào cạnh tiền của bà. Khi bà thắng, chúng kêu ầm lên là tiền của chúng thắng, còn bà toàn thua. Khi chúng bị đuổi rồi Potapych mới bước lên và báo lại rằng chúng đã nhét đầy tiền vàng vào túi. Bà già lập tức nhờ hồ lý giải quyết, và mặc cho hai đứa ra sức kêu gào (giống như hai con gà bị tóm chặt), cảnh sát đã lấy sạch tiền trong túi chúng ra để trả cho bà. Mặc dù thua cuộc, nhưng bà già lại có được uy thế rõ rệt trước các anh hồ lý và trước ban quản trị cung giải trí. Dần dần danh tiếng bà lan tỏa ra khắp thành phố. Tất cả những ai đến vùng suối khoáng này từ khắp các vùng miền, những người từ thường dân đến các bậc thượng lưu đều đổ về đây ngắm xem *une vieille comtesse russe, tombée en enfance*^[79] vừa mới thua bạc đến *mấy triệu đồng*.

Nhưng bà già thắng được rất ít nhờ vào việc bà thoát ra khỏi hai tên Ba Lan. Thay chỗ hai tên đó bà lại thuê một tên thứ ba cũng là Ba Lan, tên này nói tiếng Nga thành thạo, ăn mặc như trưởng giả, nhưng vẫn giống như đầy tớ, để ria mép rậm rạp, lên mặt ta đây. Hẳn ta cũng biết “ôm chân chủ”, biết “quỳ gối”, nhưng đối với những người xung quanh thì lại kiêu ngạo, độc đoán, tóm lại, ngay từ đầu hẳn đã không coi mình là đầy tớ, mà là ông chủ của bà già. Cứ từng phút, từng bước đi hẳn lại thề thốt với bà rằng hẳn là một bậc quý nhân “danh giá”, rằng hẳn sẽ không thềm lấy một xu nào của

bà. Hẳn cứ nhắc đi nhắc lại những câu thề thốt đến nỗi bà già khiếp đảm. Nhưng chính vì tên quý nhân này ban đầu quả thật đã điều chỉnh được lối chơi của bà và bắt đầu trúng quả, nên bà không bỏ được hẳn. Một giờ sau hai tên Ba Lan mà hồi nãy đã bị đuổi đi, nay quay trở lại, đứng sau lưng bà, lại tỏ ý muốn giúp đỡ, dù chỉ là được sai vặt. Potapych thề rằng đã thấy ba tên nháy mắt cho nhau, thậm chí còn đưa vào tay nhau những vật gì đó.

Chính vì bà già không ăn trưa và hầu như không rời khỏi ghế, nên quả thực đã có một tên Ba Lan đặc dụng: hẳn chạy ngay sang quán ăn kiểm cho bà một bát nước dùng, rồi sau đó là cốc trà. Hai tên kia chạy đi mất. Nhưng đến cuối ngày, khi mọi người thấy bà đã thua sạch túi đến tấm ngân phiếu cuối cùng thì sau ghế bà bỗng xuất hiện sáu tên Ba Lan mà trước đó chưa ai trông thấy chúng và nghe thấy tên chúng. Khi bà thua đến đồng xu cuối cùng, bọn chúng không những không nghe lời bà mà còn vượt mặt bà tiến đến bàn chơi cướp tiền. Chính chúng điều khiển và đặt tiền, cãi nhau inh ỏi, chúng nói chuyện với tên quý nhân danh giá một cách sỗ sàng, còn tên quý nhân danh giá gần như đã quên là có bà ngồi đó. Thậm chí, khi bà đã thua gần hết, lúc tám giờ tối bà trở về khách sạn vẫn còn ba bốn tên không buông tha bà, chúng chạy theo hai bên ghế của bà lớn tiếng liên thoảng khẳng định rằng bà đã lừa chúng một chuyện gì đó và bà phải đền lại. Chúng cứ thế chạy đến tận khách sạn, cuối cùng người ta phải đuổi chúng đi.

Theo cách tính của Potapych thì hôm ấy bà thua cả thảy đến chín mươi ngàn rúp, không kể số tiền hôm qua bà đã thua. Tất cả các ngân phiếu, các khoản vay năm phần trăm, các cổ phiếu mang theo bà đều lần lượt đem đổi thành tiền. Tôi thấy kinh ngạc không hiểu sao bà già có thể ngồi liên bảy tám giờ trong ghế bành, hầu như không rời khỏi bàn, nhưng Potapych kể rằng có ba lần bà thắng đậm, bà lại thấy hy vọng tràn trề, nên không thể rời đi được. Tuy nhiên, các con bạc đều hiểu rằng làm sao một người có thể ngồi gần như suốt ngày một chỗ theo dõi con bài mà lại không sơ hở bên phải, bên trái.

Trong khi đó thì ở khách sạn cũng xảy ra những sự kiện hết sức quyết định. Buổi sáng, trước mười một giờ, khi bà còn ở nhà, bọn người nhà chúng tôi, tức là tướng quân và De-Grie đã quyết định đi nước cờ cuối cùng. Khi biết rằng bà quyết không rời đi, mà ngược lại, lại quay về cung giải trí, thì họ bí mật (trừ Polina) đến tìm gặp bà để thảo luận dứt khoát, thậm chí là thẳng thắn. Tướng quân trước đó thì lấy bầy và rúm ró vì những hậu quả khủng khiếp đối với ông, bây giờ bỗng nhiên vượt lên quá trớn: sau nửa giờ van xin, cầu khẩn, thậm chí thú thật mọi điều, ngay cả thú nhận tình yêu đối với m-lle Blanche (ông hoàn toàn rối trí), tướng quân bỗng lên giọng dữ dội, thậm chí quát tháo và giậm chân mắng bà rằng bà làm nhục cả dòng tộc, bà đã gây ra vụ xì căng đan cho cả thị trấn, và cuối cùng, cuối cùng ông bảo “Bà đã nhục mạ cả tên tuổi nước Nga. Việc này phải gọi cảnh sát!”. Bà già phải dùng cây gậy để đuổi ông (gậy thật đấy). Tướng quân và De-Grie còn hội ý với nhau thêm một hai lần nữa buổi sáng hôm ấy, tâm điểm của trao đổi là: đã thực sự phải dùng đến cảnh sát hay chưa? Họ bảo, này nhé, bà già bất hạnh nhưng đáng kính, bà đã qua thời minh mẫn rồi, đã thua đến đồng cuối cùng rồi, vân vân... Tóm lại là có nên thiết lập hệ thống quản chế hoặc ngăn cấm bà già hay không?... Nhưng De-Grie chỉ nhún vai và mỉm cười chế giễu tướng quân lúc này đã ba hoa hết lời và chạy xuôi chạy ngược khắp phòng. Cuối cùng De-Grie khoát tay và bỏ đi đâu mất. Đến chiều người ta bảo rằng anh này đã đi khỏi khách sạn, đã dạn trước điều gì đó hết sức quyết liệt và bí ẩn cho m-lle Blanche. Còn về phần m-lle Blanche thì từ sáng sớm đã có những động thái dứt khoát: hoàn toàn mặc xác tướng quân, thậm chí không cho tướng quân đến gặp mình nữa. Khi tướng quân chạy theo đến cung giải trí và đã thấy cô khoát tay tiểu công tước thì cả cô lẫn m-me veuve Cominges đều không đón nhận ông. Tiểu công tước cũng không cúi chào. Suốt ngày hôm ấy m-lle Blanche yêu cầu và sẵn đón để tiểu công tước nói lời quyết định. Nhưng khốn thay! Cô đã bị lừa đau đón trong phép tính với công tước! Tai họa nhỏ này xảy ra vào lúc chiều tối, khi người ta bỗng phát hiện thấy công tước một xu không dính túi, cũng đang tính cách moi

tiền chứng khoán của cô để chơi rulet. Cô giận dữ đuổi cổ ông ta ra và khóa trái cửa lại.

Sáng hôm đó tôi đến gặp ngài Astley, hoặc nói cho đúng hơn, suốt buổi sáng tôi đi tìm ngài, nhưng không tìm được. Ở nhà cũng không, cung giải trí cũng không và công viên cũng không nốt. Lần này ở khách sạn ông cũng không ăn trưa. Đến tận năm giờ chiều tôi mới thấy ông đang đi từ chỗ đường sắt đến khách sạn d'Angleterre. Ông vội vã và dăm chiêu, mặc dù nhìn nét mặt ông khó phân định đây là lo âu hay là bối rối. Ông vui mừng chìa tay cho tôi với lối nói thường gặp “A!”, nhưng không dừng bước, mà tiếp tục vội vàng đi. Tôi đi theo, nhưng dường như ông chỉ trả lời tôi qua loa, khiến tôi không kịp hỏi gì thêm. Hơn nữa, tôi lại thấy không hiểu vì sao rất ngượng mặt khi nói đến Polina, còn ông cũng không dả động gì đến nàng. Tôi kể chuyện bà già, ông chăm chú nghe nghiêm túc rồi nhún vai.

“Bà ấy thua hết.” Tôi bảo.

“Phải rồi,” ông đáp, “bà ấy chơi từ lúc tôi đi, vì thế tôi cũng đã biết là bà ấy thua. Nếu còn thời gian tôi sẽ đến cung giải trí xem chơi thế nào cho biết.”

“Ông bảo ông đi đâu?” Tôi nói to, ngạc nhiên, từ này tôi chưa hỏi.

“Tôi đi Frankfurt.”

“Ông có việc?”

“Vâng, có việc.”

Tôi biết hỏi gì thêm nữa đây? Tuy thế, tôi vẫn đi bên cạnh ông, nhưng ông đã quay người đi vào khách sạn bên đường “De quatre saisons”,^[80] gật đầu chào tôi rồi biến mất. Trở về nhà, tôi dần dần nhận ra rằng dù tôi có nói chuyện với ông đến cả hai tiếng đồng hồ thì tôi cũng không hiểu thêm được gì, bởi vì... tôi chẳng biết hỏi gì cả. Đúng, quả đúng như vậy! Bây giờ tôi không biết làm cách nào tạo ra câu hỏi.

Suốt ngày hôm ấy Polina hoặc là đi dạo chơi công viên với bọn trẻ và bà nhũ mẫu, hoặc ngồi lì trong phòng. Tướng quân thì cô đã tránh xa từ lâu, hầu như không nói gì với ông, hoặc chỉ nói những gì thật cần thiết. Từ lâu tôi đã thấy điều đó. Nhưng khi thấy tình cảnh của ông hôm nay, tôi biết ông không thể bỏ qua cô, nghĩa là giữa họ không thể không có những điều cần lý giải trong gia đình. Tuy nhiên, khi tôi trở về khách sạn sau cuộc trò chuyện với ngài Astley, tôi đã gặp Polina và đám trẻ, thì thấy trên nét mặt cô là vẻ yên bình tĩnh tại, tựa hồ mọi sóng gió trong nhà chỉ tránh xa có một mình cô. Thấy tôi chào, cô gật đầu lại. Tôi giận dữ về phòng.

Tất nhiên, tôi tránh không nói chuyện với cô, không một lần đến chỗ cô từ sau sự kiện Vurmerhelm. Trong vụ này phần nào đó là tôi đã gồng mình lên quá sức và đã vấp ngã, nhưng thời gian càng lùi xa thì trong lòng tôi cơn giận dữ càng bùng phát hơn. Giá như cô nàng không yêu tôi một tí tí tì tì nào thì có lẽ dù sao nàng cũng không được chà đạp lên những tình cảm của tôi và không được quá khinh bỉ khi nghe tôi ngỏ ý. Nàng thừa biết rằng tôi yêu nàng. Chính nàng đã để yên, đã cho phép tôi được nói như thế! Quả thật, điều đó có phần kỳ lạ. Từ lâu, khoảng hai tháng trước đây đã có một số lần tôi nhận thấy rằng nàng muốn coi tôi là bạn, một người bạn tin cậy và thậm chí nàng đã phần nào thử áp dụng như thế. Tuy nhiên, không hiểu sao điều ấy lại không thành nếp được, thay vào đó bây giờ lại là những quan hệ lạ lùng, vì thế mà tôi phải nói với nàng như vậy. Nhưng nếu như nàng ghét bỏ tình yêu của tôi, thì có sao nàng lại không cấm ngay tôi không được nói với nàng?

Tôi không bị cấm, mà thậm chí thỉnh thoảng nàng còn mời tôi đến nói chuyện là khác, và tất nhiên... nàng làm thế là để mua vui mà thôi. Chắc chắn là tôi biết, tôi thấy chắc chắn rằng nàng thấy vui sướng khi nghe tôi nói và kích động tôi cho tôi đau đớn, rồi bỗng nhiên quay ngoắt sang thái độ khinh bỉ tột cùng và sự thờ ơ. Nàng cũng biết rằng không có nàng tôi không sống được. Đã ba ngày trôi qua sau câu chuyện với nam tước, nhưng tôi vẫn

không chịu đựng nổi sự xa cách. Lúc tôi gặp nàng ở cạnh cung giải trí, trái tim tôi rung động mạnh đến nỗi mặt tôi nhợt đi. Thế nhưng không có tôi nàng cũng không chịu được. Nàng cần đến tôi chẳng lẽ lại giống như cần chú hề Balakirev?

Nàng có một điều bí mật, điều ấy đã rõ! Câu chuyện giữa nàng với bà già xuyên thấu trái tim tôi. Đã hàng ngàn lần tôi kêu gọi nàng chân thành với tôi, nàng cũng biết rằng quả thật tôi sẵn sàng vì nàng mà quyết chết. Song nàng vẫn xa tôi bằng một thứ gần như khinh bỉ, hoặc đem cuộc đời mà tôi dành cho nàng ra làm tế vật, bắt tôi làm theo những phương cách giống như đã làm với ngài nam tước! Như thế có phải là đáng căm tức hay không? Chẳng lẽ đối với nàng cả thế giới này chỉ còn là một tên người Pháp? Thế còn ngài Astley thì sao? Nhưng đến đây thì sự việc lại hoàn toàn không hiểu được. Mà thôi, lạy trời, bây giờ tôi khổ sở quá rồi!

Về đến nhà, trong cơn điên giận, tôi cầm bút viết cho nàng bức thư như sau:

Polina Aleksandrovna! Tôi thấy rõ rằng đã đến hồi mở nút vở kịch mà tất nhiên có liên quan đến cô. Tôi nhắc lại lần cuối cùng: cô cần hay không cần cái đầu của tôi đây? Nếu cô cần, dù làm bất kỳ việc gì, cô cứ sai bảo, tôi vẫn đang ngồi trong phòng tôi, ít ra thì cũng là phần lớn thời gian, và chưa đi đâu. Nếu cần, cô viết cho tôi, hoặc cho gọi tôi đến.

Tôi dán phong bì rồi nhờ chú bảo vệ hành lang mang đi, và dặn chú phải trao trực tiếp tận tay. Tôi không mong trả lời, nhưng ba phút sau anh ta trở về với thông tin rằng “xin chuyển đến ngài lời chào”.

Đến bảy giờ tôi được mời đến gặp tướng quân.

Ông đang trong phòng, ăn mặc như sắp đi đâu. Mũ và gậy chống đặt trên đi văng. Khi bước vào tôi cảm thấy như ông đang đứng giữa phòng, hai chân mở rộng, đầu cúi xuống và đang nói to cho chính mình nghe. Nhưng vừa nhìn thấy tôi ông đã kêu lên và chạy ra chỗ tôi, khiến tôi bất giác lùi lại

định chạy, ông túm chặt lấy hai tay tôi kéo ra đi vắng, ông ngồi xuống và kéo tôi ngồi ghế đối diện, không buông tay tôi, môi run rẩy, mắt đắm những hạt lệ lóng lánh trên mi, rồi nói với tôi bằng giọng van vãn:

“Anh cứu tôi! Cứu tôi! Tha thứ cho tôi!”

Tôi ngồi một lúc không hiểu gì cả, còn ông cứ nói, cứ nói, rồi nói đi nói lại mãi “Tha cho tôi! Tha cho tôi!”. Cuối cùng tôi đoán ra là ông chờ tôi cho một lời khuyên, hoặc nói cho đúng hơn, ông đã bị mọi người bỏ rơi trong nỗi lo lắng bồn chồn, ông nhớ đến tôi, gọi tôi đến, chỉ để được nói, được nói.

Ông đã bối rối, lúng túng đến cực độ. Ông chấp tay sẵn sàng quì gối trước mặt tôi (các bạn nghĩ thế nào?), để nhờ tôi đến gặp m-lle Blanche để khuyên cô quay trở về với ông và lấy ông làm chồng. Tôi nói to:

“Ông tha cho tôi, thưa tướng quân, tôi không biết bây giờ mademoiselle Blanche có còn nhớ đến tôi không? Tôi có thể làm gì được chứ?”

Nhưng từ chối cũng vô ích, ông không hiểu tôi nói gì. Rồi ông nói sang chuyện bà già, có điều nói rất lộn xộn, và ông khẳng khẳng với ý định bảo tôi đi tìm cảnh sát. Ông bỗng nhiên nổi giận:

“Chúng ta, chúng ta, tóm lại, đang sống trong một quốc gia đang hoàng, nghĩa là giới lãnh đạo phải che chở ngay lập tức những bà già như vậy! Vậy, thưa anh,” ông chuyển sang giọng che chở, ông đứng lên, đi đi lại lại trong phòng, “ngài chưa biết được điều đó,” ông quay sang một quan ngài tưởng tượng nào đấy trong góc, “rồi ngài sẽ biết thôi, phải rồi, những bà già như thế phải bắt vào khuôn vào phép mới được. Ôi, quý tha ma bắt họ đi!”

Rồi ông lại đổ kênh xuống đi vắng, một phút sau ông thở hắt hắt pha chút nước nỡ kể cho tôi rằng m-lle Blanche không lấy ông làm chồng vì bà già đến đây không báo điện tín trước, bây giờ cô mới biết rằng ông không có của thừa kế. Ông cho rằng tôi chưa biết gì chuyện này. Tôi định nói chuyện De-Grie thì ông phẩy tay.

“Nó đi rồi! Nó lấy tất cả đồ đạc của tôi. Bây giờ tôi hoàn toàn trần trụi! Tất cả số tiền mà anh mang về... tôi không biết là bao nhiêu, hình như còn lại là bảy trăm *franc*, thôi, không nói nữa, thế là hết, sau này thế nào tôi không biết, tôi không biết nữa.”

“Ông thanh toán tiền khách sạn thế nào?” Tôi hoảng hốt. “Và... sau này...”

Ông nhìn tôi đắm chiêu, có lẽ ông không hiểu, và cũng có thể là không nghe rõ. Ông định nói về Polina Aleksandrovna, về bọn trẻ, nhưng ông vội đáp: “Phải! Phải!” Nhưng ông lại quay sang nói về công tước, rằng bây giờ đi cùng ông ta là Blanche, và như thế... như thế... “Tôi biết làm gì được, hà anh Aleksei Ivanovich?” Ông bỗng quay sang tôi. “Lạy trời, tôi biết làm gì đây? Anh nói đi, bọn chúng vô ơn quá, có phải là chúng vô ơn không?”

Cuối cùng ông khóc như mưa như gió.

Không thể làm gì được với con người này, để lại ông ta một mình cũng nguy hiểm, và có thể phải cùng chịu một cuộc phiêu lưu. Tuy nhiên, tôi đã tìm được cách để tránh thoát phần nào, tôi đã bảo bà nhũ mẫu phải thường xuyên ghé mắt thăm ông, ngoài ra lại nói với anh trực hành lang, một anh chàng tinh nhanh, anh này cũng hứa sẽ để mắt đến.

Tôi vừa thoát được tướng quân thì Potapych đến chỗ tôi, bảo tôi đến gặp bà già. Lúc ấy là tám giờ, bà vừa ở cung giải trí trở về sau trận thua khất kiệt. Tôi đến nơi: bà ngồi trên ghế, mệt rũ và rõ là đã ốm. Marfa mời bà dùng trà, gần như phải ép bà uống. Giọng bà nói đã thay đổi.

“Xin chào anh Aleksei Ivanovich!” Bà nói chậm rãi và cúi đầu một cách trọng thị. “Xin lỗi vì lại làm phiền anh, anh tha thứ cho kẻ già nua này nhé. Tôi đã bỏ lại nơi đây tất cả, gần một trăm ngàn rúp. Anh nói đúng, ngày hôm qua đối với tôi là ngày không thành đạt, bây giờ tôi không còn lấy một xu dính túi. Tôi không muốn chậm trễ một phút nào nữa, đến chín giờ rưỡi là tôi sẽ đi. Tôi đã cử người đến tìm ông bạn người Anh của anh, ngài

Astley, để hỏi vay ông ấy ba ngàn *franc* trong vòng một tuần. Xin anh thuyết phục ông ta đừng có nghĩ khác và đừng từ chối. Anh bạn ơi, tôi vẫn còn khá giàu. Tôi còn được quản lý ba khu trang ấp và có hai ngôi nhà. Tiền mặt tôi cũng vẫn còn, nhưng không mang hết theo người. Tôi nói thế để ông ấy không nghi ngờ gì. Kìa, ông ấy đến rồi. Thật là con người tốt bụng.”

Ngài Astley vừa nghe gọi đã đến ngay. Không nghĩ ngợi gì và không nhiều lời, ông lập tức đưa ra ba ngàn *franc* kỳ phiếu để bà già ký tên vào đây. Xong việc, ông cúi chào đi luôn.

“Anh Aleksei Ivanovich, bây giờ anh đi đi! Chỉ còn hơn một tiếng nữa thôi. Tôi muốn nằm nghỉ, xương cốt đang đau nhức. Xin lượng thứ cho tôi, con mụ già gốc nghềch. Từ nay tôi sẽ không quở trách lớp trẻ là nhẹ dạ, còn cái ông tướng bất hạnh của các anh tôi cũng sẽ không bắt tội nữa. Tiền bạc thì tôi sẽ không cho anh ta như anh ấy mong muốn, bởi vì theo ý tôi, anh ta là con người ngu dại, có điều là tôi cũng không hơn gì. Quả thật là Chúa Trời tha cho cái tội già nua nhưng lại trừng phạt cái tội ngạo mạn. Thôi, chào anh, Marfa đâu, cho tôi đi lên.”

Thế nhưng tôi muốn đi tiễn bà già. Ngoài ra tôi còn mong chờ một điều gì đó, tôi cứ chờ sẽ có một chuyện gì xảy ra. Tôi ngồi không yên trong phòng. Tôi ra hành lang, thậm chí ra chỗ hàng cây dạo chơi đôi phút. Bức thư tôi gửi cho nàng đã rõ ràng và quyết liệt, còn tai họa hôm nay, tất nhiên, đã là tai họa cuối cùng. Trong khách sạn tôi nghe chuyện De-Grie bỏ đi. Cuối cùng, nếu nàng gạt bỏ tôi với tư cách tôi là người bạn, thì có thể, tôi với tư cách là kẻ hầu hạ nàng sẽ không bỏ tôi đâu. Dù nàng dùng tôi làm người sai bảo tôi cũng xin nghe, biết làm sao khác được!

Đến giờ tàu tôi chạy ra chỗ cầu tàu để giúp bà lên. Bà được đưa vào toa gia đình riêng. “Cám ơn anh nhiều vì sự quan tâm vô tư của anh.” Bà chia tay tôi. “Nhờ anh chuyển lời tôi đến Praskovia. Tôi đã nói với nó hôm qua rồi. Tôi sẽ chờ nó.”

Tôi đi về nhà. Qua phòng tướng quân tôi gặp bà nhũ mẫu bèn hỏi thăm

về ông.

“Ông ấy không sao đâu,” bà buồn rầu đáp. Tôi vào thăm, nhưng vừa đến cửa thì dừng ngay lại vì quá kinh ngạc. M-lle Blanche và tướng quân đang cười hô hố rất to về một chuyện gì đó. Veuve Cominges ngồi ngay trên đi văng. Tướng quân dường như vui lắm, ông nói luyên thuyên và cười liên tục như điên dại, khiến mặt ông nhăn nhúm hẳn đi và đôi mắt thì biến đâu mất. Về sau tôi được chính Blanche cho biết là chính cô đã đuổi cổ công tước, và khi thấy tướng quân khóc lóc, cô đã an ủi ông và đến thăm ông ít phút. Vị tướng khốn khổ đâu có biết rằng trong phút giây đó số phận ông đã được định đoạt, và rằng Blanche đã bắt đầu đóng gói đồ đạc để đáp chuyến tàu sớm nhất đi Paris.

Đứng trên ngưỡng cửa phòng tướng quân tôi từ bỏ ý định bước vào và lặng lẽ đi ra. Đến phòng mình, mở cửa ra, trong bóng tối nhập nhoạng tôi thấy có bóng người ngồi ở ghế trong góc. Thấy tôi xuất hiện, cái bóng không đứng lên. Tôi đến gần nhìn xem thì thấy tá hỏa: đó là Polina!

CHƯƠNG XIV



ôi kêu to lên.

“Gì thế? Gì thế?” Nàng lạc giọng hỏi, mặt tái nhợt, mắt hoang dại.

“Sao thế này? Cô lại ở nhà tôi à?”

“Tôi đã nói đến là đến. Đó là thói quen của tôi. Anh sẽ thấy ngay thôi. Anh châm nến lên!”

Tôi châm nến, nàng đứng dậy, đến gần bàn và đặt lên trước mặt tôi một bức thư đã mở.

“Anh đọc đi!” Nàng ra lệnh.

“Đây là nét bút De-Grie!” Tôi cầm bức thư, nói to. Tay tôi run lên, các dòng chữ nhảy múa. Tôi đã quên cách diễn tả chính xác của bức thư, nhưng, nhưng dù không phải đúng từng chữ một, thì cũng đúng từng ý một. Thư viết:

Mademoiselle, hoàn cảnh bất lợi buộc tôi phải rời đi ngay. Tất nhiên, chính cô cũng thấy rằng tôi không giải thích tường tận với cô cho đến lúc tình thế bị phơi bày ra hết. Việc bà già, họ bên nhà cô (de la vieille dame), đến đây và hành vi lỗ lã của bà ấy đã làm tôi hoàn toàn hết mọi thắc mắc. Công việc của tôi hỏng hết cũng khiến tôi không còn nuôi bất kỳ hi vọng ngọt ngào nào nữa mà suốt một thời gian tôi đã từng ấp ủ. Tôi hối tiếc thời gian qua, nhưng hy vọng rằng trong hành vi của tôi cô không thấy có gì không xứng đáng với một người quân tử và chính trực (gentilhomme et honnête homme).^[81] Sau khi đã bị mất gần như toàn bộ số tiền bố cô nợ tôi, tôi rơi vào thế phải gấp rút tận dụng tất cả những gì tôi còn: tôi đã thông

báo về Petersburg cho tất cả bạn bè phải chỉ đạo bán ngay lập tức những tài sản cầm cố cho tôi, tuy nhiên tôi cũng biết rằng ông bố nhẹ dạ của cô đã tiêu hết số tiền riêng của cô, nên tôi đã tha cho ông ấy năm mươi ngàn franc và với số tiền ấy tôi lấy lại cho ông ta một phần tiền cược vào tài sản của ông, cho nên bây giờ cô có thể lấy lại tất cả những gì đã mất, một khi cô yêu cầu ông ta trả cô theo luật định. Thưa m-lle, tôi hi vọng rằng trong bối cảnh hiện nay hành động của tôi sẽ là có lợi cho cô. Tôi cũng hy vọng rằng bằng hành động này tôi thực hiện được đầy đủ nghĩa vụ của một con người chân chính và cao thượng. Cô hãy tin rằng ký ức về cô sẽ in đậm muôn đời trong trái tim tôi.

“Thế là rõ rồi.” Tôi nói với Polina. “Chẳng lẽ cô có thể chờ một điều gì khác?” Tôi bực bội nói thêm.

“Tôi không chờ gì cả.” Nàng đáp lại, có vẻ đã bình tâm, nhưng giọng nói vẫn có gì run rẩy. “Tôi đã quyết định tất cả rồi. Tôi đã đọc được ý nghĩ của anh ta và biết anh ấy nghĩ gì. Anh ấy nghĩ rằng tôi đi tìm... cái điều tôi sẽ khẳng định...” Nàng dừng lại, cắn môi, im lặng, không nói tiếp. “Tôi cố tình tỏ ra khinh bỉ anh ta gấp hai lần,” nàng nói tiếp, “tôi chờ xem anh ta thế nào? Nếu nhận được điện về của thừa kế, thì tôi sẽ ném món nợ của tên ngu ngốc kia (cha nuôi) cho anh ta và tổng cổ anh ta đi! Từ lâu, lâu lắm tôi đã căm thù anh ta. Anh ta khác hoàn toàn con người trước đây, một ngàn lần không phải, còn bây giờ, bây giờ! Bây giờ bỏ được anh ta thì hạnh phúc biết mấy... tôi nhổ toẹt vào cái mặt mo ấy và năm mươi ngàn đồng, thế là xong chuyện!”

“Nhưng cái văn tự, cái văn tự cầm cố năm mươi ngàn đồng mà anh ta không trả lại, bây giờ nằm trong tay tướng quân phải không? Cô hãy lấy về và chuyển cho De-Grie!”

“Ồ, không phải thế! Không phải thế!...”

“Đúng rồi, đúng rồi, không phải! Nhưng bây giờ tướng quân có khả năng làm gì? Thế còn bà già?” Tôi bỗng nói to lên.

Polina dường như đang trí và chăm chú nhìn tôi.

“Anh hỏi bà già làm gì?” Polina bực bội nói. “Tôi không thể đi đến chỗ bà ấy được... Mà tôi cũng không muốn ai tha thứ cho tôi.” Nàng nói thêm như bị kích động.

“Làm thế nào được!” Tôi kêu to. “Làm sao cô có thể yêu được De-Grie! Một thằng đểu, đểu cáng! Nếu cô muốn, tôi sẽ đấu súng giết chết hắn! Bây giờ hắn ở đâu?”

“Anh ta ở Frankfurt và sẽ ở đó ba ngày.”

“Chỉ cần cô nói một tiếng là tôi lên đường, ngay ngày mai, chuyển tàu sớm nhất.” Tôi nói với chút nhiệt tình ngu xuẩn.

Nàng cười phá lên: “Anh ta sẽ bảo rằng trước hết phải trả năm mươi ngàn *franc* cái đã, mà việc gì anh ta phải đánh nhau?... Thật là dở hơi!”

“Nhưng mà lấy đâu ra năm mươi ngàn *franc*,” tôi nghiêng rặng nhắc lại, “làm như nhật được của đánh rơi không bằng? Cô nghe đây: còn ngài Astley?” Tôi quay sang nàng với một ý nghĩ lạ lùng.

Mắt nàng sáng lên.

“Thế nào? Chẳng lẽ anh muốn em thay mặt anh đến gặp ông bạn người Anh ấy sao?” Nàng nói, nhìn xoáy vào mặt tôi, miệng mỉm cười đau khổ. Lần đầu tiên trong đời nàng xưng hô với tôi là anh và em.

Có lẽ vào phút giây đó nàng đã choáng váng vì cảm động, nàng đột nhiên ngồi xuống đi vắng tựa hồ mệt xỉu.

Tựa như có sét đánh xuống đầu tôi, tôi đứng đấy, không tin vào mắt, vào tai mình nữa! Thôi chết, nàng yêu mình thật! Nàng đến với tôi chứ không phải đến với ngài Astley! Nàng đến đây, một người con gái, đến một mình, vào trong phòng tôi, trong khách sạn, như thế là nàng công khai hủy hoại thanh danh mình chứ! Tôi cứ đứng trước mặt nàng và chưa hiểu gì cả!

Một ý nghĩ hoang đại nảy sinh trong đầu tôi.

“Polina! Cho tôi một giờ thôi! Em đợi đây một tiếng đồng hồ và... tôi sẽ quay lại. Có việc cần lắm! Rồi em sẽ biết! Cứ ở đây! Ở đây!”

Tôi chạy ù ra khỏi phòng, không đáp lại cái nhìn ngạc nhiên và nghi vấn của nàng, nàng gọi to với tôi, nhưng tôi không quay lại.

Phải, đôi khi một ý nghĩ hoang đại nhất, thoát đầu là một ý nghĩ không tưởng, trước đó nó nằm yên vị trong đầu chắc chắn đến nỗi tưởng chừng như là có thể thực hiện được... Hơn thế nữa, nếu nó kết hợp được với một khát vọng mạnh mẽ thì đôi khi nó lại được coi là một cái gì đó cực đoan, nhất thiết và tiền định, một cái gì đó không thể không xảy ra! Có thể ở đây còn có cả một liên hợp những dự cảm, một sự gia tăng mãnh liệt của ý chí, của khả năng tự đầu độc mình bằng thói tưởng tượng, hoặc là có một cái gì đó tôi không biết nữa, nhưng với tôi, trong buổi chiều nay (buổi chiều mà trong đời mình tôi sẽ không bao giờ quên) đã xảy ra một sự kiện thật là tuyệt vời. Sự kiện này hoàn toàn có thể chứng minh được bằng số học, nhưng không hiểu sao cho đến bây giờ đối với tôi nó vẫn là tuyệt vời. Vì sao? Vì sao niềm tin hồi ấy lại cứ hằn sâu, in đậm trong tôi, mà lại là từ cái hồi xa xưa ấy kia chứ? Rõ ràng là tôi đã nghĩ đến điều đó, tôi xin nhắc lại với các bạn đến một trường hợp không phải nằm trong số các sự kiện khác (cũng có thể là không nằm trong ấy), mà là về một sự kiện không thể không xảy ra được!

Bây giờ là mười một giờ mười lăm phút, tôi bước vào cung giải trí với niềm tin chắc chắn và đồng thời với tâm trạng hồi hộp chưa bao giờ có. Các phòng chơi còn khá đông người, dù chỉ ít bằng nửa buổi sáng.

Lúc mười một giờ tại các bàn chơi chỉ còn lại những con bạc thật sự và máu mê. Đối với họ vùng sôi náo này chẳng có gì ngoài bàn rulet, họ đến đây chỉ vì nó, họ ít để ý đến những gì xảy ra xung quanh, chẳng quan tâm gì suốt cả mùa chơi, họ chơi suốt từ sáng đến tối, sẵn sàng chơi thâu đêm suốt

sáng nếu có thể, họ luôn bức mình khi phải ra về vì đến mười hai giờ phòng chơi đóng cửa. Lúc gần mười hai giờ trước khi đóng cửa anh hồ lý lớn tuổi nhất giống già “Les trois derniers coups, messieurs!”^[82] trong ba ván này các con bạc đôi khi đặt toàn bộ số tiền trong túi, và quả thật, thường là họ thua hết. Tôi đi đến chỗ cái bàn mà bấy nay bà già vẫn ngồi, người không đông lắm nên tôi dễ dàng chiếm chỗ bên cạnh. Ngay trước mắt tôi, trên nền vải xanh có đề chữ: “Passe!”

Passe. Đó là một dãy số từ mười chín đến ba mươi sáu. Dãy đầu tiên từ một đến mười tám gọi là “Manque”, nhưng tôi cần quái gì cái dãy đó? Tôi không tính đến, thậm chí là không nghe ván cuối cùng rơi vào số nào, không hỏi đến chuyện ấy, mà bắt đầu chơi ngay, giống như một người mới hơi hơi biết tính toán. Tôi lấy ngay ra toàn bộ số tiền của tôi là hai mươi *friedrich* vàng và ném vào chữ “passe” trước mặt.

“Vingt deux!”^[83] Anh hồ lý kêu lên.

Tôi thắng. Tôi lại đặt tất cả, cả tiền cũ lẫn tiền thắng.

“Trente et un!”^[84] Anh hồ lý hô to. Tôi lại thắng. Tổng cộng tôi có tám mươi *friedrich* vàng. Tôi chuyển cả tám mươi đồng sang mười hai số giữa (thắng gấp ba, nhưng lại lỡ hai cơ hội). Bánh xe quay, xuất hiện hai mươi bốn. Tôi được gạt về ba gói, mỗi gói năm mươi đồng *friedrich* vàng và mười đồng kim loại vàng, kể cả số tiền trước thì tôi đã có hai trăm *friedrich*.

Tôi lên cơn say, tôi chuyển toàn bộ số tiền sang ô đỏ. Rồi bỗng nhiên tôi giật mình! Lần đầu tiên trong suốt buổi chiều tối, trong suốt cuộc chơi, tôi thấy ớn lạnh xương sống và chân tay run rẩy. Tôi thấy hoảng sợ và trong giây lát nhận ra rằng đối với tôi thua cuộc có nghĩa là thế nào! Toàn bộ cuộc đời tôi là ở đây!

“Rouge!” Anh hồ lý reo lên. Tôi thở một hơi dài, toàn thân tôi râm ran như kiến lửa đốt. Người ta thanh toán với tôi bằng ngân phiếu, hẳn là tôi đã có bốn ngàn *florin* và tám mươi *friedrich* vàng (tôi vẫn còn có thể theo dõi

việc tính toán).

Sau đó, tôi vẫn còn nhớ, tôi lại đặt hai ngàn *florin* vào mười hai số giữa và tôi đã thua, tôi đặt số vàng của tôi và tám mươi *friedrich* vàng và tôi lại thua. Tôi điên lên, tôi đem số tiền còn lại hai ngàn *florin* đặt vào mười hai số đầu, tôi cầu may, không tính toán gì! Tuy nhiên, có một giây chờ đợi giống hệt như ấn tượng mà m-lle Blanche cảm thấy khi bà bay từ quả cầu khí xuống đất ở Paris.

“Quatre!”^[85] Anh hồ lý reo lên. Vị chi, kể cả lần đặt trước, tôi có sáu ngàn *florin*. Tôi đã nhìn mọi người với con mắt của kẻ chiến thắng. Bây giờ tôi không sợ gì, không sợ gì cả, tôi ném bốn ngàn *florin* vào ô màu đen. Tiếp sau tôi còn có chín người nữa lao tới, cũng đặt tiền vào ô đen. Mấy anh hồ lý nhìn nhau, nói gì với nhau. Xung quanh mọi người chờ đợi.

Con đen xuất hiện. Tôi không nhớ gì đến chuyện tính toán, không nhớ trình tự đặt tiền. Tôi chỉ nhớ một điều như trong mơ là tôi chiến thắng, hình như là mười sáu ngàn *florin*. Bỗng nhiên tôi bị ba ván bất hạnh, tôi bỏ mất mười hai ngàn trong đó. Tôi đặt nốt bốn ngàn vào ô “passe” (nhưng hầu như tôi không cảm thấy gì, tôi chỉ chờ đợi một cách máy móc, không suy nghĩ gì cả), sau đó tôi thắng, rồi tôi thắng thêm liên tục bốn lần nữa. Tôi chỉ nhớ rằng tôi đã thu về bạc ngàn, tôi cũng ghi nhận rằng những số thường xuất hiện hơn cả là những số mười hai giữa mà tôi đã chơi nhiều nhất. Chúng xuất hiện dường như thường xuyên, xuất hiện ba, bốn lần liên, sau đó biến mất đến hai lần, rồi sau đó lại trở lại ba hay bốn lần. Tính đều đặn đáng ngạc nhiên này đôi khi gặp thành chùm, và chính điều ấy làm lạc hướng những con bạc thích ghi chép, lúc nào cũng nhắm nhe bút chì trong tay. Thực tế đã thấy những chuyện thật là nực cười!

Tôi tính từ lúc tôi chơi đến giờ không quá nửa tiếng. Bỗng nhiên anh hồ lý nhắc tôi rằng tôi đã thắng được ba mươi ngàn *florin*, và vì nhà cái không đáp ứng được hơn số tiền đó trong một lần, nên phòng rulet này sẽ đóng cửa cho đến sáng mai. Tôi thu về toàn bộ số vàng của tôi, bỏ vào túi, lấy các

ngân phiếu rồi đi sang bàn khác ở phòng bên, nơi có trò rulet. Cả một dòng người chạy ùa theo tôi, họ dẹp chỗ thoáng cho tôi đứng, tôi lại tiếp tục đặt tiền, liều mạng, không tính toán. Tôi không hiểu điều gì đã cứu thoát tôi!

Tuy nhiên, đôi khi tôi cũng có đôi chút tính toán. Tôi liên hệ đến những con số khác và những cơ may khác, nhưng chẳng bao lâu tôi lại bỏ qua, lại đặt lại mà hầu như không có nhận thức gì. Có thể là tôi rất đãng trí, tôi nhớ rằng các anh hồ lý đã mấy lần chỉnh lại cách chơi của tôi. Tôi mắc những sai lầm thô thiển. Hai bên thái dương tôi đầm mồ hôi và đôi tay run rẩy. Bọn Ba Lan lao đến giúp đỡ nhưng tôi không nghe. Hạnh phúc không bị gián đoạn! Xung quanh tôi bỗng vang lên tiếng hô và tiếng cười “Hoan hô!”, “Hoan hô!”. Mọi người hô, nhiều người còn vỗ tay. Tôi thu được ngay ba mươi ngàn *florin*, và nhà cái lại phải đóng cửa đến mai!

Có tiếng người đứng bên phải nói vào tai tôi:

“Về đi! Về đi!” Đó là anh chàng Do Thái người Frankfurt. Lúc nào anh ta cũng đứng cạnh tôi và có lẽ đôi lúc đã giúp tôi khi chơi.

“Lạy Chúa, anh về đi!” Lại có tiếng nói bên trái. Tôi đưa mắt nhìn sang. Đó là một thiếu phụ ăn mặc lịch sự và nết nã, tuổi dưới ba mươi, gương mặt có vẻ ốm đau, xanh xao, mệt mỏi, nhưng vẫn gợi nhớ đến vẻ xinh đẹp tuyệt vời ngày trước. Lúc ấy tôi nhét đầy các ngân phiếu vào cộm cả túi, rồi tôi vơ nốt chỗ vàng còn lại trên bàn. Lấy hết gói cuối cùng năm mươi *friedrich* vàng tôi lẳng lẳng nhét vào bàn tay thiếu phụ xanh xao. Tôi thấy thật tha thiết muốn làm việc đó, và tôi còn nhớ, những ngón tay mảnh mai của nàng nắm chặt lấy tay tôi ra dấu cảm ơn nồng nàn. Tất cả diễn ra trong tích tắc.

Thu dọn xong, tôi chuyển sang bàn trente et quarante.

Ngồi quanh bàn này là nhóm quý tộc. Ở đây không chơi rulet, mà là đánh bài. Nhà cái chỗ này đáp ứng được một trăm ngàn *taler* một lần. Lô đặt nhiều nhất cũng chỉ là bốn ngàn *florin*. Tôi hoàn toàn không biết chơi và hầu như không biết đặt thế nào, ngoài các ô đỏ và đen mà ở đây cũng có. Tôi lại

bám vào hai ô này. Cả đám chơi bu vào xung quanh. Tôi không nhớ rằng lúc ấy tôi có lúc nào nhớ đến Polina hay không. Tôi chỉ cảm thấy niềm khao khát không thể nào kìm hãm nổi là được vợ lấy tất cả những ngân phiếu xếp thành đống trước mặt tôi.

Quả là số phận xui khiến. Lần này, như cố ý, lại xảy ra một tình huống khá là thường được lặp lại trong cuộc chơi. Thí dụ, hạnh phúc gắn vào màu đỏ và không rời bỏ ô này đến mười, thậm chí mười lăm lần liền. Ngày hôm kia tôi nghe nói rằng tuần trước ô đỏ đã thắng hai mươi hai lần liền, bên roulette không thể nào có được như thế và người ta đã đem kể với niềm kinh ngạc. Chắc hẳn mọi người sẽ bỏ ngay ô đỏ, và sau đó tới mười lần không ai dám liều đặt vào ô này nữa. Nhưng với ô đen là ô đối lập với ô đỏ cũng không có ai trong số những con bạc lão luyện đặt tiền vào. Tay chơi lão luyện biết thế nào là “tính bướng bỉnh của cơ hội”. Chẳng hạn, có mười sáu lần con đỏ thắng, nhưng đến lần thứ mười bảy phần thắng đành hoàng nằm sang bên đen. Cả một đám con bạc mới vào nghề lao sang ấy, tiền đặt tăng lên gấp đôi, gấp ba, và rồi người ta lại thua sạch trơn.

Nhưng tôi, theo cái cách bướng bỉnh kỳ lạ riêng, tôi để ý thấy con đỏ xuất hiện bảy lần liền, nên tôi bám vào đó. Tôi khẳng định rằng tôi làm thế thì nửa phần là do tôi tự ái, tôi muốn làm các khán giả kinh ngạc vì thói liều lĩnh điên cuồng và, ôi, thật là một cảm giác lạ lùng, tôi nhớ như in rằng bỗng nhiên, cũng chẳng phải vì tự ái, tôi bỗng khao khát được liều mạng đến kinh khủng. Có thể vì trải qua từng ấy cảm xúc, tâm hồn vẫn chưa no đủ, mà chỉ bị cảm xúc kích động, nên nó đòi hỏi thêm nhiều cảm xúc nữa, những cảm xúc mạnh nữa, mạnh nữa, mạnh đến độ thân xác mệt lả rũ rượi. Tôi không nói dối, nếu như luật chơi cho phép đặt đến năm mươi ngàn *florin* một lượt thì tôi cũng đặt ngay. Mọi người xung quanh kêu rõ lên rằng điên cuồng quá rồi, rằng con đỏ đã xuất hiện lần thứ mười bốn!

“Monsieur a gagné déjà cent mille florins”^[86] Bên cạnh tôi có tiếng ai reo lên.

Tôi bừng tỉnh. Thế nào? Hôm nay tôi đã thắng một trăm ngàn *florin*! Tôi cần hơn nữa để làm gì? Tôi nhào người ra đồng ngân phiếu, vơ hết vào túi, không cần tính đếm, tôi vơ nốt chỗ vàng, các gói tiền rồi chạy khỏi cung giải trí. Tôi đi qua các phòng, ai cũng cười rộ, khi thấy túi tôi dày cộm và đáng tôi đi lão đảo vì vàng nặng. Tôi nghĩ số vàng cũng phải được trên nửa pud.^[87] Có mấy bàn tay chìa ra phía tôi, tôi nhúm cho mỗi người một ít. Hai người Do Thái giữ tôi lại chỗ cửa. Họ bảo:

“Ông dừng cảm lắm! Dừng cảm lắm! Nhưng sáng mai ông phải đi ngay, càng sớm càng tốt, nếu không, ông sẽ thua sạch sành sanh đấy!”

Tôi không nghe. Lối hàng cây tối tăm, xòe bàn tay nhìn không rõ ngón. Từ đây về khách sạn còn chừng nửa cây số. Tôi chưa bao giờ sợ kẻ trộm, kẻ cướp, mặc dù người tôi nhỏ con, nhưng bây giờ tôi cũng không nghĩ đến chúng. Tuy thế, tôi không nhớ tôi nghĩ gì trên đường, đầu óc lung tung. Tôi chỉ cảm thấy cái khoái lạc kinh khủng của thành đạt, chiến công và sức mạnh, tôi không biết diễn tả thế nào. Thấp thoáng trước mắt tôi là hình bóng Polina. Tôi nhớ và nhận thức được rằng tôi đang đi đến chỗ nàng, tôi sẽ gặp nàng, sẽ kể cho nàng nghe, cho nàng xem... nhưng tôi lại chợt nhớ ra những điều trước đây nàng đã nói và vì sao tôi đi cung giải trí, và tất cả những cảm giác mới đây của tôi, mới một tiếng rưỡi trước đây thôi, bây giờ có vẻ như đã là một cái gì xa lắm, đã cũ mèm, một cái gì đó mà chúng ta sẽ không nhớ đến nữa, bởi vì bây giờ tất cả sẽ được bắt đầu lại từ đầu. Gần đến cuối đường cây tôi bỗng thấy khiếp hoảng “Nếu bây giờ có kẻ giết mình và cướp của thì sao?”. Cứ mỗi bước, nỗi khiếp hoảng lại tăng lên gấp đôi. Tôi đi như chạy. Đến cuối đường cây thì bỗng sáng lòa lên cả tòa nhà khách sạn với không biết bao nhiêu ánh đèn rực rỡ. Lạy Chúa: về đến nhà rồi!

Tôi chạy một mạch về đến phòng mình và mở toang cửa. Polina ngồi đó, chỗ đi vắng, trước ngọn nến cháy sáng, hai tay khoanh lại. Nàng nhìn tôi kinh ngạc và, tất nhiên, lúc đó trông tôi khá là dị dạng. Tôi dừng lại trước mặt nàng và ném lên bàn toàn bộ đồng tiền của tôi.

CHƯƠNG XV

ôi vẫn còn nhớ, nàng nhìn chăm chú xoáy vào mặt tôi, nhưng không đứng lên, thậm chí cũng không thay đổi thế ngồi.

“Tôi đã thắng được hai trăm ngàn *franc*.” Tôi kêu lên, tay ném xuống bàn bọc tiền cuối cùng. Cả một đống những ngân phiếu và những cọc vàng chiếm toàn bộ mặt bàn, tôi không thể rời mắt khỏi đống của cải ấy, và có những phút tôi hoàn toàn quên Polina. Có lúc tôi sắp xếp lại đống ngân phiếu cho ngăn nắp, xếp chúng vào một chỗ, lúc thì xếp riêng vàng vào một nơi, lúc thì ném tất cả xuống rồi rảo bước đi lại khắp phòng, vừa đi vừa nghĩ, sau đó lại về chỗ bàn, lại bắt đầu đếm tiền. Bỗng nhiên, chợt nhớ ra điều gì, tôi lao ra cửa, đóng chặt lại và khóa cửa hai vòng quay chìa. Sau tôi dừng lại suy nghĩ trước cái va li nhỏ của tôi.

“Chẳng lẽ bỏ vào va li này đến tận sáng mai sao?” Tôi hỏi và quay lại chỗ Polina, bỗng nhớ đến nàng. Nàng vẫn ngồi nguyên một chỗ không động đậy, nhưng vẫn theo dõi tôi. Nét mặt nàng có vẻ lạ lùng, tôi không thích nét mặt ấy! Tôi không nhầm nếu nói rằng đó là nét thù hận.

Tôi bước nhanh đến chỗ nàng.

“Polina, đây là hai mươi lăm ngàn *florin*, đó là năm mươi ngàn *franc*, thậm chí còn hơn. Cô cầm lấy, ngày mai ném vào mặt chúng nó.”

Nàng không trả lời.

“Nếu cô muốn, tôi sẽ tự mang đến, lúc sáng sớm. Được chứ?”

Nàng bỗng cười vang, cười hồi lâu.

Tôi kinh ngạc và đau xót nhìn nàng. Tiếng cười ấy rất giống tiếng cười

giấu cột thường xuyên mới đây của nàng đối với tôi những khi tôi tỏ tình sôi nổi nhất. Cuối cùng nàng ngừng lại và chau mày, nghiêm nghị quay sang nhìn tôi.

“Tôi không cầm tiền của anh.” Nàng khinh bỉ nói.

“Thế nào? Sao vậy?” Tôi kêu lên. ” Polina, sao vậy?”

“Tôi không cầm tiền vô nghĩa.”

“Tôi đưa cho cô với tư cách là bạn, tôi dành cả cuộc đời tôi cho cô.”

Nàng tò mò nhìn tôi hồi lâu, tựa như muốn chui vào tâm khảm tôi.

“Anh cho tôi nhiều quá.” Nàng cười mai mỉa. “Người tình của De-Grie không xứng đáng được năm mươi ngàn *franc*.”

“Polina, cô có thể nói với tôi như vậy ư?” Tôi đau xót nói. “Tôi lại bằng De-Grie ư?”

“Tôi căm thù anh! Phải... phải! Tôi không yêu anh bằng yêu De-Grie.” Nàng kêu to, mắt bỗng lóe sáng.

Bây giờ nàng lấy tay ôm mặt, nàng lên cơn thần kinh. Tôi lao đến bên nàng.

Tôi hiểu rằng lúc vắng tôi đã xảy ra một chuyện gì đó. Hầu như nàng đã không còn là mình nữa rồi.

“Anh mua tôi đi! Anh muốn thế không? Muốn không? Với giá năm mươi ngàn *franc*, giống De-Grie?” Nàng rên lên trong cơn co giật. Tôi ôm lấy nàng, hôn tay nàng, hôn chân nàng, tôi đã quỳ xuống.

Cơn thần kinh qua đi. Nàng đặt cả hai tay lên hai vai tôi, nhìn tôi chăm chú, dường như muốn đọc điều gì trên nét mặt tôi. Nàng nghe tôi, nhưng rõ ràng không nghe thấy tôi nói gì. Trên gương mặt nàng là nỗi lo âu và nét trầm tư. Tôi sợ thay cho nàng. Tôi thấy rõ rằng trí óc nàng đang lung lay. Có lúc nàng nhẹ nhàng âu yếm tôi, nụ cười tin cậy đã thoáng hiện trên môi, có

lúc nàng đẩy tôi ra rồi lại nhìn tôi với đôi mắt tối sập xuống.

Rồi bỗng nhiên nàng đứng lên ôm chầm lấy tôi.

“Anh yêu em, yêu em phải không?” Nàng nói. “Chính vì em mà anh suýt đánh nhau với nam tước.” Rồi nàng lại cười lớn, tựa như trong ký ức có cái gì đó buồn cười lắm và dịu dàng lắm. Nàng vừa khóc vừa cười lẫn lộn. Tôi biết làm gì đây? Tôi như lên cơn sốt. Tôi vẫn còn nhớ, nàng nói gì với tôi, nhưng hầu như tôi không hiểu. Cứ như nàng nói mớ, nói ngọng, nàng muốn kể thật nhanh cho tôi nghe một chuyện gì đó, kiểu nói mớ nhưng thỉnh thoảng lại chen vào những tiếng cười vui vẻ nhất khiến tôi mất phương hướng. Nàng nhắc đi nhắc lại “Không, không, anh thật đáng yêu, thật đáng yêu. Anh thật thủy chung với em!”. Rồi nàng lại đặt tay lên vai tôi, nhìn sâu vào mắt tôi và lại nhắc lại “Anh yêu em, yêu em... yêu em mãi chứ?”. Tôi không rời mắt khỏi nàng, tôi chưa bao giờ thấy nàng có trạng thái âu yếm và yêu đương cao độ như vậy, quả thật, tất nhiên, đó là cơn mơ, nhưng... khi bắt gặp cái nhìn say sưa của tôi, nàng bỗng mỉm cười tinh quái, và chẳng có lý do gì nàng cũng bắt đầu nói về ngài Astley.

Tuy nhiên, về ngài Astley thì nàng nói liên tục (đặc biệt khi nàng nói về những chuyện đã qua), nhưng là về cái gì thì tôi không thể nắm bắt được, có lẽ nàng cũng cười giễu ông ấy, nàng nhắc lại liên tục là ông ấy chờ đợi... và rằng không hiểu tôi có biết không, rằng bây giờ đây ông đang đứng ngoài cửa sổ? “Phải rồi, phải rồi, ngoài cửa sổ, không tin anh cứ mở ra mà xem, mở ra mà xem, ông ấy đứng ngoài đó, đứng ngoài đó!”. Nàng đẩy tôi ra chỗ cửa sổ, nhưng khi tôi có hành động bước đi thì nàng cười rũ ra, tôi dừng lại bên nàng thì nàng ôm chầm lấy tôi.

“Chúng ta sẽ đi chứ? Ngày mai chúng ta sẽ đi chứ?” Nàng bỗng có ý nghĩ bất an. “Thế nào...” nàng bỗng suy nghĩ “chúng ta sẽ đuổi theo bà, anh nghĩ thế nào? Em nghĩ, đến Berlin chúng ta sẽ bắt kịp. Anh nghĩ xem bà sẽ nói gì, khi chúng ta đuổi kịp và bà nhìn thấy chúng ta? Còn ngài Asley? Con người ấy không thể chạy khỏi Shlangenberg, anh nghĩ thế nào?” Nàng cười

ha hả. “Anh nghe đây: anh có biết mùa hè tới ông ấy đi đâu không? Ông ấy muốn lên Bắc Cực để nghiên cứu khoa học và mời em đi theo ha... ha... ha! Ông ấy nói rằng chúng ta, những người Nga, nếu không có những người châu Âu thì chúng ta không biết gì và không có khả năng làm gì.... Nhưng ông ấy cũng là người tốt! Anh biết không, ông ấy tha thứ cho tướng quân đấy. Ông ấy bảo rằng... Blanche... rằng tình yêu... Thôi, em không biết, không biết.” Nàng bỗng nhắc lại, như vừa nói xong lại hoang mang. “Họ thật đáng thương, em thấy thương họ, thương cả bà già... Mà anh nghe đây, anh nghe đây, anh giết De-Grie ở đâu được? Chẳng lẽ, chẳng lẽ anh định giết người? Ôi, ngốc quá! Chẳng lẽ anh nghĩ rằng em cho phép anh đánh nhau với De-Grie sao? Cả nam tước anh cũng không giết được đâu.” Nàng bỗng cười vang rồi nói thêm. “Ôi, lúc đó anh với nam tước buồn cười quá, em ngồi ở ghế dài nhìn hai người, lúc em bảo anh đi, anh lừng khừng mãi. Lúc ấy em cười ghê lắm, cười ghê lắm.” Nàng vừa nói vừa cười vang.

Rồi bỗng nhiên nàng lại ôm hôn tôi, lại ghé sát mặt vào mặt tôi một cách say đắm, dịu dàng. Tôi không còn nghĩ gì nữa, không nghe thấy gì nữa. Đầu óc tôi quay cuồng...

Tôi nghĩ rằng lúc tôi tỉnh dậy là khoảng bảy giờ sáng, mặt trời đã chiếu vào phòng. Polina ngồi cạnh tôi và nhìn tôi ngơ ngác, dường như vừa thoát ra khỏi bóng tối và đang sắp xếp lại ký ức. Nàng cũng vừa tỉnh giấc và đang chăm chú nhìn đồng tiền trên bàn. Đầu tôi đau nhức và nặng trĩu. Tôi định nắm tay Polina. Nàng bỗng đẩy tôi ra và rời khỏi đi vắng. Ngày mới thật ảm đạm, gần sáng đã mưa. Nàng ra đứng cạnh cửa sổ, mở toang ra, nghiêng đầu và ngực ra ngoài, khuỷu tay chống xuống khung cửa, đứng ba phút như thế, không quay nhìn tôi, không nghe tôi nói gì với nàng. Tôi hoảng sợ nghĩ bây giờ có chuyện gì xảy ra thì sao? Nhưng rồi nàng đứng thẳng lên, rời khỏi cửa sổ, đi về chỗ bàn, nhìn tôi với con mắt căm thù cao độ, đôi môi run lên vì tức giận:

“Bây giờ anh trả lại tôi năm mươi ngàn *franc*!”

“Polina, lại thế rồi ! Lại thế rồi!” Tôi nói.

“Hay là anh thay đổi ý kiến? Ha... ha... ha... Có lẽ anh tiếc?

Hai mươi lăm ngàn *florin* đếm xong hôm qua vẫn nằm trên bàn. Tôi cầm lên và đưa cho nàng.

“Bây giờ tiền này là của tôi? Đúng không? Đúng không?” Nàng cầm tiền trong tay, giận dữ hỏi.

“Mãi mãi là của cô!” Tôi nói.

“Vậy thì năm mươi ngàn *franc* của anh đây!” Nàng vung tay, ném về phía tôi. Gói tiền văng trúng mặt tôi rồi rơi xuống đất. Polina chạy ra khỏi phòng.

Tất nhiên, tôi biết rằng tâm thần nàng hỗn loạn, mặc dù tôi không hiểu tình huống tức thời lúc đó. Sự thực là trước đây một tháng nàng đã ốm. Nhưng cái gì là nguyên nhân của trạng thái ấy, và cái chính là của cách hành xử vừa rồi? Có phải là niềm tự trọng của nàng bị xúc phạm? Việc nàng quyết định, thậm chí là đến với tôi, làm nàng thất vọng chẳng? Hay là tôi vô ý để nàng thấy rằng tôi huênh hoang về hạnh phúc của mình, trên thực tế cũng giống như De-Grie, tôi tặng nàng năm mươi ngàn *franc* là tôi muốn xa nàng chẳng? Thực lòng, tôi biết rằng không có điều ấy. Tôi nghĩ trong lỗi này phần nào có thói sĩ diện hão của nàng, thói sĩ diện khiến nàng không tin tôi, xúc phạm tôi, mặc dù tất cả những cái đó là hiện hữu, nhưng có thể nàng không thấy rõ. Trong trường hợp này, tất nhiên, tôi phải gánh chịu thay cho De-Grie và phải chịu lỗi, dù lỗi không phải là lớn. Một sự thực, đấy chỉ là những lời mê sảng, một sự thực nữa, tôi biết rằng nàng đang trong cơn mê sảng và tôi lại... không để ý đến tình huống đó. Bây giờ nàng không thể tha thứ cho tôi điều ấy sao? Đúng rồi, nhưng đó là chuyện bây giờ, còn lúc ấy thì sao? Thực ra cơn mê sảng và bệnh tật của nàng không đủ mạnh để nàng quên việc làm của mình, khi cầm thư của De-Grie đến với tôi, có phải thế không? Có nghĩa là nàng biết việc mình làm đấy chứ.

Tôi hối hả vợ tất cả năm ngân phiếu và đồng vàng của mình nhét xuống dưới chăn nệm, phủ kín lên rồi chạy ù ra ngoài, sau khi Polina đi ra được mười phút. Tôi tin rằng nàng chạy về phòng nàng, tôi muốn lặng lẽ chạy đến chỗ họ và đến chỗ tiền sảnh để hỏi nhũ mẫu về sức khỏe của bà già. Đến cầu thang tôi gặp bà nhũ mẫu và tôi thật kinh ngạc khi biết rằng Polina vẫn chưa về phòng và chính bà đang đến chỗ tôi tìm nàng. Tôi bảo:

“Vừa mới đây thôi, vừa mới rồi đây. Cô ấy vừa rời khỏi chỗ tôi cách đây mười phút, cô ấy trốn đi đâu được nhỉ?”

Bà nhìn tôi ra ý trách.

Nhưng hóa ra là đã có bao nhiêu chuyện xảy ra trong khách sạn. Trong phòng bảo vệ và ở chỗ ông tổng quản người ta kháo nhau rằng sáng sớm, lúc sáu giờ, khi trời còn mưa, cô nàng đã chạy ra ngoài về hướng hotel d'Angleterre. Theo lời kể và theo cách nói khéo của họ, tôi nhận ra rằng họ đã biết chuyện suốt đêm qua nàng ở phòng tôi. Họ còn kể chuyện về cả nhà tướng quân. Ai cũng biết rằng hôm qua tướng quân phát điên và khóc lóc âm ỉ cả khách sạn. Họ bảo bà già ấy là mẹ ông, bà cố tình từ trung tâm nước Nga đến đây để cấm con trai không được kết hôn với m-lle de Cominges, nếu ông không nghe lời thì bà già sẽ cắt khoản thừa kế. Chính vì ông không nghe thật, nên bà già đã cố tình để thua hết toàn bộ tiền của ngay trước mắt ông trên sàn rulet, cốt sao không để lại cho ông đồng nào. “Diese Russen!”^[88] Ông tổng quản lắc đầu bức tức nói. Những người khác thì cười. Ông tổng quản đã tính rồi. Phần thắng của tôi ai cũng đã biết cả. Anh bảo vệ hành lang là người đầu tiên đến chúc mừng tôi. Nhưng tôi không bụng dạ nào nghĩ đến. Tôi cầm đầu chạy đến khách sạn d'Angleterre.

Lúc ấy hãy còn sớm, ngài Astley chưa tiếp ai, nhưng khi biết khách là tôi, ngài ra tận hành lang đón, ông dừng lại trước mặt tôi, lặng lẽ nhìn tôi, chờ xem tôi nói câu gì? Tôi hỏi ngay ông về Polina.

“Cô ấy ốm.” Ông nói và vẫn chăm chăm nhìn tôi không rời mắt.

“Cô ấy đang ở phòng ông à?”

“Đúng rồi, ở phòng tôi.”

“Vậy là chính ông có ý định giữ cô ấy ở đây?”

“Đúng vậy.”

“Thưa ngài Astley, việc đó sẽ gây phiền phức. Như thế là không được. Hơn nữa cô ấy ốm lắm, chẳng lẽ ông không biết sao?”

“Ồ, tôi biết và chính tôi đã bảo anh là cô ấy ốm mà. Nếu cô ấy không ốm, cô ấy đã chẳng ngủ ở phòng anh.”

“Ông cũng biết chuyện đó?”

“Tôi biết. Hôm qua cô ấy đến đây. Lẽ ra tôi đã dẫn cô ấy đến nhà một bà trong họ nhà tôi, nhưng vì cô ấy ốm, nên cô ấy nằm mà đến phòng anh đây.

“Thế đấy! Xin chúc mừng ông, ông Astley. Nhưng xin nói thêm, ông vừa gợi ý cho tôi điều này: có phải ông đã đứng suốt đêm dưới cửa sổ phòng tôi không? Suốt đêm cô Polina bắt tôi mở toang cửa sổ và ngó ra xem có ông đứng dưới đó không, và cô ấy cười như điên dại.”

“Chẳng lẽ thế sao? Không, tôi không đứng dưới cửa sổ, mà đợi ngoài hành lang và đi lòng vòng.”

“Cô ấy cần được chữa bệnh, thưa ông Astley.”

“Đúng rồi. Tôi đã gọi bác sĩ, và nếu cô ấy chết thì anh sẽ cho tôi biết về cái chết của cô ấy. Tôi rất kinh ngạc đây.”

“Xin ông bỏ qua, ông Astley, ông muốn gì vậy?”

“Có phải hôm qua anh vừa thắng được hai trăm ngàn đồng vàng không?”

“Tổng cộng chỉ có một trăm ngàn *florin* thôi.”

“Anh thấy đấy! Sáng nay anh hãy đi Paris đi!”

“Đi làm gì?”

“Tất cả những người Nga, khi có tiền là đi Paris.” Ngài Astley giải thích bằng cái giọng như đọc trong sách ra vậy.

“Nhưng ở Paris tôi biết làm gì trong mùa hè thế này? Tôi yêu cô ấy, ông Astley, ông biết rồi đấy.”

“Chẳng lẽ vậy sao? Tôi khẳng định là không. Hơn nữa, nếu anh ở lại đây, chắc là anh sẽ thua hết và anh chẳng còn tiền mà đi Paris nữa đâu. Thôi, chào anh, tôi hoàn toàn tin tưởng rằng hôm nay anh sẽ đi Paris.”

“Xin vâng, chào ông, nhưng có điều tôi không đi Paris đâu. Ông Astley, ông nghĩ xem, hôm nay ở đây sẽ xảy ra những gì?”

Tóm lại, tướng quân... và bây giờ là cuộc phiêu lưu với nàng Polina. Chuyện này rồi cả thị trấn đều biết.”

“Phải, cả thị trấn, tôi nghĩ rằng tướng quân không nghĩ đến điều ấy, ông cũng không quan tâm đến chuyện đó. Và chẳng cô Polina có quyền sống ở nơi nào cô ấy muốn, về chuyện gia tộc thì ta có thể nói một cách đúng đắn rằng gia tộc này không còn tồn tại nữa.”

Tôi bước đi và cười thầm cái lòng tin kỳ lạ của ông bạn người Anh rằng tôi sẽ đi Paris. “Tuy nhiên ông ấy muốn người ta sẽ bắn ta trong một cuộc đấu súng,” tôi nghĩ, “nếu m-lle Polina bị chết, đây còn là một việc ủy nhiệm!”. Tôi thề rằng tôi thương Polina, nhưng có điều lạ lùng, ngày hôm qua, kể từ lúc tôi đứng đến bàn chơi rulet và tôi vợ về bao nhiêu đồng tiền, thì tình yêu của tôi dường như đã lùi xuống hàng thứ yếu. Bây giờ tôi nói thế, song lúc đó tôi chưa nhận thấy được một cách rõ ràng. Lẽ nào tôi đã trở thành một con bạc thật sự... lẽ nào tôi yêu Polina một cách lạ kỳ như vậy? Không, cho đến bây giờ tôi vẫn yêu Polina, có trời chứng giám! Còn khi ấy, khi tôi rời ngài Astley và đi về nhà thì tôi đã chân thành đau khổ và tự buộc tội mình. Nhưng... nhưng ngay bây giờ đã xảy ra với tôi một câu chuyện xuân ngốc và vô cùng kỳ lạ.

Tôi rảo bước đến chỗ tướng quân thì ngay gần phòng họ một cánh cửa mở ra và có người gọi tên tôi. Đó là madame veuve Cominges, bà gọi tôi theo lệnh của mademoiselle Blanche. Tôi bước vào phòng m-lle Blanche.

Đây là khu phòng có hai phòng nhỏ. Tôi nghe thấy tiếng cười và tiếng kêu của m-lle Blanche từ trong phòng ngủ. Lúc này cô ta đang ở trên giường và ngồi lên.

“A, c’est lui!! Viens donc, bêta!^[89] Có phải que tu as gagné une montagne d’or et d’argent? J’aimerais mieux l’or^[90]

“Vâng, đúng.” Tôi cười, đáp lại.

“Bao nhiêu?”

“Một trăm ngàn *florin*.”

“Bibi, comme tu es bête.^[91] Anh lại gần đây. Tôi không nghe thấy gì cả. Nous íerons bombance, n’est-ce pas?”^[92]

Tôi bước vào, đến bên cô. Cô đang lấp ló dưới lớp chăn bằng vải xa tanh màu hồng, để lộ ra đôi vai tròn trịa, khỏe mạnh và duyên dáng đến mức dường như ta chỉ thấy trong mơ mà thôi, đôi vai được che phủ hờ hững bởi tấm áo ngủ bằng vải ba tít viền đăng ten trắng tình, phù hợp một cách kỳ lạ với làn da mịn màng của cô.

“Mon fils, as-tu du coeur?”^[93] Cô nhìn thấy tôi, nói to lên và cười ha hả. Tiếng cười của cô bao giờ cũng vui vẻ và thậm chí đôi khi là chân thành.

“Tout autre... “^[94] Tôi định bắt chước nhà văn Corneille.

“Thấy chưa, vois-tu”^[95] Cô nói luôn. “Thứ nhất, tìm cho tôi đôi bút tất, đi vào chân cho tôi, thứ hai, si tu n’es pas trop bête, je te prends à Pái.^[96] Anh biết không, tôi sẽ đi bây giờ.”

“Đi ngay bây giờ?”

“Nửa tiếng nữa.”

Quả thật, tất cả đã được đóng gói. Các vali và gói bọc đã sẵn sàng rồi. Cà phê cũng đã bày sẵn.

“Eh bien!^[97] Nếu anh muốn, tu verras Paris. Dis donc qu’est c’que c’est qu’un outchitel? Tu étais bien bête, quand tu étais oiitchiteis.^[98] Bít tất của tôi đâu, đi vào chân cho tôi nào!”

Cô chìa ra cho tôi một bên chân đẹp hết chỗ nói: mềm mại, nhỏ thon, không tì vết, cũng như tất cả những đôi chân được thấy xinh đẹp như vậy trong các đôi ủng. Tôi bật cười và bắt đầu kéo căng chiếc tất lụa. M-lle Blanche vẫn ngồi nói chuyện trên giường:

“Eh bien, que feras-tu, si je te prends avec?^[99] Thứ nhất, je veux cinquante mille *francs*.^[100] Anh sẽ đưa cho tôi ở Frankfurt. Nous allons à Paris.^[101] Chúng ta sẽ sống chung et je te ferai voir des étoiles en plein jour.^[102] Anh sẽ được thấy những người phụ nữ mà anh chưa bao giờ thấy... Hãy nghe tôi...”

“Khoan đã, nếu tôi đưa cho cô năm mươi ngàn *franc* thì tôi còn bao nhiêu?”

“Et cent cinquante mille *francs*.^[103] Anh đã quên rồi, và hơn thế nữa, tôi đã đồng ý sống trong phòng anh một hai tháng, que sais” je!^[104] Tất nhiên, trong hai tháng đó chúng ta sẽ tiêu hết số tiền một trăm năm mươi ngàn *franc*. Anh thấy không, je suis bonne enfant,^[105] và tôi nói trước cho anh biết, mais tu verras des étoiles.”^[106]

“Thế nào, những hai tháng?”

“Thế đấy! Anh sợ rồi! Ah! vil esclave!^[107] Anh biết không, một tháng sống cuộc sống ấy còn hơn cả cuộc đời anh. Một tháng ” et après le deluge! Mais tu ne peux comprendre, va!^[108] Anh đi đi! Đi đi! Anh không xứng đáng được như thêl Ôi, que fais-tu?”^[109]

Đúng lúc ấy tôi đi bít tất vào bàn chân thứ hai, nhưng tôi không tìm

mình được nữa và đã hôn vào đó. Cô rút chân ra và đá mấy đầu ngón chân vào mặt tôi. Cuối cùng cô đuổi tôi ra ngoài. “Eh bien, mon outchitel, je t’attends, si tu veux.”^[110] Cô gọi với theo tôi. “Mười lăm phút nữa là tôi đi đấy”.

Trở về phòng, tôi như bị choáng váng. Thế là thế nào, tôi không hề mắc lỗi khi Polina ném cả một đồng tiền vào mặt tôi và cũng ngày hôm qua nàng tỏ ra ưu ái ngài Astley hơn tôi. Một vài tờ ngân phiếu vẫn còn rớt trên nền nhà. Tôi liền nhặt lên. Đúng lúc ấy cửa bật mở, người bước vào là ông tổng quản (người mà trước đây không thèm nhìn tôi). Ông có lời mời tôi chuyển xuống ở tầng dưới, vào phòng sang trọng mà ngài bá tước V. đã ở trước đó.

Tôi đứng yên suy nghĩ.

“Thanh toán!” Tôi kêu lên. “Tôi đi đây. Mười phút nữa thôi. Đi Paris, dứt khoát Paris! Tôi nghĩ thầm. Số phận đã định!

Mười lăm phút sau chúng tôi, ba người, đã ngồi trong một toa tàu gia đình: tôi, mademoiselle Blanche và m-me veuve Cominges. M-lle Blanche vừa nhìn tôi vừa cười ha hả, cười ngây ngất. Veuve Cominges luôn nhắc cô rằng đừng có nói gì, để cốt sao cho tôi được vui. Cuộc đời đã sang trang, nhưng từ hôm qua tôi đã quen thói liều mạng. Có thể quả thật là tôi không chịu đựng nổi chuyện tiền nong và tôi đã bị choáng. Peut-être, je ne demandais pas mieux.^[111] Tôi cho rằng tình thế thay đổi chỉ là tạm thời, chỉ là tạm thời thôi! “Một tháng nữa tôi sẽ trở về đây, và khi đó, khi đó... tôi lại sẽ liên lạc với ngài, ngài Astley ạ!”. Không, bây giờ tôi vẫn còn nhớ, lúc ấy tôi buồn đến khủng khiếp, mặc dù tôi vẫn đưa nhau cười với cô nàng ngốc nghếch Blanche.

“Anh sao thế! Đồ ngốc! Sao anh ngốc thế” Blanche không cười nữa, kêu lên và bắt đầu mắng mỏ tôi. “Phải rồi, phải rồi. Chúng ta sẽ tiêu đi hai trăm ngàn *franc* của anh, nhưng đổi lại, mais tu seras heureux, comme un petit roi,^[112] tôi sẽ tự tay thắt cho anh cà vạt, và sẽ giới thiệu anh với Hortense. Khi chúng ta tiêu hết số tiền ấy, anh lại sẽ quay về đây và lại sẽ làm sập nhà

cái. Thế cái bọn Do Thái nói gì với anh? Điều chủ yếu là lòng can đảm, cái đó thì anh đã có rồi, và anh sẽ còn nhiều lần mang tiền đến Paris cho tôi. Quant à moi, je veux cinquante mille *francs* de rente et alors... “[113]

“Thế còn tướng quân?” Tôi hỏi.

“Còn tướng quân, chính anh cũng biết, hàng ngày vào giờ này ông ấy đều đi mua cho tôi một bó hoa. Lần này tôi đã cố tình sai ông ấy kiếm những bông hoa quý hiếm nhất. Kẻ khốn khổ ấy trở về thì cánh chim xanh đã bay mất. Rồi anh sẽ thấy, ông ta sẽ đuổi theo chúng ta. Ha... ha... ha...! Tôi sẽ rất sung sướng. Đến Paris ông ta sẽ qụy lụy tôi, và ngài Astley sẽ trả tiền cho ông ta...”

Tôi đã đi Paris theo cách thức như vậy đấy.

CHƯƠNG XVI

ôi sẽ nói gì về Paris? Tất nhiên, đó là sự mê sảng và sự ngu ngốc. Tôi đã sống ở Paris tổng cộng hơn ba tuần lễ và trong thời hạn ấy chúng tôi đã tiêu sạch một trăm ngàn *franc* của tôi. Tôi chỉ nói đến một trăm ngàn, một trăm ngàn còn lại tôi đã đưa cho mademoiselle Blanche bằng tiền mặt, năm mươi ngàn ở Frankfurt và ba ngày sau ở Paris tôi đã đưa nốt năm mươi ngàn bằng kỳ phiếu, tuy nhiên, một tuần sau cô lại lấy thêm tiền của tôi nữa, “et les cent mille *francs*, qui nous restent, tu les mangeras avec moi, mon outchitel.”^[114] Cô thường xuyên gọi tôi là anh thầy giáo. Khó có thể hình dung được trên đời này có một người nào cần cơ hơn, bần tiện hơn m-lle Blanche. Nhưng đó là việc chỉ liên quan đến đồng tiền của mình. Còn về cái khoản một trăm ngàn *franc* của tôi thì sau đấy cô tuyên bố thẳng thừng rằng cô cần số tiền đó để mua sắm trang thiết bị tối thiểu khi ở Paris. “Bây giờ tôi đã vĩnh viễn là người có danh giá rồi, bây giờ thì còn lâu mới có người hạ gục được tôi, chí ít là tôi cũng đã tiêu xài được như thế này”. Cô nói thêm như vậy. Tôi hầu như không còn nhìn thấy khoản một trăm ngàn ấy nữa, lúc nào cô cũng là người giữ tiền, còn trong túi tôi, cái túi xách mà cô luôn luôn nhòm ngó, thì không bao giờ có trên một trăm *franc* và nó chỉ có vơi đi mà thôi.

“Anh dùng tiền để làm gì?” Đôi khi cô nói với vẻ hết sức đơn giản và tôi cũng không tranh luận làm gì. Đổi lại, cô biết dùng số tiền đó để trang trí căn hộ của mình, sau cô mời tôi đến dự tân gia. Lúc đi thăm các phòng, cô bảo: “Nếu biết tính toán và có con mắt nhìn thì với số tiền tối thiểu cũng có thể được việc”. Tuy nhiên cái tối thiểu ấy đáng giá đến đúng năm mươi ngàn *franc*. Với số tiền năm mươi ngàn còn lại cô đã sắm cả xe cả ngựa,

ngoài ra chúng tôi còn tổ chức hai đêm vũ hội, trong đó có mặt cả Hortense, Lisette và Cléopâtre, những bà mệnh phụ rất rất nổi tiếng về nhiều phương diện, thậm chí là không hề tì tí nào. Trong hai đêm ấy tôi buộc phải đóng vai trò ngu xuẩn nhất đời là vai ông chủ, phải tiếp đón và chuyện trò với các lái buôn giàu sụ và đần độn, các chàng sĩ quan vô học và vô sĩ, những danh gia đáng thương và những sâu mọt trong làng báo chí, những kẻ mặc áo đuôi tôm thời thượng, đeo găng tay da, trong đầu đầy thói ích kỷ và kiêu căng đủ mọi cung bậc mà ngay ở Petersburg người ta cũng không hình dung ra được, nói như thế cũng là đủ rồi. Thậm chí họ còn nghĩ cách để cười giễu tôi, nhưng tôi uống thật nhiều sâm banh rồi lẫn kèn ra ở chỗ phòng cuối. Đối với tôi những trò đó là tởm lợm hết chỗ nói. “Cest un outchitel,” cô Blanche nói về tôi, “il a gagné deux cent mille *francs*,^[115] nhưng không có tôi anh ta không biết tiêu tiền thế nào. Sau vụ này anh ta lại sẽ về làm giáo viên, có ai tìm được một chỗ làm cho anh ta không? Phải giúp anh ta một việc gì chứ?” Tôi thế là cứ uống rượu nhiều hơn, vì tôi thường xuyên rất buồn và chán nản đến cùng cực. Tôi đã sống trong cái lối của bọn tư sản và bọn doanh nhân, nơi mỗi đồng xu đều được tính toán và được định giá. Trong hai tuần đầu cô Blanche rất không yêu tôi, tôi biết thế chứ. Tuy nhiên, cô cho tôi ăn mặc rất đằm dáng, hàng ngày tự tay thắt cà vạt cho tôi, song trong thâm tâm thì lại khinh bỉ tôi thực sự. Tôi chẳng quan tâm chút nào chuyện đó. Vừa buồn vừa chán tôi bèn lui tới “Château des Fleurs”,^[116] tại đây, đêm đêm tôi uống rượu say, rồi học nhảy điệu Can Can (ở đây người ta nhảy theo kiểu hết sức dung tục), về sau tôi trở nên nổi tiếng về điệu nhảy này. Cuối cùng cô ta cũng hiểu được bụng dạ tôi: trước đây đã có lần cô ta nảy ra ý định là trong quá trình chung sống tôi sẽ luôn luôn đi theo cô, tay cầm sổ sách, bút chì và sẽ tính toán xem cô chi tiêu bao nhiêu, dành dụm được bao nhiêu? Cuối cùng cô tin chắc rằng cứ tiêu mười *franc* chúng tôi lại cãi nhau một lần. Mỗi lần cô dự đoán rằng tôi sẽ tấn công, cô lại chuẩn bị sẵn phản đòn, nhưng khi thấy tôi không tấn công gì thì cô lại là người đầu tiên phản kháng. Đôi khi cô ăn nói hùng hổ, nhưng tôi lại im lặng, tôi

thường nằm ra ghế bố nhìn trần trần lên trần nhà, cuối cùng, thấy thế cô lại kinh ngạc. Đầu tiên cô cho rằng tôi chỉ là kẻ ngu ngốc “un outchitel”, và cô thôi không giải thích nữa, có lẽ bà đang nghĩ thầm “Hắn ta ngu ngốc, một khi hắn đã không hiểu thì gây chuyện với hắn làm gì”. Thường thì cô ta bỏ đi, độ mười phút sau lại trở về (chuyện này thường xảy ra vào những ngày cô tiêu tiền như điên, tiêu tiền hoàn toàn không phù hợp với lượng tiền của chúng tôi, chẳng hạn, cô thay đổi ngựa và mua với giá mười sáu ngàn *franc*).

“Thế nào, anh, Bibi, anh không giận đây chứ?” Cô đến gần tôi.

“Khô-ô-ông! Tôi đã chán ngâ-â-ấy!” Tôi lấy tay đẩy cô ra, nhưng cử chỉ đó lại khiến cô tò mò và cô lại đến ngồi cạnh tôi.

“Anh thấy không, tôi dám quyết chi từng ấy tiền là bởi người ta có chuyện buộc phải bán. Cặp ngựa này có thể bán lại với giá hai mươi ngàn *franc*.”

“Tôi tin, tôi tin chứ, đôi ngựa này đẹp và cô sẽ có những cuộc đi hay, vừa ý, thôi, nói thế đủ rồi.”

“Vậy là anh không giận đây chứ?”

“Có gì mà giận? Cô đã làm một việc thông minh là dự trữ được một số đồ vật thiết yếu, sau này sẽ dùng đến. Tôi thấy quả thật cô phải có tư thế như vậy, nếu không cô không kiếm được tiền triệu đâu. Cho nên một trăm ngàn *franc* của chúng ta chỉ là sự khởi đầu, chỉ là giọt nước trong biển cả.”

Blanche rất ít chờ đợi tôi nói ra những lập luận như thế (thay cho những tiếng quát tháo và trách cứ), nên cô như từ trời rơi xuống đất.

“Anh... anh lại như thế ư! Mais tu as de l'esprit pour comprendre! Sais-tu, mon gargon^[117] dù anh là gia sư, nhưng thực ra anh phải sinh ra để làm ông hoàng! Anh không tiếc là chúng ta sắp hết tiền đây chứ?”

“Tôi mong sao hết nhanh hơn nữa!”

“Mais... Sais-tu... mais dis donc, chẳng lẽ anh giàu thế ư? Mais Sais-tu, anh là người rất khinh tiền tài. Qu'est ce que tu íeras après, dis donc?”^[118]

“Sau đây tôi sẽ đi Homburg và sẽ thắng một trăm ngàn *franc*.”

“Oui, oui, c'est ca, c'est magnifique!”^[119] Tôi biết rằng thế nào anh cũng thắng và sẽ mang tiền về đây. Disdonc, anh sẽ làm được và tôi sẽ thật lòng yêu anh. Eh bien, nếu anh được như thế, thì tôi sẽ luôn luôn yêu anh và sẽ không bao giờ phản bội anh cả. Anh thấy đấy, thời gian qua tôi không yêu anh parce que je croyais, que tu n'est qu'un outchitel (quelque chose comme un laquais, n'est-ce pas?),^[120] nhưng tôi vẫn trung thành với anh đấy, parce que je suis bonne fille.”^[121]

“Nói xạo! Tôi với cái anh chàng sĩ quan lọ lem Albert ấy... chẳng lẽ lần trước tôi không nhìn thấy gì sao?”

“Oh, oh, mais tu es.”^[122]

“Nói xạo, nói xạo! Nhưng cô nghĩ rằng tôi giận ư? Tôi nhổ toẹt vào cái việc ấy! il faut que jeunesse se passe!”^[123] Cô không phải đuổi anh ta, một khi anh ta đến với cô trước tôi và cô vẫn yêu anh ta. Chỉ có điều cô đừng cho anh ta tiền, cô nghe thấy không?”

“Anh không giận tôi chuyện ấy chứ? Mais tu es un vrai philosophe, Sais-tu? Un vrai philosophe!”^[124] Cô sung sướng reo lên. ” Eh bien, je t'aimerai, je t'aimerai-tu verras, tu sera content.”^[125]

Quả thật, kể từ hôm đó cô ta dường như thực sự gắn bó với tôi, thậm chí là gắn bó thân mật và trạng thái này kéo dài được mười ngày. Cô hứa “những ngôi sao”, tôi không nhìn thấy đâu, nhưng trong một số quan hệ thì cô ấy cũng giữ lời hứa. ờn thế nữa, cô còn giới thiệu tôi với Hortense, một người hết sức nổi tiếng và trong giới của chúng tôi người ta gọi bà là Thérèse” philosophe...

Tuy nhiên, cũng chẳng có gì để nói thêm nữa, tất cả điều đó cũng đủ để

viết ra một câu chuyện đặc biệt, có màu sắc riêng, mà tôi không muốn đưa vào truyện này. Vấn đề là ở chỗ tôi đã hết sức mong muốn sao cho câu chuyện này sớm kết thúc. Nhưng, như tôi đã nói, số tiền một trăm ngàn *franc* của chúng tôi đã đủ để tiêu gần được một tháng, điều ấy làm tôi kinh ngạc thật sự: ít ra thì trong số tiền đó cũng đã tiêu mất tám mươi ngàn đồng. Blanche mua đủ thứ đồ dùng, và chúng tôi chỉ cần tiêu thêm không quá hai mươi ngàn *franc*, dù sao thì số tiền ấy cũng có rồi. Cuối cùng Blanche đã gần như chân thành với tôi (ít ra thì cũng có những điều không lừa tôi), cô cũng thừa nhận rằng ít ra thì cô cũng không trút lên đầu tôi những trách nhiệm mà cô phải làm. “Tôi đã không bắt anh phải ký vào những tài khoản và những kỳ phiếu,” cô bảo tôi, “vì tôi thương anh, nếu là người khác thì họ bắt anh làm ngay và đẩy anh vào tù. Anh thấy chưa, thấy chưa? Anh đã thấy là tôi yêu anh bao nhiêu và tốt bụng bao nhiêu! Đám hôn lễ ma quỷ này sẽ đáng giá bao nhiêu!”

Quả là chúng tôi đã có một hôn lễ. Hôn lễ diễn ra vào cuối tháng đó, và cần phải dự tính rằng nó sẽ ngốn hết những đồng xu cuối cùng trong số một trăm ngàn *franc* của tôi. Tiền hết thì tháng cũng hết, và sau đấy tôi sẽ về vườn theo đúng công thức.

Sự việc xảy ra thế này: một tuần sau khi chúng tôi dọn đến ở Paris thì tướng quân đến. Ông xông thẳng đến chỗ Blanche và ngay sau lần đến thăm ấy hầu như ông ở lại đây luôn, mặc dầu ông cũng có một căn phòng ở đâu đó rồi. Blanche đón ông vui lắm, kêu réo lên, cười vang vang, và thậm chí nhảy lên ôm hôn ông, đến mức tự mình không buông thả ông, còn ông thì cứ lẻo đẻo theo cô, kể cả những lúc ở ngoài phố, đi xe ngựa, trong nhà hát hoặc đến người quen. Tướng quân cũng đã quen như thế, ông tỏ ra khá là quan cách và lịch sự, dáng người cao ráo, tóc mai đẹp, bộ ria đẹp (trước đây ông đã phục vụ trong đội giáp binh), mặt mũi sáng sủa, dù thân hình có đôi chút phục phịch, phong thái của ông thật đỉnh đặc, áo đuôi tôm được may cắt rất khéo. Đến Paris ông bắt đầu đeo lên ngực các huân chương, cứ thế ông đi ra phố, không những vẫn là chấp nhận được, mà còn có ý khoe mẽ

nữa. Vị tướng quân tốt bụng mà ít học lấy thế làm vui lòng lắm; ông không tính toán gì chuyện này lúc đến chỗ chúng tôi sau khi đến Paris. Ông xuất hiện, có vẻ hơi run sợ. Ông nghĩ rằng Blanche sẽ quát tháo và sai người đuổi ngay ông ra, vì thế, khi tình thế đảo ngược, ông phấn khởi ra mặt và suốt tháng đó ông cứ luôn luôn ở trong trạng thái lâng lâng không thể hiểu được, và tôi cũng để nguyên cho ông trong trạng thái này. Chính ở đây tôi biết được tường tận rằng sau khi chúng tôi đột ngột rời khỏi Ruletenburg thì ngay sáng hôm đó ông đã rơi vào một cơn sốc. Ông ngất đi, rồi suốt tuần ông bị gần như điên dại và nói năng lảm nhảm. Ông được chữa trị, nhưng đột nhiên ông vứt bỏ hết, lên tàu hỏa, phóng về Paris. Thế là việc Blanche đón ông nồng hậu đã là liều thuốc đặc hiệu, tuy những dấu hiệu bệnh lý vẫn còn tồn tại về sau, mặc dù ông đã có tâm trạng vui mừng phấn khởi. Ông hoàn toàn không có khả năng phán xét hoặc thậm chí chỉ là nói một câu chuyện nhỏ nghiêm túc, trong trường hợp này ông chỉ biết đáp lời mọi người bằng một từ là “hừm!” và gật đầu rồi lảng đi chỗ khác. Ông thường cười, nhưng đấy là tiếng cười bệnh hoạn, nghe như sấm rền, có lần ông lại ngồi mấy giờ đồng hồ liền, mặt mày héo hắt như bóng đêm, đôi lông mày rậm nhăn nhúm. Có nhiều điều ông hoàn toàn không nhớ được nữa, ông đãng trí đến mức tệ hại và bắt đầu có thói quen tự nói với mình. Chỉ có một mình Blanche là có thể làm ông tươi lên, còn những cơn trầm uất, cau có khi ông thu mình trong góc phòng chỉ có nghĩa là đã lâu ông không nhìn thấy Blanche, hoặc là Blanche đi đâu xa không cho ông theo, hoặc là có cho đi nhưng không ve vuốt ông. Những lúc ấy ông không nói ra là ông muốn gì, bản thân ông cũng không biết rằng ông đang trong trạng thái cau có, buồn phiền. Ông ngồi độ một hai tiếng (tôi đã để ý điều này hai lần, khi Blanche đi suốt ngày, chắc là đến chỗ Albert), rồi đột nhiên nhìn quanh, hoạt động hơn, ông nhớ ra và dường như muốn tìm ai, nhưng không nhìn thấy ai và cũng không nhớ là mình muốn hỏi điều gì, nên ông lại rơi vào quên lãng cho đến khi Blanche đột ngột xuất hiện với vẻ tươi tỉnh, nhanh nhẹn, quần áo sang trọng, cười vang, chạy đến bên ông, bóp nắn vai ông, thậm chí hôn

ông, đó là cách thỉnh thoảng nàng ban thưởng cho ông. Có lần ông mừng rỡ đến nỗi phát khóc, khiến tôi kinh ngạc.

Ngay từ ngày ông đến chỗ chúng tôi, Blanche lập tức bênh vực ông trước mặt tôi. Thậm chí còn hùng hồn nhắc nhở rằng cô đã phản bội ông vì tôi, rằng trước đây cô gần như đã là vị hôn thê của ông, đã thề thốt với ông, rằng vì cô ông đã dứt bỏ cả gia tộc, và cuối cùng cô nói rằng tôi chỉ là người phục vụ cho ông ta và tôi phải cảm nhận điều đó, và rằng tôi thật xấu hổ... Tôi vẫn cứ ngồi im, còn cô vẫn huyền thuyên đáng sợ. Cuối cùng tôi cười phá lên, thế là câu chuyện kết thúc, nghĩa là lúc đầu cô tưởng tôi là thằng ngu, cuối cùng mới chốt lại ý nghĩ rằng tôi là người rất tốt bụng và rất nghiêm túc. Tóm lại, tôi có hạnh phúc được xứng đáng với lòng ân ưu của cô nàng rất đáng trọng này. (Thực ra Blanche là cô nàng tốt bụng thật sự theo cách riêng, mà lúc đầu tôi không đánh giá được). “Anh là người thông minh và hảo tâm, chỉ tiếc... tiếc... rằng anh ngốc quá! Anh chẳng có một đồng xu nào làm vốn!”

”Un vrai russe, un calmouk!”^[126] Đã mấy lần cô sai tôi đi dạo phố cùng ông, giống như một con chó cảnh vậy. Thế nhưng tôi vẫn đưa ông đi nhà hát, vào Bal-Mabile, vào các nhà hàng. Những lần ấy Blanche đưa tiền cho tôi, dù tướng quân đã có tiền riêng và ông rất thích rút ví ra trước mặt mọi người. Một lần tôi gần như phải dùng đến sức mạnh để ngăn không cho ông mua một món đồ nữ trang cài áo giá bảy trăm *franc* ở Paleroyal mà ông rất thích và rất muốn đem tặng Blanche. Nhưng món đồ giá bảy trăm *franc* đối với cô ta là thế nào? Tổng số tiền của cả ông và cả mọi người cũng không quá nổi một ngàn *franc*. Tôi không sao hiểu nổi ông lấy số tiền ấy ở đâu ra? Tôi đồ rằng ông lấy của ngài Astley, và có lẽ ở khách sạn ngài đã trả trước cho ông rồi. Còn về phần tướng quân, suốt lúc ấy ông cứ nhìn tôi, nên tôi cho rằng ông đã không hiểu quan hệ của tôi với Blanche. Mặc dù ông đã lơ mơ nghe nói rằng tôi thắng một món lớn, nhưng có vẻ như ông cho rằng tôi làm việc kiểu thư ký riêng hoặc là nhân viên của cô. Vì thế ông nói với tôi bao giờ cũng có giọng trịch thượng, giống như trước đây, theo lối bề trên,

thậm chí đôi khi còn mắng mỏ tôi nữa. Một hôm ông chế giễu tôi và Blanche thậm tệ, lúc ngồi uống cà phê sáng. Ông vốn không phải là người cục cằn, nhưng hôm ấy bỗng nhiên ông nổi cáu với tôi. Cáu vì lẽ gì thì đến nay tôi cũng chưa biết. Song, tất nhiên, chính ông cũng không hiểu. Tóm lại, ông nổi cáu không đâu vào đâu, à bâtons-rompus.^[127] Ông quát tháo rằng tôi là đồ trẻ con, rằng ông phải dạy bảo... rằng ông sẽ cho tôi biết... vân vân và vân vân. Nhưng rồi không ai hiểu gì cả. Blanche cười sằng sặc, cuối cùng người ta cũng làm ông dịu xuống và đưa ông đi chơi. Tuy vậy, nhiều lần tôi nhận thấy ông rất buồn rầu, ông nhớ gì, thương ai, cảm thấy thiếu ai, mặc dù vẫn có Blanche bên cạnh. Trong những giờ phút đó ông hạ cố nói chuyện với tôi, nhưng không thổ lộ điều gì, chỉ nhắc nhở đến công việc, đến bà vợ quá cố, đến nhà cửa, trang ấp. Có khi ông vớ được một từ nào đấy, lấy làm vui sướng, cứ nhắc đi nhắc lại hàng trăm lần suốt ngày, mặc dù từ đó chẳng thể hiện được gì tình cảm và suy nghĩ của ông. Tôi đã cố lái sang chuyện các con ông, nhưng ông đánh trống lảng bằng cách nói liến thoắng như trước đây rồi chuyển sang chủ đề khác: “phải, phải! Các con, các con! Anh nói đúng, các con!”

Bỗng một hôm ông dốc bầu tâm sự, khi chúng tôi đến nhà hát: “Các con tôi thật bất hạnh! Anh ạ! Đúng là chúng nó bất hạnh!” Sau đó, buổi tối hôm ấy, ông nhắc lại mấy lần cái câu “Những đứa trẻ bất hạnh!” Có lần tôi nói về Polina thì ông nổi cơn giận. Ông rên lên “Một mụ đàn bà vô ơn! Nó làm nhục cả gia đình! Nếu ở đây không có pháp luật thì tôi đã vạ cổ nó! Thật đấy!” Còn về De-Grie thì thậm chí ông không nghe nổi cái tên anh ta. Ông nói “Hắn giết tôi, hắn cướp của của tôi, hắn cắt cổ tôi. Hắn là cơn ác mộng của tôi suốt hai năm liền! Suốt bao nhiêu tháng tôi toàn mơ thấy hắn! Đó là... đó là... Ôi, anh đừng bao giờ nói với tôi về hắn nữa nhé!”

Tôi đã thấy quan hệ giữa hai người êm đẹp rồi, nhưng tôi im lặng. Blanche, theo thói quen, là người đầu tiên giải thích cho tôi, chuyện ấy đã có đúng một tuần trước khi chúng tôi chia tay nhau. “II a de la chance,”^[128] cô bảo tôi, “babouchka^[129] bây giờ ốm lắm rồi và chết đến nơi. Ngài Astley

gửi cho tôi bức điện; anh đồng ý chứ, chẳng nào thì ông ta cũng sẽ là người thừa kế của bà. Nếu thậm chí là không, thì ông ta cũng sẽ không cản trở điều gì. Thứ nhất là ông đã có lương hưu. Thứ hai, ông sẽ sống ở đây nhà ngang và sẽ hoàn toàn hạnh phúc. Tôi sẽ là m-me la générale.^[130] Tôi sẽ tham gia vào nhóm hảo tâm (Blanche vẫn thường mơ ước điều đó), sau này tôi sẽ làm điền chủ người Nga, j'aurai un château, des moujiks, et puis j'aurai toujours mon million.”^[131]

“Thế nhưng nếu ông ta giờ thói ghen tuông và yêu cầu... có trời biết được. Cô hiểu chứ?”

“Ồ, không, non, non, non! Sao ông ta lại dám thế! Tôi đã cầm trịch. Anh đừng lo! Tôi đã bắt ông ta ký mấy cái ngân phiếu tên Albert. Ông ấy cứ cựa quậy là bị trừng phạt ngay! Không dám đâu!”

“Hóa ra là...”

Đám cưới được tổ chức không rầm rộ lắm, chỉ có tính gia đình và nhẹ nhàng. Những khách mời là Albert và chỉ một vài người thân mà thôi. Hortense, Cléopâtre và những người khác bị kiên quyết loại bỏ. Chú rể quan tâm đặc biệt đến vị thế của mình. Bản thân Blanche thắt cà vạt cho chú rể, trang điểm cho chú rể và trong bộ áo đuôi tôm và ghilê trắng trông chú rể très comme il faut.^[132]

“Il est pourtant très comme il faut,”^[133] Bà Blanche giải thích cho tôi khi bước ra khỏi phòng tướng quân, dường như cái ý nghĩ rằng tướng quân très comme il faut thậm chí làm cho chính cô kinh ngạc. Tôi thường ít quan tâm đến các chi tiết, thường tham gia vào các sự kiện chỉ với tư cách một khán giả lười nhác và thường quên nhiều sự kiện xảy ra thế nào. Tôi chỉ nhớ rằng Blanche hoàn toàn không phải là de Cominges, cũng như mẹ cô hoàn toàn không phải là bà quả phụ de Cominges, mà là du-Placet. Vì sao đến bây giờ họ vẫn là de Cominges thì tôi không hiểu. Nhưng tướng quân lại rất hài lòng chuyện này và cái họ du-Placet lại khiến ông vui lòng hơn là de Cominges. Buổi sáng ngày hôn lễ, ăn mặc xong xuôi, ông đi đi lại lại trong phòng và

thầm nhắc đi nhắc lại về rất nghiêm túc và quan trọng.

“Mademoiselle Blanche du-Placet! Blanche du-Placet! Du-Placet! Blanche du-Placet!...” Phần nào về thỏa mãn đã hiển hiện trên gương mặt ông. Trong nhà thờ, trong tòa thị chính, ở nhà lúc nhăm nháp ông tỏ ra không những vui mừng, thỏa mãn, mà còn là tự hào nữa. Đối với cả hai người cũng đã xảy ra một chuyện gì đấy. Blanche cũng đã có một cái gì đó đặc biệt.

“Bây giờ tôi phải ứng xử hoàn toàn khác.” Cô nói với tôi rất nghiêm túc. “Mais vois-tu,^[134] tôi không nghĩ đến một điều tệ hại nào cả. Anh nghĩ mà xem, cho đến bây giờ tôi vẫn không thể nhớ nổi cái họ của tôi: Zagorianski, Zagozianski madame la générale de Sago-Sago, ces diables des noms russes, enfin madame la générale à quatorze consonnes! Comme cest agréable, n’est-ce pas?”^[135]

Cuối cùng chúng tôi chia tay nhau, và Blanche, cái cô Blanche ngu ngốc ấy, thậm chí khi tạm biệt tôi lại còn rơm rớm nước mắt. “Tu étais bon enfant,” cô vừa nói vừa nức nở, “Je te croyais bête es tu en avais l’air,”^[136] nhưng như thế hợp với anh đấy.” Nhưng vừa mới buông tay tôi xong, cô bỗng gọi giật tôi lại: “Attends!”^[137] Cô chạy vội về phòng mình, một phút sau mang ra cho tôi hai tấm ngân phiếu, mỗi tấm một ngàn *franc*. Tôi không làm sao có thể tin nổi “Cái này có thể cần cho anh, anh outchitel rất thông minh, nhưng anh cũng là đại ngốc. Ngoài hai ngàn này tôi không còn có thể đưa thêm gì cho anh nữa, bởi vì rồi thế nào anh cũng sẽ thua hết. Thôi chào anh! Nous serons toujours bons amis,”^[138] còn nếu như anh thắng bạc thì anh đến ngay đây với tôi, et tu seras heureux!”^[139]

Lúc này trong túi tôi còn năm trăm *franc*, ngoài ra còn một cái đồng hồ sang trọng giá một ngàn *franc*, một bộ khuy cài tay áo bằng kim cương, một số đồ vật khác nữa, cho nên cũng có thể sống thêm một thời gian dài không phải lo lắng. Tôi cố tình ở lại trong thị trấn này là để chuẩn bị đồ đạc, nhưng cái chính là tôi chờ đợi ngài Astley. Tôi biết chắc ông ta sẽ tới đây, sẽ ở đây

một ngày có việc. Tôi sẽ tìm hiểu mọi việc... và sau đó, sau đó tôi sẽ đi thẳng về Homburg. Ruletenburg thì tôi không đến nữa, có chăng cũng phải sang năm. Có người bảo rằng sẽ là điềm gỡ nếu được hưởng hạnh phúc hai lần liền trên cùng một bàn tiệc, còn ở Homburg đang có một trò chơi lớn.

CHƯƠNG XVII

Dã một năm tám tháng tôi không ngó ngang gì đến những ghi chép này. Đến bây giờ vì buồn chán tôi mới kiếm cách giải khuây và bỗng nhiên đọc lại. Lúc bấy giờ tôi dừng lại ở đoạn tôi sắp đi Homburg. Trời ơi! Nói một cách so sánh, thì tôi thật là nhẹ dạ khi viết những dòng cuối cùng ấy! Có nghĩa là không phải nhẹ dạ, mà là quá tự tin, với những hy vọng không gì lay chuyển được! Lúc bấy giờ tôi có chút nào nghi ngờ bản thân tôi không nhỉ? Và rồi hơn một năm rưỡi trôi qua, mà theo tôi, tôi còn tồi tệ đi hơn cả một anh ăn mày! Mà ăn mày thì sao nào! Tôi nhổ toẹt vào cái sự ăn mày! Tôi đã tự mình hại mình! Tuy nhiên, tôi chả so mình với ai, mà có gì tôi phải dạy khôn cho tôi. Chẳng có gì vô nghĩa hơn là đạo đức trong lúc này! Ôi những con người tự hài lòng: với thói hài lòng cao ngạo những kẻ lắm điều này sẵn sàng xướng lên những câu châm ngôn của mình! Giá như họ biết rằng tôi hiểu tường tận lắm cái tình cảnh ghê tởm hiện nay của tôi, thì tất nhiên, họ sẽ không quay lưng lại mà dạy khôn tôi. Họ có thể nói được điều gì mới mẻ mà tôi chưa biết đến? Mà điều ấy để làm gì? Vấn đề là ở chỗ bánh xe quay một vòng là làm thay đổi tất cả, và các nhà đạo đức số một kia sẽ là những người đầu tiên (tôi tin như vậy) đem những chuyện đùa vui hữu hảo đến chúc mừng tôi. Và sẽ không có chuyện họ quay mặt đi với tôi như hiện nay. Tôi nhổ toẹt vào tất cả bọn họ! Bây giờ tôi là cái gì? Là một con zéro! Ngày mai tôi sống ra sao? Ngày mai có thể tôi đang chết mà sẽ được hồi sinh và bắt đầu sống! Tôi có thể tìm được con người trong tôi, chừng nào con người vẫn chưa rơi rụng!

Quả thật khi đó tôi có đi đến Homburg, nhưng rồi... sau đấy tôi lại quay về Ruletenberg, đi Spa, đi cả Baden với tư cách là hầu phòng cho cố vấn

Gintse, một tên khốn kiếp và là địa chủ cũ của tôi ở đây. Thế là tôi đã đi làm đầy tớ suốt năm tháng ròng! Chuyện ấy xảy ra sau khi tôi đi tù. (Tôi đã ngồi tù ở Ruletenberg vì một món nợ. Có một người, không biết là ai, đã cứu tôi ra. Ai vậy? Ngài Astley? Cô Polina? Tôi không biết, nhưng món nợ đã được trả, tổng cộng là hai trăm taler và tôi được thả ra. Tôi biết đi đâu? Tôi liền đến nhà Gintse. Đó là con người trẻ tuổi, nông nổi, thích nằm ườn, còn tôi thì lại biết nói và viết bằng ba thứ tiếng. Đầu tiên tôi đến hăn làm công việc như của thư ký, mỗi tháng được ba mươi *gulden*, nhưng kết cục là làm đầy tớ thật sự: nuôi thư ký thì hăn không đủ tiền, nên hăn cứ bớt lương tôi, tôi chẳng biết đi đâu, nên đành ở lại, và thế là chính tôi biến tôi thành đầy tớ. Hăn chán tôi và tôi chán hăn, nhưng đổi lại trong năm tháng tôi cũng tích cóp được bảy trăm *gulden*. Một buổi chiều tối ở Baden tôi tuyên bố rằng tôi muốn chia tay. Cũng tối hôm đó tôi đến phòng chơi rulet.

Ôi, trái tim tôi đập mới khiếp chứ! Không, không phải là tôi quý đồng tiền! Lúc ấy tôi chỉ muốn sao cho ngày mai tất cả cái bọn Gintse, bọn tổng quản, bọn các bà đầm Baden hào nhoáng đều nói về tôi, kể chuyện tôi, ngạc nhiên về tôi, khen ngợi tôi và cúi đầu trước món tiền thắng bạc lần mới này của tôi. Tất cả những điều ấy đều là những mơ ước và những bản khoản trẻ con, nhưng... ai biết đâu, có thể tôi sẽ gặp mặt Polina, tôi sẽ kể hết cho nàng nghe và nàng sẽ nhìn thấy rằng tôi đã vượt lên trên được tất cả những xô đẩy trở trêu của số phận. Ôi, không phải là tôi yêu quý tiền bạc! Tôi tin chắc rằng tôi lại sẽ có thể ném luôn số tiền đó cho một mụ Blanche nào đó, tôi sẽ lại đi Paris hai tuần lễ bằng đôi ngựa của riêng mình trị giá mười sáu ngàn *franc*. Tôi biết chắc tôi không bủn xỉn, thậm chí còn tiêu hoang nữa là khác, thế nhưng trái tim tôi vẫn cứ rung động, vẫn cứ chết lặng khi nghe tiếng hô của anh hồ lý: *trente et un, rouge, impaire et passe*,^[140] hoặc là: *quatre, noir, pair et manque*!^[141] Tôi cứ hau háu nhìn lên bàn chơi, trên đấy ngổn ngang những đồng tiền vàng *louis*, *friedrich* và *taler*, hau háu nhìn những thỏi vàng mà anh hồ lý dùng cây xẻng bé tí gạt thành những đồng chày bóng như lửa, hoặc nhìn những cọc bạc dài được đặt quanh bàn xoay. Trên đường vào

phòng chơi, đi ngang qua hai phòng khác, tôi nghe thấy tiếng tiền rơi mà gần như tôi bị co giật.

Chao ôi, buổi tối hôm ấy, khi tôi mang bảy mươi *gulden* đến phòng chơi, là buổi tối thật đáng nhớ. Tôi bắt đầu từ việc đặt mười *gulden* và lại bắt đầu từ chỗ *passe*. Tôi đã bị ám ảnh bởi chỗ *passe*. Tôi thua. Tôi còn sáu mươi *gulden* bằng tiền xu bạc. Tôi nghĩ: tôi thích số *zéro*. Tôi đặt vào *zéro* mỗi lần năm *gulden*. Đến lần thứ ba số *zéro* xuất hiện, tôi vui mừng muốn chết, khi nhận được một trăm bảy mươi lăm *gulden*, lần trước, khi tôi thắng một trăm ngàn *gulden*, tôi cũng không mừng như lần này. Ngay lập tức tôi đặt một trăm *gulden* vào ô đỏ *rouge*. Tôi thắng, lại tiếp cả hai trăm vào *rouge*, lại thắng, đặt tất cả bốn trăm vào *noire*, lại thắng, đặt tất cả tám trăm vào *manque*, lại thắng, tính tất cả những lần trước tôi đã có một ngàn bảy trăm *gulden*, tất cả chưa đầy năm phút! Vậy đấy, trong những phút giây này bạn sẽ quên hết những thất bại trước đây! Tôi đã kiếm được những đồng tiền ấy bằng cách liều mình nhiều hơn. Dám liều mình, và tôi đã đứng trong danh sách những con người thật đúng là người!

Tôi thuê một phòng nghỉ, ngồi suốt ba tiếng đồng hồ để tính đếm tiền bạc. Đến sáng tôi tỉnh dậy, không còn là thân phận đầy tớ như trước. Tôi quyết định ngay hôm đó lên đường đi Homburg: ở đây tôi không phải làm đầy tớ và không bị cầm tù. Nửa tiếng trước khi tàu chạy tôi kịp đến chơi hai ván, chỉ thế thôi, và thua luôn một ngàn năm trăm *florin*. Tuy nhiên tôi vẫn đi Homburg, và thế là tôi ở đây đã được một tháng...

Tất nhiên, tôi sống trong nỗi lo âu thường xuyên, tôi chơi với số tiền đặt nhỏ nhất và tôi cứ chờ đợi một điều gì đó, cứ tính toán, cứ đứng lì nhiều ngày bên cạnh bàn chơi để theo dõi, thậm chí trong giấc ngủ cũng thấy mình chơi, và rồi tôi cảm thấy như mình mọc rễ, ăn sâu vào đất bãi sinh lầy. Tôi kết luận như thế theo cái ấn tượng khi tôi gặp ngài Astley. Chúng tôi đã không gặp nhau từ lâu, và rồi bất ngờ gặp lại như thế này. Tôi đi trong vườn cây và đang nhắm tính rằng tôi sẽ ra sao khi tiền tôi đã cạn, tôi chỉ còn có

năm mươi *gulden*, hơn nữa tại khách sạn, nơi tôi thuê phòng, tôi đã thanh toán tiền xong từ hôm kia rồi. Nghĩa là tôi chỉ còn một cơ hội đến chơi rulet, nếu tôi thắng một khoản nào đó thì tôi có thể chơi tiếp, nếu thua, tôi lại quay về số kiếp nô bộc, trong trường hợp nếu không tìm được một người Nga nào muốn thuê gia sư. Mãi nghĩ thế, tôi cứ đi theo đường quen băng qua công viên và rừng cây, rồi lạc sang đất khác. Đôi khi tôi cứ lang thang như thế ba bốn giờ liền rồi mới về Homburg, người mệt rũ, bụng đói lả. Tôi vừa bước từ rừng cây ra công viên thì bỗng thấy ngài Astley ngồi trên ghế băng. Ông nhìn thấy tôi trước và cất tiếng gọi. Tôi ngồi xuống cạnh. Tôi cảm thấy có điều gì quan trọng, bèn tỏ ra nghiêm trang hơn, nếu không thì tôi đã mừng rú lên rồi.

“Thế là anh đã ở đây rồi. Tôi biết chắc là sẽ gặp anh.” Ông nói. “Cứ bình tĩnh mà kể. Tôi biết, tôi biết hết rồi. Toàn bộ cuộc sống của anh trong một năm tám tháng vừa qua tôi còn lạ gì.”

“Chà! Xem ra ông theo dõi bạn bè cũng kỹ đấy!” Tôi đáp. “Ông không quên ai, thật đáng quý quá... Nhưng mà này, ông làm tôi phải suy nghĩ, có phải chính ông cứu tôi ra khỏi trại giam ở Ruletenburg vì tôi nợ tiền đến hai trăm *gulden* không? Người nào cứu tôi, tôi không biết tên.”

“Ồ không, không phải tôi, nhưng tôi biết anh đi tù vì món nợ hai trăm *gulden* ấy.”

“Như thế nghĩa là ông biết ai đã cứu tôi.”

“Ồ không, tôi không thể nói là tôi biết ai cứu anh.”

“Kỳ thật. Người Nga ở đây thì không ai biết tôi, mà nếu có thì họ cũng không cứu, không như ở bên Nga, người chính thống giáo cứu người chính thống giáo. Tôi nghĩ, có lẽ là một người Anh kỳ cục nào đó.”

Ông nghe có vẻ ngạc nhiên. Hình như ông nghĩ tôi u sầu, rầu rĩ lắm lắm. Ông nói với vẻ khá là không thích:

“Tuy nhiên tôi rất vui thấy anh vẫn hoàn toàn giữ được tính độc lập tinh

thần, thậm chí còn vui vẻ nữa.”

“Nghĩa là ông không muốn nói ra rằng ông bức mình vì tôi, vì sao tôi lại không bị giết chết và không bị sỉ nhục.” Tôi vừa cười vừa nói.

Mãi ông mới hiểu, nhưng hiểu ra thì ông cười.

“Tôi thích những nhận xét của anh. Trong những lời đó tôi nhận ra được người bạn cũ già đời, thông minh, hào hứng, nhưng đồng thời cũng lươn lẹo. Chỉ có những người Nga mới có thể cùng một lúc mang trọn trong bản thân mình tất cả những mâu thuẫn như vậy. Quả thật là con người ta thích nhìn thấy người bạn tốt nhất, của mình bị sỉ nhục ngay trước mặt mình, sự sỉ nhục là cơ sở của phần lớn tình bạn, và đó là cái chân lý cũ được tất cả những người thông minh biết đến. Song trong trường hợp này, xin anh tin tôi, tôi chân thành vui mừng vì anh không than phiền. Anh nói đi, anh không có ý định từ bỏ trò đánh bạc à?”

“Ôi, cái trò ma quỷ! Tôi bỏ ngay bây giờ, có điều là...”

“Có điều là có bỏ ngay lập tức hay không chứ gì? Tôi nghĩ thế, anh không nói hết tôi cũng biết. Anh nói chuyện một cách vô tư, mạch lạc, anh nói sự thật. Anh nói xem, ngoài đánh bạc, anh không làm thêm gì chứ?”

“Vâng, không làm gì...”

Ông bắt đầu thẩm tra tôi. Tôi không biết gì hết, hầu như tôi không nhìn đến báo chí, và suốt thời gian ấy quả thực tôi không mở ra một trang sách nào.

“Anh bị xơ cứng rồi.” Ông nói. “Không những anh đã chối bỏ cuộc đời, chối bỏ quyền lợi của mình và của xã hội, chối bỏ trách nhiệm công dân và trách nhiệm con người, chối bỏ bạn bè (mà bạn bè của anh vẫn có đây), không những anh đã chối bỏ bất kỳ mục đích gì, ngoài mục đích ăn tiền, thậm chí anh còn chối bỏ cả những kỷ niệm. Tôi nhớ anh vào giây phút nóng bỏng và hùng mạnh trong cuộc đời anh. Nhưng tôi tin rằng anh đã bỏ quên tất cả những ấn tượng tốt đẹp nhất lúc ấy, những mơ ước của anh, còn

những mong muốn bây giờ, những mong muốn thiết thực nhất thì không vượt qua những thứ như pair và impair, rouge, noir, mười hai số giữa, vân vân và vân vân. Tôi tin là thế đấy!”

“Thôi đủ rồi, ngài Astley, ông đừng nhắc đến nữa!” Tôi nói bức bối, có đôi chút cáu bẳn. “Ông phải biết rằng tôi đúng là không quên điều gì, nhưng tôi chỉ tạm thời trút ra khỏi đầu, ngay đến cả những kỷ niệm, cho đến khi nào tôi ổn định được về cơ bản hoàn cảnh của tôi, lúc ấy... lúc ấy ông sẽ thấy, tôi sẽ là kẻ chết sống lại!”

“Mười năm nữa anh sẽ quay về đây, trên ghế băng này,” ông nói, “tôi đánh cuộc với anh, tôi sẽ nhắc lại cho anh nhớ điều này, nếu tôi còn sống.”

“Thôi đủ rồi.” Tôi không chịu được, bèn ngắt lời ông. “Và tôi muốn chứng minh rằng tôi không phải con người dễ quên quá khứ, nhưng xin ông cho tôi biết, bây giờ cô Polina ở đâu? Nếu không phải là ông cứu tôi, thì người đó phải là cô ta. Từ lâu lắm rồi tôi không có tin gì về cô ta.”

“Không, không đâu! Tôi không tin cô ta cứu anh. Bây giờ cô ta ở Thụy Sĩ, và tôi sẽ rất hài lòng nếu anh thôi không hỏi tôi thêm về cô ta.” Ông nói kiên quyết và thậm chí giận dữ.

“Như thế nghĩa là cô ta đã làm thương tổn cho ông nhiều lắm!” Tôi bất giác bật cười.

“Cô Polina là một con người tốt nhất trong mọi con người đáng kính yêu, song tôi xin nhắc lại, anh sẽ cho tôi được thật vui sướng, nếu anh ngừng hỏi tôi về cô Polina. Anh chưa bao giờ biết cô ấy, và anh nói ra tên cô ấy là anh xúc phạm đến tình cảm đạo đức của tôi đấy.”

“Đến thế sao! Nhưng có điều ông không đúng, tôi biết nói gì với ông, nếu không nói chuyện ấy? Chính đây là nơi hội tụ những kỷ niệm của chúng ta. Ông cứ yên tâm, tôi không cần đụng chạm gì đến những công việc bí mật nội tại của riêng ông... Tôi chỉ quan tâm đến tình trạng đời sống của cô Polina, chỉ quan tâm đến sinh hoạt bề ngoài hiện nay của cô ta thôi. Điều đó

có thể nói trong một vài câu là đủ.”

“Được thôi, vài câu thì cũng hết chuyện. Cô Polina ốm từ rất lâu, bây giờ vẫn ốm, một thời gian cô ấy sống cùng mẹ tôi và em gái tôi ở miền Bắc nước Anh. Nửa năm trước bà của cô ấy, anh nhớ chứ, cái bà già điên rồ nhất, đã chết, và để lại cho riêng cô ấy số tiền bảy ngàn đồng bảng Anh. Bây giờ cô Polina đi du ngoạn cùng với gia đình cô em gái tôi, em gái tôi đã lấy chồng rồi. Em trai và em gái nhỏ của cô ấy cũng được đảm bảo theo di chúc của bà già và đang ăn học ở Luân Đôn. Vị tướng quân, bố nuôi của cô ta, đã mất thánht trước ở Paris vì bị đánh. Mademoiselle Blanche đối xử với ông cũng tốt, nhưng tất cả những gì ông nhận được của bà già, thì cô ta đã vơ hết về mình... đấy, có lẽ thế là hết chuyện.”

“Còn De-Grie? Anh ta cũng đi du ngoạn ở Thụy Sĩ chứ?”

“Không, De-Grie không du ngoạn ở Thụy Sĩ, tôi không biết anh ta ở đâu, ngoài ra, tôi phải cảnh báo anh lần này là lần cuối, anh phải bỏ ngay cái lối nói ám chỉ như thế và những so sánh không nghiêm túc, nếu không, anh sẽ biết tay tôi đấy.”

“Vậ à! Ông không đếm xỉa gì đến những tình cảm bằng hữu trước đây của chúng ta sao?”

“Phải, không đếm xỉa gì đến những tình cảm bằng hữu trước đây.”

“Vậ tôi xin lỗi một ngàn lần, thưa ngài Astley. Nhưng xin ông hiểu cho, ở đây không có gì là ám chỉ và không nghiêm túc cả, tôi không buộc tội gì cô Polina. Ngoài ra, một anh người Pháp và một cô người Nga, nói chung, thưa ngài Astley, là một sự so sánh mà chúng ta không được phép làm và cũng không thể hiểu cặn kẽ được.”

“Nếu anh không nhắc đến tên De-Grie bên cạnh tên người khác thì tôi yêu cầu anh giải thích cho tôi biết anh có ngụ ý gì khi anh nói *một anh người Pháp và một cô người Nga*? Anh bảo *so sánh* nghĩa là thế nào? Vì sao cứ phải là một anh người Pháp và một cô người Nga?”

“Ông thấy không, chính ông cũng quan tâm chuyện này. Nhưng đó là câu chuyện dài, thưa ngài Astley. Tuy nhiên, vấn đề này là quan trọng, mặc dù thoát nhìn nó có vẻ buồn cười. Thưa ngài Astley, một anh người Pháp, đó là một hình thức xinh đẹp, hoàn chỉnh. Ông với tư cách là người Anh, có thể ông không đồng ý, tôi với tư cách là người Nga, tôi cũng không đồng ý, nhưng các quý bà của chúng tôi thì lại có thể có ý kiến khác đấy. Ông có thể cho Racine^[142] là méo mó, là xộc xệch, là mông má, thậm chí ông không thèm đọc. Tôi cũng thấy ông ta là méo mó, là xộc xệch, là mông má, về một khía cạnh nào đó là buồn cười, nhưng thưa ngài Astley, ông ta là tuyệt vời, điều chủ yếu, ông ta là nhà thơ vĩ đại, dù chúng ta có muốn hay không. Hình thức quốc gia của anh chàng người Pháp, tức là anh chàng người Paris được định dạng là một hình thức duyên dáng, trong lúc chúng ta là những con gấu. Cuộc cách mạng đã kế thừa tầng lớp quý tộc. Bây giờ một người Pháp xoàng xĩnh nhất cũng có phong cách, phong thái, có lối biểu hiện, thậm chí là biểu hiện tư tưởng trong một hình thức thật duyên dáng, trong hình thức đó anh ta tham gia không phải bằng sáng kiến, bằng tâm hồn hay bằng trái tim, tất cả hể còn trông đến với anh ta theo con đường kế thừa. Bản thân họ có trong hơn một kẻ trống rỗng nhất, đều giả hơn một kẻ đều giả nhất. Thế đây, thưa ngài Astley, tôi sẽ thông báo với ngài rằng trên đời này không có sinh linh nào đáng tin cậy hơn và chân thành hơn là cô tiểu thư người Nga tốt bụng, thông minh và không quá hư hỏng. De-Grie dù đóng vai gì đi nữa, dù đeo mặt nạ gì đi nữa, vẫn có thể chiếm đoạt trái tim cô một cách hết sức dễ dàng, một khi anh ta có cái hình thức duyên dáng, thưa ngài Astley, còn cô tiểu thư thì lại coi hình thức đó là cái tâm hồn của riêng anh, là cái hình thức bản thể của tâm hồn và trái tim anh, chứ không phải chỉ là lớp quần áo mà anh ta được thừa kế. Thật rất đáng chán cho chúng ta, khi tôi phải thú nhận với ông rằng những người Anh phần lớn là những người có góc cạnh và không duyên dáng, còn những người Nga thì khá tinh tế khi biết phân biệt cái đẹp và thói sùng bái cái đẹp. Nhưng để phân biệt cái đẹp tâm hồn với cá tính con người thì cần có tính độc lập và tự do cao hơn hẳn

những người phụ nữ chúng ta, nhất là các công nương, và trong bất kỳ trường hợp nào cũng cần có nhiều kinh nghiệm. Xin lỗi ông, lời nói không lấy lại được, chứ cái cô nàng Polina phải mất rất rất nhiều thời gian mới có thể dám nói rằng cô yêu quý ông hơn tên khốn kiếp De-Grie. Rồi cô ấy sẽ đánh giá cao ông, sẽ làm bạn với ông, sẽ thổ lộ con tim với ông, song dù sao trong con tim ấy vẫn còn bóng dáng tên cho vay cắt cổ De-Grie khốn kiếp, tồi tệ và hèn hạ. Cái đó còn xuất phát từ thói bướng bỉnh và tự ái, vì cái thằng cha De-Grie ấy đến với cô trong vòng hào quang của một hầu tước duyên dáng, một nhà tự do chán đời và một kẻ khánh kiệt (có vẻ thế chăng?) đang cứu giúp cả gia đình cô và cả tướng quân nhẹ dạ. Tất cả những chiêu trò này mãi sau mới bị phát hiện. Việc vỡ lở này cũng không sao: bây giờ hãy trả về cho cô ấy cái anh chàng De-Grie ban đầu. Đó chính là điều cô cần! Cô càng căm ghét cái thằng cha De-Grie bây giờ bao nhiêu, thì cô càng buồn nhớ cái thằng ban đầu, dù hẳn chỉ còn trong mộng tưởng. Ông làm nghề nấu đường phải không, ông Astley?”

“Đúng, tôi có góp vốn vào nhà máy đường nổi tiếng Lovel và Komp.”

“Ông thấy đấy. Một bên là nhà máy đường, một bên là Apollon Belvedere, hai chuyện ấy hầu như không liên quan đến nhau, còn tôi không phải nhà sản xuất đường, mà chỉ là anh chơi rulet hạng quèn, thậm chí đã làm đầy tớ, điều ấy chắc cô Polina đã biết, vì hình như cô có đội cảnh sát cừ khôi bên cạnh.”

“Anh nóng giận rồi, vì thế anh mới nói những điều nhảm nhí ấy ra.” Ngài Astley suy nghĩ đôi chút rồi lạnh lùng nói. “Ngoài ra, lời nói của anh không có nguyên gốc.”

“Tôi đồng ý! Nhưng ông bạn cao quý của tôi ơi! Cái điều khủng khiếp chính là ở chỗ mọi lời buộc tội của tôi dù đã xưa cũ, dù là thô lỗ, dù là nhạt nhẽo, nhưng đều là sự thật cả. Tôi với ông chẳng làm được gì ra hồn!”

“Một sự phi lý đê tiện... bởi vì... bởi vì... anh phải biết rằng...” giọng ngài Astley run lên và mắt sáng lên, “hồi con người vô ơn, không xứng

đáng, con người nhỏ bé và bất hạnh, anh phải biết rằng tôi đến Homburg là có chủ ý theo ủy nhiệm của cô ấy để được gặp anh, để nói với anh thật lâu và thật chân thành và sẽ truyền đạt lại cho cô ấy nghe tất cả những tình cảm, suy nghĩ, hi vọng và cả... những kỷ niệm nữa!”

“Là thế sao! Là thế thật ư?” Tôi kêu lên và nước mắt tuôn ra như suối. Tôi không tin được nước mắt, và có lẽ đây là lần đầu trong đời.

“Thế thật đấy ! Hỡi con người đáng thương! Cô ấy yêu anh, và tôi có thể nói thẳng cho anh biết, bởi vì anh là con người chết rồi! Hơn thế nữa, nếu như tôi bảo anh là đến giờ này cô ấy vẫn còn yêu anh, thì anh vẫn sẽ cứ ở lại đây thôi! Phải, anh đã tự hại mình. Anh có một số năng lực, có tính sôi động và không phải là ngu ngốc, thậm chí anh có thể còn có ích cho Tổ quốc của anh, nơi đang cần đến con người. Nhưng anh sẽ ở lại đây, và cuộc đời của anh thế là chấm hết. Tôi không lên án anh. Theo quan điểm của tôi, tất cả người Nga đều như thế, hoặc có khuynh hướng như thế. Nếu không có trò rulet thì lại có trò khác tương tự. Ngoại lệ là hiếm hoi. Không phải anh là người đầu tiên hiểu thế nào là lao động, tôi không nói đến nhân dân của anh. Rulet là trò chơi chủ yếu mang tính Nga. Đến bây giờ anh vẫn là người lương thiện, và anh vẫn muốn đi làm đầy tớ hơn là đi ăn cắp, nhưng tôi thấy kinh khủng khi nghĩ đến cái gì sẽ đến trong tương lai. Tôi nói thế đủ rồi, chào anh! Tất nhiên, anh cần tiền, đúng không? Anh cầm lấy mười đồng louis vàng của tôi, nhiều hơn nữa tôi không đưa đâu, vì anh sẽ lại thua hết. Cầm lấy đi! Chào anh! Cầm lấy đi!”

“Ông Astley, ông nói thế, tôi không cầm đâu.”

“Cầm-lấy-y-y!” Ông quát lớn. “Tôi khẳng định rằng anh vẫn còn cao thượng, và tôi đưa cho anh như một người bạn đưa cho một người bạn chân thực. Giả dụ như tôi có thể tin được rằng ngay bây giờ đây anh bỏ ngay trò chơi ấy, bỏ ngay Homburg và quay trở về Tổ quốc của anh thì tôi sẵn sàng ngay lập tức đưa tặng anh một ngàn bảng Anh để anh bắt đầu một sự nghiệp mới. Tôi không đưa một ngàn bảng Anh, mà chỉ đưa mười louis vàng vì lúc

này đây đối với anh hai số tiền đó hoàn toàn như nhau, chẳng nào anh cũng thua hết. Anh cầm lấy, thôi, xin chào anh!”

“Tôi sẽ cầm, nếu ông cho phép tôi ôm hôn để chia tay ông.”

“Ồ, tôi rất vui lòng!”

Chúng tôi ôm hôn nhau thật chặt và ông Astley ra đi.

Không, ông ấy không đúng! Nếu tôi gay gắt và ngu xuẩn đối với Polina và De-Grie, thì ông ấy lại gay gắt và hồ đồ đối với người Nga. Tôi không tự nhủ điều gì. Tuy nhiên, tất cả đều không phải như thế. Tất cả chỉ là lời nói, lời nói và lời nói, mà ta lại cần hành động! Vấn đề chủ yếu ở đây là Thụy Sĩ! Ngày mai, nếu có thể được thì ngày mai khởi hành! Tôi phải sống lại, phải hồi sinh. Phải chứng minh cho họ thấy... Polina phải biết rằng tôi vẫn còn là người. Chỉ cần... tuy nhiên, hôm nay thì muộn rồi, nhưng ngày mai... Ôi, tôi có dự cảm rằng không thể khác được! Bây giờ tôi có mười lăm đồng louis vàng, mà trước đây tôi bắt đầu bằng mười lăm đồng *gulden* vàng đấy thôi! Nếu tôi bắt đầu một cách thận trọng... chẳng lẽ, chẳng lẽ tôi là một đứa con nít? Chẳng lẽ tôi không hiểu rằng tôi là một kẻ chết rồi? Nhưng vì sao tôi không thể hồi sinh được? Phải rồi, chỉ cần một lần trong đời tôi biết tính toán, biết chịu đựng, và thế là được! Chỉ cần một lần tôi biết tự kiềm chế tính cách và chỉ cần một giờ tôi có thể thay đổi được số phận! Điều chủ yếu là tính cách. Chỉ cần nhớ lại những gì đã xảy ra với tôi bảy tháng trước đây ở Ruletenburg, trước khi tôi thua dốt túi. Ôi, một trường hợp quyết tâm của tôi thật đáng nhớ: lúc đó tôi đã thua hết sạch sành sanh...

Tôi rời bỏ cung giải trí rồi xem xét lại: trong túi áo ghilê còn sót một đồng *gulden* “Có thể đủ cho một bữa ăn trưa đây!” Tôi nghĩ thế, nhưng đi được độ một trăm bước tôi đổi ý và quay lại. Tôi đặt đồng tiền vào ô manque (lần trước cũng vào manque). Quả vậy, có một cái gì đó đặc biệt trong cảm quan, khi một chàng lữ thứ sống xa quê hương, bản quán, sống xa bạn bè, không biết ngày mai mình sẽ ra sao, mà dám đặt vào sòng bạc đồng *gulden* cuối cùng, đúng là cuối cùng thật! Và sẽ ra sao, nếu khi đó tôi mất

tinh thần, nếu không dám quyết?

Ngày mai, ngày mai tất cả sẽ được kết thúc!

HẾT

• CHÚ THÍCH •

^[1]Tiểu thuyết của nhà văn Pháp Abbé Prévost (1697-1763) lần đầu tiên được nhà văn Nguyễn Văn Vĩnh dịch sang tiếng Việt với nhan đề *Mai nương lệ cốt* (N.D)

^[2]Nhà văn Anh (1812-1870). Tiểu thuyết *David Copperfield* của ông do Phan Ngọc dịch sang tiếng Việt (N.D).

^[3]Nhà văn Anh (1811-1864). Tiểu thuyết *Hội chợ phù hoa* của ông do Trần Kiêm dịch sang tiếng Việt (N.D).

^[4]Fance: đơn vị tiền tệ của Pháp.

^[5]Rub: đơn vị tiền tệ của Nga.

^[6]Taler: một loại tiền địa phương của Đức.

^[7]Ngài bá tước (tiếng Pháp).

^[8]Bà bá tước (tiếng Pháp).

^[9]Thầy giáo, gia sư (N.D).

^[10]Bàn ăn chung (tiếng Pháp).

^[11]Dân Ý (tiếng Pháp).

^[12]Cũng không ngốc lắm! (tiếng Pháp).

^[13]Đơn vị tiền tệ của Đức, Áo, Hung và một số nước khác từ thế kỷ 17 đến năm 1892 (tiếng Đức).

^[14]Cung điện (tiếng Pháp).

^[15]foot: đơn vị đo độ dài.

^[16]florin: đồng tiền của Hà Lan.

^[17]Rothschild là một gia tộc Do thái có nguồn gốc từ Frankfurt, Đức. Họ đã tạo nên đế chế tài chính - ngân hàng tại châu Âu bắt đầu từ cuối thế kỷ

18.

^[18]Loại tôi (tiếng Pháp).

^[19]Louis: Đồng tiền Pháp, 1 louis bằng 20 franc.

^[20]Ba mươi và bốn mươi (tiếng Pháp).

^[21]contralto: giọng nữ trầm.

^[22]Thưa bà nam tước, tôi rất vinh hạnh được làm kẻ nô lệ của bà (tiếng Pháp).

^[23]Đến hết cỡ (tiếng Latinh).

^[24]Vâng (tiếng Đức).

^[25]Anh điên rồi sao.

^[26]Tiền lương (tiếng Pháp).

^[27]Bạn thân mến, xin lỗi, tôi quên tên bạn... Aleksei phải không? (tiếng Pháp).

^[28]Hầu tước thân mến (tiếng Pháp).

^[29]Tướng quân (tiếng Pháp).

^[30]Cô Blanche de Cominges và bà mẹ (tiếng Pháp).

^[31]Nam tước rất nóng nảy, tính cách Phổ, anh biết đấy, ông ta có thể cãi nhau vì những chuyện vặt (tiếng Pháp).

^[32]Quý thật! Miệng còn hơi sữa như anh (tiếng Pháp).

^[33]Người phò tá (tiếng Pháp).

^[34]Bị phụ thuộc (tiếng Pháp).

^[35]Có thể (tiếng Pháp).

^[36]Quả phụ (tiếng Pháp).

- [37] Một buổi sáng đẹp trời (tiếng Pháp).
- [38] Hầu bàn (tiếng Pháp).
- [39] Các quan lớn Nga (tiếng Pháp).
- [40] Người Nga, nữ bá tước, một mệnh phụ (tiếng Pháp).
- [41] Nữ đại công tước de N. (tiếng Pháp)
- [42] Ngay sát nách vị tướng khốn khổ (tiếng Pháp)
- [43] Vâng, thưa bà, xin bà tin rằng tôi đang rất được hứng khởi... sức khỏe của bà... thật là tuyệt diệu... được gặp bà tại đây... một món quà bất ngờ tuyệt hảo (tiếng Pháp)
- [44] Xin chào (tiếng Pháp)
- [45] Bà già này trở lại thời thơ bé (tiếng Pháp).
- [46] Nhưng thưa bà, đây sẽ là một niềm vui sướng (tiếng Pháp).
- [47] Nữ đại công tước (tiếng Pháp).
- [48] Nữ tướng quân, nữ công tước Tarassevitcheva.
- [49] Bà già trở lại tuổi thơ.
- [50] Bà sẽ gây bao điều xuẩn ngốc (tiếng Pháp).
- [51] Đơn vị đo chiều dài cũ ở Nga, bằng 1.067km.
- [52] Đi đi! Đi đi! (tiếng Pháp).
- [53] Đỏ và đen, chẵn và lẻ, thiếu và thừa (tiếng Pháp).
- [54] Số không (tiếng Pháp).
- [55] Ba mươi chín (tiếng Pháp)
- [56] Xin các vị đặt nữa đi! Xin các quý vị đặt nữa đi! Không ai đặt nữa sao? (tiếng Pháp).

- [57] Zéro bao nhiêu? Mười hai? Mười hai? (tiếng Pháp).
- [58] Vâng, thưa bà (tiếng Pháp).
- [59] Xong rồi (tiếng Pháp).
- [60] Chiến thắng tuyệt vời! (tiếng Pháp).
- [61] Nhưng thưa bà, thật là giòn giã! (tiếng Pháp).
- [62] Bà công tước... một kiều dân khốn khổ... thường xuyên bất hạnh... các công tước Nga rất hào phóng (tiếng Pháp).
- [63] Quỷ tha ma bắt mụ già kinh khủng này! (tiếng Pháp).
- [64] Quỷ tha ma bắt, thế là thế nào! (tiếng Đức).
- [65] Nhưng thưa bà, thành công cũng có thể thay đổi, một lần thất bại thì bà mất hết... đặc biệt là với cách đặt tiền của bà... thật kinh khủng (tiếng Pháp).
- [66] Chắc chắn là bà sẽ mất (tiếng Pháp).
- [67] trở về tuổi thơ (tiếng Pháp)
- [68] Không phải thế đâu.
- [69] Bạn thân mến, tướng quân của chúng ta nhằm đấy (tiếng Pháp).
- [70] Cái bà già tội nghiệp kinh khủng ấy (tiếng Pháp).
- [71] Không thể được! (tiếng Pháp)
- [72] Quỷ tha ma bắt! (tiếng Pháp)
- [73] Anh Aleksei thân quý, xin anh làm phúc... (tiếng Pháp).
- [74] Một ác phụ! (tiếng Pháp).
- [75] Chúng ta sẽ uống sữa trên thảm cỏ tươi mát (tiếng Pháp).
- [76] Thiên nhiên và sự thật (tiếng Pháp).

- [77] Quở thật! (tiếng Pháp).
- [78] Bà này còn sống đến một trăm tuổi (tiếng Pháp).
- [79] một nữ bá tước Nga già nua, trở về thời thơ ấu
- [80] Bốn mùa (tiếng Pháp).
- [81] Người quân tử và chính trực (tiếng Pháp).
- [82] Ba ván cuối, thừa các vị (tiếng Pháp).
- [83] Hai mươi hai (tiếng Pháp).
- [84] Ba mươi một (tiếng Pháp).
- [85] Bốn (tiếng Pháp).
- [86] Ngài đã thắng một trăm ngàn florin (tiếng Pháp).
- [87] Pud = 16,38 ki lô gam
- [88] Những người Nga này! (tiếng Đức).
- [89] Đúng anh ta rồi! Lại đây, anh chàng ngốc nghếch!
- [90] Anh kiếm được một núi vàng bạc? Tôi thích vàng lắm đấy! (Tiếng Pháp)
- [91] Bibi, anh ngốc thật đấy (tiếng Pháp)
- [92] Chúng ta phải làm một bữa nhậu nữa chứ? (tiếng Pháp)
- [93] Con ơi, con có dũng cảm không đấy? (tiếng Pháp)
- [94] Mỗi người một khác (tiếng Pháp)
- [95] Thấy chưa (tiếng Pháp)
- [96] Nếu anh không quá ngốc nghếch thì tôi sẽ đưa anh đi Paris (tiếng Pháp)
- [97] Này (tiếng Pháp)

[98] anh sẽ được nhìn thấy Paris. Hãy nói cho tôi biết, làm gia sư nghĩa là thế nào? (tiếng Pháp)

[99] Nay, anh sẽ làm gì nếu tôi đưa anh đi theo? (tiếng Pháp)

[100] Tôi có năm mươi ngàn franc (tiếng Pháp)

[101] Chúng ta sẽ đi Paris

[102] và anh sẽ được thấy bầu trời đầy sao ngay giữa ban ngày (tiếng Pháp)

[103] Một trăm năm mươi ngàn franc (tiếng Pháp)

[104] Làm sao tôi biết sẽ là thế nào? (tiếng Pháp)

[105] Tôi là một cô bé tốt bụng (tiếng Pháp)

[106] anh sẽ được thấy cả bầu trời sao (tiếng Pháp)

[107] A, kẻ nô lệ thấp kém (tiếng Pháp)

[108] Rồi sau có đại hồng thủy cũng mãi nguyên! (tiếng Pháp)

[109] Anh làm gì thế? (tiếng Pháp)

[110] Nay, anh thầy giáo, tôi vẫn đợi anh, nếu anh muốn (tiếng Pháp)

[111] Có thể tôi chỉ cần có vậy (tiếng Pháp)

[112] Nhưng anh sẽ được sung sướng như ông vua con (tiếng Pháp)

[113] Về phần tôi, tôi muốn có năm mươi ngàn franc lợi tức và khi đó... (tiếng Pháp)

[114] Cái khoản một trăm ngàn franc còn lại cho chúng ta thì anh sẽ cùng ăn với tôi, anh thầy giáo ạ (tiếng Pháp)

[115] Đây là một anh gia sư, anh ta kiếm được hai trăm ngàn franc (tiếng Pháp)

[116] Hoa Lâu (tiếng Pháp)

[117]Hóa ra anh cũng khá thông minh để hiểu được. Anh biết không, anh bạn trẻ (tiếng Pháp)

[118]Nhưng... anh biết... anh nói đi... Nhưng anh biết. Anh sẽ làm gì sau này, anh nói đi? (tiếng Pháp)

[119]Thế chứ, thế thì tuyệt vời! (tiếng Pháp)

[120]Bởi vì tôi nghĩ rằng anh chỉ là tên gia sư (giống như một tên đầy tớ thế thôi, phải không?) (tiếng Pháp)

[121]Vì tôi là gái nhà lành (tiếng Pháp)

[122]Nhưng mà anh... (tiếng Pháp)

[123]Ngay thời thanh niên đã phải biết điều rồi (tiếng Pháp)

[124]Nhưng anh là một triết gia. Anh biết không? Một triết gia thật sự! (tiếng Pháp)

[125]Tôi sẽ yêu anh, sẽ yêu anh, anh sẽ thấy, anh sẽ hài lòng. (tiếng Pháp)

[126]Một người Nga thật sự, một người Kalmyk! (tiếng Pháp)

[127]Lộn xộn (tiếng Pháp)

[128]Anh ta gặp may (tiếng Pháp)

[129]Bà già (tiếng Pháp)

[130]Phu nhân tướng quân (tiếng Pháp)

[131]Tôi sẽ có một lâu đài, có nông dân và sẽ có tiền triệu (tiếng Pháp)

[132]Rất lịch sự (tiếng Pháp)

[133]Tuy nhiên, ông ấy cũng rất lịch sự đấy chứ (tiếng Pháp)

[134]Anh thấy đấy (tiếng Pháp)

[135]Zagorianski, Zagorianski, bà tướng quân de Sago-Sago, những cái tên Nga quỷ quái ấy, tóm lại là bà tướng với mười bốn chữ cái. Nghe dễ chịu

đấy chứ, phải thế không? (tiếng Pháp)

^[136] Anh thật tốt bụng. Trước đây tôi coi anh như là ngu ngốc, và anh cũng có vẻ ngu thật (tiếng Pháp)

^[137] Anh chờ đây đã! (tiếng Pháp)

^[138] Chúng ta sẽ vẫn là bạn (tiếng Pháp)

^[139] và anh sẽ được hạnh phúc (tiếng Pháp)

^[140] Ba mươi một, màu đỏ, lẻ.

^[141] Bốn, màu đen, nhỏ hơn hay bằng (tiếng Pháp)

^[142] Nhà thơ, nhà viết kịch người Pháp (1639-1699), đại diện cho chủ nghĩa cổ điển, viết vở kịch “Người Anh”, được dựng năm 1669, được in năm 1670, và nhiều vở kịch khác (N.D)